

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

---

CÙ THỊ BÍCH THỦY

**NGHIÊN CỨU BÁO VĂN NGHỆ  
GIAI ĐOẠN 1987 - 1993**

LUẬN VĂN THẠC SĨ  
Chuyên ngành: Báo chí học

*Hà Nội-2014*

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

---

CÙ THỊ BÍCH THỦY

**NGHIÊN CỨU BÁO VĂN NGHỆ  
GIAI ĐOẠN 1987 - 1993**

Luận văn Thạc sĩ chuyên ngành: Báo chí học  
Mã số: 60.32.01.01

Người hướng dẫn khoa học: GS TS Đỗ Quang Hưng

*Hà Nội-2014*

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình khoa học của riêng tôi.

Các số liệu, kết quả, dẫn chứng nêu ra trong luận văn đảm bảo độ tin cậy, chính xác và trung thực; chưa từng được ai công bố trong bất kỳ công trình nào khác.

**Tác giả**

**Cù Thị Bích Thủy**

## ***Lời cảm ơn***

Trong suốt quá trình học tập và hoàn thành luận văn này, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ quý báu của các thầy cô giáo, các anh chị đồng nghiệp, các em và các bạn cùng lớp Cao học K15. Với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc tôi xin được bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới:

Ban giám hiệu, Phòng đào tạo sau đại học, Khoa Báo chí và Truyền thông trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, các thầy cô giáo trong Khoa Báo chí và Truyền thông đã dạy bảo, động viên, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu hoàn thành luận văn.

**GS.TS Đỗ Quang Hưng** – người thầy luôn nghiêm túc trong công việc, nhưng cũng rất chân tình trong cuộc sống đã động viên giúp đỡ, chỉ bảo cho tôi để tôi có thể hoàn thành luận văn này.

Xin chân thành cảm ơn các thầy cô trong Hội đồng chấm luận văn đã cho tôi những đóng góp quý báu để hoàn chỉnh luận văn này.

Chân thành cảm ơn chị Trần Hạnh Chi, anh Nguyễn Quang Vinh, bạn Lê Công Minh Đức, Nguyễn Thị Hằng,... là những đồng nghiệp, đồng môn đã luôn bên cạnh động viên, nhiệt tình giúp đỡ tôi trong quá trình học tập cũng như quá trình làm luận văn.

Lời cảm ơn cuối cùng xin dành để gửi tới gia đình đã luôn ủng hộ, tạo điều kiện để tôi có thời gian học tập, làm việc và hoàn thành luận văn.

*Hà Nội, ngày 30 tháng 04 năm 2014*

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
<b>Chương 1: BÁO VĂN NGHỆ - MỘT TRONG NHỮNG TỜ BÁO TIÊU BIỂU CỦA LOẠI HÌNH BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT.....</b>	<b>10</b>
<b>1.1. Vài nét về lịch sử.....</b>	<b>10</b>
1.1.1. <i>Tạp chí Văn nghệ giai đoạn những năm 1948-1954.....</i>	11
1.1.2. <i>Tạp chí Văn nghệ những năm 1948-1954 .....</i>	14
1.1.3. <i>Tạp chí Văn nghệ những năm 1954 – 1975.....</i>	14
<b>1.2. Tính cách tờ báo .....</b>	<b>18</b>
<b>1.3. Phác thảo đội ngũ làm báo Văn nghệ.....</b>	<b>20</b>
<b>Chương 2: BÁO VĂN NGHỆ TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU ĐỔI MỚI BÁO CHÍ.....</b>	<b>26</b>
<b>2.1. Báo Văn nghệ đêm trước đổi mới.....</b>	<b>26</b>
2.1.1. <i>Đổi mới và đổi mới báo chí.....</i>	26
2.1.2. <i>Những quan điểm đổi mới báo chí .....</i>	35
<b>2.2. Tòa soạn báo Văn nghệ trong những năm 1987 - 1993 .....</b>	<b>36</b>
2.2.1. <i>Sự thay đổi cơ cấu người làm báo Văn nghệ .....</i>	36
2.2.2. <i>Những ý tưởng của sự đổi mới .....</i>	38
<b>2.3. Diện mạo tờ báo trong đổi mới .....</b>	<b>45</b>
2.3.1. <i>Phát hiện những vấn đề nóng của xã hội .....</i>	45
2.3.2. <i>Khuyến khích những thể loại thích hợp.....</i>	49
2.3.3. <i>Với loại hình văn chương truyền thống .....</i>	61
<b>2.4. Những thay đổi về hình thức.....</b>	<b>64</b>
<b>2.5. Báo Văn nghệ với bạn đọc .....</b>	<b>65</b>
<b>Chương 3: VAI TRÒ, Ý NGHĨA VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA SỰ ĐỔI MỚI CỦA BÁO VĂN NGHỆ.....</b>	<b>71</b>
<b>3.1. Mấy nhận định.....</b>	<b>71</b>

3.1.1. Từ con chim đầu đàn của dòng báo văn nghệ đến tờ báo thuộc loại đi đầu trong đổi mới báo chí.....	71
3.1.2. Thay đổi nghệ thuật làm báo .....	72
<b>3.2. Phản ứng xã hội đối với báo Văn nghệ.....</b>	<b>78</b>
<b>3.3. Bài học kinh nghiệm của sự đổi mới báo chí .....</b>	<b>82</b>
<b>Kết luận .....</b>	<b>86</b>
<b>TÀI LIỆU TẠM KHẢO .....</b>	<b>88</b>
<b>PHỤ LỤC</b>	

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Sau Cách mạng tháng 8 năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, báo chí văn nghệ của nước ta đã có lịch sử hơn 60 năm hình thành và phát triển. Đến nay, 10 Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành trung ương và 63 hội văn học nghệ thuật các tỉnh, thành phố, mỗi Hội đều có ít nhất một tờ báo hoặc một tạp chí. Tổng số đầu báo, tạp chí của Hội Văn học nghệ thuật trên cả nước đã đạt đến con số trên dưới 90 tờ, cho thấy một sự phát triển mạnh mẽ của dòng báo chuyên về văn học nghệ thuật nước nhà.

Báo chí văn nghệ được xem là một dòng báo đặc thù với chức năng không chỉ phản ánh một cách sâu rộng đời sống xã hội nước nhà thông qua ngôn ngữ nghệ thuật mà qua từng giai đoạn cách mạng, nó đã góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng nền văn nghệ dân chủ mới, kiên định theo con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội của đất nước. Đây được xem là một lĩnh vực nhạy cảm, đặc thù, kết hợp đồng thời cả hai loại hình tư duy: báo chí - tuyên truyền và sáng tạo văn học - nghệ thuật trong một loại ấn phẩm như báo chí văn nghệ. Trong suốt những năm qua, báo chí văn nghệ đã góp phần thoả mãn thị hiếu, văn hoá đọc của những người yêu báo chí nói chung và những độc giả yêu mến văn hoá, văn chương nói riêng.

Một số tờ báo văn nghệ như *Văn nghệ quân đội*, *Văn nghệ công an*, *Văn nghệ*, *Văn nghệ trẻ*,... đã phát huy mạnh mẽ vai trò là những tờ báo góp phần nuôi dưỡng và phát triển văn học nghệ thuật nước nhà. Rất nhiều tờ báo đã trở thành người bạn không thể thiếu trong mỗi gia đình. Riêng ấn phẩm báo Văn nghệ của Hội nhà văn Việt Nam là một trong những ấn phẩm đặc biệt khi trở thành diễn đàn thực sự cho các ngòi bút văn chương Việt Nam toả sáng trong nhiều năm. Với lịch sử hình thành hơn 60 năm, tờ báo đã đạt được

nhieu thành tựu đáng trân trọng không chỉ với tư cách là một tờ báo với chức năng cung cấp thông tin đến bạn đọc mà còn với tư cách như là một tờ báo chuyên về văn học nghệ thuật, là nơi giới thiệu, chấp cánh và nuôi dưỡng nhiều tài năng văn học.

Trong lịch sử báo chí nước ta, cùng với những tờ báo lớn khác như Nhân dân, Quân đội,...thì báo Văn nghệ thuộc số những tờ báo tiêu biểu của báo chí cách mạng nước ta. Tác giả chọn nghiên cứu lịch sử tờ báo, mà cụ thể là giai đoạn đầu đổi mới 1987 - 1993 để phân nào chứng minh điều này.

Trong sự phát triển của văn học nghệ thuật nước ta thì cho đến những năm hiện nay báo chí vẫn là một bộ phận quan trọng của dòng văn học nghệ thuật. Với tính cách riêng như vậy, tờ báo Văn nghệ đúng nghĩa là một tờ báo văn học của Việt Nam. Văn nghệ thực chất là sự rút gọn của hai từ văn học và nghệ thuật. Ở đó văn học chiếm vị trí chủ đạo, chiếm 2/3 dung lượng, 1/3 dung lượng dành cho nghệ thuật. Đặc biệt trong giai đoạn mà luận văn nghiên cứu thì tờ báo đã thực sự bước sang một giai đoạn mới. Cùng với đó, ở chính giai đoạn này đã sản sinh, chấp cánh cho một số lượng không nhỏ những tên tuổi mới trong làng văn mà chính họ hiện vẫn là những cái tên có thương hiệu trong số những người cầm bút đương đại. Một phần thành công của những cây bút ấy là bắt nguồn từ bệ phóng của giai đoạn đổi mới của tờ Văn nghệ. Chính tờ báo đã tạo ra một nhóm người, một thế hệ những nhà văn, nhà thơ mà cho đến hiện nay họ vẫn là những tên tuổi đáng trân trọng. Có thể kể đến như Nguyễn Huy Thiệp, Phạm Thị Hoài, Phùng Gia Lộc,...

Sự thay đổi về hình thức và nội dung với những cách tiếp cận trực diện nhiều đề tài nóng đã tạo nên sự thay đổi về cả nghệ thuật làm báo của Văn nghệ. Những thay đổi trong nghề nghiệp từ người lãnh đạo, người cầm bút đến đội ngũ cộng tác viên cũng là những đặc điểm dễ nhận thấy và đặc biệt nổi bật ở giai đoạn đầu khi tờ báo bước vào sự đổi mới báo chí. Rõ ràng quan



điểm đổi mới báo chí của Đảng là đúng. Tờ Văn nghệ đã nhanh chóng thực hiện theo đúng chủ trương đổi mới của Đảng và đổi mới khá tốt ở giai đoạn này. Vì những điều đó mà tác giả chọn nghiên cứu giai đoạn này để làm rõ nội dung nêu trên.

Hiện nay trong xu hướng phát triển báo chí toàn cầu, báo in đang đứng trước nhiều khó khăn, đặc biệt là dòng báo văn học nghệ thuật. Sự thật thì một tờ báo có vị trí trong lòng bạn đọc như tờ Văn nghệ cũng khó tránh khỏi sự khó khăn đó. Nhưng báo chí văn học nghệ thuật vốn gắn liền với văn hoá đọc truyền thống và nó sẽ vẫn tồn tại dù có gặp phải không ít khó khăn.

Vừa thuộc sự quản lý nghề nghiệp của cơ quan báo chí vừa thuộc cơ quan Hội văn nghệ chủ quản về nội dung và tổ chức hoạt động, có lẽ chính vì thế mà ngay từ đầu tờ báo này đã là một ấn phẩm rất đặc biệt. Giai đoạn những năm sau đổi mới, với sự chèo lái tài tình và cải cách nội dung của Tổng biên tập Nguyễn Ngọc, tờ Văn nghệ đã đạt được những thành tựu mạnh mẽ, được xem là thời kỳ vàng son của tờ báo này. Nhưng đến nay, trước tình hình phát triển chung của đời sống kinh tế, xã hội, trước nhu cầu ngày càng cao của độc giả, báo chí đã gặp phải không ít khó khăn. Báo chí dòng văn nghệ còn gặp phải nhiều khó khăn hơn nữa vì nhiều lý do như nhuận bút cho tác giả thấp, chất lượng bài vở không được cao, nhiều tờ báo văn nghệ có nội dung và hình thức na ná nhau, chưa tạo được sắc thái riêng biệt. Việc nghiên cứu tờ báo Văn nghệ, mà cụ thể là giai đoạn tiêu biểu những năm đầu đổi mới của tờ báo là một cách để những người thực hiện luận văn có được cái nhìn chân thực về những điều làm nên thành công cho tờ báo. Từ đó rút ra những kinh nghiệm và giải pháp để báo chí văn nghệ có thể phát triển, lấy lại được vị thế của những năm 60, 70 của thế kỷ trước.

## 2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Trong quá trình khảo sát đề tài, người viết nhận thấy chưa có một công trình nghiên cứu nào nghiên cứu chuyên về tờ báo Văn nghệ. Chỉ có một số công trình nghiên cứu liên quan đến đời sống các tờ báo văn nghệ thời kỳ đổi mới, trong đó có trích dẫn lại nhiều bài viết về vấn đề này được đăng trên báo Văn nghệ trong nhiều năm, đó là cuốn “*Đời sống văn nghệ thời đầu đổi mới*” – Lại Nguyên Ân và Nguyễn Thị Bình sưu tầm và biên soạn. Cuốn sách đã tập hợp tài liệu báo chí đương thời giúp hình dung ít nhiều diện mạo đời sống văn nghệ ở Việt Nam thời đầu đổi mới. Công trình này được biên soạn chính là trong nỗ lực tập hợp tài liệu báo chí đương thời khả dĩ giúp hình dung ít nhiều diện mạo đời sống văn nghệ ở Việt Nam thời đầu đổi mới, từ giữa những năm 1980 đến giữa những năm 1990.

Ngoài ra còn có một số bài viết mang tính chất là những bài báo có nghiên cứu và phản ánh về tờ Văn nghệ trong giai đoạn những năm đổi mới như: “*Bước phát triển của văn xuôi Việt Nam sau năm 1975 của tác giả Lê Tiến Dũng*” ( Cửa Việt, Quảng Trị, số 6 Xuân Tân Mùi 1991); “*Phải chăng các nhà văn chỉ bắt đầu đổi mới từ sau ông Nguyễn Ngọc phát cờ trên báo Văn nghệ*” – Tác giả Trần Kinh Bắc, đăng trên trang web: [www.vanchinh.net](http://www.vanchinh.net) (ngày 23.9.2008).

Luận văn thạc sĩ “*Quan niệm nhân sinh của người phụ nữ qua các sáng tác văn xuôi từ thời đổi mới qua sáng tác của Nguyễn Thị Thu Huệ, Võ Thị Hảo, Nguyễn Ngọc Tư*” của tác giả Bùi Phương Anh. Luận văn nghiên cứu quan niệm của người phụ nữ về con người và cuộc sống thể hiện cụ thể qua các truyện ngắn thời kỳ đổi mới của ba nhà văn Nguyễn Thị Thu Huệ, Võ Thị Hảo, Nguyễn Ngọc Tư. Nghiên cứu quan niệm của người phụ nữ về bản thân mình, tập trung nhấn mạnh các khía cạnh về quan niệm của người con gái và của đàn bà. Phân tích nghệ thuật thể hiện thật rõ quan điểm nhân sinh của

người phụ nữ qua các sáng tác truyện ngắn ở thời kỳ đổi mới của ba nghệ sĩ và có so sánh với một số nhà văn cùng thời để có cái nhìn khái quát cả toàn diện.

Hay luận văn “*Vấn đề tự do báo chí ở Việt Nam thời kỳ đổi mới*” của tác giả Nguyễn Thị Phương Thanh - một luận văn thạc sĩ ngành truyền thông đại chúng. Luận văn đề cập đến một số vấn đề về tự do báo chí. Nghiên cứu báo chí Việt Nam! Và tự do báo chí ở Việt Nam thời kỳ đổi mới trong: Bối cảnh kinh tế - chính trị - xã hội đất nước thời kỳ đổi mới.

Một luận văn thạc sĩ khác chọn báo Văn nghệ làm đối tượng nghiên cứu mang tên “*Phóng sự về nông thôn, nông dân giai đoạn đầu thời đổi mới 1986-1991*” (khảo sát trên báo Văn nghệ) - Luận văn của tác giả Nguyễn Hoàng Long đề cập đến đặc điểm của thể loại phóng sự trong giai đoạn đầu đổi mới trên báo Văn nghệ. Tác giả Nguyễn Hoàng Long cũng chọn khoảng thời gian tương đối gần với khoảng thời gian mà người viết lựa chọn nghiên cứu đối với luận văn của mình đó là từ 1986 – 1991. Và cụ thể hơn, tác giả chọn nghiên cứu phóng sự về đề tài nông thôn, nông dân đã được đăng trên báo Văn nghệ giai đoạn này.

Một công trình khác mang tên “*Con người trong tiểu thuyết Việt Nam thời kỳ đổi mới*” - Luận án tiến sĩ văn học của tác giả Nguyễn Thị Kim Tiên. Luận án nghiên cứu quan niệm nghệ thuật về con người và con người trong thể loại tiểu thuyết. Phân tích hình tượng con người trong tiểu thuyết thời kỳ đổi mới. Đó là con người dưới góc nhìn bản chất xã hội và con người dưới góc nhìn loại hình văn học. Từ việc phân tích hình tượng con người trong tiểu thuyết thời kỳ đổi mới, tác giả tìm hiểu nghệ thuật biểu hiện con người qua nghệ thuật xây dựng nhân vật và ngôn ngữ nghệ thuật.

Luận văn thạc sĩ ngành văn học “*Tiểu thuyết Lê Lựu thời kỳ đổi mới*” của tác giả Đỗ Thị Thu Trang cũng ít nhiều có nét tương đồng với đề tài luận

văn của người viết. Cuốn luận văn tập trung nghiên cứu tiểu thuyết của Lê Lựu trong bối cảnh tiểu thuyết Việt Nam đương đại. Nghiên cứu những nguồn cảm hứng chủ đạo trong tiểu thuyết Lê Lựu thời kì đổi mới. Khẳng định những đóng góp đáng quý của Lê Lựu vào tiến trình đổi mới văn học nói chung và thể loại tiểu thuyết nói riêng.

Kế thừa những nghiên cứu trên đây của các tác giả, luận văn sẽ nghiên cứu đề tài Nghiên cứu báo Văn nghệ giai đoạn 1987 – 1993 với mong muốn có được một cái nhìn tổng thể, rút ra những bài học kinh nghiệm từ sự đổi mới của tờ báo để góp thêm cái nhìn toàn cảnh về Văn nghệ những năm đầu của giai đoạn đổi mới báo chí.

### **3. Mục đích, nội dung, nhiệm vụ nghiên cứu**

Mục đích nghiên cứu của luận văn là khảo sát cụ thể về cả nội dung và hình thức tổ chức của tờ báo Văn nghệ những năm đầu đổi mới để từ đó đưa ra được cái nhìn toàn diện về tờ báo trong thời kỳ này với những đặc điểm rất riêng biệt và đặc thù. Luận văn sẽ là nguồn thông tin hữu ích dành cho những ai quan tâm và có mong muốn nghiên cứu về tờ báo hay dòng báo này trong giai đoạn nhà nước có những cải cách, cởi mở hơn với văn chương, văn nghệ.

Nội dung của luận văn là xây dựng lại bức tranh khái quát về quá trình phát triển của tờ Văn nghệ những năm đầu đổi mới với nhiều sự thay đổi mang tính tích cực. Đó là sự xuất hiện của nhiều tác giả văn chương trẻ tuổi với những sáng tác mới, tiến bộ. Đó là sự cải tiến về nội dung của tờ báo thông qua việc khuyến khích các tác giả với các bài viết mang nội dung phản ánh trực diện đời sống văn hoá xã hội nước nhà ở cả những mặt tích cực và tiêu cực. Từ đó rút ra được những bài học kinh nghiệm của quá trình đổi mới báo chí trên báo Văn nghệ giai đoạn 1987 – 1993.

Nhiệm vụ nghiên cứu của luận văn là làm rõ và sáng tỏ nội dung đã nêu trên. Ngoài ra luận văn cũng sẽ nghiên cứu một cách chính xác các tư liệu lưu trữ trong nhiều năm của tờ báo cũng như thu thập các luồng ý kiến khác nhau của các tác giả để đưa ra cái nhìn chân thực nhất về một giai đoạn đáng nhớ của tờ báo.

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là sự đổi mới của tờ Văn nghệ của Hội nhà văn Việt Nam trong thời kỳ đầu của đổi mới báo chí. Trong đó những nội dung như đặc điểm nổi bật của tờ báo trong giai đoạn đổi mới này, những cây bút tiêu biểu của tờ báo, những người làm nên một phong cách “Văn nghệ” rất đặc thù thời bấy giờ.

Phạm vi nghiên cứu của luận văn sẽ tập trung nghiên cứu báo Văn nghệ ở giai đoạn đầu của đổi mới, từ năm 1987 - 1993. Sau năm 1986, theo tinh thần đổi mới, mở cửa chung của toàn xã hội, báo Văn nghệ cũng đứng trước những đòi hỏi phải thay đổi, làm mới về hình thức cũng như nội dung. Giai đoạn 1987 - 1993 là giai đoạn nằm lọt trong thời kỳ đầu của tiến trình đổi mới. Đây là giai đoạn mà sự đổi mới hiện diện ở mọi mặt đời sống, từ chính trị, kinh tế, xã hội đến văn học nghệ thuật. Đây là giai đoạn mà sự đổi mới diễn ra mạnh mẽ nhất, biểu hiện rõ nhất trên báo Văn nghệ. Việc nghiên cứu và phân tích tờ báo ở giai đoạn này sẽ góp phần làm sáng tỏ cách thức đổi mới của tờ báo ở góc độ là một tờ báo văn học nghệ thuật. Sự thay đổi ấy đã mang lại những thành công gì với tờ báo cũng như khiến tờ báo gặp phải những thách thức gì?

## **5. Phương pháp nghiên cứu**

Với đặc thù đề tài là nghiên cứu lịch sử của một tờ báo thuộc thể loại báo in nên phương pháp nghiên cứu chính của luận văn là phân tích văn bản báo in. Luận văn sưu tầm và nghiên cứu các thông tin liên quan đến đề tài xoay quanh 7 năm từ năm 1987 - 1993, tức là sẽ tiến hành nghiên cứu trên 300 số báo.

Ngoài ra, luận văn còn sử dụng phương pháp nghiên cứu, phân tích tài liệu để tìm hiểu những bình luận, những thông tin liên quan đến giai đoạn đầu đổi mới của báo Văn nghệ. Với phương pháp này, học viên sẽ thu thập thông tin dựa trên sự phân tích các bài viết, các bài báo trong giai đoạn sau đổi mới, các công trình nghiên cứu về một chủ đề có liên quan dựa trên những tài liệu, báo cáo và công trình nghiên cứu đã được thực hiện.

Bên cạnh đó, phân tích phản hồi của độc giả đăng trên báo Văn nghệ trong giai đoạn nghiên cứu sẽ phần nào giúp làm sáng tỏ sự quan tâm của công chúng đối với tờ báo cũng như cho thấy tính tương tác hai chiều giữa Văn nghệ với bạn đọc.

Trong quá trình nghiên cứu, các phương pháp được vận dụng một cách linh hoạt, kết hợp với nhau để thu được hiệu quả thông tin chuẩn xác nhất.

## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài**

Cho đến nay chưa có công trình nghiên cứu nào nghiên cứu về báo Văn nghệ những năm đầu đổi mới, chính vì thế khi chọn đề tài này, học viên mong muốn:

- Về mặt lý luận, luận văn hi vọng sẽ đóng góp một phần những thông tin về thành tựu phát triển của tờ báo Văn nghệ những năm đầu đổi mới, từ đó đưa ra cái nhìn về đời sống báo chí văn nghệ thời bấy giờ.

- Về mặt thực tiễn, trên cơ sở khảo sát nội dung các tác phẩm văn chương và nghệ thuật đăng trên báo Văn nghệ những năm đầu đổi mới, luận văn sẽ có những đóng góp thiết thực cho các tờ báo dòng văn học nghệ thuật hiện nay trên con đường khôi phục lại vị thế cũng như sự yêu mến trong lòng khán giả.

## **7. Kết cấu luận văn**

Luận văn bao gồm 3 chương:

Chương 1: Báo Văn nghệ - Một trong những tờ báo tiêu biểu của loại hình báo văn học nghệ thuật.

Chương 2: Báo Văn nghệ trong những năm đầu đổi mới báo chí.

Chương 3: Vai trò, ý nghĩa và những bài học kinh nghiệm của sự đổi mới của báo văn nghệ.

## **Chương 1: BÁO VĂN NGHỆ - MỘT TRONG NHỮNG TỜ BÁO TIÊU BIỂU CỦA LOẠI HÌNH BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT**

### **1.1. Vài nét về lịch sử.**

Ngày 15 tháng 12 năm 1986, Đại Hội VI của Đảng Cộng Sản Việt Nam được khai mạc. Sự kiện lịch sử đó đã mở ra bước ngoặt mới trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Với đường lối đổi mới, Đại Hội VI của Đảng Cộng Sản Việt Nam đã mở ra hướng đi mới đúng đắn, cách mạng, khoa học và kịp thời cho công cuộc xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng ta đã lựa chọn ngay từ những ngày đầu thành lập.

Đứng trước bối cảnh lịch sử thế giới và trong nước có nhiều thay đổi, yêu cầu lịch sử đặt ra cho cách mạng nước ta là đổi mới đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, bộ mặt thế giới có nhiều thay đổi, bản đồ chính trị thế giới đã được phân chia rõ rệt thành hai hệ thống cơ bản. Đó là hệ thống các nước tư bản chủ nghĩa, hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh đó là sự lớn mạnh của phong trào giải phóng dân tộc thế giới dẫn đến sự sụp đổ của hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa tư bản, và sự xuất hiện của những yếu tố mới mang tính chất thời đại

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa thực dân cũ đế quốc bị thất bại, hệ thống thuộc địa bị sụp đổ từng mảng lớn và ngày càng bị thu hẹp bởi phong trào giải phóng dân tộc và cách mạng xã hội chủ nghĩa ngày càng lớn mạnh thu được nhiều thành tựu. Tình hình đó đặt chủ nghĩa tư bản trước vấn đề sống còn hết sức cấp bách. Nếu không tự đổi mới thích nghi với hoàn cảnh mới, chủ nghĩa tư bản sẽ bị chủ nghĩa xã hội lấn sân và bị tiêu diệt.

Vào thời điểm này, phương Tây đang đứng trước một cuộc khủng hoảng toàn cầu .

Những năm 1988-1989, Liên Xô thật sự rơi vào vòng luẩn quẩn. Quá



trình tan rã Đảng Cộng sản Liên Xô đã đến đỉnh điểm và nó đã bộc lộ tính chất tự huỷ về mặt tổ chức.

Nắm bắt tình thế có một không hai đó, phương Tây đã tác động thêm vào chiến dịch cải tổ sai lầm của Liên Xô. Vào năm 1991, Gorbachev triển khai “Tuyên bố về chủ quyền”. Quan điểm của Tuyên bố là xoá bỏ tính toàn vẹn của Liên Xô. Đây đích thực là cuộc đảo chính “nhung lụa” mà chính các đại biểu Xô viết cũng không kịp hiểu rằng, người ta đã đưa cho họ thông qua văn bản gì. Thành tố kiến tạo hệ thống quan trọng nhất là sự hiện diện của Đảng cộng sản Liên Xô. Việc xoá bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng được hợp pháp hoá bằng sự xoá bỏ Điều 6 trong Hiến pháp Liên Xô cũng đồng nghĩa với việc gạt bỏ Đảng cộng sản Liên Xô ra khỏi nền tảng quốc gia, để sau đó không lâu, chính ngôi nhà Xô viết cũng sụp đổ.

Sự sụp đổ của Liên Xô tạo ra không ít khó khăn cho Việt Nam không chỉ trên các mặt kinh tế, xã hội mà còn ảnh hưởng không nhỏ đến văn hóa, trong đó có báo chí. Trước đòi hỏi của thực tế là cần đổi mới báo Văn nghệ không tránh khỏi những khó khăn thử thách nhất định.

### ***1.1.1. Tạp chí Văn nghệ giai đoạn những năm 1948-1954***

Năm 1943, Đảng ta lúc bấy giờ là Đảng Cộng sản Đông Dương - công bố bản Đề cương văn hóa, chính thức phát biểu quan điểm của mình về lĩnh vực văn hóa văn nghệ: Vận động xây dựng một nền văn hóa mới với ba phương châm: Dân tộc - Khoa học - Đại chúng. Với những phương châm ấy, bản Đề cương được xem như luồng sáng mới kích thích đời sống văn hoá văn nghệ trỗi dậy và chuyển mình.

Cùng với bản Đề cương, Ban chấp hành Trung ương Đảng lúc bấy giờ, đứng đầu là đồng chí Trường Chinh, đã cử nhiều cán bộ ưu tú đi sâu vận động, giác ngộ và tập hợp các nhà văn hóa, các văn nghệ sỹ yêu nước vào một

đội ngũ, một tổ chức cách mạng - Hội văn hóa Cứu quốc ra đời, là thành viên của Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Tháng 3 năm 1945, sau khi phát xít Nhật đảo chính Pháp, Hội Văn hóa Cứu quốc chủ trương cần phải có một cơ quan ngôn luận để tuyên truyền cho một nền văn hóa mới. Các đồng chí Khuất Duy Tiến, Trần Huy Liệu, Nguyễn Huy Tường, Nguyễn Đình Thi được phân công lo liệu việc xuất bản tờ báo của Hội.

Tờ tạp chí được chuẩn bị bài vở, phương tiện in ấn ngay trong thời kỳ bí mật, phát hành trước Tổng khởi nghĩa. Nhiều cuộc họp của tòa soạn bàn việc viết bài, in báo đã diễn ra ở Dục Tú, Từ Sơn (Bắc Ninh), ở Ven Hồ Tây, ở Hà Đông và ở ngay giữa lòng Hà Nội đang sục sôi khí thế cách mạng.

Và ngày 10-10-1945, Tiên phong số 1 được xuất bản tại thủ đô với tư cách là cơ quan vận động Văn hoá cứu quốc, với một ban biên tập gồm 26 nhà văn và nghệ sĩ tiêu biểu lúc bấy giờ: Trần Huy Liệu, Đặng Thai Mai, Hải Triều, Hoài Thanh, Nguyễn Đình Thi, Nam Cao, Nguyễn Huy Tường, Nguyễn Hồng, Tô Hoài, Kim Lân, Thâm Tâm, Xuân Diệu, Học Phi, Huyền Trân, Cô Tâm Kính, Ngô Quang Châu, Nguyễn Hữu Đang, Nguyễn Công Mỹ, Hoài Thanh, Hải Thanh, Bùi Công Tùng, Trần Âu,

Tạp chí Tiên phong xuất bản mỗi tháng hai kỳ, dày 42 trang khổ 20 \*26cm với tranh bìa là tranh minh họa của các họa sỹ Tô Ngọc Vân, Phạm Văn Đôn, Nguyễn Thị Kim, Trần Văn Cẩn, Nguyễn Đỗ Cung. Trên trang bìa, dưới hai chữ Tiên phong là các dòng chữ “Cơ quan vận động văn hóa mới” – Khoa học – Dân tộc – Đại chúng” và câu “Văn hóa khi đã ăn sâu đại chúng cũng tác động như một sức mạnh vật chất”.

Tòa soạn tạp chí Tiên phong đặt ở trụ sở Hội văn hóa Cứu quốc phố Hàng Trống (Trụ sở Khai trí tiến đức cũ) sau dời về 40 phố Quang Trung, Hà Nội.

Từ khi ra đời đến khi kết thúc, tờ Tiên phong ra được 24 số: số 1 ra ngày 10 – 11 – 1945 và số 24 ra ngày 1/12/1946, nửa tháng trước ngày toàn quốc kháng chiến bùng nổ. Trên trang đầu của Tiên phong số 24 là lời kêu gọi của Hội Văn hóa Cứu quốc Việt Nam:

“...Các bạn văn hóa Việt Nam!

Sự hoạt động văn hóa trong lúc này phải hòa nhập với bản anh hùng ca vĩ đại của dân tộc.

Có thể, chúng ta mới làm tròn nhiệm vụ cứu nước, cứu văn hóa, nó cũng là con đường duy nhất để tự cứu lấy mình.

Có thể, chúng ta mới xứng đáng với địa vị mà dân tộc đã cho chúng ta và một mai không đến nỗi hổ thẹn trước đồng bào cũng như trước lịch sử.

Máu Việt Nam đang chảy

Tổ quốc đang tha thiết kêu gọi chúng ta.

Tiến lên!

Với lợi khí văn hóa, chúng ta cùng nhau bước vào trường chiến đấu”.

Hưởng ứng lời kêu gọi thiết tha và hùng hồn này, hầu hết các nhà văn, các nghệ sỹ, các nhà hoạt động văn hóa - trong đó có ban biên tập tạp chí Tiên phong rời Thủ đô đi kháng chiến.

Ngay từ số đầu ra mắt, Tiên phong đã đề ra cho mình hai nhiệm vụ trung tâm: “1- Kịch liệt chống những xu hướng văn hoá đầu cơ, xu nịnh, thoái hoá, 2- Kiến thiết một nền văn hoá mới với mục đích phụng sự độc lập, tự do và hạnh phúc của dân tộc” và trân trọng đăng toàn văn bản Đề cương văn hoá (1943). Cho đến ngày toàn quốc kháng chiến (19-12-1946), tạp chí Tiên phong đã ra được 24 số.

Và chỉ hơn một năm sau, đầu năm 1948 Hội Văn nghệ Việt Nam được thành lập sau Đại hội Văn nghệ toàn quốc. Tạp chí Văn nghệ ra số đầu tiên (tháng 3/1948) tiếp tục sự nghiệp của tạp chí Tiên phong.

### **1.1.2. Tạp chí Văn nghệ những năm 1948-1954**

Theo các tài liệu ghi chép lại, năm 1947, tại chiến khu Việt Bắc, dưới sự phân công của Trung ương Đảng, nhà thơ Tố Hữu đã cùng một số đồng chí bàn việc phát triển phong trào văn nghệ, tiến tới thành lập Hội Văn nghệ Việt Nam và xuất bản tạp chí Văn nghệ. Tháng 3-1948 tại vùng Thanh Cù, Phú Thọ, số 1 tạp chí Văn nghệ ra mắt bạn đọc. Tờ tạp chí ra mắt ngay sau chiến thắng sông Lô, với nhiều tác phẩm cho đến bây giờ vẫn còn ghi dấu trong ký ức nhiều bạn đọc: bài thơ *Cá nước* của Tố Hữu, truyện ngắn *Làng* của Kim Lân, bút ký *Áp đảo cháy* Nguyễn Hồng, tiểu luận *Nhận đường* của Nguyễn Đình Thi, bản nhạc *Sông Lô* của Văn Cao...

Thời kỳ này, nhà thơ Tố Hữu, nhà văn Nguyễn Huy Tưởng, nhà văn Tô Hoài, Nguyễn Đình Thi là những người nắm giữ vị trí cao nhất của tờ báo - Thư ký toà soạn. Trong đó, 3 số đầu tiên do nhà thơ Tố Hữu làm Tổng tập. Nhà văn Nguyễn Huy Tưởng giữ cương vị Thư ký toà soạn trong hai năm từ 1948 - 1950. Nhà văn Tô Hoài năm 1950. Nguyễn Đình Thi giữ cương vị Thư ký toà soạn dài nhất thời kỳ này, từ năm 1950 - 1954. Cho đến tháng 10-1954, tạp chí Văn nghệ ra được 56 số.

Cùng với đội ngũ những nhà văn nhà thơ có tên tuổi chịu trách nhiệm lãnh đạo tờ báo thì thời kỳ này, tạp chí Văn nghệ còn có một đội ngũ ban biên tập là những cây bút kỳ cựu, những người sớm tạo được uy tín và danh tiếng trong làng văn hoá nghệ thuật. Có thể kể đến những tên tuổi: Đặng Thai Mai, Tố Hữu, Thế Lữ, Văn Cao, Nguyễn Hồng, Nguyễn Tuân, Tô Ngọc Vân, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Thi, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Tô Hoài, Lữ Hữu Phước.

### **1.1.3. Tạp chí Văn nghệ những năm 1954 – 1975**

Sau khi ra được 56 số, tháng 10/1954 Văn nghệ về tiếp quản Thủ đô. Trong vòng 7 năm hoạt động tại Việt Bắc, cùng với sự chèo lái của các thế hệ

Thư ký toà soạn tài năng, có thể nói tạp chí Văn nghệ lúc bấy giờ đã có được nền tảng cơ bản và giữ một vị trí nhất định trong làng báo văn hoá nghệ thuật.

Song ngay khi về Hà Nội, để đáp ứng với tình hình và nhu cầu mới, tạp chí đã kịp thời thay đổi thể tài và nội dung. Từ chỗ là một tạp chí, Văn nghệ chuyển thành thể tài tuần báo, ra hai kỳ một tháng. Sau đó là mười ngày một kỳ. Số đầu tiên xuất bản tại Hà Nội với tư cách tuần báo vẫn được đánh số tiếp nối với số thứ tự từ Việt Bắc, tức là tính số 57. Từ số 57 đến số 76 báo ra hàng tuần, cho tới khi thành lập Hội Nhà văn Việt Nam tuần báo Văn nghệ ra được 162 số (7-3-1957).

Thời kỳ này, người đứng đầu tờ báo vẫn được gọi là Thư ký toà soạn. Nhà thơ Xuân Diệu làm Thư ký toà soạn từ số 57 đến số 75. Nhà văn Nguyễn Đình Thi làm Thư ký toà soạn từ số 76 đến số 162. Ban biên tập tờ báo giai đoạn này gồm: Trần Văn Cẩn, Xuân Diệu, Thế Lữ, Nguyễn Xuân Khoát, Nguyễn Cao Luyện, Nguyễn Tuân, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Thi.

Tuy nhiên đến tháng 3 năm 1957, tức là sau đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ II, Văn nghệ quay trở lại thể tài tạp chí, xuất bản hàng tháng. Lúc này số thứ tự báo cũng được đánh lại từ đầu. Số đầu tiên ra vào tháng 6 năm 1957. Đến tháng 4 năm 1963 báo ra 71 số do nhà văn Đặng Thai Mai làm Chủ nhiệm và các nhà văn, nhà thơ Nguyễn Đình Thi, Hà Xuân Trường, Hoàng Trung Thông, Bảo Định Giang, Xuân Diệu lần lượt làm thư ký toà soạn.

Sau khi Hội Nhà văn Việt Nam thành lập (3-1957), bên cạnh tờ Văn nghệ chung cho giới văn học nghệ thuật, riêng Hội Nhà văn có riêng tờ báo Văn do nhà văn Nguyễn Công Hoan - Chủ tịch hội làm Chủ nhiệm và nhà văn Nguyên Hồng làm Thư ký toà soạn. Báo Văn ra được 37 số tính đến ngày 17-1-1958. Sau đó tờ báo này lại có sự thay đổi về tổ chức và nội dung, chuyển

thành tuần báo Văn học. Số 1 báo Văn học ra ngày 25-5-1958 bắt đầu ghi trên măng-sét tiêu đề “Vì Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội” cho đến nay.

Nhà văn Nguyễn Đình Thi tiếp tục được cử làm Thư ký toà soạn của báo Văn học cùng đội ngũ ban biên tập gồm những tên tuổi: Nguyễn Văn Bông, Tế Hanh, Mai Văn Hiến, Tô Hoài, Vũ Tú Nam, Đỗ Nhuận, Nguyễn Đình Thi, Bửu Tiên, Hà Minh Tuân. Cho đến đầu năm 1963, tuần báo Văn học ra được 235 số (tức số tết Quý Mão, gồm hai số 234 và 235 in gộp làm một).

Từ năm 1963, hai tờ tạp chí Văn nghệ và tuần báo Văn học sáp nhập làm một, thành tuần báo Văn nghệ, đánh số thứ tự lại từ đầu (số 1 ngày 3-5-1963) liên tục cho đến nay.

Thời kỳ đầu, tuần báo Văn nghệ do nhà văn Nguyễn Đình Thi làm Chủ nhiệm, nhà văn Hoàng Trung Thông làm Thư ký toà soạn, với một Hội đồng biên tập gồm: Nguyễn Đình Thi, Hoàng Trung Thông, Bảo Định Giang, Tế Hanh, Mai Văn Hiến, Lưu Trọng Lư, Nguyễn Hồng Nghi, Chế Lan Viên, Đỗ Nhuận.

Về sau, Ban biên tập qua nhiều lần thay đổi và điều chỉnh, các nhà văn, nhà thơ Nguyễn Đình Thi, Đặng Thai Mai, Hoàng Trung Thông, Bảo Định Giang, Hoài Thanh, Nguyễn Văn Bông, Giang Nam, Đào Vũ, Nguyễn Ngọc lần lượt làm Chủ nhiệm, Tổng biên tập hoặc quyền Tổng biên tập.

Sau Đại hội nhà văn Việt Nam lần thứ tư, tuần báo Văn nghệ do nhà thơ Hữu Thỉnh làm Tổng biên tập và hai nhà thơ Hoàng Minh Châu và Võ Văn Trực làm phó tổng biên tập.

Giữa năm 2006 sau nhà thơ Hữu Thỉnh, nhà thơ Nguyễn Trí Huân được cử làm Tổng biên tập tiếp theo của tuần báo Văn nghệ.

Tại Hội nghị lần thứ 8 sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2013, Ban Chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam (khóa VIII) đã thảo luận sửa đổi quy chế giải

thường của Hội Nhà văn Việt Nam, nhiệm kỳ 2010 - 2015 và triển khai thực hiện đề án quy hoạch đội hình báo chí, xuất bản của Hội... Theo đó, hội nghị đã quyết định sáp nhập Tạp chí Nhà văn và Tạp chí Văn học nước ngoài thành Tạp chí Nhà văn và tác phẩm, do nhà văn Nguyễn Trí Huân phụ trách. Với sự nhất trí cao, hội nghị đã cử nhà văn Khuất Quang Thụy, Phó Tổng Biên tập Tuần báo Văn nghệ phụ trách Tuần báo Văn nghệ từ ngày 1/7/2013. Đồng thời giao cho nhà văn Khuất Quang Thụy lập phương án kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng Tuần báo Văn nghệ trình Ban Thường vụ Hội Nhà văn trong thời gian sớm nhất.

Cùng với tờ Văn nghệ ở miền Bắc, trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, sau khi Hội Văn nghệ Giải phóng thành lập, có thêm tờ Văn nghệ giải phóng xuất bản trong vùng giải phóng. Sau ngày 30-4-1975, báo Văn nghệ giải phóng xuất bản tại thành phố Hồ Chí Minh. Từ 1961-1977, Văn nghệ giải phóng đã ra được 135 số. Ngày 29-1-1977, Hội Văn nghệ giải phóng sát nhập với Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam thì tờ Văn nghệ giải phóng cũng sáp nhập với tờ Văn nghệ thành tờ báo chung cho giới văn học nghệ thuật cả nước. Và cũng từ 1978, sau khi các hội chuyên ngành lần lượt có tờ báo hoặc tạp chí riêng của mình, thì tuần báo Văn nghệ trở lại thành tờ báo của Hội Nhà văn Việt Nam.

Có thể thấy cho đến nay, trải qua rất nhiều lần đổi tên, thay đổi về hình thức, nội dung cũng như thể tài, trải qua nhiều thế hệ lãnh đạo với những đội ngũ ban biên tập xuất sắc, báo Văn nghệ thực sự đã trở thành một tờ báo có cá tính rất riêng và có tiếng nói trong đời sống văn học nghệ thuật nước nhà. Nhờ có Văn nghệ mà nhiều vấn đề của đời sống xã hội Việt Nam trong từng giai đoạn thăng trầm của lịch sử được đưa ra bàn luận một cách khách quan và thẳng thắn. Nhiều sáng tác văn chương của các thế hệ nhà văn, nhà thơ đã trở thành món ăn tinh thần không thể thiếu với triệu triệu bạn đọc trên khắp cả

nước. Cũng nhờ có Văn nghệ mà đời sống văn hoá nghệ thuật, đặc biệt và văn chương trở nên sôi động và mạnh mẽ hơn rất nhiều so với giai đoạn trước. Từ sự phát triển mạnh mẽ và sôi động ấy, nhiều tài năng mới được hé lộ, được nâng bước và tôn vinh, nhiều tác phẩm mới, xuất sắc được ngợi ca và trở thành những chuẩn mực thơ ca đương thời. Và cũng chính từ những điều đó, bạn đọc có thể nhận thấy nỗ lực của tờ báo trong việc kiếm tìm cái mới, áp dụng cái mới để ngày càng hoà nhập hơn với đời sống, để bắt kịp xu hướng chung của báo chí văn nghệ thế giới.

*“Ra đời ngay sau chiến thắng oanh liệt của quân và dân ta trong chiến dịch thu đông 1947-1948, báo Văn nghệ đã trải qua một chặng đường đầy khó khăn nhưng hết sức vẻ vang. Là tờ báo sáng tác, phê bình, lý luận, thông tin văn học nghệ thuật, báo Văn nghệ đã góp phần tích cực vào việc phát triển một nền văn học nghệ thuật vì độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân. Mặc dù còn một số nhược điểm, báo Văn nghệ đã trưởng thành về mọi mặt, không ngừng cải tiến nội dung và hình thức, phát hiện và thu hút những cây bút được bạn đọc hâm mộ...” [34]*

## **1.2. Tính cách tờ báo**

Ra đời với tư cách là một tờ báo văn với nhiệm vụ sáng tác, phê bình, lý luận, thông tin văn học nghệ thuật, Văn nghệ là tờ báo luôn được đón đợi thời đó. Đặc biệt là với những độc giả là những người yêu thích văn chương, quan tâm tới đời sống văn học nghệ thuật nước nhà và cả chính những nhà văn, nhà thơ, những người cầm bút.

Trước đổi mới, từ những số đầu tiên, báo Văn nghệ được đánh giá là chưa thực sự hoàn chỉnh về nội dung và hình thức. Cách chọn lọc, sắp xếp các bài viết chưa thực sự tinh giản. Khi đó, miễn các cây bút gửi bài và đáp ứng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước là gần như đều có cơ hội được



đăng bài. Những số đầu tiên, báo Văn nghệ chưa có nhiều chương mục, các chuyên trang còn nghèo nàn và đôi khi chưa thực sự bao quát được đời sống văn học nghệ thuật nước nhà.

Nhưng không thể phủ nhận, một trong những thành tích nổi bật nhất của báo Văn nghệ suốt nửa thế kỷ qua là phát hiện và bồi dưỡng các mầm non văn học. Trong những ngày đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, tòa soạn tạp chí Văn nghệ là một trong những trung tâm phát hiện các tài năng trẻ. Thuở ban đầu, Ban biên tập tạp chí Văn nghệ mỗi lần xuống các địa phương hay cùng bộ đội tham gia các chiến dịch lớn thì các tờ báo liếp, báo tường của các đơn vị rất được các nhà văn đàn anh chú ý. Chính nhà thơ Tố Hữu – Người phụ trách đầu tiên của tạp chí Văn nghệ sau chuyến tham gia chiến dịch Sông Thao (1949) đã mang về một chùm thơ của các chiến sĩ trực tiếp chiến đấu mà anh được đọc trên các tờ báo liếp của đơn vị. Và nhà thơ Xuân Diệu - người khai sinh ra mục *Tiếng thơ* đều kỳ trên Văn nghệ từ số 5/1948 đã kịp thời giới thiệu chùm thơ này trong bài *Thơ trong chiến dịch sông Thao* (Văn nghệ số 14 – 1949). Những bài thơ đầu tiên của: Chính Hữu (*Đêm sầu Hà Nội*), Quang Dũng (*Nhớ Tây Tiến*), Minh Tiệp (*Bức tranh sinh hoạt*), Vũ Cao (*Cái ba-lô*)...được trân trọng giới thiệu trên Văn nghệ từ những số đầu năm 1948 – 1949 là kết quả phát hiện từ các trang báo liếp đơn vị như thế.

Sau này, khi hòa bình được lập lại với Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954, tòa soạn Văn nghệ rời về thủ đô, trong điều kiện mới, việc phát hiện tài năng có phần thuận lợi hơn. Từ năm 1958, 1959 sau khi Hội Nhà văn Việt Nam được thành lập (1957), hầu như liên tục hàng năm hoặc vài ba năm một, tờ báo thường xuyên tổ chức các cuộc thi sáng tác các thể loại văn học, truyện ngắn, bút ký, phóng sự, thơ... Mỗi cuộc thi được phát động rộng rãi, với sự tham gia sôi nổi của các tác giả, cùng sự quan tâm của độc giả đã tạo nên một phong trào sáng tác văn học mạnh mẽ. Thông qua những cuộc thi ấy có thể thấy rằng

vai trò của tờ Văn nghệ trong việc hình thành đội ngũ nhà văn cách mạng thuộc nhiều thế hệ khác nhau suốt non nửa thế kỷ qua. Và chính những nhân tố mới ấy sau này đã trở thành lực lượng giường cột của nền văn học cách mạng hiện nay.

### **1.3. Phác thảo đội ngũ làm báo Văn nghệ**

Từ khi ra đời với cái tên tạp chí Văn nghệ, ấn phẩm đặc biệt này đã dần hình thành và phát triển cho đến ngày hôm nay với sự chèo lái của nhiều thế hệ những người lãnh đạo, các tổng biên tập tài năng và nhiệt huyết.

#### *\* Với tên gọi đầu tiên Tạp chí Văn nghệ*

Người giữ vị trí Tổng biên tập đầu tiên của Tạp chí Văn nghệ là nhà thơ Tố Hữu. Khi ấy chức danh Tổng biên tập được gọi là Thư ký toà soạn. Nhà thơ Tố Hữu giữ vai trò này trong 3 số đầu của tạp chí Văn nghệ. Ngay sau đó nhà văn Nguyễn Huy Tưởng tiếp quản giai đoạn (1948-1950), nhà văn Tô Hoài (1950), nhà thơ Nguyễn Đình Thi (1950-1954). Đến tháng 10-1954, trước khi về tiếp quản thủ đô, tạp chí Văn nghệ ra được 56 số.

Nếu như các thế hệ lãnh đạo tờ báo thời kỳ này đều là những tên tuổi thuộc hàng anh tài của làng văn nghệ thời bấy giờ, thì có một may mắn và cũng là điều đặc biệt là Văn nghệ luôn có sự hỗ trợ của đội ngũ các cây bút nổi tiếng khác với vai trò Ban biên tập như: Đặng Thai Mai, Tố Hữu, Thế Lữ, Văn Cao, Nguyên Hồng, Nguyễn Tuân, Tô Ngọc Vân, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Thi, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Tô Hoài, Lữ Hữu Phước.

#### *\* Với tên gọi báo Văn nghệ*

Năm 1954, sau khi về tiếp quản Thủ đô, Văn nghệ đã kịp thời thay đổi thể tài và nội dung cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới. Từ một tạp

chí, Văn nghệ chuyển thành thể tài tuần báo, ra tháng hai kỳ, rồi mười ngày một kỳ.

Ở giai đoạn này, tờ báo được lãnh đạo bởi các tên tuổi lớn. Nhà thơ Xuân Diệu (từ số 57 đến số 75) và Nguyễn Đình Thi (từ số 76 đến số 162) lần lượt làm Thư ký toà soạn. Ban biên tập gồm: Trần Văn Cẩn, Xuân Diệu, Thế Lữ, Nguyễn Xuân Khoát, Nguyễn Cao Luyện, Nguyễn Tuân, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Thi.

Sau đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ II (3-1957), Văn nghệ trở lại thể tài tạp chí, ra hàng tháng, đánh số lại từ số 1 (6-1957) do nhà văn Đặng Thai Mai làm Chủ nhiệm và các nhà văn, nhà thơ Nguyễn Đình Thi, Hà Xuân Trường, Hoàng Trung Thông, Bảo Định Giang, Xuân Diệu lần lượt làm Thư ký toà soạn.

*\* Với tên gọi Báo Văn*

Sau khi Hội Nhà văn Việt Nam thành lập (3-1957), bên cạnh tờ Văn nghệ chung cho giới văn học nghệ thuật, riêng Hội Nhà văn có tờ báo Văn do nhà văn Nguyễn Công Hoan - Chủ tịch hội làm Chủ nhiệm và nhà văn Nguyễn Hồng làm Thư ký toà soạn. Báo Văn ra được 37 số (số 37 ra ngày 17-1-1958), thì có sự thay đổi về tổ chức và nội dung của tờ báo và chuyển thành tuần báo Văn học.

*\* Với tên gọi Báo Văn học*

Số 1 báo Văn học ra ngày 25-5-1958 bắt đầu ghi trên măng-sét tiêu đề “Vi Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội” cho đến nay. Văn học do nhà văn Nguyễn Đình Thi làm Thư ký toà soạn với một ban biên tập gồm: Nguyễn Văn Bông, Tế Hanh, Mai Văn Hiến, Tô Hoài, Vũ Tú Nam, Đỗ Nhuận, Nguyễn Đình Thi,

Bửu Tiên, Hà Minh Tuấn. Cho đến đầu năm 1963, tuần báo văn học ra được 235 số.

*\* Với tên gọi Tuần báo Văn nghệ.*

Từ năm 1963, hai tờ tạp chí Văn nghệ và tuần báo Văn học sáp nhập làm một, thành tuần báo Văn nghệ, đánh số thứ tự lại từ đầu (số 1 ngày 3-5-1963) liên tục cho đến nay.

Thời kỳ đầu, Văn nghệ do nhà văn Nguyễn Đình Thi làm Chủ nhiệm, nhà văn Hoàng Trung Thông là Thư ký toà soạn, với một Hội đồng biên tập gồm: Nguyễn Đình Thi, Hoàng Trung Thông, Bảo Định Giang, Tế Hanh, Mai Văn Hiến, Lưu Trọng Lư, Nguyễn Hồng Nghi, Chế Lan Viên, Đỗ Nhuận.

Về sau, Ban biên tập qua nhiều lần thay đổi và điều chỉnh, các nhà văn, nhà thơ Nguyễn Đình Thi, Đặng Thai Mai, Hoàng Trung Thông, Bảo Định Giang, Hoài Thanh, Nguyễn Văn Bông, Giang Nam, Đào Vũ, Nguyễn Ngọc lần lượt làm Chủ nhiệm, Tổng biên tập hoặc quyền Tổng biên tập.

Từ Đại hội nhà văn Việt Nam lần thứ tư, tuần báo Văn nghệ do nhà thơ Hữu Thỉnh làm Tổng biên tập và hai nhà thơ Hoàng Minh Châu và Võ Văn Trục làm phó tổng biên tập. Sau nhà thơ Hữu Thỉnh, giữa năm 2006 sau nhà thơ Hữu Thỉnh, nhà thơ Nguyễn Trí Huân được cử làm Tổng biên tập tiếp theo của tuần báo Văn nghệ.

Nhà văn Khuất Quang Thụy, Phó Tổng Biên tập Tuần báo Văn nghệ phụ trách Tuần báo Văn nghệ từ ngày 1/7/2013 đến nay.

Bên cạnh các tổng biên tập qua các thời kỳ, tờ báo ghi nhận những tên tuổi gắn liền với tờ báo trong nhiều năm với vai trò là những người chủ bút, chủ chuyên mục: Nhà thơ Xuân Diệu - Chủ mục Thơ mới, nhà văn Nguyễn Ngọc - Chủ mục bút ký.

*\* Các cộng tác viên thường xuyên với tờ báo.*

Những cộng tác viên thường xuyên của tờ báo qua các thời kỳ là những cái tên không mấy xa lạ trong giới văn chương: Ngô Tất Tố, Xuân Diệu, Nguyễn Xuân Khoát, Huy Cận, Nam Cao, Trần Văn Cẩn, Nguyễn Hồng, Tô Hoài, Trần Huyền Trân, Như Phong, Chế Lan Viên, Kim Lân, Thép Mới, Văn Cao, Nguyễn Tuân, Đoàn Phú Tứ, Đặng Thai Mai, Phan Khôi, Nguyễn Công Hoan, Trần Huy Liệu, Thanh Tịnh, Nguyễn Hữu Đang,...

### **Tiểu kết**

Từ ngày đầu ra mắt với cái tên tạp chí Tiên Phong, tờ báo đã thực sự trở thành cơ quan ngôn luận của Hội Văn hóa Cứu quốc. Với ý nghĩa ra đời để tuyên truyền cho một nền văn hóa mới, Tiên phong mặc dù chỉ ra được vỏn vẹn 24 số, nhưng đã hiệu triệu được hầu hết các nhà văn, các nghệ sỹ, các nhà hoạt động văn hóa - trong đó có ban biên tập tạp chí Tiên phong rời Thủ đô đi kháng chiến. Với hai nhiệm vụ chính: Kịch liệt chống những xu hướng văn hoá đầu cơ, xu nịnh, thoái hoá; Kiến thiết một nền văn hoá mới với mục đích phụng sự độc lập, tự do và hạnh phúc của dân tộc, Tiên phong đã trở thành tiền đề cho Tạp chí Văn nghệ ra đời sau này.

Đầu năm 1948 Hội Văn nghệ Việt Nam được thành lập sau Đại hội Văn nghệ toàn quốc. Tạp chí Văn nghệ ra số đầu tiên (tháng 3/1948) tiếp tục sự nghiệp của tạp chí Tiên phong. Trong hai giai đoạn phát triển: 1948 - 1954 và 1954 - 1975, Văn nghệ trải qua nhiều lần đổi tên, thay đổi thể tài, hình thức lẫn nội dung.

Từ tạp chí, ra một tháng một số, Văn nghệ chuyển sang thể tài tuần báo ra hai kỳ một tháng. Sau đó là mười ngày một kỳ. Số đầu tiên xuất bản tại Hà Nội. Từ số 57 đến số 76 báo ra hàng tuần, cho tới khi thành lập Hội Nhà văn Việt Nam tuần báo Văn nghệ ra được 162 số (7-3-1957). Tháng 3 năm 1957,

tức là sau đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ II, Văn nghệ quay trở lại thể tài tạp chí, xuất bản hàng tháng. Số đầu tiên ra vào tháng 6 năm 1957. Sau khi Hội Nhà văn Việt Nam thành lập (3-1957), bên cạnh tờ Văn nghệ chung cho giới văn học nghệ thuật, riêng Hội Nhà văn có riêng tờ báo Văn do nhà văn Nguyễn Công Hoan - Chủ tịch hội làm Chủ nhiệm và nhà văn Nguyên Hồng làm Thư ký toà soạn. Báo Văn ra được 37 số tính đến ngày 17-1-1958. Sau đó tờ báo này lại có sự thay đổi về tổ chức và nội dung, chuyển thành tuần báo Văn học. Số 1 báo Văn học ra ngày 25-5-1958 bắt đầu ghi trên măng-sét tiêu đề “Vì Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội” cho đến nay.

“Giữa năm 1957, Hội Nhà văn Việt Nam được thành lập. Nguyên Hồng phụ trách tuần báo Văn của Hội. Đã nhiều năm làm nghề viết và trong kháng chiến có làm báo, làm xuất bản nhưng cũng là ngồi trong rừng điều khiển đôi quang gánh sách báo đi các chiến khu, chúng tôi bở ngỡ và háo hức những công việc mới. Chín năm ở rừng, không có lương, quần áo phát theo mùa, xà phòng tắm và giặt cũng lĩnh ở kho từng miếng...Chúng tôi ngỡ ngàng một cách khoan khoái. Đất nước như cánh đồng cày vỡ, chưa biết cấy hái ra thế nào. Vết thương cải cách ruộng đất, chính đốn tổ chức còn đỏ hồng khắp chợ thì quê. Các thành phố đã bắt đầu cải tạo tư sản. Báo chí hô trăm hoa đua nở, trăm nhà đua tiếng” [29]

Từ năm 1963, hai tờ tạp chí Văn nghệ và tuần báo Văn học sáp nhập làm một, thành tuần báo Văn nghệ, đánh số thứ tự lại từ đầu (số 1 ngày 3-5-1963) liên tục cho đến nay.

Trải qua các thời kỳ khác nhau, Văn nghệ được chèo lái bởi những tên tuổi đầy tài năng và uy tín trong làng văn như: Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Tô Hữu, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Ngọc. Cùng hàng chục cây bút dạn dày như: Ngô Tất Tố, Xuân Diệu, Nguyễn Xuân Khoát, Huy Cận, Nam Cao, Trần Văn Cẩn, Nguyên Hồng, Tô Hoài, Trần Huyền Trân, Như Phong, Chế Lan

Viên, Kim Lân, Thép Mới, Văn Cao, Nguyễn Tuân, Đoàn Phú Tứ, Đặng Thai Mai, Phan Khôi, Nguyễn Công Hoan, Trần Huy Liệu....

*"Tuần báo Văn nghệ mà tiền thân là tạp chí Tiên phong, ra đời trên chiến khu Việt Bắc mùa xuân năm 1948. Ngay từ ngày đó, Văn nghệ đã trở thành nơi quy tụ những văn nghệ sỹ tài năng của đất nước, những người tự nguyện và nồng nhiệt hiến dâng trái tim và khối óc của mình cho sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo, đấu tranh vì độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội và hạnh phúc của nhân dân. Đến nay đã tròn nửa thế kỷ. Nhiều nhà văn, nhà thơ, họa sỹ, nhạc sỹ tham gia sáng lập Văn nghệ ngày ấy đã trở thành những tên tuổi lớn của văn học nghệ thuật Việt Nam, sáng tạo nên những giá trị được công chúng nhiều thế hệ trân trọng đón nhận..." [10].*

## **Chương 2: BÁO VĂN NGHỆ TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU ĐỔI MỚI BÁO CHÍ**

### **2.1. Báo Văn nghệ đềm trước đổi mới.**

#### **2.1.1. *Đổi mới và đổi mới báo chí***

##### **➤ *Tác động của đường lối đổi mới (1986)***

Đổi Mới trên mặt văn hóa ở Việt Nam được biết dưới tên Cởi Mở. Quá trình này bắt đầu cùng với Đổi Mới Kinh tế nhưng sau đó dừng lại trong thập niên 1991. Việc đổi mới văn hóa là điều cần thiết để hòa nhập với xu thế của đất nước, nhưng những tinh hoa văn hóa nên được bảo toàn và gìn giữ, lưu truyền cho các thế hệ sau.

Bối cảnh lịch sử lúc bấy giờ ghi nhận bước chuyển mình trong tư duy của Đảng về sự đổi mới ở nước ta từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12-1986). Theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đổi Mới không phải là từ bỏ việc thực hiện chủ nghĩa xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn giữ quyền lãnh đạo duy nhất. Đổi Mới chỉ là thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Cho đến nay, Đổi Mới về chính trị ở Việt Nam là chuyển từ việc lãnh đạo kinh tế chủ quan, duy ý chí sang tôn trọng quy luật khách quan của thị trường.

“Đổi mới - một danh từ Việt Nam trong thế kỷ XX, cũng đã trở thành một danh từ được quốc tế hoá, được ghi nguyên văn tiếng Việt trong một số từ điển và nhiều bài viết của tác giả nước ngoài, vì sự nghiệp đổi mới diễn ra trên đất nước ta đang là một hiện tượng được bạn bè xem xét, đánh giá trân trọng với nội hàm riêng, không giống với khái niệm đổi mới thông dụng và cũng không giống với những khái niệm tương ứng đang thực thi ở một số nước xã hội chủ nghĩa. Đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là một thời kỳ đang phát triển và đáng ghi nhớ trong những mốc son lịch sử quang vinh của Đảng, của dân tộc” [47, tr.13].



Từ Đại hội VI, đất nước ta bước vào quá trình đổi mới, từng bước hoàn thiện mình trong bối cảnh nền kinh tế - xã hội lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng và trong bối cảnh quốc tế biến động nhanh chóng, phức tạp và nhiều khó khăn. Cùng với đó, cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội trên thế giới, đặc biệt là sự sụp đổ của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu, nhiều khó khăn gay gắt cả Liên Xô trong quá trình cải tổ và sau đó là sự sụp đổ của Liên bang Xô viết, đã ảnh hưởng sâu sắc và khá nặng nề tới tình hình mọi mặt nước ta.

Về mặt đường lối, một số người muốn rập khuôn theo cải tổ của nước ngoài, phủ định quá khứ, cải cách kinh tế theo hướng tư nhân hoá triệt để, thực hiện thị trường tự do... Song chúng ta kiên định đường lối đổi mới theo đường lối của Đảng, không thừa nhận đa nguyên, đa đảng, kiên trì định hướng xã hội chủ nghĩa và vận dụng phù hợp với những bước đi thích hợp, từng bước làm rõ quan điểm, nguyên tắc chỉ đạo sự phát triển đất nước. “Kiên quyết chống lại khuynh hướng phủ định quá khứ tốt đẹp, nghị quyết các Đại hội, các Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, bảy, tám (khoá VI), các Nghị quyết Trung ương lần thứ hai, ba, bốn, năm, Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng và Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (khoá VII) cùng các nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, toàn dân và toàn quân ta, vững vàng vượt qua thử thách. Đặc biệt, Đại hội lần thứ VII của Đảng xác định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng là một bước ngoặt lớn trong đời sống tư tưởng của Đảng”.

Sự tác động của đường lối đổi mới của Đảng có những ý nghĩa lịch sử nhất định đối với vận mệnh dân tộc, được biểu hiện rõ qua các khía cạnh:

Trước hết, đó là đổi mới tư duy lý luận mà thực chất là nắm vững và vận dụng đúng đắn quy luật khách quan, khắc phục căn bệnh nóng vội, chủ quan, duy ý chí. Ngay từ Đại hội VI, Đảng ta đã nhận thức rằng, từ chủ nghĩa

tư bản lên chủ nghĩa xã hội phải trải qua một thời kỳ quá độ là một tất yếu khách quan và độ dài của thời kỳ đó phụ thuộc vào điều kiện chính trị, kinh tế xã hội của mỗi nước.

Tiếp đến, Đảng quyết định đổi mới cơ cấu kinh tế, coi nền kinh tế có cơ cấu nhiều thành phần là một đặc trưng của thời kỳ quá độ. Đại hội VI đã vận dụng đúng đắn quan điểm của Lênin về kinh tế nhiều thành phần. Cùng với đổi mới cơ cấu kinh tế, Đảng chủ trương đổi mới cơ chế quản lý dứt khoát bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu, hành chính, bao cấp chuyển sang hạch toán, kinh doanh và từng bước đưa nền kinh tế vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó chính là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng và vai trò, chức năng quản lý điều hành của Nhà nước. Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước theo hướng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Củng cố sức mạnh của hệ thống chính trị.

Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, tăng cường và đổi mới công tác vận động quần chúng nhân dân và thực hiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Đổi mới chính sách đối ngoại, thực hiện đa phương hóa, đa dạng hoá, VN muốn là bạn và là đối tác tin cậy của các nước trên thế giới trên cơ sở giữ vững độc lập chủ quyền, bình đẳng và cùng có lợi. Xây dựng chiến lược bảo vệ Tổ quốc phù hợp với tình hình mới.

Thực tiễn công cuộc đổi mới đã khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định thành công của đổi mới. Nhờ có đường lối đổi mới đúng đắn, ngày càng hoàn thiện, vai trò lãnh đạo và năng lực cầm quyền của Đảng được tăng cường, do đó, công cuộc đổi mới do Đảng ta đề xướng được đông đảo nhân dân hưởng ứng biến thành hành động sôi nổi, rộng khắp

của quần chúng.

Trong quy trình đổi mới, Đảng ta rất coi trọng công tác xây dựng Đảng, coi xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, coi việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong điều kiện mới là nhiệm vụ sống còn trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng.

Đồng thời Đảng cũng rất coi trọng việc xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa vì dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới. Dân chủ hóa đời sống xã hội sẽ làm cho mọi tiềm năng của con người được phát huy, tính tích cực, chủ động của nhân dân được tăng lên, sự tham gia của nhân dân vào quá trình sáng tạo ra xã hội mới sẽ ngày càng có hiệu quả hơn.

Với những nội dung rất căn bản và chủ yếu trong đường lối đổi mới cùng với bản lĩnh chính trị vững vàng và trách nhiệm trước đất nước, giai cấp và dân tộc, Đảng Cộng sản VN đã đưa đất nước vượt qua những khó khăn, thách thức, kể cả tác động tiêu cực do sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu và Liên Xô đưa lại, không ngừng đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới theo con đường của chủ nghĩa xã hội. Tiến tới đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, làm thay đổi rõ rệt bộ mặt của đất nước, cải thiện đáng kể đời sống của nhân dân, như các văn kiện trình Đại hội X của Đảng đã khẳng định.

### ➤ ***Đổi mới báo chí***

Trước những đòi hỏi của lịch sử, sau đại hội VI mọi lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội đồng thời phải đổi mới và đổi mới một cách mạnh mẽ. Song có thể nhìn nhận rằng, đó cũng là giai đoạn mà báo chí đổi mới tương đối rõ nét và đổi mới quyết liệt. Đã có ý kiến cho rằng chưa khi nào báo chí Việt Nam lại sôi động đến vậy, chưa khi nào vai trò của người làm báo ở nước ta

lại được thừa nhận đến vậy. Tại Hội nghị Ban Chấp hành Hội Nhà báo Việt Nam được tổ chức ngày 30 và 31/7/1986 ngay lập tức vấn đề đổi mới báo chí chính thức được nêu ra với sự quyết tâm mạnh mẽ của đội ngũ những người làm báo nước nhà: *“Phải đổi mới tư duy, đổi mới phong cách, đổi mới tổ chức và cán bộ trong báo chí mới có thể tiến kịp sự phát triển của cách mạng và báo chí mới phát huy được đầy đủ chức năng là công cụ của Đảng, là cầu nối liên giữa Đảng với quần chúng”*.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng nước ta, Đảng luôn xác định vị trí hàng đầu của công tác tư tưởng - văn hoá, công tác tư tưởng - văn hoá bình thường đã quan trọng, trước bước ngoặt của cách mạng nó lại càng quan trọng hơn. Trong sự nghiệp đổi mới, vị trí công tác tư tưởng - văn hoá được Đảng xác định rất rõ ở nhiều văn kiện của đại hội, của hội nghị Trung ương, thể hiện một quan điểm truyền thống là trong bất cứ hoàn cảnh nào, Đảng ta cũng coi công tác tư tưởng là một hoạt động cơ bản của mình.

Văn kiện đại hội VI mở đầu thời kỳ đổi mới toàn diện đã chỉ rõ sự nghiệp đổi mới bắt đầu từ đổi mới tư duy, tức là đổi mới nhận thức, càng cho thấy vai trò của đổi mới trong công tác tư tưởng - văn hoá.

Nghị quyết Trung ương lần thứ ba (khoá VII) về đổi mới và chỉnh đốn Đảng dành một phần nêu rõ ưu, khuyết điểm của công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, đồng thời nêu những nội dung cơ bản của công tác tư tưởng phục vụ nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng, trong thời kỳ đổi mới. Có thể kể ra một số nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về văn hoá văn nghệ: Chỉ thị 08 của Ban Bí thư về công tác báo chí - xuất bản, Chỉ thị 11 của Ban Bí thư về công tác thông tin đối ngoại, Thông báo số 71 của Thường vụ Bộ Chính trị về việc tăng cường lãnh đạo và đổi mới công tác tuyên truyền miệng. Đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng đã chỉ rõ những mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ công tác tư tưởng - văn

hoá nói chung và những quan điểm, nhận thức cần quán triệt trong từng lĩnh vực của thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Sau Hội nghị Ban Chấp hành Hội Nhà báo Việt Nam (1986), tư tưởng về sự đổi mới đã được phổ biến và tiếp thu trong rộng khắp các cơ quan báo chí, những người làm báo của Hội. Nhưng phải đến khi loạt bài mang tên “*Những việc cần làm ngay*” của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh ra đời (25/5/1987) trên các báo thì hàng loạt các bài viết trên các báo từ Bắc vào Nam với đề tài “*Hướng ứng những việc cần làm ngay*” mới bước đầu mở màn cho phong trào đổi mới báo chí ở nước ta.

Tháng 10 năm 1989, vấn đề đổi mới báo chí đã được đánh giá cụ thể tại Đại hội lần thứ V Hội Nhà báo Việt Nam. Tiêu đề của Đại hội là *Đổi mới báo chí vì sự nghiệp đổi mới của đất nước*. Đại hội đề ra các vấn đề cụ thể về đổi mới báo chí gồm: đổi mới thông tin, báo chí cố gắng thể hiện là tiếng nói của Đảng đồng thời là diễn đàn của nhân dân, báo chí tích cực tham gia chống tiêu cực đi đôi với việc phát hiện và cổ vũ nhân tố mới. Trong đó, nét nổi bật của đổi mới báo chí chính là đổi mới thông tin. Đồng thời, Đại hội nhấn mạnh tư tưởng lấy dân làm gốc với bốn tiêu chí dân biết, dân bàn, dân làm và dân kiểm tra. Có thể nói, Đại hội lần thứ V của Hội Nhà báo Việt Nam là một trong những dấu mốc quan trọng đánh dấu những đổi mới quan trọng về mặt tư tưởng đối với nền báo chí Việt Nam.

Cùng với những quan điểm đổi mới báo chí tại các Hội nghị, Đại hội quan trọng của Hội Nhà báo, thì việc ra đời Luật báo chí của Quốc hội, ban hành ngày 20/1/1990 cũng được xem là bước ngoặt và thành tựu quan trọng đối với nền báo chí Việt Nam. Với những nét đổi mới cơ bản và sâu sắc, Luật báo chí năm 1990 đã thể hiện khá trung thực những bước tiến quan trọng về những quan điểm cơ bản trong công cuộc đổi mới báo chí của Đảng và Nhà nước ta cũng như ý nguyện của toàn dân. Trong đó, Luật xác định rõ, báo chí

ngoài việc là cơ quan ngôn luận của Đảng và Nhà nước thì còn một nhiệm vụ song song vô cùng quan trọng đó là diễn đàn của nhân dân, là nơi người dân có thể đóng góp ý kiến, suy nghĩ về mọi vấn đề trong xã hội. Người dân cũng có quyền tham gia xây dựng chính sách pháp luật, được kiến nghị hoặc phê bình, khiếu nại về những tiêu cực xảy ra trong cộng đồng, xã hội. Đồng thời quyền tự do báo chí cũng lần đầu được đề cao trong Luật báo chí. Người lãnh đạo cơ quan báo chí, các nhà báo cũng được xác định rõ quyền và nghĩa vụ nghề nghiệp của mình.

Tháng 11/1987, Bộ Chính trị ra Nghị quyết 05 về Đổi mới và nâng cao trình độ lãnh đạo quản lý văn học, nghệ thuật và văn hoá, phát huy khả năng sáng tạo, đưa văn học nghệ thuật và văn hoá phát triển lên một bước mới. Nghị quyết đã góp phần nâng cao nhận thức, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá văn học nghệ thuật với nhiều bài viết trên các báo, tạp chí: Nhân dân, Văn nghệ quân đội, Tiền phong, Tạp chí Cộng sản.

Dưới ánh sáng của sự đổi mới của Đảng về mọi mặt nói chung và về báo chí nói riêng, báo chí nước nhà bắt đầu có những cải tiến nhất định, trong đó ghi nhận sự xuất hiện và phát triển của hệ thống báo chí địa phương. Việc phát triển hệ thống báo chí địa phương có ý nghĩa phản ánh sâu rộng và toàn diện hơn đời sống kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội từng vùng miền của đất nước. Có thể liệt kê một số báo địa phương tiêu biểu như: Hà Nội mới, Người Hà Nội, An ninh Thủ đô, Sài Gòn giải phóng, Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh,...

Ở những số đầu tiên của giai đoạn đầu, giai đoạn những năm 1945 - 1954, mặc dù ra đời với tôn chỉ mục đích rất rõ ràng, là nơi cung cấp thông tin văn hoá văn nghệ của cả nước, là nơi giới thiệu những sáng tác văn chương, những bài phê bình văn nghệ của các tác giả, song báo Văn nghệ giai đoạn này chưa thực sự có được sự hoàn chỉnh về nội dung cũng như hình thức thể

hiện. Cụ thể là các trang mục còn tương đối nghèo nàn. Nhiều bài viết nặng về hô hào, lý thuyết nên chưa thực sự thuyết phục bạn đọc từ đó công tác định hướng sáng tác cho văn nghệ sỹ chưa đạt hiệu quả cao. “*Các vấn đề báo đặt ra mới chỉ ít nhiều có tác dụng đối với tầng lớp văn nghệ sỹ đi theo kháng chiến, chưa thiết thực, lôi kéo được đội ngũ sáng tác tiên bộ tại vùng tạm chiếm đi theo cách mạng. Trong một số tác phẩm còn rơi rớt phong cách cũ, mang đậm dấu ấn tư tưởng tư sản, tiểu tư sản, không thích hợp với người có trình độ thấp*”[9, tr. 215].

Suốt 6 năm chiến tranh gian khổ, với tổng số 56 số báo phát hành là sự nỗ lực không nhỏ của đội ngũ những người lãnh đạo cũng như tập thể phóng viên, biên tập viên và cộng tác viên của tờ báo.

Giai đoạn này, Văn nghệ còn được in với khổ nhỏ (225\*150mm) trên một chất liệu rất thuần Việt đó là giấy dó. Mỗi số thường có độ dày từ 60 - 70 trang. Số đặc biệt có thể lên tới 100 trang. Ngay từ những số đầu tiên này mục quảng cáo đã xuất hiện, chiếm khoảng 6 - 7 trang của tờ báo, và thường là dành để giới thiệu những tác phẩm sắp xuất bản do Nhà xuất bản Văn nghệ ấn hành. Văn nghệ khi đó ra mỗi tháng một kỳ vào ngày 15 hàng tháng.

Trang đầu tiên của Tạp chí văn nghệ số 1 phát hành tháng 3-1948 có ghi “*Tạp chí nghị luận và sáng tác – ra ngày 15 hàng tháng*” với một danh sách tòa soạn gồm các văn nghệ sỹ tên tuổi tiêu biểu cho các ngành: Đặng Thai Mai, Tố Hữu, Thế Lữ, Văn Cao, Nguyễn Hồng và do nhà thơ Tố Hữu làm Thư kí tòa soạn. Cùng với danh sách những người cộng tác viên, những người làm công tác biên tập của tạp chí như: Tô Ngọc Vân, Ngô Tất Tố, Nguyễn Đình Thi, Nam Cao, Kim Lân, Hoài Thanh, Trần Văn Cẩn, Huy Cận, Trần Huyền Trân, Như Phong, Chế Lan Viên, Tô Hoài, Xuân Diệu, Thép Mới, Lưu Hữu Phước, Nguyễn Tư Nghiêm, Xuân Thủy, Nguyễn Xuân Khoát và Nguyễn Huy Tưởng.

Số đầu tiên, tạp chí Văn nghệ gồm 72 trang khổ 18\*24 in bằng giấy dó - một loại giấy thủ công sản xuất tại Thanh Cù - Phú Thọ - tòa soạn đầu tiên của Văn nghệ.

Bìa tạp chí Văn nghệ số đầu do họa sĩ Trần Văn Cận trình bày. Tác giả Hữu Nhuận từng nhận xét rất hình tượng về chữ Văn nghệ trong số đầu này như sau: “*lần đầu tiên hai chữ V, n (Văn nghệ- của họa sỹ Tô Ngọc Vân) được đặt trong khung một cửa sổ rộng: Cửa mở theo làn gió/Sao lên đến đỉnh trời. Đặc biệt hai nhánh của chữ V bật mọc lên như một thân cây, vươn rất mạnh. Trong suốt kháng chiến và đến đầu hòa bình(sau 1954), cái “cửa mở nhìn thế giới” này đã được dùng làm huy hiệu cho Hội Văn nghệ Việt Nam*”.

Số đầu tiên của tạp chí Văn nghệ gồm các bài thơ *Cá nước* của Tố Hữu, *Nhớ máu* của Trần Mai Ninh, truyện ngắn *Làng* của Kim Lân, bút ký *Áp đảo cháy* của Nguyễn Hồng, bản nhạc *Sông Lô* của Văn Cao,...

Chuyên mục *Trên những nẻo đường đất nước* (sau này đổi thành *Trên những nẻo đường kháng chiến*) có các bài ghi lại những năm đầu kháng chiến: *Đọc đường tàn phá* của Nguyễn Hồng, *Nét quê* của Nguyễn Huy Tưởng, *Lá thư trong Quảng* của Tri.

Mục *Văn nghệ thời đại* được mở ngay từ số đầu để trao đổi về nghề nghiệp, thông tin văn nghệ và cả giới thiệu văn nghệ thế giới. Số này có bài của nhà thơ Tố Hữu bàn *Chuyện thơ*, Nguyễn Huy Tưởng trao đổi về *Kịch*, Như Phong giới thiệu hai cuốn tiểu thuyết tiến bộ nước ngoài – *Một trò chơi ngò ngò* của Rô-giô Vai-ăng và *Những con người và những con khác ở O-li Vich-to-ri-ni*.

Cũng trên số 1 đã giới thiệu nội dung bài của số 2 gồm những tác phẩm như: kịch *Những người ở lại* của Nguyễn Huy Tưởng, các bài thơ *Ngoại ô 1946* của Văn Cao, bản dịch bài thơ *Xi-mô-nốp – Đợi anh về* của Tố Hữu, truyện ngắn *Đôi mắt* của Nam Cao....



Nhìn chung về mặt nội dung, ở giai đoạn đầu, Văn nghệ đã phản ánh và khái quát khá tốt đời sống văn hoá - nghệ thuật nước nhà. Không chỉ có thế, tờ báo luôn nỗ lực trong việc tiếp cận và tiếp thu cái mới, thường xuyên tạo diễn đàn cho bạn đọc tranh luận, góp ý kiến về những vấn đề mới nóng hổi mang tính thời cuộc. Một mặt khác, tờ báo cũng có nhiều đóng góp trong việc giáo dục, khơi dậy niềm tự hào đối với truyền thống văn hoá dân tộc thông qua việc giới thiệu các hình thức nghệ thuật dân gian truyền thống Việt Nam trên mỗi trang báo của mình.

### ***2.1.2. Những quan điểm đổi mới báo chí***

Trong bản Hướng dẫn số 176 của Ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương ngày 17/4/1992 về thực hiện Chỉ thị 08 ngày 31/3/1992 của Ban Bí thư về công tác báo chí, xuất bản đã nêu rõ trách nhiệm và yêu cầu của báo chí như sau:

\* Báo chí, xuất bản dù là cơ quan của Đảng và Nhà nước, các đoàn thể quần chúng hay tổ chức xã hội đều đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và hoạt động theo pháp luật.

\* Thực hiện vai trò vừa là tiếng nói của Đảng, của Nhà nước, của đoàn thể, vừa là diễn đàn của nhân dân, sách, báo cần:

Tăng cường phản ánh ý kiến thu hút trí tuệ của nhân dân đóng góp vào công cuộc đổi mới.

Đồng thời phê phán những quan điểm lệch lạc, đề cao cảnh giác, chống lại những âm mưu và thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch.

\* Trách nhiệm của báo chí, xuất bản là:

Góp phần làm cho thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần và xã hội, động viên toàn Đảng,

toàn dân vượt mọi khó khăn, năng động sáng tạo thực hiện Nghị quyết Đại hội VII của Đảng.

Mục tiêu bao trùm: là giữ vững ổn định chính trị, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.

\* Phát triển báo chí, xuất bản theo hướng nâng cao chất lượng nhằm:

Đáp ứng nhu cầu thông tin, nâng cao kiến thức.

Cổ vũ nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống tiêu cực.

Bảo tồn, phát huy truyền thống tốt đẹp của văn hoá dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

Đề cao tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường kết hợp với mở rộng quan hệ quốc tế, cần kiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:

Biểu dương tính trung thực, lòng nhân ái, tinh thần dũng cảm, tình yêu cao đẹp, chân chính, phê phán thói hư tật xấu, tính giả dối, độc ác, thị hiếu thấp kém.

Đầu những năm 90 của thế kỷ XX, báo chí nước ta có những bước phát triển mới, tăng cao về số lượng các cơ quan báo chí cũng như chất lượng làm báo. “Theo số liệu thống kê vào tháng 10/1991, số lượng báo chí có 350 tờ (154 tạp chí), bao gồm báo ở trung ương và địa phương. Đài phát 36 tờ/ngày và phát 11 thứ tiếng nước ngoài với thời lượng 26giờ/ngày. Đài phát thanh địa phương có 49/53 tỉnh, thành phố. Tỷ lệ dân nghe đài: 31%. Đài Truyền hình Việt Nam phát sóng 8giờ/ngày” [9, tr.410].

## **2.2. Tòa soạn báo Văn nghệ trong những năm 1987 - 1993**

### ***2.2.1. Sự thay đổi cơ cấu người làm báo Văn nghệ***

Trước tình hình báo chí đang đứng trước những thử thách lớn, cộng vào đó là sự tăng giá giấy và giá công in vô tội vạ, dẫn đến số lượng báo và chí

nhìn chung trong toàn cục có giảm. Song có một điều đáng mừng rằng tờ báo Văn nghệ, cơ quan của hội nhà văn Việt Nam cùng với một số báo khác như Tiên phong, Lao động, Phụ nữ,...vẫn là những tờ báo giữ được bạn đọc lâu dài. Để có được thành công đó, chính là nhờ vào khả năng chèo lái tài tình của các thế hệ Thư ký toà soạn, Tổng biên tập của tờ báo. Những người đầu tiên lãnh đạo Văn nghệ từ thuở sơ khai như: Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Tố Hữu, Nguyễn Ngọc,...

Cùng với sự lãnh đạo của các Tổng biên tập nổi tiếng, Văn nghệ luôn có sự hỗ trợ của đội ngũ ban biên tập đầy tài năng. Họ là những nhà văn, nhà thơ, những tác giả nổi tiếng và đầy năng lượng trên văn đàn thời bấy giờ: Đặng Thai Mai, Tố Hữu, Thế Lữ, Văn Cao, Nguyễn Hồng, Nguyễn Tuân, Tô Ngọc Vân, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Thi, Xuân Diệu, Hoài Thanh, Tô Hoài, Lữ Hữu Phước. Hầu hết đây đều là những tên tuổi nổi tiếng, có những đóng góp tích cực cho đời sống văn nghệ nước nhà với những sáng tác đi cùng năm tháng: *Đất nước đứng lên, Rừng xà nu, Trường về hưu, Cái đêm hôm ấy...đêm gì?...*

Khi tiếp cận với cái mới, quyết tâm rũ bỏ tư tưởng làm báo cũ kỹ, Văn nghệ ngay lập tức đã trở thành mảnh đất nuôi dưỡng nhiều tài năng văn chương trẻ tuổi. Họ là Nguyễn Huy Thiệp, là Phạm Thị Hoài, Phùng Gia Lộc,...Những sáng tác mà họ mang tới không chỉ chạm tới sâu thẳm cảm xúc của bạn đọc, không chỉ nói lên tiếng nói chính nghĩa cho người lao động mà hơn thế còn tạo nên một xu hướng thưởng thức văn chương mới trên Văn nghệ. Ở đó, sau mỗi kỳ báo ra, bạn đọc lại gửi thư chia sẻ cảm nhận về chính những sáng tác ấy.

### 2.2.2. *Những ý tưởng của sự đổi mới*

#### ➤ *Chỉ đạo của Trung ương về đổi mới báo chí*

Xuất phát từ bản Đề cương văn hóa được Đảng ta công bố năm 1943, đưa ra quan điểm của Đảng về lĩnh vực văn hóa văn nghệ: Vận động xây dựng một nền văn hóa mới với ba phương châm: Dân tộc - Khoa học - Đại chúng. Cùng với tư tưởng đổi mới của Ban chấp hành Trung ương Đảng đứng đầu là đồng chí Trường Chinh, đã cử nhiều cán bộ ưu tú đi sâu vận động, giác ngộ và tập hợp các nhà văn hóa, các văn nghệ sỹ yêu nước vào một đội ngũ, một tổ chức cách mạng - Hội văn hóa Cứu quốc ra đời, là thành viên của Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Kể từ Đề cương văn hoá năm 1943, sự lãnh đạo của Đảng đã gắn sự nghiệp phát triển văn hoá văn nghệ với vận mệnh của dân tộc, của nhân dân. Hội nhà văn Việt Nam, trong Điều lệ được toàn thể hội viên thông qua tại Đại hội lần thứ tư tháng 10 - 1989, Chương I, Điều 3 đã ghi rõ: “Hội nhà văn Việt Nam tự nguyện hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và trong khuôn khổ luật pháp và thể chế của Nhà nước CHXHCN Việt Nam”.

Hội Văn hóa Cứu quốc khi ấy chủ trương cần phải có một cơ quan ngôn luận để tuyên truyền cho một nền văn hóa mới. Các đồng chí Khuất Duy Tiến, Trần Huy Liệu, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Đình Thi được phân công lo liệu việc xuất bản tờ báo của Hội. Và Tiên phong ra đời với mục tiêu rõ ràng: Kịch liệt chống những xu hướng văn hoá đầu cơ, xu nịnh, thoái hoá; Kiến thiết một nền văn hoá mới với mục đích phục sự độc lập, tự do và hạnh phúc của dân tộc.

➤ *Chỉ thị số 08-CT/TW của Ban Bí Thư Trung ương về “Tăng cường sự lãnh đạo và quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác báo chí, xuất bản”* ra ngày 31.3.1992 là sự kiện vô cùng quan trọng của ngành tư tưởng văn hoá nói chung và lĩnh vực báo chí nói riêng. Chỉ thị không chỉ

khẳng định những tiến bộ của báo chí nước ta trong thời kỳ đổi mới, nêu rõ những khuyết điểm hạn chế của công tác báo chí xuất bản, chỉ ra sự lỏng lẻo trong quản lý báo chí ở các cơ quan chức năng trung ương mà còn nêu rõ một số biện pháp cụ thể để khắc phục khuyết điểm kể trên.

➤ *Chỉ thị 22-CHƯƠNG TRÌNH/TW của Bộ Chính trị về “Đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản”* đã nêu ra một số nhiệm vụ quan trọng: *“Báo chí, xuất bản đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, Phải đảm bảo tính tư tưởng, tính chân thật, tính nhân dân, tính chiến đấu và tính đa dạng. Tiếp tục phát triển sự nghiệp báo chí xuất bản đi đôi với quản lý tốt”*.

Mục *“Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá văn nghệ”* đăng trên báo Văn nghệ năm 1993 có bài *“Đổi mới và tự do sáng tạo”* của tác giả Hữu Mai. Bài viết đề cập đến những đòi hỏi và yêu cầu đối với nhà văn, nhà báo về một nền báo chí đổi mới, sáng tạo. Ở đó *“tự do sáng tạo”* không thể là sự tự do vô chủ nghĩa, sự tự do vô hạn định. Sự *“tự do sáng tạo”* ấy cũng không chinh phục độc giả nếu chỉ đo ni đóng giày ở việc tìm ra *“cái mới trong khu vực đề tài”*, *“trong hình thức biểu hiện”*. Theo tác giả Hữu Mai đổi mới ở đây không nằm ngoài việc phát huy cái cũ, dựa trên nền tảng văn hoá vốn có của dân tộc. Ông cho rằng *“Mọi đổi mới đều phải xây dựng trên nền móng những cái đã có, chứ không phải trên chân không. Có thể nào văn học đổi mới của ta lại là một cái gì đoạn tuyệt với quá khứ, với văn hoá dân tộc? Và đối lập với văn học cách mạng, kháng chiến, một bộ phận của văn hoá mới gắn liền với chủ nghĩa yêu nước và lý tưởng của chủ nghĩa xã hội?. Nền văn hoá mới đó đã tạo nên cả một thế hệ những con người kỳ vĩ, những nhân cách lớn, những giá trị tinh thần mới, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng giải phóng dân tộc và góp phần làm thay đổi bộ mặt thế giới...Nếu tách khỏi học, văn học sẽ không còn tính nhân văn của nó...”*.

Kết lại quan điểm của mình về sự đổi mới trong văn học nghệ thuật, tác giả cho rằng Chân, Thiện, Mỹ chính là gốc gác cần có của sự đổi mới: *“Tự do sáng tạo trong văn học, cũng như mọi thứ tự do khác, không bao giờ là vô hạn độ, cũng không bao giờ ở dạng hoàn thiện. Nó luôn luôn tiến triển theo những điều kiện, quy luật lịch sử. Tự do sáng tạo của nhà văn trong đổi mới không thể vượt ra ngoài ranh giới của cái Chân, cái Thiện và cái Mỹ”*.

*“Đổi mới phải là tinh thần, là mục tiêu của Đại hội Nhà văn sắp tới”* là tiêu đề bài phỏng vấn nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường do tác giả có bút danh L.N.Â thực hiện (25.2.1988, đăng báo Văn nghệ). *“Cố gắng của báo Văn nghệ gần đây là rất rõ, các truyện ngắn, bút ký, phóng sự trên báo đều có sức nặng của các vấn đề xã hội, đều thể hiện rõ sự đổi mới tư duy. Đó là điều đáng mừng. Tuy nhiên những vấn đề có tính cách lớn và bùng nổ thì chưa thấy xuất hiện....Riêng đối với thơ thì hình như chưa có chuyển động gì, thơ đăng trên báo Văn nghệ vẫn ở tình trạng như xưa, chưa thấy dấu hiệu đổi mới. Tôi nói đổi mới không phải để nói rằng văn học chỉ viết về tiêu cực xã hội. Có thể đổi mới nhiều thứ, nhiều cách. Ví dụ dám đăng thơ nói nỗi buồn để gạt bỏ cái ba-ri-e lâu nay về quyền tự do sáng tạo, quyền được buồn, được nói nỗi buồn trong thơ. Ba chục năm nay ta chỉ ủng hộ niềm vui, chỉ cho phép in thơ nói niềm vui. Nhưng nỗi buồn là cả một tài sản tâm hồn của con người mà ta hãy còn đóng cửa đối với nó...Điều mấu chốt, tôi cho là ở chỗ thể chế hoá các điểm nêu trong nghị quyết thành luật pháp của nhà nước thì nghị quyết mới thành hiện thực...Tôi nghĩ thể chế hoá là quan trọng nhất. Càng thể chế hoá cụ thể, chặt chẽ thì càng đảm bảo quyền tự do sáng tác.”*

➤ *Bài tiểu luận Nhận đường của nhà văn Nguyễn Đình Thi đã mở đầu cho thể loại xã luận của tờ báo và đây cũng được coi như tuyên ngôn của cả đội ngũ văn nghệ khi bước vào cuộc kháng chiến của dân tộc*

Đúng như đầu đề bài tiểu luận, tác giả đã xác định vai trò, vị trí và lý tưởng sáng tác của người văn nghệ sĩ trong thời kỳ mới. *“Sống được cuộc sống kháng chiến của dân tộc, hiểu được hướng đi tới của xã hội ta hiện thời, cảm xúc được những cảm xúc mới của kháng chiến, tất cả vấn đề sáng tác quyết định ở điều ấy. Đứng vào một hàng ngũ, viết vẽ cho những ai phụng sự những lớp người nào, - lập trường chính trị cần thiết nhưng chưa sao đủ cho sự sáng tác... Những ý nghĩ, cảm xúc, tình tự của người văn nghệ phải vượt được khỏi những hình ảnh tượng trưng của riêng lý trí, mà vào đến những hình ảnh, cảm xúc, sự việc nhỏ nhất của cuộc đời thực, bấy giờ tác phẩm mới linh động hơi thở của sự sống thực... Chưa tìm thấy cái ăn ngủ khóc cười ‘hạt lúa củ khoai’ thì văn nghệ còn vẫn lửng lơ, đưa vào những người đang kháng chiến thực còn vẫn lạc lõng. Người văn nghệ biết rõ phải đứng về phía sự sống nào, còn phải làm sao sự sống ấy biến thành máu thịt của mình. Việc lột vỏ nhiều khi rất đau đớn”*.

Trong bản Hướng dẫn số 176 của Ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương ngày 17/4/1992 về thực hiện Chỉ thị 08 ngày 31/3/1992 của Ban Bí thư về công tác báo chí, xuất bản đã nêu rõ trách nhiệm và yêu cầu của báo chí như sau:

\* Báo chí, xuất bản dù cơ quan của Đảng và Nhà nước, các đoàn thể quần chúng hay tổ chức xã hội đều đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và hoạt động theo pháp luật.

\* Thực hiện vai trò vừa là tiếng nói của Đảng, của Nhà nước, của đoàn thể, vừa là diễn đàn của nhân dân, sách, báo cần:

Tăng cường phản ánh ý kiến thu hút trí tuệ của nhân dân đóng góp vào công cuộc đổi mới.

Đồng thời phê phán những quan điểm lệch lạc, đề cao cảnh giác, chống lại những âm mưu và thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch.

\* Trách nhiệm của báo chí, xuất bản là:

Góp phần làm cho thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần và xã hội, động viên toàn Đảng, toàn dân vượt mọi khó khăn, năng động sáng tạo thực hiện Nghị quyết Đại hội VII của Đảng.

Mục tiêu bao trùm: là giữ vững ổn định chính trị, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.

\* Phát triển báo chí, xuất bản theo hướng nâng cao chất lượng nhằm:

Đáp ứng nhu cầu thông tin, nâng cao kiến thức.

Cổ vũ nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống tiêu cực.

Bảo tồn, phát huy truyền thống tốt đẹp của văn hoá dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

Đề cao tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường kết hợp với mở rộng quan hệ quốc tế, cần kiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Biểu dương tính trung thực, lòng nhân ái, tinh thần dũng cảm, tình yêu cao đẹp, chân chính, phê phán thói hư tật xấu, tính giả dối, độc ác, thị hiếu thấp kém.

Đầu những năm 90 của thế kỷ XX, báo chí nước ta có những bước phát triển mới, tăng cao về số lượng các cơ quan báo chí cũng như chất lượng làm báo. “Theo số liệu thống kê vào tháng 10/1991, số lượng báo chí có 350 tờ (154 tạp chí), bao gồm báo ở trung ương và địa phương. Đài phát 36 tờ/ngày và phát 11 thứ tiếng nước ngoài với thời lượng 26giờ/ngày. Đài phát thanh địa phương có 49/53 tỉnh, thành phố. Tỷ lệ dân nghe đài: 31%. Đài Truyền hình Việt Nam phát sóng 8giờ/ngày” [9, tr. 410].



➤ ***Hướng phát triển tờ báo của tổng biên tập Nguyễn Ngọc về  
lãnh đạo tờ báo***

Nhà văn Nguyễn Ngọc từng phát biểu trong bài “Đối diện với cuộc sống” - tại lễ kỷ niệm 40 năm báo (ngày 6-4-1998): “*Tiếp tục tinh thần Đại hội VI của Đảng, Nghị quyết của Bộ Chính trị về Văn hoá văn nghệ đã đề cập và giải quyết một loạt vấn đề lý luận và thực tiễn hết sức trọng yếu, thật sự mở ra một thời kỳ mới trong đời sống văn học nghệ thuật, trong đời sống tinh thần và tư tưởng của chúng ta...Người đọc yêu cầu tờ báo thật sự đối diện với những vấn đề của cuộc sống nói chung và đặc biệt của cuộc sống hôm nay. Đối diện một cách thẳng thắn, trung thực và có trách nhiệm. Với những vấn đề nóng bỏng gay gắt nhất, không quay lưng, không lẩn tránh, không che dấu hay cố tình làm nhạt nó đi. Đối diện dũng cảm và vững vàng trước cái cũ, cái xấu, cái ác để mà tìm hiểu, nghiên cứu, phanh phui, tố cáo nó một cách sắc bén, quyết liệt, không khoan nhượng. Đối diện với cái mới đang nảy sinh, dẫu còn nhỏ nhoi nhưng đầy triển vọng, biết tỉnh táo sớm nhận ra nó và dám sớm khẳng định nó, ủng hộ nó, chiến đấu cho nó, dẫu nó có thể còn rất mong manh hay lạ lẫm, chưa ai quen, chưa ai dễ chấp nhận. Bởi cái mới, cái thật sự mới, thật sự cách mạng nào mà chẳng đi ra ngoài thói quen, những định kiến chính thống, thông thường - cũng đối diện, không sợ và lẩn tránh với những tìm tòi đang trăn trở, với thái độ trân trọng và nâng niu thái độ hỗ trợ, khuyến khích thoả đáng...*”

Trước tình hình cần đổi mới, bên thêm Đại hội Hội nhà văn năm 1988, nhà văn Nguyễn Ngọc đã có cuộc trả lời phỏng vấn thẳng thắn đăng trên Văn nghệ số 13 năm 1988 mang tựa đề “*Điều lệ Hội nhà văn Việt Nam cần được sửa đổi theo tinh thần đổi mới*”. Là một trong những tổng biên tập đầu tiên và tạo tiếng vang mạnh mẽ nhất trong số những người nắm giữ vị trí cao nhất của tờ báo, nhà văn Nguyễn Ngọc đưa ra những suy nghĩ của mình đối với

Hội nhà văn trong thời kỳ mới. Ông cho rằng, trước hết, Hội nhà văn cần khẳng định được quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của mình. Tiếp đó là quyền tự chủ về tài chính, vấn đề cần có một nhà in riêng để tự chủ trong việc xuất bản của Hội. Bên cạnh những vấn đề chung của Hội nhà văn, nhà văn Nguyên Ngọc cũng đưa ra ý kiến về đổi mới đổi với Văn nghệ, trong đó đặc biệt nhấn mạnh đến vấn đề bảo đảm đời sống cho người cầm bút: *“Văn học ta từ sau năm 1945 trở thành văn học có tổ chức. Điều này có mặt tốt, chăm lo cho nhà văn, tạo điều kiện để họ có hiểu biết, có trình độ, có điều kiện làm việc thuận lợi hơn...không thế thì ta không có được cái trình độ, cái thành tựu như hiện nay. Nhưng cạnh đó “tổ chức” quá thì cũng có thể làm cho văn học phát triển mất tự nhiên, không có sự sàng lọc tài năng, không còn quy luật đào thải tự nhiên. Nghĩa là sa vào bao cấp. Bây giờ ta muốn xoá bao cấp tức là muốn để sự vật phát triển tự nhiên, hợp quy luật. Văn nghệ cũng vậy. Cái chủ chốt lại là phải tạo cho nhà văn sống được bằng thu nhập do in tác phẩm. Viết tôi không in được, không bán được “sản phẩm” của mình làm ra thì lâu dần phải bỏ nghề chứ.”*

Sự mạnh mẽ và quyết đoán trong cách lãnh đạo tờ báo của Nguyên Ngọc một thời đã mang tới cho Văn nghệ một chỗ đứng không thể xoá mờ trong lòng bạn đọc yêu văn học. Nhiều sáng tác mới của các tên tuổi mới như Nguyễn Huy Thiệp, Phạm Thị Hoài, Phùng Gia Lộc lúc bấy giờ nhờ có Nguyên Ngọc mới có cơ hội đến với độc giả. Có thể việc đăng tải những sáng tác theo xu hướng mới ấy gặp phải những ý kiến khen chê trái chiều. Song cũng chính nhờ việc đăng tải những tác phẩm mới ấy đã tạo nên một thói quen thưởng thức văn chương mới cho độc giả. Bạn đọc được nhìn nhận một cách trực quan thông qua cách kể, lối hành văn sâu sắc của người cầm bút. Không phủ nhận, giai đoạn nhà văn Nguyên Ngọc làm Tổng biên tập báo Văn nghệ đã đưa tờ báo lên một vị thế khá đặc biệt hơn với những sự đổi mới

manh mẽ, tạo chỗ đứng vững chắc trong thị trường báo chí đầy sôi nổi và náo nhiệt.

### **2.3. Diện mạo tờ báo trong đổi mới**

Trong giai đoạn mới, Văn nghệ là tờ báo ghi nhận nhiều sự đổi mới của làng văn học nước nhà với không chỉ những cây bút mới mà còn là sự xuất hiện các phong cách phê bình mới, các bài bút ký đầy dẫn thân của các tác giả. Riêng thể loại thơ cũng xuất hiện một cách rất khác biệt ở giai đoạn này. Ngoài ra, lần đầu tiên, tờ báo cũng dành một khoảng thời lượng nhất định để đăng ý kiến của độc giả đối với chính những sáng tác được giới thiệu trên tờ báo.

Các mảng đề tài mới được khai thác đưa Văn nghệ trở thành tờ báo văn có sức hút lớn với độc giả, đặc biệt là những người yêu văn chương. Hàng loạt vấn đề nóng được đội ngũ người làm báo tập trung sáng tác, khai thác mọi ngõ ngách của đời sống đương thời. Nhiều bút ký, truyện ngắn tái hiện và lột tả sinh động cuộc sống lao động sản xuất của nhân dân ta cũng như những khó khăn trên con đường tìm kiếm dân chủ hoá và chống tiêu cực được khai mở.

#### ***2.3.1. Phát hiện những vấn đề nóng của xã hội***

##### **➤ *Dân chủ hóa***

Sự đổi mới của đời sống văn nghệ nói chung hay tờ Văn nghệ nói riêng, một phần xuất phát từ "*khuyh hướng dân chủ hóa ngày càng mạnh mẽ của ý thức nghệ thuật. Dấu hiệu cơ bản của khuyh hướng ấy là sự phát huy cao độ tính tích cực xã hội của chủ thể sáng tạo*" [36]. Các sáng tác văn học sau 1975 đã bắt đầu đặt con người làm trọng tâm để từ đó lí giải những vấn đề nổi cộm trong xã hội. Con người chính là chủ thể của các sáng tác. Mọi va

đập trong tâm lý con người giúp tác giả xây dựng nên bộ mặt của đời sống, của thời cuộc. Lúc này, con người được quyền sống đúng với cuộc sống của mình, được khóc, được cười, được than vãn và ước mơ về một cuộc sống tốt đẹp hơn. Và nhiều sáng tác ấy được đến gần hơn với bạn đọc thông qua những truyện ngắn, những tiểu thuyết đầy hấp dẫn đăng trên Văn Nghệ trong những năm đầu của sự đổi mới. Văn Nghệ thâm nhuần tư tưởng đổi mới do Đảng phát động và mạnh dạn tiếp sức cho sự đổi mới ấy bằng việc đăng đều đặn các sáng tác mới của các tác giả như: Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Huy Thiệp, Trần Huy Quang,... *Những Tướng về hưu, Cái đêm hôm ấy ... đêm gì? Tiếng kêu cứu của một vùng văn hóa, Đêm trắng*,...là minh chứng xác thực cho điều ấy.

Trong các sáng tác của Nguyễn Minh Châu, Ma Văn Kháng, Nguyễn Huy Thiệp cùng nhiều tác giả trẻ khác được đăng trên Văn Nghệ, có thể thấy tính dân chủ được đề cập và được tôn vinh. Kể từ đó, người nông dân – tầng lớp bị cho là kém cỏi nhất trong xã hội lúc bấy giờ - có quyền nói lên tiếng nói của mình.

*"Giờ đây khó có thể phân chia tác phẩm thành các mảng đề tài nông dân, công nhân hay quân đội. Không thể nhận ra đề tài sáng tác của Nguyễn Minh Châu hay Nguyễn Huy Thiệp nếu chỉ căn cứ vào thành phần xã hội của nhân vật....Nhìn chung đề tài đích thực của văn học hôm nay thường là đối tượng nhận thức được rút ra từ mối liên hệ bên trong của các hiện tượng đời sống khách quan. Cho nên đề tài luôn gắn liền với hệ thống vấn đề đang nảy sinh từ mạch ngầm của hiện thực xã hội, đòi hỏi nhà văn phải tự khám phá, phát hiện, không ai có thể mách bảo trước". [36].*

Vấn đề dân chủ hóa dường như ít khi được nói tới trong văn học ở giai đoạn trước đó. Song ngay khi tiếp nhận tư tưởng đổi mới và bắt tay vào xây dựng hình ảnh mới, báo Văn nghệ đã nhanh chóng xác định dân chủ hóa là

một trong những vấn đề trọng tâm cần tập trung khai thác. Dân chủ hóa cũng là vấn đề nóng của xã hội đương thời lúc bấy giờ được thể hiện qua các mảng đề tài chính như: đề tài người lao động, văn hóa giáo dục, xây dựng đời sống mới.

*Đề tài người lao động* là một trong những điểm nóng của Văn nghệ giai đoạn này. Ở tất cả các thể loại đều thấy tập trung phản ánh cuộc sống của người lao động, của tầng lớp công nhân. Những nỗi đau, sự vất vả hay cuộc sống khó khăn được khắc họa chi tiết trong từng trang văn trang thơ. Nổi bật lên trên đó là đức hi sinh, bản tính nhân hậu và sự lao động cần cù của người lao động.

*“Đất ven biển Nghĩa Hưng”, “Chị Ba Thi và bát com người thành phố”, “Luận chứng cho một tâm hồn đa cảm”, “Hợp mắt các “tướng cả” miền Đông”, “Con sót vàng ở Hiệp Đức”, “Tiếng hú của con tàu”* là những sáng tác tiêu biểu thuộc thể loại phóng sự về đề tài người lao động từng được đăng trên Văn nghệ giai đoạn này.

*Vấn đề văn hoá giáo dục* có lẽ được nhắc đến nhiều nhất ở thể loại bút ký. Những bài ký đầy dấn thân của các tác giả đã mang tới những luồng cảm xúc khác nhau về ngành giáo dục lúc bấy giờ.

Ở đó vấn đề người thầy được nhấn mạnh. Có thể kể đến những tác phẩm: *Báo động về loại sách “bung ra”* – tiếng kêu cứu về tình trạng lạm phát các ấn phẩm văn học “dởm”, *Làng giáo có gì vui* – những dấu hiệu suy sụp đáng lo ngại về nghề thầy giáo, về sự nghiệp giáo dục thể hệ cách mạng cho đời sau, hay *Anh hùng khi đã sa cơ* – số phận chìm nổi của một mái trường danh tiếng và trách nhiệm của các cơ quan cấp trên.

Và dù là đề tài về người lao động hay đề tài về giáo dục thì có thể nói, Văn nghệ đã chọn lọc được những tác phẩm đi sâu vào đời sống của mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam lúc bấy giờ để cho thấy vấn đề dân chủ hóa là vấn đề

mà mọi người dân đều quan tâm và mong chờ. Từ những áng văn, thơ, vấn đề dân chủ hóa đã trở nên quen thuộc hơn, gần gũi hơn với độc giả, dần trở thành khẩu hiệu trong cuộc sống, là mục tiêu phấn đấu của xã hội. Lựa chọn vấn đề dân chủ hóa và đi sâu vào phản ánh vấn đề ấy trên mặt báo có thể xem là một trong những thành tựu của báo Văn nghệ lúc bấy giờ.

### ➤ *Chống tiêu cực*

Song song với việc tuyên truyền về dân chủ hóa, báo Văn nghệ không quên một mảng đề tài quan trọng khác đó là chống tiêu cực. Hàng loạt bút ký, truyện ngắn về chống tiêu cực được đăng trên Văn nghệ trong nhiều năm liền. Vấn đề chống tiêu cực còn được phản ánh một cách rõ nét ở khía cạnh xây dựng người mới, cuộc sống mới ở nước ta trong những năm đầu của thời kỳ đổi mới.

*Tiếng kêu cứu của một vùng văn hóa, Cái đêm hôm ấy...đêm gì?, Đêm trắng, Đất ven biển Nghĩa Hưng, Con sốt vàng ở Hiệp Đức hay Tiếng hú con tàu* là những tác phẩm phản ánh chân thực công cuộc xây dựng đời sống mới của nhân dân ta lúc bấy giờ. Hiện thực cuộc sống được gói gọn trong từng trang văn, với những câu chuyện, những con người, những số phận và hoàn cảnh rất cụ thể dễ khiến bạn đọc đồng cảm. Như vậy, văn chương không chỉ có ý nghĩa ngợi ca cuộc sống, phản ánh cuộc sống mà nó còn ẩn chứa một ý nghĩa sâu sắc hơn đó là cổ vũ mọi người cùng cố gắng, kiên cường hơn trước những khó khăn trong cuộc sống mới.

Đọc Văn nghệ những năm này thấy toát lên trên từng trang báo, từng thể tài, tinh thần của sự đổi mới.

“...những thiên phóng sự, ký sự mãnh liệt góp phần phanh phui các mặt tiêu cực của đời sống: những truyện ngắn với cách nhìn và cả cách viết mới mẻ thu hút sự chú ý của mọi người; các trang giới thiệu văn học nước ngoài, một cuốn phim hoặc những trích đoạn tiểu thuyết thuộc loại trước đây ta phải

lờ đi; những bài ghi chép cuộc gặp mặt cộng tác viên lý luận phê bình của báo Văn nghệ, các cuộc hội thảo về thơ ở nơi này nơi khác trong nước, hoặc phản ánh tình hình văn nghệ trong công cuộc cải tổ ở Liên Xô...” [50].

Ở giai đoạn này, đề tài về chiến tranh cách mạng tiếp tục được các tác giả phản ánh bên cạnh các mảng đề tài về người lao động, văn hoá giáo dục, xây dựng đời sống mới.

### **2.3.2. Khuyến khích những thể loại thích hợp**

Khi đã xác định được đề tài then chốt trong các sáng tác tại thời điểm những năm đầu đổi mới, Văn nghệ tạo điều kiện khuyến khích phát triển các thể loại văn học thích hợp. Thật vậy, để nói về sự thống khổ của nhân dân lao động có lẽ không thể loại nào phù hợp hơn ký, vừa khách quan, vừa chân thực lại hấp dẫn. Hay để bàn về những vấn đề sâu sắc hơn, mang tính khái quát hơn thì truyện ngắn và tiểu thuyết là những lựa chọn thích hợp.

#### **➤ Ký**

“Nếu năm 85, ký trên báo Văn nghệ chưa có những thành tựu nổi bật tạo được dư luận, thì sang năm 86, bạn đọc đã có thể sung sướng đón nhận những bài ký ‘có vấn đề’ như: *Đất ven biển Ngõ Hư* (số 13), *Chị Ba Thi và bát cơm người thành phố* (số 18), *Luận chứng cho một tâm hồn đa cảm* (số 40), *Ông già ở cửa ngõ Đông Tháp Mười* (số 44), vv... Và đặc biệt là năm 87. Tiếp theo *Trị An – Nước và Lửa* (số 18) gọi lên nhiều vấn đề xã hội đáng suy nghĩ là thiên phóng sự điều tra Câu chuyện về một ông “vua lớp” (số 19). Có thể nói: đây là bài ký “nặng đồng cân” hơn cả mà tòa báo đã hiến tặng cho bạn đọc, một thiên phóng sự tràn đầy tinh thần trách nhiệm công dân, dung cảm đứng về phía người sản xuất để lên án những thứ “sách nhiễu dây chuyền”, những lề luật quái gở đang giam hãm sức lao động sáng tạo của

quần chúng. Sự kiện “vua lớp” sẽ còn được tiếp tục trở lại trong Lời khai của bị can (số 37). Đọc xong thiên phóng sự này, bạn đọc dường như khó mà tin ngay được đây là chuyện có thật. Tại sao giữa chế độ tươi đẹp của chúng ta, người lao động lương thiện vẫn còn phải chịu nhiều bất công oan trái đến thế! ”. [16]

Bên cạnh vấn đề người nông dân, bút ký đăng trên tạp chí Văn nghệ giai đoạn này còn tập trung khai thác đời sống của người công nhân lao động, những người đang trong quá trình thích nghi với cái mới. “Cũng với nhiệt tình phê phán, phủ định cái cũ, Đá nổi xô xao (số 39) đi theo một hướng khai thác: vấn đề đời sống hàng ngày của người lao động. Ở đây, bên cạnh bức tranh nguy nga về công trường xây dựng là bức tranh chẳng lấy gì làm tươi vui về đời sống công nhân: bữa ăn không đủ no hàng ngày, tình trạng làm việc quá sức, gánh nặng đời thường chồng chất, viễn cảnh những tai nạn rủi ro,... Phải đổi mới cách nghĩ, cách làm – kết luận lịch sử đó được rút ra từ bài học Trị An và được tiếp tục vang lên trong hàng loạt bài ký khác: Hẹp mặt các “tướng cả” miền Đông (số 31), Con sốt vàng ở Hiệp Đức (số 33), Tiếng hú của con tàu (số 45)v.v....”[16]

Giai đoạn này, tạp chí Văn nghệ cũng ghi nhận nhiều sáng tác ở thể ký với mảng đề tài về văn hóa giáo dục. Phải kể đến loạt bài như: *Báo động về loại sách “bung ra”* (số 34) – tiếng kêu cứu về tình trạng lạm phát các ấn phẩm văn học “dởm”, *Làng giáo có gì vui* (số 42) – những dấu hiệu suy sụp đáng lo ngại về nghề thầy giáo, về sự nghiệp giáo dục thể hệ cách mạng cho đời sau, hay *Anh hùng khi đã sa cơ* (số 49 – 50) – số phận chìm nổi của một mái trường danh tiếng và trách nhiệm của các cơ quan cấp trên.

Năm 1988, trên Văn nghệ có loạt bút ký hướng mạnh về đề tài sản xuất nông nghiệp, chỉ ra sự thật đau lòng trong đời sống nông thôn nước ta khi ấy. Với “nốt nhạc dạo đầu cho mùa ký 88” – thiên phóng sự Suy nghĩ trên đường



làng (số 1 -2), hàng loạt các bài viết sau đó đều cho thấy điều này: *Cái đêm hôm ấy...đêm gì*(số 3 – 4 – 5), *Nỗi oan khuất của cây dâu* (số 11), *Hành trình N.P.K* (số 12), *Đêm trắng* (số 13), *Tiếng kêu cứu của một vùng văn hóa* (số 14)... Mỗi bài viết đều là những ghi chép chân thực về cuộc sống, sự khổ cực của người nông dân khi ấy. Tuy nhiên, những sáng tác này vừa nhận được sự hưởng ứng đồng tình từ phía những người cùng khổ, lại vừa phải đối mặt với những luồng ý kiến trái chiều - ảnh hưởng của công cuộc đổi mới đang diễn ra trên cả nước.

Khi nhắc đến thể loại ký là nhắc đến tính chất xác thực của hiện thực được mô tả. Mỗi nhân vật, mỗi sự kiện đều là người thật, việc thật. Và “ *Lịch sử văn học cổ kim đông tây đã chứng minh rằng: sự xuất hiện và nở rộ của ký bao giờ cũng là dấu hiệu của một nền văn học giàu tính hiện thực và nhân dân*”.

### ➤ **Lý luận phê bình**

Bên cạnh những sáng tác mới mẻ là những đổi mới thật sự trong mảng lý luận phê bình trên báo, mà trước hết là mảng lý luận. Cái đáng mừng là nhiều bài lý luận đăng báo Văn nghệ thời kỳ đầu đổi mới đã tập trung vào nhiều vấn đề cơ bản với hướng “đặt lại vấn đề” theo tư duy mới góp phần thúc đẩy sáng tác và hướng dẫn dư luận bạn đọc như các bài *Văn nghệ và chính trị* của Lê Ngọc Trà, *Về chức năng của văn học nghệ thuật* của Nguyễn Văn Hạnh, *Tính nhân loại và văn học* của Trần Đình Sử, *Đôi điều tâm sự* của Trần Độ, *Vì một quá trình văn học tương lai* của Lã Nguyên... Và nổi lên là bài nói của đồng chí Nguyễn văn Linh với văn nghệ sĩ cùng một số bài phát biểu của các văn nghệ sĩ trong cuộc gặp mặt ấy được đăng lại trên báo Văn nghệ.

Đặt vào trong hoàn cảnh ấy mới thấy hết giá trị của luồng không khí mới tràn vào lĩnh vực lý luận văn nghệ khi các tác giả bài báo nhấn mạnh đến “tính nhân loại”, “chức năng sáng tạo”, khả năng “dự báo” của Văn nghệ, hoặc giải thích mối quan hệ giữa chính trị với văn nghệ một cách đúng đắn hơn, không giáo điều máy móc như trước kia.

Giai đoạn này những trang phê bình trên Văn nghệ đã góp phần “định lại giá trị” theo hướng đổi mới. Nghị quyết của Bộ Chính trị có nói đến “tự do sáng tác đi đôi với tự do phê bình”, phê bình phải “khắc phục thói nể nang hoặc thô bạo, lối phê bình một chiều, hời hợt, hình thức, sách vở”. Tinh thần ấy cũng toát lên trong bài *Phê bình văn học trong tình hình mới*, một bài mang tính chất lý luận về phê bình của Nguyễn Đăng Mạnh. Nhiều bài phê bình với ý kiến đánh giá trái ngược nhau theo tinh thần nói thẳng nói thật đối với một tác phẩm mới ra mắt cùng được xuất hiện trên trang báo. Có trường hợp một bài phê bình mới thắm cả vào trong những bài viết về Nguyễn Tuân khi nhà văn qua đời, trong cách lựa chọn giới thiệu một chân dung văn học như trường hợp Quang Dũng. Một luồng không khí mới khác xa với lối phê bình áp đặt, có tính chất phán quyết như trước kia.

### ➤ *Truyện ngắn*

Truyện ngắn là một trong những thể loại được đăng tải đều và nhiều nhất trên báo Văn nghệ. Mỗi số báo ra, độc giả lại háo hức chờ đợi từng mẩu truyện ngắn của các tác giả, những cây bút quen thuộc của thể loại này. Phải nói rằng, truyện ngắn chính là một trong những thể loại phản ánh rõ nét muôn mặt đời sống hiện hữu của nhân dân ta trên báo Văn nghệ nhiều năm qua.

Nhắc đến truyện ngắn trên báo Văn nghệ không thể không nhắc đến những tác phẩm nổi tiếng như: *Vua lớp* - Trần Huy Quang, *Tướng về hưu* - Nguyễn Huy Thiệp, *Làng giáo có gì vui*, ....

Trong số rất nhiều truyện ngắn hay, ý nghĩa được đăng tải thì *Tướng về hưu* là một trong số những tác phẩm tạo được dấu ấn mạnh mẽ của dư luận. “Độc thoại nội tâm, thời gian đồng hiện, vv... tự nó không thể mang lại cái mới cho một tác phẩm, và ở đây không có những cái đó. Một lối kể chuyện có chia chương hồi rất cổ điển, đầu trước đuôi sau, những câu văn đơn sơ, dễ hiểu, ai cũng đọc được, cả điều đó nữa cũng không hẳn là tính chất quần chúng. Cái nhìn dân chủ hoá của người kể chuyện ở đây chính là ở chỗ: người kể chuyện tin rằng mình không phải mách nước cho ai, lên lớp cho ai, thậm chí ở nhiều chỗ đứng thấp hơn nhân vật và bạn đọc”[27].

Với thể loại truyện ngắn, ở những sáng tác đăng trên Văn nghệ giai đoạn này, nhiều ý kiến cho rằng, mỗi tác phẩm có thể chỉ đi vào một khía cạnh của cuộc sống mà không thể bao hết một cách toàn diện hoặc chỉ phản ánh những khía cạnh tốt đẹp. “Hiện tượng nêu lên trong *Tướng về hưu* là có thật trong xã hội ta, tuy chưa phổ biến khi các thế hệ trẻ mỗi người do những hoàn cảnh nào đấy mãi miết theo đuổi mục đích riêng”. [23].

Nguyễn Huy Thiệp là một trong số những tác giả có thể nói là nổi tiếng sau khi được đăng bài trên Văn nghệ. Với 12 truyện ngắn nổi tiếng như: *Muối của rừng*, *Huyền thoại phố phường*, *Tướng về hưu*, *Không có vua*, *Giọt máu*, *Chút thoáng Xuân Hương*, *Vàng lửa*, *Phẩm tiết*, *Kiểm sắc*, *Tâm hồn mẹ*, *Cháy đi sông ơi*, *Con gái thủy thần*. Sự xuất hiện của Nguyễn Huy Thiệp trên Văn nghệ với *Tướng về hưu* đã tạo nên một luồng dư luận mạnh mẽ lúc bấy giờ đối với không chỉ bạn đọc mà còn tạo sự quan tâm của đội ngũ những người sáng tác. Năm 1988, Viện Văn học đã mở hẳn một cuộc gặp gỡ và trao đổi thân mật với Nguyễn Huy Thiệp. Buổi gặp gỡ đó có sự tham dự của các nhà văn Nguyễn Văn Bông, Nguyễn Ngọc, các nhà nghiên cứu, phê bình Đặng Nghiêm Vạn, Hoàng Ngọc Hiến, Hà Minh Đức, Lê Sơn, Bùi Duy Tân, Ngô

Thảo, cùng nhiều bạn đọc quan tâm đến sáng tác của Nguyễn Huy Thiệp. Theo đó, phần lớn ý kiến đều cho rằng, sự xuất hiện của Nguyễn Huy Thiệp vào thời điểm đó là một “điều đáng mừng cho văn học ta”. Dĩ nhiên, sự xuất hiện của Nguyễn Huy Thiệp bao gồm cả sự hoan nghênh lẫn cả những tranh luận trái chiều nhưng ai cũng nhận định ông là một tài năng thực sự lúc bấy giờ. Sự đa dạng trong lối viết, sự thẳng thắn, mạnh mẽ, dám đề cập đến những nếp gấp, những sỏi lở trong đời sống xã hội lúc bấy giờ của Nguyễn Huy Thiệp được đánh giá là đã bù đắp một khía cạnh phản ánh của văn xuôi bên cạnh những vấn đề chung như Đảng, Tổ quốc và nhân dân.

“Nguyễn Huy Thiệp luôn hướng tới cái hình ảnh đẹp dù chỉ là một thoáng những ẩn hiện Chân - Thiện - Mĩ. Có một bản lĩnh tuyệt vời như Hồ Xuân Hương, có một phẩm chất tinh khiết, một trí tuệ siêu phàm như Ngô Thị Vĩnh Hoa, có một sự hy sinh thánh thiện, nhẫn nhục thánh thiện như chị Thắm, chị Sinh, bé Thu hoặc chí ít cũng có một mơ ước đẹp đẽ như ước mơ của ông Diều hay một biển cả trong tương lai không còn huyền thoại. Và nếu không có một tí gì nữa thì cũng phải phơi trần một sự thực tàn nhẫn, khốc liệt để nhắc con người sống cho thật hơn, thiện hơn và đẹp hơn. Theo tôi, đó mới thực sự là cái tâm lớn của Nguyễn Huy Thiệp” [28]

“Nguyễn Huy Thiệp chọn nhiều nội dung bình thường của lịch sử để trình bày, gây ra cảm giác như là một thứ tự nhiên chủ nghĩa, không chọn lọc....Một đặc điểm của “độ căng mỹ học” khác là ngôn ngữ ước lệ xa lạ của các truyện. Nó đặc biệt tạo nên nhiều tầng ngữ nghĩa. Xuất phát từ quan niệm có tính triết lý lịch sử, ngôn ngữ ở đây không chỉ thể hiện là nội dung của tư duy mà nó còn phát huy cao độ vai trò là hình thức, là công cụ của tư duy.” [49]

Cuộc thi truyện ngắn năm 1991 có thể xem là mẻ cá lớn của Văn nghệ trong công cuộc kiếm tìm những sáng tác mới, chất lượng, những tác giả mới

với phong cách viết đầy đặn thân, tiếp cận đời sống. Sau này, Nhà xuất bản Hội nhà văn có in tập Ánh trắng, gồm những sáng tác đoạt giải cuộc thi truyện ngắn năm 1991 và nhận được sự đón đọc của độc giả.

### ➤ *Thơ*

“Đúng 20 nhà thơ trưởng thành từ chống Pháp đã in trên Văn nghệ 1989. Vậy là khoảng 12%. Và ở đây chúng ta gặp những bài thơ mộc mạc, hay một cách lão thực của Hoàng Trung Thông Khách ở quê ra (Văn nghệ số 3,4); Vũ Tú Nam – Khóc bạn (số 7), Cơ nhỡ (số 34); Trần Lê Văn cảm khái, pha chút hóm hỉnh mà chua xót ở Chứa chứa mơ mộng (số 3,4)...Trình Đường làm nhiều thơ “phóng sự điều tra” về một Ngu hành sơn kêu cứu về “Những kẻ sẵn thiên nhiên” bày tỏ sự phẫn nộ sâu sắc. Phạm Hồ có nhiều ý tứ độc đáo ở dạng những chum thơ hai câu. Ở dạng thơ cực ngắn này (có thể xếp thêm vào dạng này loại thơ 3 câu, 4 câu) rất có thể có một điều gì đó thật sự sâu sắc ở những điều tưởng như không có gì; nhưng cũng đề phòng trường hợp do quá đơn giản đến mức đơn sơ, và từ cái quá đơn sơ ấy khiến bài thơ ấy tưởng như không có gì mà thật ra cũng ...không có gì thật!...(Nhà thơ Trần Ninh Hồ).

Năm 1989, hai tên tuổi thơ nổi tiếng trước đó là Hoàng Cầm và Hoàng Yên đã có sự hội ngộ với bạn đọc, tạo một hi vọng cho bạn đọc ở chất thơ “bền chắc, đầm thắm, sự tìm tòi trong câu chữ” (Nhà thơ Trần Ninh Hồ).

Ở năm này, số lượng các nhà thơ thuộc thế hệ chống Mỹ xuất hiện trên Văn nghệ chiếm tới 35% với 62 nhà thơ. Dấu ấn tiêu biểu của nhóm tác giả này có thể kể đến như: 14 đoạn thơ tình của Thu Bồn và nhất là Mong em về trước cơn mưa (số 3,4); Ru em Thúy Kiều (số 3,4), Giao thừa nhớ Nguyễn Bính – Trần Mạnh Hảo; Các tập thơ giàu cảm xúc của Nguyễn Duy như: Ánh trắng, Mẹ và em, Đãi cát tìm vàng?, Ấy là bài thơ Yêu (số 3,4). Nhà thơ Phạm Ngọc Cảnh góp một số bài tiêu biểu trong số 18 như: *Khúc trữ tình đáy u?*,

*Người đánh trống dàn nhạc, Con trai người lính, Lục bát cho mình.* Tác giả Trần Ninh Hồ nhận xét về thơ Phạm Ngọc Cảnh “ *Phạm Ngọc Cảnh làm lộn xộn đến cả thơ lục bát vốn yên ổn, mà nhiều khi cái lộn xộn của anh lại là cái lộn xộn chịu được. Có lẽ không mấy ai nồng nhiệt như Phạm Ngọc Cảnh*”.

Nhà thơ Văn Long là một cây bút quen thuộc với bạn đọc báo Văn nghệ trong nhiều năm nhưng chưa thực sự tạo được dấu ấn. Và năm 1989 có thể xem là năm bút phá của cây bút này với một loạt những bài: “*Không lệ thiên su*” – Một tiếng kêu than lạnh tới trời/ Xuyên suốt mùa người lạnh đến tôi/ Một tiếng tâm linh ngàn tiếng vọng/ Khoảng không hóa đá tạc thơ Người/; *Thu cảm, Thu ngô ngô, Không chiến trường, Gánh nặng* (từng được đăng trên Văn nghệ số 14 năm 1989).

Thế hệ các nhà thơ thuộc giai đoạn chống Mỹ còn phải kể đến như Vũ Quần Phương với chùm thơ in trên số 46, Trần Nhuận Minh (số 38), Nguyễn Bùi Vợi (số 20), Vũ Duy Thông (số 14), Tô Hà (số 21), Lê Chí (số 27, 28 và 42, 43), Nguyễn Thụy Kha (số 50), Nguyễn Thanh Kim (số 15), Nguyễn Xuân Thân (số 33), Trúc Thông (số 36).

Riêng nhà thơ Anh Ngọc lại tạo dấu ấn về số lượng các bài thơ về đề tài tình yêu. Loạt bài như: *Anh, Em* (số 17). Trong khi đó nhà thơ Việt Phương trở lại với thơ sau hơn hai chục năm im lặng bằng chùm thơ bốn bài: *Đấng, Thời, Sống, Nguồn* (số 7). Trong khi đó, những nhà thơ được mong chờ nhiều lại có tần suất xuất hiện ít hơn trong năm 1989. Đó là nhà thơ Hữu Thịnh, Nguyễn Khoa Đềm, Phạm Tiến Duật, Bằng Việt, Ý Nhi, Thanh Thảo ....

Thơ in trên Văn nghệ 1989 không chỉ tạo ấn tượng bởi các sáng tác của thế hệ các nhà thơ chống Mỹ mà thế hệ sau năm 1975 mới được xem là những cây thơ chủ lực trong năm này. Thống kê trên Văn nghệ năm 1989 có tới 70 tác giả thế hệ này, chiếm 50%.

Nhà thơ Tạ Quốc Chương với các bài tiêu biểu: *Đèn dầu vệ cỏ, Giã biệt, Tình yêu qua chiến tranh, Về làng, Bông thành ngậy thơ* (số 26). Nhà thơ Nhã Nam với: *Đi về phía chợ Chờ, Khát khao, Nhức nhối một mình* (số 10).

Tại buổi tọa đàm về thơ được tổ chức tại tòa soạn báo Văn nghệ ngày 18.1.1991 (*Đăng trên Văn nghệ số 13 ngày 30.3.1991*) có các nhà thơ, nhà phê bình: Trần Lê Văn, Ngô Quán Miên, Bằng Việt, Vũ Quân Phương, Ngô Văn Phú, Nguyễn Bùi Vại, Vân Long, Tô Hà, Lê Huy Nguyên. Phan Thị Thanh Nhàn, Nguyễn Bao, Trúc Thông, Ngô Thế Oanh, Hà Minh Đức, Trần Đình Sử. Cùng với đó là sự hiện diện của đại diện tòa soạn: Nhà thơ, nhà phê bình Hữu Thịnh - Tổng Biên tập, Hoàng Minh Châu - Phó Tổng Biên tập, Phạm Tiến Duật, Trần Ninh Hồ, Thiều Mai, Võ Thanh An, Bế Kiến Quốc. Đây là một trong những buổi tọa đàm thơ nhận được sự quan tâm của đông đảo nhà thơ trong nước, những người thường xuyên sáng tác và gửi bài cho Văn nghệ. Buổi tọa đàm đã ghi nhận những ý kiến sắc bén, sâu sát của các nhà văn, nhà thơ về tình hình thơ từng đăng trên báo Văn nghệ trong năm 1990 với rất nhiều những nội dung cụ thể.

Hầu hết các ý kiến của các tác giả đều đánh giá năm 1990, thơ trên Văn nghệ có nhiều khởi sắc. Cụ thể là các bài thơ được đăng tải luôn chiếm số lượng lớn so với các thể loại khác và tăng hơn so với những năm trước đó. Cùng với đó là sự xuất hiện của nhiều tên tuổi mới trong làng thơ như: Lam Luyến, Y Phương, Thanh Tùng, Nguyễn Việt Chiến,...

Đánh giá về sự xuất hiện của các tên tuổi mới ở thể loại thơ trên Văn nghệ, Nhà thơ Vũ Quân Phương cho rằng việc báo nói rộng trang thơ và tăng số lượng thơ in trên báo là điều đáng khuyến khích. Chính sự tăng lên về số lượng ấy đã cho thấy sự đa dạng trong phong cách sáng tác thơ của các tác giả.

Bên cạnh việc ghi nhận những nỗ lực của đội ngũ ban biên tập báo Văn nghệ trong việc đăng tải nhiều sáng tác thơ mới của các tên tuổi mới, nhiều ý kiến tại buổi tọa đàm cũng thẳng thắn chỉ ra những mặt hạn chế, cần khắc phục của báo Văn nghệ ở mảng thơ. Ví dụ như nhà thơ Vũ Quần Phương có ý kiến về một số mục ở trang thơ chưa được làm tới nơi tới chốn, chưa thật sự có hệ thống và bài bản: “Tôi xin được nói thêm về việc giới thiệu thơ, điểm thơ, đọc sách thơ,... Gần đây việc này được làm một cách hết sức thiếu tiêu chuẩn, dường như không có chuẩn mực gì. Chẳng hạn, có tờ báo để cho tác giả tự viết mấy lời giới thiệu (thay lời tòa soạn) nói về mình, trước khi in một chùm thơ. Thì cũng có người tự đánh giá nghiêm túc nhưng có những người đánh giá mình, nói về mình một cách tùy tiện, thái quá... Tôi nói vậy có thể mất lòng người này người kia. Nhưng đây là cỗi bút mực, không thể lấy làm chơi được...”

Mặt khác, nhiều ý kiến cho rằng, giai đoạn này, thơ đăng trên Văn nghệ chưa thật sự có được bút phá tuy có số lượng khá lớn. Tác giả Tô Hà nhận xét: “Thật hay thì còn ít. Nói một cách khác thì dường như khó chọn”. Trong khi đó tác giả Thiều Mai lại nhận xét: “Thơ chúng ta từ năm 1975 đến bây giờ, hoặc nói gọn hơn, trong năm gần đây, thành quả cũng có, nhưng không rõ rệt bằng văn xuôi”

Đáp lại các ý kiến của các đại biểu tại buổi tọa đàm, nhà thơ Hữu Thịnh, tổng biên tập báo Văn nghệ có ý kiến: “Thơ hiện nay đang mở ra rất nhiều hướng, nhiều cách, và có thể nói bức tranh toàn cảnh thơ hôm nay cũng rất đặc sắc, có một vẻ đẹp gì đó rất mới mẻ. Nhưng nắm bắt thơ hôm nay thì chẳng khác nào ta bắn một mục tiêu đang di động, đang bay trên trời.... Văn nghệ đặt cho mình một nhiệm vụ thế này: cố gắng trình bày một cách trung thực, nguyên dạng đời sống văn học như nó đang diễn ra, chứ chúng tôi không đặt cho mình nhiệm vụ làm tuyển tập.... Chúng tôi muốn trình bày một



dòng suối đang chảy, nó có vẻ đẹp của một dòng suối đang chảy, dù nó chưa trong suốt tận đáy, dù nó chưa long lanh in trời”.

Một cuộc thảo luận thơ khác trên báo Văn nghệ năm 1991 lại đưa ra những cái nhìn mới, những nhận định mới về tình hình thơ lúc bấy giờ.

Đã có nhiều tác giả mới, nhiều kiểu thơ mới được xuất hiện, nhưng đồng thời có những tác giả vẫn chưa được xuất hiện một cách đầy đủ. Thông qua những cuộc thi thơ trên báo Văn nghệ những nhà thơ ấy mới nhập cuộc hơn, lộ diện hơn và dần mang đến cho bạn đọc những sáng tác ấn tượng.

Giai đoạn này tiềm lực sức trẻ và cái mới của thơ được đánh giá là rất dồi dào mặc dù nó đang trải qua thời kỳ khủng hoảng, trì trệ. Đã thấy có nhiều chùm thơ hay, nhiều cách viết mới mẻ: Đỗ Minh Tuấn, Lê Văn Ngăn, Đỗ Trọng Khơi được dư luận chú ý.

Tác giả Ngô Thế Oanh cho rằng: *“Cái lớn nhất mà báo Văn nghệ làm được trong năm 1990 là tính dân chủ trong thơ ca”*. Việc giới thiệu một cách dân chủ, rộng rãi các khuynh hướng tìm tòi, các phong cách khác nhau là rất cần.

Còn tác giả Bằng Việt lại cho rằng: *“Thời phục hưng của thơ ta hiện nay chưa đến, nhưng nó đang đến. Và công việc của chúng ta, của báo Văn nghệ đang làm, là chuẩn bị cho thời kỳ ấy đến. Vừa qua, thơ mất giá, in thơ ra cũng không mấy ai đọc. Nhưng tôi nghĩ, mấy năm nữa thôi, khi nhu cầu cắm hoa trong nhà mỗi gia đình tăng lên, người ta sẽ đọc thơ nhiều hơn”*

Một số tác giả đã gây ấn tượng thời gian này là: Đỗ Trọng Khơi, Đỗ Minh Tuấn, Hoàng Trần Cương, Chu Hoạch, Phạm Thị Ngọc Liên, Đoàn Thị Lam Luyến, Phạm Hồ Thu, Dương Thuần, Mail Linh, Tấn Phong, Nguyễn Việt Chiến, Trần Quang Quý,...

Tính trong năm 1989, báo Văn nghệ đã in 52 số, trong đó có tới hơn 300 bài thơ của hơn 150 tác giả.

### ➤ *Minh họa*

Trong vòng 40 năm, từ năm 1948 – 1988 Văn nghệ có khoảng gần 3000 tranh minh họa trên các số báo. Với số lượng tranh in trên báo lớn như vậy, có thể nói Văn nghệ chính là cầu nối để nghệ thuật minh họa đến gần hơn với công chúng, với bạn đọc. Đồng thời góp phần phát triển nghệ thuật tranh minh họa ở nước ta nói chung. Đặc biệt hơn nữa, Văn nghệ còn được xem là địa chỉ thân thiết, ngôi nhà chung của các họa sĩ Việt. Thời đó, hầu hết các thế hệ họa sĩ cách mạng Việt Nam đều có tranh minh họa trên Văn nghệ.

Người đầu tiên vẽ biểu trưng cho tờ Văn nghệ đầu tiên là họa sĩ Tô Ngọc Vân. Sau này, nhiều tên tuổi họa sĩ gắn liền với vẽ minh họa cho báo trong nhiều năm như: Trần Văn Cẩn, Nguyễn Văn Ty, Nguyễn Tư Nghiêm, Nguyễn Sáng, Nguyễn Sỹ Ngọc, Văn Cao, Bùi Xuân Phái. Thế hệ họa sĩ tiếp theo là: Thành Chương, Nguyễn Thi Hiền, Nguyễn Thị Lành, Mai Long, Đỗ Dũng, Công Quốc Hà, Vũ Huyền, Võ Tá Hùng, Phạm Minh Hải.

Năm 1990: số lượng các họa sĩ vẽ minh họa cho Văn nghệ có thể nói là khá đông đảo, hội tụ các tài năng trẻ đầy nhiệt huyết. Phải kể đến như: Thành Chương, Phạm Minh Hải, Vũ Huyền, Đỗ Dũng, Phạm Thăng Long, Hoàng Đình Tài, Lương Xuân Đoàn, Đỗ Phấn, Đỗ Hùng Tuấn, Công Quốc Hà, Lê Trí Dũng, Đặng Xuân Hòa, Hoàng Hồng Cẩm, Hà Trí Hiếu, Phạm Quang Vinh, Võ Tá Hùng, Việt Dũng, Nguyễn Trung Phan, Trịnh Tú, Lê Chính.

Về mặt hình thức, Văn nghệ là một tờ báo có dáng vẻ rất riêng. Báo Văn nghệ là nơi hội tụ các cây bút minh họa xuất sắc, là một trong những nơi đưa sáng tạo của họa sĩ đến gần với bạn đọc. Chính vì mỗi số báo Văn nghệ lại chứa đựng rất nhiều tranh minh họa chất lượng mà báo này từng tổ chức hẳn một triển lãm tranh minh họa trên báo Văn nghệ nhân kỷ niệm 40 năm Văn nghệ ra số báo đầu tiên. Vũ Huyền, Hoàng Hồng Cẩm, Đỗ Phấn là những

họa sĩ có nhiều minh họa đẹp nổi trội nhất trên Văn nghệ năm 1990 theo đánh giá của Ban biên tập báo Văn nghệ thời đó.

Mặc dù số lượng tranh minh họa trên mỗi số báo Văn nghệ chiếm một lượng lớn song “*chất lượng tranh minh họa của Văn nghệ còn chưa đều, bên cạnh những minh họa vẽ đẹp, công phu, vẫn còn không ít tranh vẽ vội vã, sơ sài. Thịnh thoảng Văn nghệ còn những trang báo, số báo trình bày xộc xệch, chưa thật đẹp*” [15] .

Tranh minh họa trên Văn nghệ độc đáo và chất lượng và hơn hết đó là bút tích của nhiều danh họa hàng đầu Việt Nam. Chính vì thế, có những người chuyên sưu tầm sáng tác của các họa sĩ trên Văn nghệ. Phải kể đến như: Ông Tô Ninh chuyên sưu tầm minh họa của họa sĩ Văn Cao. Ông Phạm Văn Bông chuyên sưu tầm minh họa của Bùi Xuân Phái. Ông Việt Chiến chuyên sưu tầm vi-nhét của Bùi Xuân Phái. Ông Bùi Đình Dung thì sưu tầm tổng hợp các minh họa đẹp trên báo Văn nghệ của tất cả các họa sĩ,...

“Trong hội họa, đôi khi dùng nhiều màu không đẹp thì người xem cảm như thấy đen xịt cả...Vẽ minh họa ít khi dùng mực đen pha loãng đậm nhạt mà chỉ dùng mực thật đen đều, cho nên bố cục mỏng, nét, nét to nét nhỏ, mảng trắng, mảng đen là một nghệ thuật thật phức tạp. Người họa sĩ cầm bảng pha màu có các loại sắc có thể tha hồ tung hoành vẽ, hỏng thì xóa bôi đi, vẽ đè lên. Nhưng minh họa phải làm đi làm lại trên các bản giấy khác cho đến khi đạt được.”

### ***2.3.3. Với loại hình văn chương truyền thống***

Trước chủ trương đổi mới của Đảng về công tác văn hoá văn nghệ. Cùng với những đòi hỏi từ thực tiễn, Văn nghệ đã thực sự chuyển mình và tạo được dấu ấn mạnh mẽ trong lòng độc giả. Điều đó không chỉ được thể hiện ở phương diện nội dung, thể tài, đề tài, không chỉ ở bản thân những người cầm bút, mà còn được thể hiện rõ ở một nghệ thuật làm báo mới. Sự

thay đổi nghệ thuật làm báo mới thể hiện ở từng thể loại như bút ký, thơ, bình luận hay truyện ngắn.

Bút ký giai đoạn này đăng trên Văn nghệ được đánh giá là mang đầy tính vấn đề hơn so với giai đoạn trước (những năm 1985 trở về trước). Hàng loạt bút ký tạo dấu ấn mạnh mẽ lúc bấy giờ phải kể đến: *Chị Ba Thi và bát com người thành phố* (số 18), *Luận chứng cho một tâm hồn đa cảm* (số 40), *Ông già ở cửa ngõ Đồng Tháp Mười* (số 44). Bút ký giai đoạn này không chỉ nói lên tiếng nói của người nông dân mà đã đi vào khai thác đời sống của người công nhân - những người đang trong quá trình thích nghi với cái mới. Loạt bút ký nổi tiếng như “*Làng giáo có gì vui*” (số 42), *Anh hùng khi đã sa cơ* (số 49 – 50), *Báo động về loại sách “bung ra”* (số 34), là những sáng tác mới ở mảng đề tài văn hoá giáo dục. Lần đầu tiên người ta thấy vấn đề về người thầy được đề cập mạnh mẽ đến như thế.

Rồi mảng lý luận phê bình cũng lĩnh hội tinh thần đổi mới khi đưa ra những ý kiến đánh giá trái ngược nhau theo tinh thần nói thẳng nói thật đối với một tác phẩm mới ra mắt. Cách làm báo này thực sự đã nhận được những phản hồi tích cực khi thổi một luồng không khí mới cho lý luận phê bình trên Văn nghệ, khác xa với lối phê bình áp đặt, có tính chất phán quyết như trước kia.

Truyện ngắn giai đoạn này lại thể hiện được cái nhìn dân chủ hoá của người kể chuyện đối với mọi vấn đề được đề cập. Cách tiếp cận và sáng tác mới này tạo ra hàng loạt những truyện ngắn nổi tiếng in trên Văn nghệ thời kỳ này. “*Vua lớp*” - Trần Huy Quang, “*Tướng về hưu*” - Nguyễn Huy Thiệp, “*Làng giáo có gì vui*” là những dẫn chứng xác thực nhất cho phong cách sáng tác truyện ngắn mới trên Văn nghệ giai đoạn này.

Một thể loại có sức sống bền bỉ và mạnh mẽ trên Văn nghệ chính là thơ. Giai đoạn này, thơ được sáng tác rất nhiều và cũng được đăng rất nhiều

trên Văn nghệ. Sự đổi mới trong cách sáng tác thơ giai đoạn này xuất phát từ tiềm lực sức trẻ và cái mới dồi dào trong thơ. Không chỉ là những sáng tác uỷ mị, sướt mướt, thơ trên Văn nghệ giai đoạn này đã đề cập nhiều đến tính dân chủ, các khuynh hướng, phong cách sáng tác cũng rộng mở hơn.

Sự xuất hiện của Nguyễn Huy Thiệp, Phạm Thị Hoài, Bảo Ninh đưa tiến trình đổi mới tiến tới chỗ cao trào, tạo nên một bước ngoặt trong sự phát triển của văn học dân tộc.

Có những câu chuyện đời thường nhưng đã nói lên được tiếng nói của thời cuộc, của những đau đáu cho cuộc sống mưu sinh. Điển hình như “*Tướng về hưu*” - Nguyễn Huy Thiệp. Ngay khi đăng trên Văn nghệ năm 1988, truyện ngắn này đã tốn không ít giấy mực của báo chí, không ít ý kiến khen chê của cả những người trong nghề viết mà cả bạn đọc. Mọi người không chỉ bất ngờ, hứng thú với một câu chuyện hay. Ấn tượng còn được mang tới bởi cách hành văn có phần sáng tạo của Nguyễn Huy Thiệp. Không dàn trải, không lan man nhưng mỗi chi tiết lại rất đắt, rất sâu sắc.

Chuyện kể của Nguyễn Huy Thiệp và Phạm Thị Hoài còn bộc lộ một tâm trạng, thể hiện một kiểu cảm quan đời sống mà ta không thể tìm thấy trong các câu chuyện của Ma Văn Kháng, Nguyễn Minh Châu, hay trong sáng tác của Nguyễn Mạnh Tuấn, Lê Lựu, Nguyễn Khắc Trường...

“Đọc truyện ngắn, truyện dài của Phạm Thị Hoài và Nguyễn Huy Thiệp ta thường nghe thấy một giọng điệu kể chuyện lạnh lùng, khinh bạc, thậm chí tàn nhẫn. Trong sáng tác của họ, nhân vật người kể chuyện nhiều khi xuất hiện ở ngôi thứ nhất số ít, tự xưng “tôi”, và có vẻ như không tiếc lời tự xỉ vả bản thân. Cấu trúc ấy, giọng điệu ấy xem ra rất phù hợp với câu chuyện mà họ mang đến cho người đọc. Nói đến sáng tác của Phạm Thị Hoài hoặc Nguyễn Huy Thiệp, bao giờ tôi cũng nghĩ ngay tới câu chuyện về một thế giới vô nghĩa, vô hồn. “Thế giới vô hồn” là câu chuyện xuyên suốt toàn bộ sáng tác

của Phạm Thị Hoài. “Cuộc đời vô nghĩa” là tứ truyện chi phối mạch vận động của câu chữ, hình ảnh trong sáng tác của Nguyễn Huy Thiệp” [37].

Tác phẩm của Phạm Thị Hoài đều xoay quanh câu chuyện về một cõi nhân gian thiếu vắng sự sống. Để ý sẽ thấy, mỗi khi kể chuyện, nhất là lúc tả người, Phạm Thị Hoài thường tìm cách xoá sạch mọi dấu vết của sự sống. Dấu hiệu đầu tiên của sự sống là thiên nhiên với những chim bướm, cỏ cây. Dù đã cố gắng tìm kiếm rất công phu, vậy mà chẳng mấy khi tôi bắt gặp một hình ảnh thiên nhiên tươi mát trong sáng tác của Phạm Thị Hoài. Dĩ nhiên, con người mới là nền tảng của sự sống. Nhưng trong sáng tác của Phạm Thị Hoài, con người quả là hoàn toàn vắng bóng.

Nguyễn Huy Thiệp và Phạm Thị Hoài là những nhà văn của thời đại thông tin, thời đại hội nhập và giao lưu quốc tế. Không thể phủ nhận ảnh hưởng của văn học Âu - Mỹ đối với sáng tác của hai nhà văn ấy, nhất là bút pháp của Phạm Thị Hoài.

Song, chính việc vận dụng những tìm tòi mới mẻ ở giọng điệu cũng như hình thức sáng tác để bày tỏ quan điểm về cuộc sống, về thân phận con người khiến sự xuất hiện của những tác giả mới trên Văn nghệ như Nguyễn Huy Thiệp hay Phạm Thị Hoài đã minh chứng cho sự khác biệt, cách tân so với văn học truyền thống.

#### **2.4. Những thay đổi về hình thức.**

Bên cạnh việc phát triển theo một đường lối chủ trương hoàn toàn mới về mặt nội dung, gồm có đổi mới về đề tài và chủ đề sáng tác, thể loại sáng tác, Văn nghệ còn có những thay đổi căn bản về mặt hình thức. Từ chỗ là một tờ báo thuần đưa thông tin văn học nghệ thuật với các chương mục tí ỏi, tờ báo đã có thêm một số mục mới đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của độc giả, tạo ra thực đơn sinh động, hấp dẫn đối với bạn đọc.

Năm 1987, từ số 1 đến số 26, Văn nghệ có các mục: *Bài viết, Thơ, Truyện ngắn, Minh họa, Đọc sách, Bút ký, Nghệ thuật, Nói chuyện ngôn ngữ, Văn nghệ khắp nơi, Trả lời câu hỏi của báo Văn nghệ*. Từ số 27 đến số 29 có thêm mục *Ý kiến chúng tôi, Hộp thư, Chân dung văn học, Ý kiến bạn đọc*. Từ số 42 có mục *Phóng sự* với sự xuất hiện của Hoàng Minh Tường.

Năm 1991, từ số thứ 2, Văn nghệ có thêm mục *Quảng cáo*. Một số mục mới xuất hiện: *Chuyện làng văn, Sổ tay phóng viên, Văn hoá - khoa học - nghệ thuật, Sự kiện - nhân vật - bình luận* (từ số 12 năm 1991). Từ số 22 năm 1991, Văn nghệ có thêm các mục: *Văn nghệ và bạn đọc, Hộp thư hàng tuần, Tác phẩm và dư luận*. Từ số 27 có thêm mục *Tiếng nói nhà văn*.

Năm 1993, từ số thứ 2 Văn nghệ ra thêm mục *Sách đọc dịp này*, nhằm giới thiệu những cuốn sách mới của các tác giả. Từ số 11 có thêm mục *Nghĩ về nghề* và mục *Đất nước con người*. Từ số 17 có thêm mục *Văn học và học văn*.

Ngoài những thay đổi về chương mục, tờ báo cũng bắt đầu đổ máu cho các bản in. Những bản in về sau này ngày một hoàn thiện và mang giá trị thẩm mỹ cao. Nhiều trang bìa được đầu tư công phu về mặt hình ảnh sát với nội dung và chủ đề của tờ báo. Sự hoàn thiện về mặt hình thức ấy giúp tờ báo ngày một chiếm được cảm tình của bạn đọc trên khắp cả nước.

## **2.5. Báo Văn nghệ với bạn đọc**

“Tờ báo đã không quên quê hương Việt Bắc”: “Các bài viết về các dân tộc thiểu số có nhiều cái mới nhưng một số bài quá cầu kỳ, hơi xa lạ với sự mộc mạc của những người sống giữa núi rừng. Một số tên cây, tên hoa chép không đúng. Các bài chống tiêu cực trên báo nhiều nét hay nhưng còn ít quá. Không thấy nói đến tiêu cực ở miền núi. Không phải không có đâu, tôi nghĩ vì

các anh làm việc ở dưới xuôi. Hãy lên với chúng tôi, chúng tôi sẵn sàng cung cấp tài liệu”... (Độc giả Nông Văn Thanh - Đại Từ, Thái Nguyên).

“Tôi là một người yêu văn nghệ và yêu luôn báo Văn nghệ từ những ngày đầu kháng chiến chống Pháp, cho đến nay vẫn thường xuyên mua và đọc tờ báo. ...Tôi có được đọc một số truyện ngắn dự thi của báo năm 1991, được biết một số ý kiến của các nhà văn trong và ngoài Ban giám khảo, cũng như của các bạn đọc khắp nơi. Phải nói rằng, sau khi đọc hết 12 truyện ngắn trong tập, cảm giác đầu tiên của tôi đầy hứng thú vui thích trước sự tiến bộ đáng kể của lãnh vực truyện ngắn nước ta. Mười hai truyện ngắn như 12 ngôi sao trên vòng nguyệt quế...” (Giám mục Nguyễn Văn Quang - Thị xã Thái Bình).

“*Các mục nhỏ và các mục lớn ở báo Văn nghệ*”: “Là thầy dạy văn đã lâu năm, tôi rất chú ý đọc báo Văn nghệ. Các truyện ngắn, bút ký trên báo Văn nghệ tôi cho nó ra tầm ra món: bút ký ra bút ký, truyện ngắn ra truyện ngắn và phải nói công bằng ít lâu nay truyện ngắn trên báo Văn nghệ, trên các sách ở các nhà xuất bản, chúng tôi đọc thấy hay và rất gần với đời sống hiện thực. Về thơ nhiều đề tài đời sống được xô đẩy vào thơ một cách tự nhiên, không gượng ép, đó là điều mừng cho thơ ca. Phê bình đã có nhiều cuộc tranh luận, gây sự chú ý của độc giả. Nhưng tôi muốn được nói sâu hơn trong bài viết này là các mục nhỏ trên báo Văn nghệ: *Dọn vườn, Sổ tay người yêu thơ, Tranh vui, tiểu phẩm, Chân dung nghệ sĩ, Sân khấu, Điện ảnh*...chưa thật đều kỳ và có hệ thống. Một bộ phim, một thời kỳ làm phim, một giai đoạn của sân khấu, chúng tôi đọc các chuyên san, báo ngành....nhưng vẫn mong có được một đánh giá của Văn nghệ. Mục *Dọn vườn* nên duy trì đều kỳ vì nhà giáo chúng tôi đọc ở đâu, những câu những chữ sai thì thật là buồn; nhờ có báo Văn nghệ hoặc các báo dọn hộ thật hả dạ...” (Độc giả Phạm Văn Vinh - Trường Phổ thông cơ sở Quảng Oai - Hà Tây cũ).



Mục “*Bạn đọc nói về tờ báo của mình*”(số 14 năm 1988) có đăng một số trích đoạn thư bạn đọc gửi về như sau:

“*Văn nghệ đã phản ánh những nét sôi động nhất của cuộc sống*”: “Thời gian gần đây báo Văn nghệ đã tích cực đi vào phản ánh những mặt sôi động nhất của cuộc sống, nói thẳng, nói thật, giúp cho người đọc nhận thức hiện thực rõ hơn, tinh táo hơn. Chúng tôi rất vui mừng thấy xã hội ta gần đây đã đi vào xu hướng tự nhận thức lại chính mình, đánh giá chính mình cả ưu lẫn khuyết, đặc biệt là những khuyết điểm đã cản trở chúng ta trong quá trình tiến lên,...Báo Văn nghệ bằng một loạt bút ký, truyện ngắn đã tham gia tích cực vào quá trình trên. Và bằng ngòi bút của mình đã bênh vực những người nghèo khổ, lương thiện trong xã hội.

Đặc biệt, khi đọc những tác phẩm như: *Suy nghĩ trên đường làng* của Hồ Trung Tú, *Cái đêm hôm ấy ...đêm gì* của Phùng Gia Lộc, chúng tôi đã giật mình...” (Độc giả Nguyễn Thị Hồng Nam - Trường đại học Cần Thơ - Hậu Giang).

“*Tôi rất quý sự thật và rất muốn phát hiện sự thật*”: Vào những số báo gần cuối năm 1987 và số báo Xuân 1988, tuần báo đã có nhiều bài ký mang tính hiện thực rất sắc sảo, phê phán quyết liệt, không nhân nhượng mọi tiêu cực xã hội, mà nguồn gốc là do những bộ óc bảo thủ, trì trệ của bộ máy quan liêu. Chúng tôi hoan nghênh tuần báo đã ra quân chống tiêu cực bằng hàng loạt bài như: *Câu chuyện về một ông vua lóp, Được vật bán, Lời khai của bị can*,...rồi gần đây có thêm *Cái đêm hôm ấy ... đêm gì* và số báo Xuân Mậu Thìn có thêm *Tuổi chín ba*...Quả là Văn nghệ trung ương rất sung sức! (Độc giả Thái Châu - Thành phố Biên Hoà, Đồng Nai).

“*Mong báo Văn nghệ tiếp tục tham gia một cách tích cực vào cuộc chuyển mình của đất nước ta*”: Những bài bút ký như *Lời khai của bị can* của Trần Huy Quang, *Tướng về hưu* và *Huyền thoại phố phường* của Nguyễn Huy

Thiếp, *Người đàn bà quý* của Trần Khắc, *Cái đêm hôm ấy ...đêm gì* của Phùng Gia Lộc đã có tác động làm cho người ta không thể làm ngo trước những vấn đề của cuộc sống. Những cuộc hội thảo, tranh luận về vai trò của người cầm bút, đặc biệt là bài *Văn nghệ và chính trị* của Lê Ngọc Trà thể hiện một cái nhìn khoa học, đứng đắn, tích cực, đã góp phần xác định lại vinh dự, lương tâm và trách nhiệm của những người sáng tác và phê bình văn học nghệ thuật. (Độc giả Lương Châu Phước - Việt kiều ở Ca-na-đa).

Mục *Bạn đọc viết*, một mục nhận được sự quan tâm đón nhận của đông đảo độc giả của báo Văn nghệ trong nhiều năm. Mục này dành thời lượng để đăng trích các ý kiến của độc giả về nhiều nội dung liên quan đến các bài viết từng đăng trên Văn nghệ, về mong muốn của độc giả đối với tờ báo, đôi khi cũng là những phê bình của độc giả với những hạn chế mà tờ báo còn gặp phải. Đôi khi là những tổng hợp ý kiến nhiều chiều của độc giả về một bài viết nào đó mới tạo dư luận, hoặc ý kiến của một ai đó. Tuần báo Văn nghệ số 15 năm 1988, mục *Bạn đọc viết* có nhan đề “*Trao đổi về bức thư của ông Đặng Bửu*” là một ví dụ. Ở mục này, Văn nghệ đăng tới 10 ý kiến khác nhau của độc giả gửi về xung quanh bài “*Bức thư của ông Đặng Bửu*” - với nội dung phê phán bài ký *Cái đêm hôm ấy ... đêm gì* của Phùng Gia Lộc. Đa phần các ý kiến đều đứng lên bênh vực cho bài ký của Phùng Gia Lộc, họ đồng cảm với những gì ông thể hiện trong bài ký đồng thời không đồng tình với tư tưởng cũ, có phần quy chụp, võ đoán của ông Đặng Bửu về tác giả cũng như bài ký *Cái đêm hôm ấy ... đêm gì*. Xin trích dẫn một vài ý kiến như sau: “*Chúng tôi muốn khuyên ông Đặng Bửu một câu rằng những người như Phùng Gia Lộc có rất nhiều. Và những người ấy đều mong muốn xã hội ta ngày càng ấm no, hạnh phúc, đều mong muốn cuộc sống đi lên. Còn như ông, có lẽ đầu óc ông cũng như con người ông đã quá cũ kỹ so với thời đại hiện nay rồi*” (Độc giả Lê Thanh Hà - Xã Quảng Tân - Quảng Xương - Thanh

Hoá); “Tôi thấy bác Bửu vẫn theo nếp nghĩ cũ nên có lời nói truy chụp võ đoán. Rằng bài ký là sự kích động, là phủ định quá khứ. Vậy thử nghĩ anh Lộc kích động ai? Để làm gì? Có chăng chỉ là kích động lòng căm ghét những tên cường hào mới đã làm nhiều sự với nhân dân., làm xói lở niềm tin của dân với Đảng...” (Độc giả Đức Tiên - Khu tập thể trường Nguyễn Ái Quốc - Đà Nẵng).

### **Tiểu kết**

Từ việc tiếp thu chỉ đạo của Đảng về đổi mới, cũng như bắt kịp xu hướng phát triển chung của báo chí trong thời kỳ mới, Văn nghệ đã có nhiều sự thay đổi, chuyển mình so với thời kỳ trước. Từ chỗ là một tạp chí ra hàng tháng, Văn nghệ đã chuyển thành tuần báo, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu tiếp nhận thông tin và thưởng thức văn học nghệ thuật của độc giả.

Những thay đổi mang tính máu chốt của tuần báo Văn nghệ giai đoạn đầu đổi mới, từ những năm 1987 đến những năm 1993 được ghi dấu bởi những cải tiến về cả nội dung và hình thức thể hiện, cùng với đó là sự xuất hiện của những phong cách văn chương mới, những tên tuổi mới.

Tờ báo đã nhanh chóng phát hiện và khai thác những vấn đề nóng của xã hội lúc bấy giờ như vấn đề dân chủ hoá, vấn đề chống tiêu cực, người mới, cuộc sống mới. Hàng loạt bút ký đầy dấn thân, chân thực về những vấn đề trên được ra mắt và nhận được sự quan tâm của độc giả.

Không chỉ khai thác những vấn đề mới, mà ngay cả phong cách văn chương cũng có nhiều thay đổi, thể hiện rõ ở những sáng tác mới của các nhà văn, nhà thơ trẻ. Họ tích cực học tập, vận dụng những phong cách sáng tác theo xu hướng mới của văn học thế giới. Điều này đã mang đến hơi thở mới cho văn chương Việt Nam lúc bấy giờ, có nhiều khác biệt so với phong cách sáng tác văn chương truyền thống trước kia.

Đề rồi từ chỗ có nhiều thay đổi tích cực về hình thức lẫn nội dung, tuần báo Văn nghệ ngày một nhận được sự quan tâm yêu mến của độc giả mọi miền cả nước. Nhiều chuyên mục mới, nhiều diễn đàn trao đổi văn chương được mở ra, tạo không khí trao đổi hai chiều giữa báo với độc giả. Rồi rút kinh nghiệm từ những góp ý ấy đề tờ báo ngày một được hoàn thiện hơn, xứng đáng là một tờ báo tiêu biểu của dòng báo văn học nghệ thuật của cả nước.

### **Chương 3: VAI TRÒ, Ý NGHĨA VÀ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA SỰ ĐỔI MỚI CỦA BÁO VĂN NGHỆ**

#### **3.1. Mấy nhận định**

##### ***3.1.1. Từ con chim đầu đàn của dòng báo văn nghệ đến tờ báo thuộc loại đi đầu trong đổi mới báo chí.***

Từ chỗ là một tạp chí ra một tháng một số, Văn nghệ dần tăng tần suất ra của mình thành một tháng hai số, rồi mười ngày một số. Sau đó, từ năm ...báo ra tuần một số và đổi hẳn thành tuần báo Văn nghệ, đáp ứng mạnh mẽ nhu cầu đọc của độc giả.

Số lượng báo in ra mỗi ngày trong những năm 1988, 1989 - một trong những thời điểm hoàng kim của tờ báo khiến không ít người phải trầm trồ. Nhà văn Trần Huy Quang từng chia sẻ ấn tượng của ông thời còn là phóng viên báo Văn nghệ rằng, mỗi ngày, xích lô phải xếp thành hàng dài dọc phố Trần Quốc Toàn để chờ lấy báo đi phân phối tại các đại lý.

Thời điểm mà các báo như Tiền Phong, Lao động, Phụ nữ,.. gặp khó khăn, phải cắt giảm lượng in thì Văn nghệ vẫn được đánh giá là một tờ báo có lượng in sụt giảm thấp, vẫn giữ được phong độ của mình. “So với quý II năm 1988 thì quý II năm 1989, báo Văn nghệ chỉ sụt đi 3000 tờ. Đó là con số đáng mừng vì trong khi đó có tờ báo sụt tới 3 vạn tờ” (trích "Tiếng nói của người phát hành", Lê Chí Nhuận - Giám đốc Công ty phát hành báo chí Trung ương, tháng 3 năm 1989).

“Chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ ở miền Bắc nước ta ngày càng ác liệt, Báo chủ trương đổi hẳn trụ sở chính của Báo về Bình Đà, còn cơ quan 17 Trần Quốc toàn chỉ để lại một nhóm trực. Thư từ, bài vở đều gửi về Bình Đà theo một ký hiệu riêng. Hàng tuần vẫn họp toà soạn đều kỳ và Báo tuy có ra chậm vài ngày, nhưng suốt gần 5 năm ở Bình Đà, vẫn chưa nghỉ số nào.

Và trong điều kiện khó khăn đó, anh chị em phóng viên vẫn có mặt ở các nơi tiền tuyến.”[53]

### 3.1.2. Thay đổi nghệ thuật làm báo

Trước chủ trương đổi mới của Đảng về công tác văn hoá văn nghệ. Cùng với những đòi hỏi từ thực tiễn, Văn nghệ đã thực sự chuyển mình và tạo được dấu ấn mạnh mẽ trong lòng độc giả. Điều đó không chỉ được thể hiện ở phương diện nội dung, thể tài, đề tài, không chỉ ở bản thân những người cầm bút, mà còn được thể hiện rõ ở một nghệ thuật làm báo mới. Sự thay đổi nghệ thuật làm báo mới thể hiện ở từng thể loại như bút ký, thơ, bình luận hay truyện ngắn.

Bút ký giai đoạn này đăng trên Văn nghệ được đánh giá là mang đầy tính vấn đề hơn so với giai đoạn trước (những năm 1985 trở về trước). Hàng loạt bút ký tạo dấu ấn mạnh mẽ lúc bấy giờ phải kể đến: *Chị Ba Thi và bát com người thành phố (số 18)*, *Luận chứng cho một tâm hồn đa cảm (số 40)*, *Ông già ở cửa ngõ Đồng Tháp Mười (số 44)*. Bút ký giai đoạn này không chỉ nói lên tiếng nói của người nông dân mà đã đi vào khai thác đời sống của người công nhân - những người đang trong quá trình thích nghi với cái mới. Loạt bút ký nổi tiếng như “*Làng giáo có gì vui*” (số 42), *Anh hùng khi đã sa cơ* (số 49 – 50), *Báo động về loại sách “bung ra”* (số 34), là những sáng tác mới ở mảng đề tài văn hoá giáo dục. Lần đầu tiên người ta thấy vấn đề về người thầy được đề cập mạnh mẽ đến như thế.

Rồi mảng lý luận phê bình cũng lĩnh hội tinh thần đổi mới khi đưa ra những ý kiến đánh giá trái ngược nhau theo tinh thần nói thẳng nói thật đối với một tác phẩm mới ra mắt. Cách làm báo này thực sự đã nhận được những phản hồi tích cực khi thổi một luồng không khí mới cho lý luận phê bình trên

Văn nghệ, khác xa với lối phê bình áp đặt, có tính chất phán quyết như trước kia.

Truyện ngắn giai đoạn này lại thể hiện được cái nhìn dân chủ hoá của người kể chuyện đối với mọi vấn đề được đề cập. Cách tiếp cận và sáng tác mới này tạo ra hàng loạt những truyện ngắn nổi tiếng in trên Văn nghệ thời kỳ này. “*Vua lớp*” - Trần Huy Quang, “*Tướng về hưu*” - Nguyễn Huy Thiệp, “*Làng giáo có gì vui*” là những dẫn chứng xác thực nhất cho phong cách sáng tác truyện ngắn mới trên Văn nghệ giai đoạn này.

Một thể loại có sức sống bền bỉ và mạnh mẽ trên Văn nghệ chính là thơ. Giai đoạn này, thơ được sáng tác rất nhiều và cũng được đăng rất nhiều trên Văn nghệ. Sự đổi mới trong cách sáng tác thơ giai đoạn này xuất phát từ tiềm lực sức trẻ và cái mới dồi dào trong thơ. Không chỉ là những sáng tác uỷ mị, sướt mướt, thơ trên Văn nghệ giai đoạn này đã đề cập nhiều đến tính dân chủ, các khuynh hướng, phong cách sáng tác cũng rộng mở hơn.

Để vươn tới sự đổi mới, Văn nghệ đã có những nỗ lực trong việc thay đổi thói quen sáng tác xưa cũ. Thay vào đó là những phương pháp sáng tác mới mẻ, hấp dẫn và đầy chân thực. Mỗi tác phẩm ra đời chứa đựng mạnh mẽ hơi thở thời cuộc, tâm tư nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là nói lên tiếng nói của người lao động. Từ đó, Văn nghệ đã thay đổi một nghệ thuật làm báo mới để ngày càng mang tới những sáng tác văn học có giá trị và nghệ thuật đến với độc giả.

Khi ấy, mỗi tác giả đã có sự dẫn thân mới trong từng sáng tác của mình. Chọn lựa những đề tài nóng bỏng, trực diện hơn của cuộc sống như đề tài về người lao động, người nông dân,... Các nhân vật thuộc tầng lớp thấp hèn của xã hội lúc bấy giờ, tầng lớp mà trước kia không hề có tiếng nói thì nay lại có cơ hội nói tiếng nói của tầng lớp mình thông qua ngôn ngữ sáng tạo của người làm báo Văn nghệ.

Bên cạnh đề tài, giọng văn của các tác giả cũng mạnh mẽ, thẳng thắn hơn. “Người ta có lí để đặt hai cái tên Nguyễn Huy Thiệp và Phạm Thị Hoài gần kề nhau mỗi khi bàn về văn học Việt Nam sau 1975. Phạm Thị Hoài và Nguyễn Huy Thiệp xuất hiện gần như đồng thời trên văn đàn và cùng nổi tiếng vào những năm 80 của thế kỉ trước. Hai nhà văn là hai phong cách độc đáo. Nhưng sáng tác người này không đối lập hay loại trừ sáng tác của người kia, mà bổ sung cho nhau, làm nên bước ngoặt của nền văn xuôi dân tộc trong thời kì đổi mới” [57].

Sự thay đổi nghệ thuật làm báo của Văn nghệ giai đoạn này còn được thể hiện qua nghệ thuật phản hồi xã hội, tức là cách quản trị đối với những thông tin đăng tải khi mà những thông tin ấy gặp phải những phản hồi tiêu cực từ bạn đọc.

Có thể dẫn ra một trường hợp tiêu biểu cho thấy rõ điều này, đó là cách Văn nghệ quản trị thông tin sau khi đăng một loạt truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp những năm 1987, 1988, đầu tiên là *Tướng về hưu* (Văn nghệ số 20 – 6 – 1987), tiếp đó là *Muối của rừng*, *Con gái thủy thần*, *Kiểm sắc*, *Vàng lửa*, *Phẩm tiết*,...

Và mặc dù *Tướng về hưu* của Nguyễn Huy Thiệp tạo không ít sóng gió sau khi đăng trên Văn nghệ, nhưng chỉ hơn một tháng sau, một số truyện ngắn khác của tác giả này vẫn được chọn đăng. Phải kể đến như *Muối của rừng*, đăng trên Văn nghệ số 19 – 8 – 1987. Sau đó là *Con gái thủy thần* đăng trên Văn nghệ số 6 – 2 1988. Rồi một loạt truyện ngắn khác của Nguyễn Huy Thiệp được giới thiệu: *Kiểm sắc* (Văn nghệ số phụ trương kỷ niệm 40 năm báo), *Vàng lửa* ( Văn nghệ số 30 – 4 – 1988) và *Phẩm tiết* (Văn nghệ số 16 – 4 – 1988) lại càng khiến dư luận thêm xôn xao. Nhất là khi những truyện ngắn này đề cập đến những nhân vật lịch sử nổi tiếng như Nguyễn Huệ - vị anh hùng dân tộc nổi tiếng, là vua Gia Long, là đại thi hào Nguyễn Du.



Trường hợp của Nguyễn Huy Thiệp với những sáng tác được đăng trên Văn nghệ những năm 1987, 1988, dù là bàn về vấn đề suy thoái đạo đức, tinh thần trong xã hội hay là sự đánh giá về lịch sử, về giá trị truyền thống dân tộc cũng đã cho thấy tư duy mới của báo Văn nghệ lúc bấy giờ. Họ đã nhìn thấy một cách nhìn mới trong những sáng tác của Nguyễn Huy Thiệp. Và mặc dù cách nhìn và cách nói ấy có khác biệt rất nhiều so với cách viết truyền thống thì Văn nghệ vẫn tìm cách để giới thiệu cách viết ấy đến với bạn đọc của mình. Rồi từ việc giới thiệu những truyện ngắn rất mới ấy, Văn nghệ đã ngầm giới thiệu, định hướng một cách đọc văn mới. Sau khi đăng một loạt truyện ngắn được cho là táo bạo ấy, Văn nghệ nhận được sự ủng hộ của bạn đọc cùng sự phản ứng có phần gay gắt của không ít độc giả.

Trước những phản hồi của độc giả, Văn nghệ dung hòa bằng cách đăng công khai các luồng ý kiến trái chiều đó cùng với những bài phân tích khách quan, mang tính chuyên môn. Như vậy độc giả vẫn thấy rằng mình có quyền được đưa ý kiến, được tôn trọng ý kiến song chính độc giả cũng cần hiểu rằng, xu hướng văn chương mới đôi khi đòi hỏi bạn đọc vượt qua những rào cản về sự định kiến hằn sâu trong ý thức. Đây là một biểu hiện rõ nét về nghệ thuật làm báo của Văn nghệ. Mạnh dạn đăng báo những tác phẩm văn chương đáp ứng tư tưởng đổi mới, tiến bộ. Chấp nhận những phản hồi trái chiều từ dư luận và cuối cùng là định hướng lại dư luận bằng những bài phân tích chuyên sâu mang tính chuyên môn cao của các cây bút có uy tín.

Bài viết của nhà văn Nguyễn Văn Bổng mang tên “*Một trường hợp đáng bàn cãi*” đăng trên Văn nghệ số ra ngày 20.8.1988 dường như đã góp phần hạ nhiệt cho những luồng ý kiến trái chiều xung quanh những sáng tác được đăng báo Văn nghệ của Nguyễn Huy Thiệp và về tác giả trẻ tuy mới xuất hiện nhưng lại tạo được nhiều sự quan tâm của dư luận này. Bài viết có nêu “ Nguyễn Huy Thiệp xuất hiện như một tài năng, ngày càng có nhiều sự

bàn cãi. Anh đăng báo lần đầu bài Những chuyện kể bất tận của thung lung Hua Tát (báo Văn nghệ số Tết Đinh Mão 1 – 1987), gồm những mẫu chuyện ồ tích của một bản hẻo lánh đồng bào Thái đen trên núi rừng Tây Bắc. Những chuyện khá lý thú nhưng chưa làm nên tên tuổi Nguyễn Huy Thiệp. Nhưng sáu tháng sau, cũng báo Văn nghệ, số 20 – 6 – 1987, đăng truyện Tướng về hưu, thì dư luận liền xôn xao. Người khen có kẻ đã nói như trên là trước đó văn học ta coi như chẳng có gì. Hoặc về sau các truyện của Nguyễn Huy Thiệp được in thành sách (Tướng về hưu, Nhà xuất bản Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh), người ta tìm mua chỉ được Tướng về hưu của nhà xuất bản Đà Nẵng, họ thất vọng cho rằng quyển sau này là ‘Tướng về hưu dờm’...”

Trường hợp của bài ký *Cái đêm hôm ấy...đêm gì?* của Phùng Gia Lộc cũng là một trong những lần báo Văn nghệ phải đối diện với nhiều ý kiến trái chiều, về một bài ký nói thẳng, nói thật về những đắng cay của người nông dân khi không thể làm chủ cuộc sống của chính mình, khi bị đè nén đến tận cùng. Ngay sau khi đăng *Cái đêm hôm ấy...đêm gì?* Văn nghệ đăng tải một bức thư của bạn đọc có tên Đặng Bửu - ở xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, Tỉnh Nghĩa Đình, phê phán bài bút ký của tác giả Phùng Gia Lộc. Và cũng ngay sau khi đăng bức thư này, Văn nghệ đã nhận được một loạt thư bạn đọc bày tỏ quan điểm về bài viết trên của ông Đặng Bửu.

Văn nghệ đã chọn lọc các ý kiến từ các bài viết của bạn đọc để đăng trong mục Bạn đọc viết với nhan đề “*Trao đổi về bức thư của ông Đặng Bửu*”. Phần lớn những trích dẫn được đăng trong mục này đều lên án ông Đặng Bửu với những phê phán mang tính chủ quan, chụp mũ của ông - một người vốn là một lãnh đạo về hưu. Các ý kiến cũng cho rằng *Cái đêm hôm ấy .... đêm gì?* thực sự cần được ủng hộ bởi đã nói lên tiếng nói chính đáng của người nông dân. Đó cũng là những vấn đề cần được văn học nhìn thẳng, nói

thật, đề cập mạnh mẽ hơn trong các sáng tác trong tương lai. Vấn đề của người nông dân trong *Cái đêm hôm ấy...đêm gì?* cũng chính là một trong những vấn đề của sự đổi mới, ở đó con người cần chấp nhận sự đổi mới gắn với việc giải quyết những tiêu cực, những nhiễu của chế độ trước.

Báo Văn nghệ cũng khéo léo đăng những đoạn ý kiến mang tính chất đồng tình với hướng đi của báo, khi đăng tải và cổ vũ những sáng tác mới như *Cái đêm hôm ấy...đêm gì?*. “Trong tình hình đất nước đang diễn ra cuộc đấu tranh chống tiêu cực, văn học nghệ thuật thì vừa mới được “cởi trói” khỏi cái thứ văn chương minh họa, văn chương một chiều, những bài viết như “*Cái đêm hôm ấy...đêm gì?*” và tác giả của nó cần được dư luận khuyến khích và bảo vệ. Nếu không thì sẽ chẳng bao giờ “cởi trói”, chẳng bao giờ “đổi mới” được!” (Bạn đọc Trần Quốc Tiến - Hà Nam Ninh, gửi Văn nghệ 22 tháng 3 năm 1988).

Cách mà báo Văn nghệ lựa chọn để làm hài hòa dư luận trước việc đăng bài bút ký *Cái đêm hôm ấy ...đêm gì?* trên báo có thể xem là một trong những đổi mới sáng tạo của nghệ thuật làm báo. Ở đó tờ báo vẫn có thể đăng những sáng tác phù hợp với tôn chỉ và hướng đi mới đã vạch sẵn, vừa không làm mất lòng bạn đọc. Với những ý kiến trái chiều, Văn nghệ sẵn sàng công khai trên mặt báo, sau đó tiếp tục đăng những ý kiến về chính những quan điểm phản đối ấy. Như vậy, tính thông tin hai chiều được đáp ứng khi bạn đọc và tờ báo có điều kiện trao đổi qua lại.

Trong giai đoạn 1987 – 1993, có thể nhận thấy, Văn nghệ đã cố gắng nâng cao chất lượng bài vở cũng như nâng cao hình thức. Trong những đề tài xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Văn nghệ đã giới thiệu nhiều truyện ngắn, thơ, bút ký có giá trị.

Riêng mảng giới thiệu văn nghệ quốc tế cũng được quan tâm đặc biệt trên Văn nghệ giai đoạn này. Hàng loạt bài thơ được dịch cẩn trọng và đăng

đều đặn trên các số báo. Nhiều truyện dịch nước ngoài hấp dẫn phản ánh sinh động sự phát triển đa dạng của văn nghệ thế giới.

Tóm lại, để vươn tới sự đổi mới, Văn nghệ đã có những nỗ lực trong việc thay đổi thói quen sáng tác xưa cũ. Thay vào đó là những phương pháp sáng tác mới mẻ, hấp dẫn và đầy chân thực. Mỗi tác phẩm ra đời chứa đựng mạnh mẽ hơi thở thời cuộc, tâm tư nguyện vọng của mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là nói lên tiếng nói của người lao động. Từ đó, Văn nghệ đã thay đổi một nghệ thuật làm báo mới để ngày càng mang tới những sáng tác văn học có giá trị và nghệ thuật đến với độc giả.

### **3.2. Phản ứng xã hội đối với báo Văn nghệ**

Sự chuyển biến của công chúng, việc phân phối các tác phẩm nghệ thuật có gắn với nhu cầu và thị hiếu của công chúng. Đó là một trong những yêu cầu tiên quyết, là mục tiêu phấn đấu của bất cứ tờ báo nào, không riêng Văn nghệ trước tình hình mới. Làm sao để vừa đưa nội dung gắn liền với nhu cầu của đời sống. Và làm sao để những vấn đề được nói ra lại đáp ứng thị hiếu của công chúng. Tất cả những câu hỏi đó, được Văn nghệ trả lời một cách thích đáng trong mấy chục năm phát triển.

Từ chỗ là một tạp chí với nhiệm vụ là cơ quan ngôn luận của Hội văn hoá cứu quốc, Văn nghệ đã dần thay đổi mình để kịp thích ứng với tình hình mới, trước những đòi hỏi có phần khắt khe của độc giả.

Và thật may mắn, những tiến bộ, những đổi mới từ phong cách sáng tác, đến cách tiếp cận đề tài trong mỗi sáng tác truyện ngắn, bút ký, hay thơ ca mà Văn nghệ thử nghiệm đều đón nhận được sự quan tâm của độc giả, phần lớn là ủng hộ. Nhờ có vậy mà những sáng tác đi thẳng, nói thật vấn đề đời sống lúc bấy giờ như: *Cái đêm hôm ấy...đêm gì?* - Phùng Gia Lộc, *Vua lớp* - Trần Huy Quang, *Làng giáo có gì vui*, hay *Tướng về hưu* của Nguyễn Huy

Thiệp mới được đón nhận nồng nhiệt. Mặc dù ngay chính việc quyết định đăng hay không những sáng tác này, ban biên tập tờ báo cũng đã gặp phải sự ngờ vực, phản đối của không ít nhà văn, nhà thơ trong nước thời bấy giờ bởi sự thẳng thắn của người viết, bởi tính chiến đấu quá mạnh mẽ trong mỗi tác phẩm.

Để tăng tính hai chiều của tờ báo, tạo diễn đàn tranh luận sôi nổi, Văn nghệ thành lập những mục dành riêng cho bạn đọc trong mỗi số báo như: *Bạn đọc viết, Văn nghệ với bạn đọc*. Sau mỗi kì báo ra, hàng ngàn thư độc giả gửi về toà soạn bình luận, góp ý về các sáng tác mới, các tác giả mới. Ban biên tập tờ báo lựa chọn và đăng tải những ý kiến ấy lên báo một cách công khai để tạo diễn đàn tranh luận sôi nổi hàng tuần, hàng tháng trên Văn nghệ. Dần dần, bạn đọc Văn nghệ hình thành thói quen, trước mỗi sáng tác mới được đăng tải, trước mỗi vấn đề nóng của văn chương, hoặc của cuộc sống nhưng được nhìn nhận và phản ánh dưới góc nhìn của văn chương được đưa ra thảo luận một cách dân chủ. Mọi ý kiến khen, chê Văn nghệ đều tiếp nhận. Để cuối cùng giúp tờ báo ngày một phát triển và tiến bộ, hợp lòng dân. Ví dụ như loạt bài viết của độc giả cả nước gửi về trước “hiện tượng” Nguyễn Huy Thiệp với *Tướng về hưu* năm 1987: “*Chung quanh truyện ngắn Tướng về hưu*”; “*Khi ông Tướng về hưu xuất hiện*”; “*Một câu chuyện thôi thúc chúng ta cùng suy nghĩ*”. Hay loạt bài viết mang tựa đề “*Một bức thư gửi ông Đặng Bữu*” đăng trên Văn nghệ năm đưa ra nhiều ý kiến khen chê xung quanh tác phẩm “*Cái đêm hôm ấy...đêm gì?*” của Phùng Gia Lộc...là một trong những minh chứng xác thực nhất cho điều vừa nói ở trên.

Không chỉ có vậy, Văn nghệ là một trong số ít tờ báo thời đó, và ngay cả hiện nay thường xuyên tổ chức các cuộc thi truyện ngắn, bút ký, thơ. Mỗi đợt thi kéo dài vài tháng thậm chí gần như cả năm (cuộc thi truyện ngắn trên báo Văn nghệ 1991) lôi kéo và thôi thúc hàng trăm tác giả trẻ trên cả nước

sáng tác. Và bên cạnh ý nghĩa kích thích phong trào sáng tác mới, những cuộc thi này còn tạo cơ hội để chính đối tượng tiếp nhận văn chương - độc giả được nói lên chính kiến và mong muốn của mình về một nền văn chương mới. Bên cạnh những đánh giá về mặt chuyên môn mang tính chuyên sâu của những cây đa cây đề trong làng văn, Văn nghệ còn tận dụng thêm một kênh khác - kênh độc giả, để làm căn cứ chắt chọi giải. Rõ ràng, Văn nghệ đã có những tác động không nhỏ đến độc giả, khiến độc giả đưa ra những phản hồi khác nhau đối với tờ báo. Sự phản hồi ấy không chỉ có tính một chiều từ báo đến độc giả, mà khi độc giả phản hồi lại tờ báo cũng khiến những người làm Văn nghệ tiếp thu, chuyển mình.

Trong quá trình đổi mới, Văn nghệ giống như một cánh chim báo bão, không ngại khó khăn, chấp nhận đương đầu với gian nguy để hướng đến một chân trời mới tương sáng hơn. “Bài ca chim báo bão” của Maxim Gorky có đoạn viết:

Chỉ mình chim báo bão

bay lượn ngang tàng

và tự do trên biển dấy sóng bạc đầu!

Mây là là buông thả dần xuống

Mặt biển mỗi lúc một u ám

.....

Trong tiếng sấm gầm giận dữ

đã từ lâu chim tinh ý nghe ra những âm thanh mệt mỏi

Chim biết mây đen không che nổi ánh mặt trời

sẽ không bao giờ che nổi!

Những chủ trương đổi mới được áp dụng. Những sáng tác mới về các vấn đề dân chủ hoá, chống tiêu cực, xây dựng cuộc sống mới được tạo điều

kiện đến gần với độc giả cho thấy một quyết tâm chuyển mình của những người làm báo Văn nghệ. Song, trong quá trình tìm đến sự đổi mới, lại là cánh chim đầu đàn trong dòng báo văn học nghệ thuật, Văn nghệ không tránh khỏi sự va vấp, đương đầu với sóng gió.

Sự phản ứng của Ban tuyên giáo, Đảng đoàn Văn nghệ lúc bấy giờ cho thấy sự khó khăn về mặt tư tưởng của tờ báo. Đòi hỏi phải đổi mới, nhưng khi đổi mới lại phải đáp ứng tính căn bản trong đường lối mà Đảng đề ra. Không chấp nhận sự đổi mới rũ bỏ sạch trơn quá khứ. Những “*Phẩm tiết*”, “*Cái đêm hôm ấy đêm gì*”, “*Vua lớp*” một thời va vấp phải những phản ứng mạnh mẽ từ cấp trên, thậm chí cả những người cầm bút, những người sáng tác cho Văn nghệ vốn chưa quen với cách nhìn nhận thẳng thắn về một vấn đề mang tính thời cuộc nhưng cũng rất đỗi đời thường lúc bấy giờ.

Tất cả những điều đó cho thấy, sự gian truân của quá trình đổi mới mà báo Văn nghệ gặp phải là ở chỗ: Bản thân Văn nghệ khi đã nổi tiếng cũng không tự kiểm soát được mình; Đổi mới nhưng phải giữ “căn tính”: quan điểm, giai cấp, Đảng lãnh đạo; Tính phức tạp của thời đại khi Liên Xô sụp đổ, nền văn học Việt Nam gặp không ít khó khăn, bờ ngõ bởi “Nước Nga là vú sữa của văn học Việt Nam”.

Nhà văn Nguyễn Quang Sáng cho rằng, theo tư tưởng đổi mới của Bộ chính trị, các báo đã phát huy được tinh thần ấy ở chỗ đã trở nên rộng mở, thu hút bạn đọc bằng chính sự hấp dẫn ở nội dung. Sự đổi mới nằm chính ở tính phản biện xã hội mà tờ báo đã làm được tức là thu hút sự quan tâm của dư luận, tạo cơ hội cho công chúng được đóng góp ý kiến, tranh luận thẳng thắn. Khi ấy báo chí văn nghệ đã đạt được tính hai chiều của mình, không còn là phương tiện cung cấp thông tin một chiều thiếu phản biện như trước. Tuy nhiên, đổi mới, bao giờ cũng là thoát li cái cũ, đi được lại với thói quen cũ nên không tránh khỏi những ý kiến khen chê lẫn lộn. Người tân tiến thì ủng

hộ. Người cô hủ thì cho rằng đó là điều sai trái. Nhà văn Nguyễn Quang Sáng đã nói: "*Đổi mới không thể làm cho mọi người vừa ý. Đổi mới có niềm vui, có đau khổ. Đổi mới có nghĩa là khẳng định lại thành tích, phục hồi lại những giá trị bị lãng quên, có cả phủ nhận những giá trị dỏm. Đổi mới có người được, có người mất, lại có thể có cả người bị chết oan. Theo tôi đó là quá trình vận động của công cuộc đổi mới*"

Bản thân là một tờ báo, nhưng lại có vai trò của một tờ báo chuyên về văn học nghệ thuật, một địa chỉ đỏ để tôn vinh và tạo đà cho văn học phát triển, Văn nghệ đã ngụp lặn đầy ngoạn mục trong giai đoạn đổi mới. Bên cạnh những thành công, sự ghi nhận và trân trọng của giới văn nghệ nói chung, của độc giả, tờ báo đã trải qua những khó khăn, phức tạp của sự đổi mới. Đảng ra chỉ thị về đổi mới toàn diện trên mọi mặt, trong đó có văn hoá nghệ thuật, song lại rất nghiêm khắc và dè dặt với sự đổi mới một cách quá tân tiến và nhanh chóng. Trong khi, với khí thế đi lên của một tờ báo nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của độc giả, dư luận, Văn nghệ không phải lúc nào cũng kiểm soát được bước đi của mình. Chính điều đó đã dẫn đến những sai lầm, những va vấp cho tờ báo trong quá trình đổi mới.

### **3.3. Bài học kinh nghiệm của sự đổi mới báo chí**

Văn nghệ trong chặng đường hơn 45 năm qua, có nhiều thành công nhưng cũng có những va vấp không tránh khỏi. Chặng đường tìm đến sự đổi mới luôn mang theo những thử thách nhất định đối với những người lãnh đạo tờ báo cũng như chính những người cầm bút. Làm thế nào để tờ báo có thể đáp ứng được tính đổi mới mà Đảng đề ra. Làm sao để áp dụng những ý tưởng đổi mới ấy mà nhận được sự đồng tình của bạn đọc, đáp ứng được sự cần thiết của cuộc sống. Sự đổi mới phải dựa trên cơ sở phát huy cái cũ, lấy cái cũ làm nền tảng.



Một số bài phóng sự và bút ký đã gây ấn tượng mạnh mẽ đối với bạn đọc, ví dụ như: *Lời khai của một bị can, Cái đêm hôm ấy...đêm gì?, Người đàn bà quỳ, Chuyện như đùa, Làng giáo có gì vui,...*Những sáng tác này đều có một điểm chung là ứng dụng phong cách sáng tác mới và cách tiếp cận đề tài trực diện, thẳng thắn.

Song Văn nghệ không chỉ đăng những sáng tác có tính an toàn, mà không ngại thử nghiệm cái mới. Một số bài đăng trên Văn nghệ vì thế cũng nhận được những phản ứng từ phía lãnh đạo Đảng, từ nhân dân. Một số bài đăng trên Văn nghệ bị cho là “tạo tình cảm hằn thù kích động” như bài ký *Tiếng đất*, hoặc trong trang thơ, tập hợp vội nhiều bài tỏ thái độ phản kích về tội các của một công an viên, như một tuyên ngôn tập thể. Có một thời kỳ nhiều ý kiến cực lực phản đối Văn nghệ đăng truyện ngắn *Phẩm tiết* của Nguyễn Huy Thiệp với lý do, tác phẩm có ý xuyên tạc và bôi nhọ anh hùng dân tộc Quang Trung.

Một số tranh châm biếm trong đó có tranh con cóc chĩa súng B40 vào công mái cong đầy mạng nhện v..v...

Nhìn chung, sự đổi mới của Văn nghệ nhận được sự đồng tình của số đông độc giả, nhận được sự ủng hộ, hoan nghênh của Hội nhà văn, của Đảng. Song vì trong quá trình đổi mới không thể tránh khỏi những sai lầm lệch lạc nên tờ báo cũng nhận được những phê bình thẳng thắn. “*Vừa qua, tuần báo Văn nghệ đã có một số đóng góp tích cực trong công cuộc đổi mới. Song bên cạnh đó, tuần báo đã có những khuyết điểm và lệch lạc, trong đó có những lệch lạc nghiêm trọng. Ban Chấp hành giao cho Ban Thư ký uốn nắn chấn chỉnh tờ tuần báo Văn nghệ về nội dung và tổ chức, nhằm nâng cao chất lượng của tuần báo Văn nghệ theo hướng đổi mới*” [14]

Như vậy có thể thấy, khi tiếp cận cái mới, tạo điều kiện cho cái mới phát triển và sẵn sàng đứng ra bênh vực bảo vệ cái mới, Văn nghệ đã nhận

được những bài học sâu sắc. Một tác phẩm có thể đảm bảo được yếu tố mới mẻ, phá cách hoặc đơn giản là có cái nhìn mới về một vấn đề cũ. Nhưng không có nghĩa tác phẩm ấy nhận được sự đồng tình của đông đảo độc giả. Hoặc chưa hẳn đã đáp ứng được quan điểm của Đảng về đổi mới, một sự đổi mới tiên bộ trong tầm kiểm soát và mang tính tích cực.

Nhưng một cách thẳng thắn thì chính sự tích cực của Văn nghệ giai đoạn những năm đầu của thời kỳ đổi mới (1987) đến một vài năm thăng hoa sau đó (1988, 1989, 1990, 1991) đã tạo cho Văn nghệ một vị thế đặc biệt trong lòng công chúng. Có lẽ thời điểm ấy không tờ báo nào ở Việt Nam nhận được sự quan tâm yêu mến của độc giả đến như vậy. Trong khi thời điểm hiện nay, mặc dù đã đi vào ổn định cả về mặt đường lối, phương hướng phát triển, thì Văn nghệ lại bị cho là im ắng, thiếu cá tính như trước.

Có thể chỉ ra những bài học kinh nghiệm về sự đổi mới của báo Văn nghệ giai đoạn đổi mới từ năm 1987 – 1993 như sau:

Thứ nhất, trong quá trình đổi mới cần bám sát chủ trương, đường lối và quan điểm đổi mới của Ban Tuyên giáo, của Đảng. Bởi với mỗi tờ báo, bên cạnh chức năng chính là cung cấp thông tin tới độc giả thì còn là kênh thông tin kết nối giữa Đảng và Nhà nước với nhân dân. Thông qua các sáng tác, các bài viết, tờ báo sẽ chuyển tải những quan điểm mới, chính sách mới của Đảng và Nhà nước. Do đó, sự đổi mới nếu không đi theo đường lối của Đảng và Nhà nước thì sẽ dễ dẫn đến những sai lầm, lệch lạc khó kiểm soát.

Thứ hai, sự đổi mới cần sàng lọc, chắc chắn trong việc chọn lựa những hướng đi mới phù hợp. Bởi không phải sự đổi mới nào cũng dẫn đến những kết quả tích cực. Có những sự đổi mới một cách vội vã, thiếu cân nhắc sẽ có thể dẫn đến những sai lầm. Việc lựa chọn hướng đi mới được thể hiện qua những đổi mới ở ngôn ngữ thể hiện, kết cấu và phong cách sáng tác mới.

Tiếp nữa, sự đổi mới cần được thực hiện dựa trên kết quả phân tích nhu cầu độc giả. Độc giả, những người thụ hưởng thông tin của tờ báo chính là người quyết định sự sống còn của tờ báo đó. Nếu báo làm ra không có bạn đọc thì khó có thể tồn tại. Phân tích nhu cầu độc giả sẽ giúp tờ báo xác định được thói quen với văn hóa đọc hoặc thói quen với văn chương truyền thống của họ như thế nào, họ có sẵn sàng tiếp nhận cái mới chưa và họ có thể tiếp nhận sự mới mẻ ở mức độ nào? Ở đây, trình độ dân trí cũng không thể bỏ qua bởi nó sẽ quyết định cách thức sáng tạo và đề cập vấn đề của từng tác giả, từng bài văn, bài báo. Phân tích nhu cầu độc giả, tờ báo sẽ xác định được đề tài nào phù hợp và đáp ứng được thị hiếu của số đông độc giả.

Một bài học khác về sự đổi mới của báo Văn nghệ đó là đổi mới trên tinh thần kế thừa và phát triển từ truyền thống. Đổi mới nhưng cần giữ được căn tính. Không thể đổi mới một cách tiêu cực, phủ định sạch trơn quá khứ.

Song, nhìn lại chặng đường 45 năm qua, với nhiều lần thay đổi do hoàn cảnh chiến tranh, Văn nghệ luôn là người bạn trung thành và tin cậy của bạn đọc. Văn nghệ đã phản ánh khá đầy đủ bước phát triển của nền văn học nghệ thuật cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Hầu hết các nhà văn và các nghệ sĩ tiêu biểu đã từng tham gia lãnh đạo hoặc biên tập tờ báo. Văn nghệ cũng là nơi phát hiện và bồi dưỡng nhiều thế hệ nhà văn nước ta suốt hơn 40 năm qua.

## Kết luận

Từ ngày đầu ra mắt với cái tên tạp chí Tiên Phong, Văn nghệ đã thực sự trở thành cơ quan ngôn luận của Hội Văn hóa Cứu quốc. Với ý nghĩa ra đời để tuyên truyền cho một nền văn hóa mới, Tiên phong mặc dù chỉ ra được vỏn vẹn 24 số, nhưng đã hiệu triệu được hầu hết các nhà văn, các nghệ sỹ, các nhà hoạt động văn hóa - trong đó có ban biên tập tạp chí Tiên phong rời Thủ đô đi kháng chiến. Với hai nhiệm vụ chính: Kịch liệt chống những xu hướng văn hoá đầu cơ, xu nịnh, thoái hoá; Kiến thiết một nền văn hoá mới với mục đích phụng sự độc lập, tự do và hạnh phúc của dân tộc, Tiên phong đã trở thành tiền đề cho Tạp chí Văn nghệ ra đời sau này.

Đầu năm 1948 Hội Văn nghệ Việt Nam được thành lập sau Đại hội Văn nghệ toàn quốc. Tạp chí Văn nghệ ra số đầu tiên (tháng 3/1948) tiếp tục sự nghiệp của tạp chí Tiên phong. Trong hai giai đoạn phát triển: 1948 - 1954 và 1954 - 1975, Văn nghệ trải qua nhiều lần đổi tên, thay đổi thể tài, hình thức lẫn nội dung.

Từ tạp chí, ra một tháng một số, Văn nghệ chuyển sang thể tài tuần báo ra hai kỳ một tháng. Sau đó là mười ngày một kỳ. Số đầu tiên xuất bản tại Hà Nội. Từ số 57 đến số 76 báo ra hàng tuần, cho tới khi thành lập Hội Nhà văn Việt Nam tuần báo Văn nghệ ra được 162 số (7-3-1957). Tháng 3 năm 1957, tức là sau đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ II, Văn nghệ quay trở lại thể tài tạp chí, xuất bản hàng tháng. Số đầu tiên ra vào tháng 6 năm 1957. Sau khi Hội Nhà văn Việt Nam thành lập (3-1957), bên cạnh tờ Văn nghệ chung cho giới văn học nghệ thuật, riêng Hội Nhà văn có riêng tờ báo Văn do nhà văn Nguyễn Công Hoan - Chủ tịch hội làm Chủ nhiệm và nhà văn Nguyễn Hồng làm Thư ký toà soạn. Báo Văn ra được 37 số tính đến ngày 17-1-1958. Sau đó tờ báo này lại có sự thay đổi về tổ chức và nội dung, chuyển thành tuần báo

Văn học. Số 1 báo Văn học ra ngày 25-5-1958 bắt đầu ghi trên măng-sét tiêu đề “Vì Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội” cho đến nay.

Từ năm 1963, hai tờ tạp chí Văn nghệ và tuần báo Văn học sáp nhập làm một, thành tuần báo Văn nghệ, đánh số thứ tự lại từ đầu (số 1 ngày 3-5-1963) liên tục cho đến nay.

Trải qua các thời kỳ khác nhau, Văn nghệ được chèo lái bởi những tên tuổi đầy tài năng và uy tín trong làng văn như: Nguyễn Đình Thi, Tô Hoài, Tố Hữu, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Ngọc. Cùng hàng chục cây bút dạn dày như: Ngô Tất Tố, Xuân Diệu, Nguyễn Xuân Khoát, Huy Cận, Nam Cao, Trần Văn Cẩn, Nguyễn Hồng, Tô Hoài, Trần Huyền Trân, Như Phong, Chế Lan Viên, Kim Lân, Thép Mới, Văn Cao, Nguyễn Tuân, Đoàn Phú Tứ, Đặng Thai Mai, Phan Khôi, Nguyễn Công Hoan, Trần Huy Liệu....

Với tuần xuất phát hành đều đặn và luôn thuộc top đầu về số lượng ấn bản phát hành, Văn nghệ là một tờ báo văn học tiêu biểu và nổi bật ở nước ta. Trải qua quá trình phát triển, đổi mới, tờ báo đã tạo được chỗ đứng nhất định trong lòng bạn đọc với những thành tựu không thể phủ nhận. Và mặc dù hiện nay tờ báo đang đứng trước những khó khăn chung của báo chí thì nó vẫn tồn tại và ít nhiều vẫn được đón nhận. Một bộ phận độc giả vẫn dành cho tờ báo sự yêu mến. Xã hội vẫn cần đến một tờ báo đều đặn cung cấp những tác phẩm văn học đến công chúng.

## TÀI LIỆU TAM KHẢO

1. Báo Văn nghệ (tháng 3/1988), *Phụ trương đặc biệt kỷ niệm 40 năm báo Văn nghệ*.
2. Báo Văn nghệ từ năm 1986 – 1993.
3. Bộ Chính trị (tháng 11/1987), *Nghị quyết 05 về “Đổi mới và nâng cao trình độ lãnh đạo quản lý văn học, nghệ thuật và văn hoá, phát huy khả năng sáng tạo, đưa văn học nghệ thuật và văn hoá phát triển lên một bước mới” của*.
4. Bộ Chính trị (tháng 3/1990), *Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần VIII (3 – 1990): “Tình hình các nước xã hội chủ nghĩa, sự phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và nhiệm vụ cấp bách của Đảng ta”*.
5. Bộ Chính trị (tháng 8/1989), *Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần VII (8 – 1989): “Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng”*.
6. Bộ Chính trị, *Chỉ thị 08 - CHƯƠNG TRÌNH/TW và chỉ thị 22 - CHƯƠNG TRÌNH/TW của Bộ Chính trị về đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác báo chí, xuất bản*.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (Đại hội VI, VII, VIII)*, NXB Chính trị Quốc gia.
8. Luật báo chí năm 1990.
9. NXB Chính Trị quốc gia, *Tổng quan lịch sử báo chí cách mạng Việt Nam (1925 – 2010)*.
10. NXB Hội nhà văn (1998), *Nửa thế kỷ báo Văn nghệ - 1948 – 1998*.
11. NXB Trẻ (2006), *Báo chí Việt Nam - Những sự kiện đầu tiên và nhất*.
12. Sự nghiệp văn nghệ và sứ mệnh của người nghệ sĩ.
13. Tạp chí của Hội văn hoá cứu quốc Việt Nam (1996), *Sưu tập trọn bộ Tiên phong (1945 - 1946)*, NXB Hội Nhà Văn, Hà Nội.

14. Tuần báo Văn nghệ (1988), Hội nghị lần thứ VII Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam khoá III, *Tuần báo Văn nghệ* (số 39).
15. Tuần báo Văn nghệ (1990), Hợp cộng tác viên Mỹ thuật – trình bày, *Tuần báo Văn nghệ* (số 9).
16. Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới.
17. Văn kiện của nhà nước và của mặt trận giải phóng về công tác văn hoá văn nghệ.
18. Nguyễn Văn Bông (1987), Cái mới trong Văn nghệ, *Tuần báo Văn nghệ* (số 31).
19. Nguyễn Văn Bông (1988), Chung quanh sáng tác của Nguyễn Huy Thiệp - Một trường hợp đang bàn cãi, *Tuần báo Văn nghệ* (số 36 - 37).
20. Trường Chinh (1986), *Về văn hóa và nghệ thuật*, tập II, NXB Văn học, Hà Nội.
21. Đặng Anh Đào (1987), Khi ông Tướng về hưu xuất hiện, *Tạp chí Văn nghệ* (số 37).
22. Trung Trung Đĩnh (2007), “Nhà văn Nguyên Ngọc, con đẻ của cách mạng”, *Nguyên Ngọc - tác phẩm*, NXB Hội nhà văn, Hà Nội.
23. Trần Độ (1987), Đổi mới và Văn nghệ, Văn nghệ và đổi mới, *Tuần báo Văn nghệ* (số 28).
24. Phạm Tiên Duật (1987), Đứng trong lớp người hàng đầu của công cuộc đổi mới, *Tuần báo Văn nghệ* (số 27).
25. Nguyễn Văn Dũng, *Cơ sở lý luận báo chí*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
26. E.P. Prôkhôrốp (2004) *Cơ sở lý luận của báo chí*, Nxb Thông Tấn.
27. Bùi Hiến (1987), Cái cao đẹp và cái thấp hèn qua thế kỷ, *Tuần báo Văn nghệ* (số 27).

- 28.Thái Hoà (1989) Có nghệ thuật Ba-rôc trong các truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp hay không, *Tạp chí văn học* (số 3), tr.91.
- 29.Tô Hoài (1992), *Hồi ký Cát bụi chân ai*.
- 30.Đình Văn Hường (2011), *Tổ chức và hoạt động của toà soạn*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
- 31.Lê Đình Kỳ (1989), *Thơ mới những bước thăng trầm*, NXB TP HCM.
- 32.Nguyễn Đăng Mạnh (1987), Phê bình văn học trong tình hình mới, *Tuần báo Văn nghệ* (số 35).
- 33.Hồ Chí Minh (1971), *Về công tác văn nghệ*, NXB Sự thật, Hà Nội.
- 34.Đỗ Mười (1998), " Thư của đồng chí Đỗ Mười - Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng - gửi báo Văn nghệ, tuần báo của Hội Nhà văn Việt Nam", *Tuần báo Văn nghệ* (15/1).
- 35.Võ Hồng Ngọc (1988), Thê ký và những tín hiệu của một chân trời học thức mới, *Tạp chí Văn nghệ* (số 19).
- 36.Lã Nguyên (1988), Văn học Việt Nam trong bước ngoặt chuyển mình, *Tuần báo Văn nghệ* (số 36 - 37).
- 37.Lã Nguyên (2007), Những dấu hiệu của chủ nghĩa hậu hiện đại trong văn học Việt Nam qua sáng tác của Nguyễn Huy Thiệp và Phạm Thị Hoài, *Tạp chí nghiên cứu văn học* (số 12).
- 38.Vũ Phan Nguyên (1988), Ba lần đọc Phẩm tiết, *Tuần báo Văn nghệ* (số 29 - 30).
- 39.Vương Trí Nhàn (1988), Sự cần thiết của văn học, *Tuần báo Văn nghệ* (số 28).
- 40.Vương Trí Nhàn (1988), Tưởng tượng về Nguyễn Huy Thiệp, *Tuần báo Văn nghệ* (số 29 - 30).
- 41.Phan Quang (2001), *Về diện mạo báo chí Việt Nam - Tiểu luận và chân dung*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.



42. Nguyễn Quang Sáng (1988), Báo Văn nghệ là một biểu hiện đổi mới của văn học, *Tuần báo Văn nghệ* (số 43).
43. Dương Xuân Sơn (2013), *Báo chí Việt Nam thời kỳ đổi mới từ năm 1986 đến nay*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
44. Dương Xuân Sơn, Đinh Văn Hường, Trần Quang (2005), *Cơ sở lý luận báo chí truyền thông*, NXB Đại học quốc gia, Hà Nội.
45. Tạ Ngọc Tấn (1992), *Cơ sở lý luận báo chí*, NXB Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
46. Nguyễn Thị Minh Thái (2001), *Phê bình tác phẩm văn học nghệ thuật trên báo chí*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.
47. Hữu Thọ (1999), *Theo bước chân đổi mới*, NXB Đại học quốc gia Hà Nội.
48. Hữu Thọ (2002), *Theo bước chân đổi mới (bình luận báo chí)*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
49. Vương Anh Tuấn (1989), Lịch sử trong quan niệm của Nguyễn Huy Thiệp, *Tạp chí văn học* (số 3), tr.38 - 39.
50. Phùng Văn Tửu (1987), Một câu chuyện thôi thúc chúng ta cùng suy nghĩ, *Tạp chí Văn nghệ* (số 37).
51. Diệp Minh Tuyên (1988), Cần đổi mới cơ chế của Hội nhà văn, *Tuần báo Văn nghệ* (số 28).
52. Diệp Minh Tuyên (1988), Nguyễn Huy Thiệp một tài năng mới, *Tuần báo Văn nghệ* (số 36-37).
53. Khải Vinh (1993), Những ngày làm báo Văn nghệ ở Bình Đà, Khải Vinh, *Tuần báo Văn nghệ* (số 12)].
54. Trần Quốc Vượng (1997), *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.

## Phụ Lục

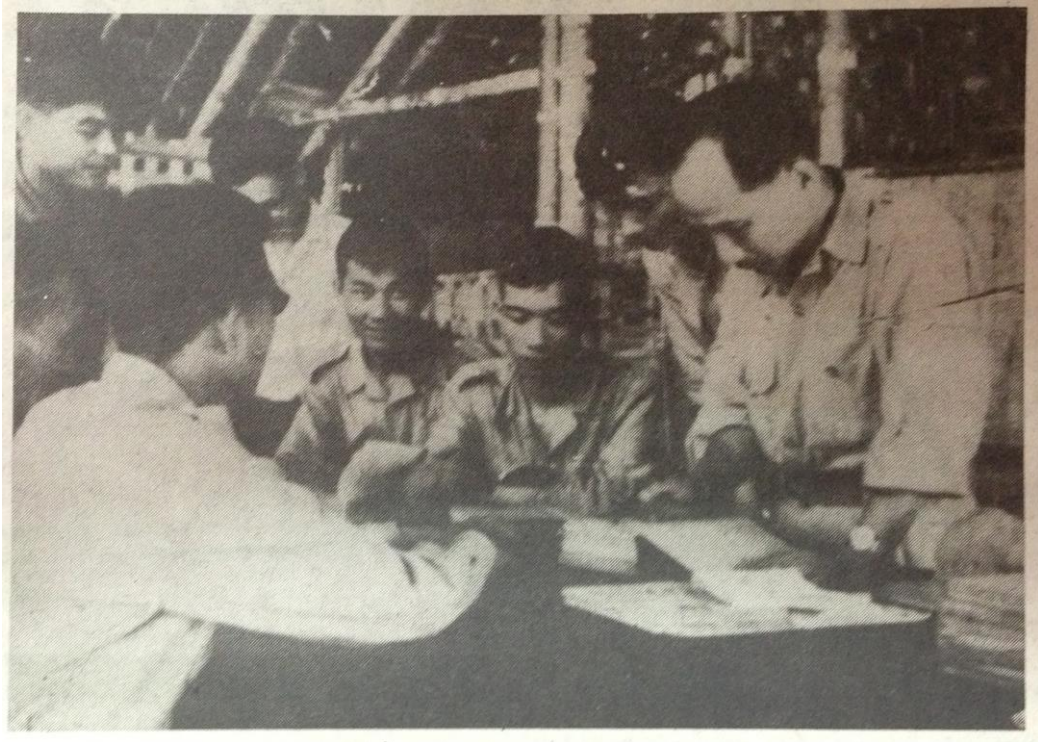
1. *Một số hình ảnh về người làm báo Văn nghệ qua các thời kỳ (Ảnh chụp tại báo Văn nghệ)*



*Hình 1.1: Đại Tướng Nguyễn Chí Thanh tại toà soạn báo Văn nghệ đầu thời kỳ chống Mỹ (sưu tầm)*



*Hình 1.2: Đại Tướng Lê Đức Anh tiếp đoàn phóng viên báo Văn nghệ tại Phnôm Pênh (Cam-pu-chia) năm 1986 (sưu tầm)*



*Hình 1.3: Toà soạn tạp chí Văn nghệ năm 1949 (sưu tầm)*



*Hình 1.4: Những người làm báo văn nghệ, từ trái sang phải Chim Trắng, Anh Đức, Lê Anh Xuân, (cách 2 người), Lưu Hữu Phước (sưu tầm)*





Hình 1.5: Lễ kỷ niệm 40 năm báo Văn nghệ - năm 1988 (sưu tầm)



Hình 1.6: Tòa soạn báo Văn nghệ - Trong dịp kỷ niệm 45 năm (1993) (sưu tầm)



Hình 1.7: Một phiên giao ban trực chiến của tòa soạn Văn nghệ trong những ngày Mỹ ném bom B 52 ở Hà Nội (12 - 1972) (sưu tầm)

## 2. Một số minh họa tiêu biểu trên báo Văn nghệ



Hình 2.1: Một minh họa của họa sĩ Bùi Xuân Phái (báo Văn nghệ)



*Hình 2.2: Một minh họa của họa sĩ Phạm Minh Hải (báo Văn nghệ)*



*Hình 2.3: Một minh họa của họa sĩ Bùi Xuân Phái (báo Văn nghệ)*





Hình 2.4: Minh họa trên các trang Văn nghệ qua các thời kỳ  
(báo Văn nghệ)

### 3. Tạp chí Tiên phong - Tiền thân của báo Văn nghệ

ĐẦU THÁNG TÁM 1946  
SẼ RA SỐ ĐẶC BIỆT



TIÊN PHONG  
THÁNG TÁM  
ĐỂ

- KỶ NIỆM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM 1945
- HƯỚNG ỨNG HỘI NGHỊ VĂN HÓA TOÀN QUỐC
- KIỂM ĐIỂM NHỮNG HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA SAU CUỘC CÁCH MẠNG VÀ TÌM NHỮNG HÌNH THỨC PHÁT TRIỂN MỚI CHO VĂN HÓA VIỆT-NAM

TIÊN PHONG  
SỐ ĐẶC BIỆT THÁNG TÁM

*Vừa là số báo kỷ niệm tạp chí  
TIÊN PHONG số 1 ra trong bóng tối*

SẼ CÓ những bài nghị luận - Những cuộc  
kiểm điểm văn hóa - Những thiên  
khảo cứu về các trào lưu văn học mới  
trên thế giới - Thơ - Truyện ngắn - Kịch - Tùy  
bút - Những vấn đề hội họa v.v... những bản  
nhạc của VÂN-CAO và LỮU-HỮU-PHƯỚC.

Bìa của : NGUYỄN-ĐỖ-CUNG

Minh-họa và trình bày :  
TRẦN-DÌNH-THỌ, NGUYỄN-VĂN-TÝ v.v...

**một số báo  
ĐẸP-HAY-MỚI MỀ-ĐẦY ĐỦ  
dày 100 trang**

Hình 3.1: Quảng cáo trên báo Tiên phong (1946)



NGÀY 1-7-1946

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ - NAM THỨ HAI

GIÁ 5.000

# TIÊN PHONG

CƠ QUAN VẬN ĐỘNG VĂN HÓA MỚI

*Văn hóa khi đã vào sâu đại chúng cũng  
tác động như một sức mạnh vật chất*

SỐ 14

KHOA HỌC, ĐẠI CHÚNG, DÂN TỘC

HỘI VĂN HÓA CỨU QUỐC VIỆT NAM  
40, PHỐ QUANG-TRUNG - HÀ-NỘI

SU TẬP 547

Hình 3.2: Bìa tạp chí Tiên phong số 4 (1946)

NGÀY 16-10-1946

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ - NĂM THỨ HAI

GIÁ 6đ00

# TIỀN PHONG

CƠ QUAN VẬN ĐỘNG  
VĂN HÓA MỚI

II, 12, 13-X-1946 ĐẠI HỘI NGHỊ  
VĂN HÓA CỨU QUỐC TOÀN QUỐC

NĂM THỨ HAI

DÂN TỘC  
ĐẠI CHÚNG  
KHOA HỌC

SỐ **21**

TOÀ SOẠN : 40, PHỐ QUANG-TRUNG - HÀ-NỘI

Hình 3.4: Bìa tạp chí Tiên phong số 21 (1946)

NGÀY 15-11-1946

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ - NĂM THỨ HAI

GIÁ 6đ00

# TÊN PHONG

Văn hóa khi đã vào sâu đại chúng cũng  
tác động như một sức mạnh vật chất

★

CƠ QUAN  
VẬN ĐỘNG  
VĂN HÓA MỚI

NĂM THỨ HAI

SỐ 23

TOÀ SOẠN : 40, PHỐ QUANG-TRUNG - HÀ-NỘI

Hình 3.5: Bìa tạp chí Tiên phong số 23 (1946)





*Hình 3.6: Bìa tạp chí Tiên phong số 15-16-17 (1946)*

# TIÊN PHONG

CƠ QUAN VẬN ĐỘNG VĂN HÓA MỚI

Mỗi tháng xuất bản hai kỳ : ngày 1 và 16

Chủ bút : TRẦN-HUY-LIÊU

TIÊN-PHONG là nơi hội họp của tất cả các cây bút trong nước thiết tha với công cuộc giải phóng dân tộc, và hoài bão một nền văn hóa cấp tiến nay mai.

TIÊN-PHONG hoan nghênh sự cộng tác của tất cả các nhà văn hóa toàn quốc.

TIÊN PHONG số 14

Cuộc đàm phán chính thức	T.P.	Hội Văn hóa ở Diên-an	TRẦN HUY LIÊU dịch
Chân lý nghệ thuật	DẶNG THAI MAI	Đôi mắt bà Trùm Thống	MINH ĐẠO
Hợp lý hóa chữ Việt	NGÔ QUANG CHÂU	Phương pháp tự nhiên với	
Những mảnh đất cần (thơ)	NGUYỄN XUÂN SANH	Đời Sống Mới	B.Q.
Cơn sốt	NGUYỄN HỒNG	Vũ Tinh (II)	TÓ HOÀI
Đôi lạnh	bản nhạc của LƯU HỮU PHƯỚC	Văn hóa với thời đại (một phim Nga)	
Dân tộc, chủng tộc, dân chúng	NGUYỄN ĐÌNH THI	Tin văn hóa.	

GIÁ BÁO: Mỗi số 5\$ mua 3 tháng được trừ 10%, nửa năm trừ 15%  
Thư mua báo và ngân phiếu đề : Ô. ĐỖ-XUÂN-GIỪNG, Quản lý báo Tiên phong

## Nhà xuất bản HOA LƯ

72 Kinh dương Vương - Hà - Nội

DÁ PHÁT HÀNH :

### CẬU BÉ SÀI-GÒN

Truyện Nam-bộ của BÌNH XUYỀN giá 2\$50

### QUÁN THẮNG LONG

Kịch 6 màn của LƯU QUANG THUẬN  
Bản thường 8\$ Bản quý giá 14\$

SẮP PHÁT HÀNH :

### NHẠC HỒN

Những tiếng vang uất ức trong 7 bài hát chọn lọc  
của ĐỖ NHUẬN giá 5\$

### NGỤC KONTUM

(cuốn sách bị cấm dưới thời Pháp thuộc)

ký sự của LÊ VĂN HIẾN

ghi lại những ngày đẫm máu của các chiến sĩ

cách mạng đi đây ở Kontum, một địa ngục trên trần gian

- Đại lý xin giao thiệp với :

Nhà xuất bản - 72, Kinh dương Vương

Tổng phát hành Việt-nam - 50 Tràng-tiền

Hiệu sách Từ-lâm - Cửa Nam - Hà-nội

Nhà in LÊ VĂN TÂN

Quản lý Đ.X. GIỪNG

(bìa 2 số 14)

548 TIÊN PHONG (1945-1946)

Hình 3.7: Bìa sau tạp chí Tiên phong



### **Nga chế máy để chế tinh lực nguyên tử**

Theo lời Chủ tịch viện Hàn lâm khoa học Liên-xô, ông Va-si-Lốp thì những vấn đề liên quan đến tinh lực nguyên tử và vũ trụ tuyến, và vấn đề chế tạo những máy móc chế nguyên tử hiện đang được các nhà bác học Liên-xô nghiên cứu. Ông Va-si-Lốp cho biết là Liên-Xô dành cho quỹ nghiên cứu khoa học năm 1946 gấp hai lần rưỡi tiền dành cho quỹ năm 1945 và hiện nay lập đã được nhiều viện khoa học và đang chế rất nhiều dụng cụ khoa học

### **Hội nghiên cứu chủ nghĩa Các mác ở Bắc-ninh**

Hội nghiên cứu chủ nghĩa Các-mác tỉnh Bắc-ninh đã tổ chức một lớp nghiên cứu tên là "Lớp nghiên cứu chủ nghĩa Các Mác Trần-Phú" tại làng Đình Bảng, có 120 nam nữ học viên.

### **Ngày sinh viên quốc tế**

Hưởng ứng lời hiệu triệu của anh em sinh viên thế giới họp ở Pơ-ra-gơ (Prague) lấy ngày 17-11 là ngày hội chung cho sinh viên thế giới xung quanh hai khẩu hiệu HOÀ BÌNH và DÂN CHỦ. Tổng hội sinh viên trường Đại học Việt-nam cùng anh em học sinh Hà-nội đã tổ chức ngày hội sinh viên học sinh vào ngày 17-11-46.

Cùng dự ngày kỷ niệm này có hơn 200 sinh viên Trung-hoa

### **Hồ Chủ tịch với đời sống các nhà giáo**

Trong buổi Hồ Chủ tịch tiếp các đại biểu Liên đoàn giáo giới đến chúc mừng người, Hồ Chủ tịch đã nói với các đại biểu

## TIN VĂN HOÁ

giáo giới như sau : "Không riêng gì nước ta, ở các nước khác cũng vậy, hình như sự không đủ ăn là số phận chung của các giáo viên. Khi nào nền tài chính dồi dào, Chính phủ phải nghĩ ngay đến giáo viên là những người từ tầng dưới lên đến tầng trên, lãnh trách nhiệm đào tạo nhân tài cho Tổ quốc. Trong lúc này, về quyền lợi, Chính phủ chưa làm thoả mãn giáo viên, nhưng về nhiệm vụ thì Chính phủ đòi hỏi anh chị em : cùng sống trong một nhà, chúng ta chẳng còn lạ gì nhau, chúng ta phải chịu khổ mà gánh vác với nhau lấy công việc chung".

### **Hội nghị quốc tế các nhà triết học**

Sáng hôm 15-11-46. Hội nghị quốc tế các nhà triết học đã khai mạc tại trụ sở nghị viện Ý trước một số đông các nhân vật Ý và ngoại quốc. Trong bài diễn văn khai mạc vạch lại nhiều học thuyết, từ Pát-can (Pascal) đến Anh-tanh (Einstienin) và Béc-xon (Bergson), ông bộ trưởng bộ Quốc gia giáo dục Guy-dô Gô-nen (Guido Gonelle) đã nêu rõ sự quan trọng của sự tự do nghiên cứu triết học, nhưng ông cũng đã định cho sự tự do đó một giới hạn. Ông nói :

"Một quốc gia phải công nhận nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa và tránh tất cả các độc quyền suy tượng."

Chiều hôm 15-11-46. Hội nghị bắt đầu thảo luận về "đuy vật sử quan".

### **Trung ương nhạc viện**

Để xây đắp một lâu đài Văn hoá Việt-nam, Chính phủ vừa ban bố nghị định mở Trung ương Nhạc viện, dưới quyền điều khiển của một uỷ ban nhạc sĩ do nhạc sĩ Lưu-quang-Duyệt, tốt nghiệp âm nhạc viện Viên-đông và nhân viên hội đồng cố vấn Học chính, cầm đầu.

Trung ương Nhạc viện sẽ là nơi giải quyết tất cả những nhu cầu âm nhạc chân chính và thích đáng của dân tộc Việt-nam.

- Phát huy tinh hoa nghệ thuật âm thanh của một giống nòi có 4.000 năm lịch sử.

### **Hội học Lê-quý-đôn**

Một số anh em sôi sảng với công cuộc kiến thiết văn hoá, đã lập một hội học lấy tên là hội học Lê-quý-Đôn, mục đích là tìm học và nghiên cứu về mọi môn văn hoá như khoa học, văn hoá, triết học, sử học, ngôn ngữ học. Trụ sở tạm thời của hội đặt tại số 43 phố Bà Trưng

### **SÁCH, BÁO MỚI Mai Nương**

Kịch thơ của Vương-Linh, nhà Đời mới ấn hành giá 14 đ.

### **Học thuyết xã hội của Phúc âm thư**

Của Phạm-Đức-Tân, do Thanh niên chuyên san xuất bản giá 6đ.

Hình 3.8: Trang Tin văn hoá - tạp chí Tiên phong (1946)

#### 4. Măng séc báo Văn nghệ tiêu biểu









# Báo Văn nghệ -1988

## Số 1-2

- 1- **Phóng sự:** Suy nghĩ trên đường làng- *Hồ Trung Tú*; Minh họa của *Hoàng Hồng Cẩm*
- 2- **Trả lời phỏng vấn:** Về mối quan hệ giữa Hội Nhà văn và Ban Biên tập văn học các nhà xuất bản- *Đắc Trung*
- 3- **Ý kiến chúng tôi:** Để có cái mới- *Lại Nguyên Ân*
- 4- **Thơ:**
  - Bình thản hoàn hôn- *Hà Đức Hạnh*
  - Từ có con- *Vũ Phán*
  - Bài ca thứ hai- *Y Phương*
  - Hoa ấy- *Lý Hoài Xuân*
  - Nắng ơi chầm chậm- *Nguyễn Trác*
  - Con mưa tình yêu- *Lam Luyện*
  - Viết về quê hương sau cơn bão- *Trần Khắc Tám*
  - Hôm ấy- *Phan Cung Việt*
  - Chân lý- *Huy Phương*
  - Chiếc chân kim loại- *Trương Văn Ngọc*
  - Những con sông; KKK; Ca- ri- bê- *Tô Tường dịch*
  - Cô dâu; Tranh khắc kẽm của Lê Huy Tiệp
- 5- **Tư liệu văn học:** Tính nhân loại và văn học- *Trần Đình Sử*
- 6- **Tin:**
  - Về quỹ văn hóa ở Liên Xô- *Phan Hồng Giang*
  - Hội thảo văn học ở Bình Trị Thiên- *H.N*
- 7- **Phê bình văn học:** Đọc “San hô đỏ- Tiểu thuyết của Phan Thị Cẩm Thạnh”- *Trần Bảo Hưng*
- 8- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**
  - Trích tiểu thuyết: Bỏ nhiệm mới; minh họa của *Phạm Minh Hải*
  - Lễ công bằng – *Hoàng Phủ Ngọc Tường*

- Đặt tên nhân vật- Truyện ngắn của *Phạm Đức; minh họa Lê Anh Văn*
- Im lặng nhìn theo- Truyện ngắn của *Xuân Đài; minh họa Đỗ Dũng*
- 9- **Sổ tay người yêu thơ:** Đò Lèn và sự giải cổ tích ở Nguyễn Duy- *Đỗ Lai Thúy*
- 10- **Qua báo chí nước ngoài:** Nhà văn và phê bình
- 11- **Nghệ thuật:**
  - Tranh của họa sỹ Trần Đình Thọ- *Nguyễn Hùng; ảnh Chân dung và Vườn Nhài - Thuốc nước*
  - Gốm Nguyễn Văn Y- *Lê Huy*
  - Nhà văn Va- xin- bu- cốp tâm sự về vấn đề cải tổ hiện nay ở Liên Xô: Cái đáng sợ nhất vẫn là bệnh quan liêu- *Thái Hà dịch*
- 12- **Chuyện vui ngôn ngữ**
  - Tàu há mồm và mì không người lái- *Anh Bùi*
  - Chân lý hay không chân- *Hồ Quốc Vỹ*
- 13- **Truyện vui:** Tác phẩm đầu tay- *Hạnh Thảo*
- 14- **Tranh biếm họa** của *Lý Trực Dũng, Phan Hồng và Hoàng Thao*

## SỐ 3-4-5

- 1- **Ký:** Cái đêm hôm ấy...đêm gì? – *Phùng Gia Lộc; minh họa của Thành Chương*
- 2- **Tham luận:**
  - Hãy tự cứu mình – *Xuân Hoàng*
  - Cái giá của Văn học- *Nguyễn Trọng Tạo*
  - Bản lĩnh của sự lựa chọn- *Hoàng Vũ Thuật*
  - Vẻ đẹp của nỗi đau buồn trong thơ- *Hồng Nhu*
  - Vì một quá trình văn học tương lai- *Lã Nguyên*
- 2-**Thơ:**
  - Biểu quyết/ *Đỗ Quang Hạnh*
  - Một lần đối mặt với đồng hồ đeo tay.
  - Ban trưa trên đường phố
  - Tiếng kêu
  - Những lời ban đầu/ *Yến Lan*

- Cảm ơn cây/ *Lữ Giang*
- Ý nghĩ thường ngày/ *Lê Chí*
- Lúa Miền Trung/ *Vũ Toàn*
- Ngũ Hành Sơn S.O.S/ *Trinh Đường*

**5- Tư liệu văn học:**

**6- Tin:**

- Hội thảo khoa học: Con người và sự nghiệp của Nhà thơ Xuân Diệu
- Tặng thưởng năm 1987 của tuần báo Văn nghệ
- Chính quyền Mỹ do thám các nhà văn/ *Bùi Đình Khôi*

**7- Phê bình văn học:**

- Những trang sách viết về cuộc sống hôm nay- *Ngô Vĩnh Bình*
- Chung quanh vở diễn " Hồn Trương Ba da hàng thịt" / *Hồ Ngọc*

**8- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Tiềng bước chân- *Anh Động; minh họa của Hoàng Hồng Cẩm*
- Bổ nhiệm mới – trích tiểu thuyết, minh họa của *Phạm Minh Hải*

**9- Chân dung văn học:**

- Quang Dũng con người hồn hậu, ngòi bút tài hoa- *Ngô Quân Miện*
- Về một dạng ngã lòng – *Hà Giang*

**10- Qua báo chí nước ngoài:** "Trinh thám- Chính trị" thể loại văn học của tôi- *Nguyễn Xuân Yên*

**13- Truyện vui:** Xin mách dùm tôi/ *Trần Đồng Minh*

**14- Tranh biếm họa** CuBa

## Số 6-7

**1- Bút ký:**

- Rừng Sô cô la phiêu lưu ký/ *Đoàn Giải; minh họa của Phạm Thăng Long*
- Vân mùa xuân/ *Sao Mai; minh họa của Võ Tá Hùng*
- Quả bưởi từ trong chuyện cổ/ *Võ Văn Trực; minh họa của Đỗ Dũng*

**2-Thơ:** - Không đề/ *Đặng Bấy dịch*

- Nhiệt liệt hưởng ứng những việc cần làm ngay/ *Thanh Tịnh; Tranh minh họa của Tô Liên*

- Bạu hữu/ Trần Nhuận Minh
  - Bánh chưng, bánh dày/Bằng Việt
  - Khuôn mặt em/ Văn Cao
  - Tuyết/ Hữu Thỉnh
  - Xuân - chiều./ Tế Hanh
  - Thời gian/ Hồ Minh Hà
  - Chiếc bánh của mẹ/ Trần Thị Thắng
  - Chiều văn xương các/ Bế Kiến Quốc
  - Gửi cho chị Giô- cô; Chú Kiến nhỏ/ Nguyễn Thụ dịch
  - Tính cách/ Phạm Ngọc Cảnh
  - Tuổi thơ chơi vụn mê say/ Huy Cận
  - Ý nghĩ mùa xuân/ Võ Thành An
  - Đêm dân ca Nhật Bản/ Lữ Huy Nguyên
  - Đêm trăng/ Đinh Xăng Hiền
  - Trong nhà bảo tàng Nguyễn Du/ Vương Trọng
  - Viết trong đêm nghỉ tại chùa Bát Tràng 1973/ Vũ Quần Phương
  - Cỏ ướt/ Trần Quốc Thục
  - Hoa lộc vừng bên Hồ Gươm/ Nguyễn Thế Vinh
  - Mỗi lần nhớ lại/ Phạm Khải
  - Nhớ/ Trần Hợi
  - Nhà mới ở Lâm Đồng/ Trần Trương
  - Hoa bưởi/ Nguyễn Huy Dung
  - Buổi sáng Sài Sơn/ Trúc Cương
  - Xuất hành/ Quang Huy
  - Thời yêu/ Băng Sơn
  - Màu hoa/ Huy Trụ
  - Hoa bằng lăng/ Nguyễn Ngọc Phú
  - Chú tể mừng xuân/ Ngô Linh Ngọc
- 3- Tư liệu văn học:** - Về "bài ca trăm hoa"/ Tô Hà

**4- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Con gái thủy thần/ Nguyễn Huy Thiệp; Minh họa của Thành Chương
- Nhân vô thập toàn/ Nguyễn Tùng Cương dịch; minh họa của Hoàng Tuyết Nhung

- Những bài học của Pa- u- tốp- xki/ Nguyễn Văn Bổng tóm tắt và dịch; minh họa của Phạm Minh Hải
- Truyện ngắn của Đinh Minh; minh họa của Trịnh Tú
- Bão tố trên sân cỏ/ Mai Ngữ; minh họa của Phan Quang Vinh
- Tuổi chín ba/Hồ Trung Tú; minh họa của Đặng Xuân Hoa

#### 5- Bài:

- Tuyển tập các nhà văn hiện đại Việt Nam, một cố gắng lớn của Nhà xuất bản Văn học/ *Nguyễn Đăng Mạnh*
- Câu đối Tết; ảnh của Thế Hùng
- Câu đối Tết tặng con
- Thư từ Vác- sa- va/ *Nguyễn Lê*; minh họa của Hoàng Đình Tài
- Sổ ghi cảm tưởng/ T.T dịch; minh họa của *Lê Anh Vân*
- Rừng trong thơ châm biếm/ *Lê Kim Thanh*
- Bài thơ Đèo cả của Hữu Loan/ Ngô Văn Phú, ảnh minh họa của Hoàng Li
- Người viết với sách in/ *Nguyễn Khải*;
- Mùa xuân chín/ Nguyễn Văn Lữ
- Những điều bí ẩn ở quanh ta/ Hồng Phi
- Những gương mặt trẻ của trường Đại học Sân khấu- Điện ảnh/ Trương Nhuận
- Ai biết phút cuối cùng của Nguyễn Thi?/ Võ Trần Nhã
- Bề trong, bề ngoài/ Nguyễn Khắc Viện; minh họa tranh sơn mài Điệu múa cổ của Nguyễn Tư Nghiêm

#### 6- Nghệ thuật:

- Hoa - cuộc hành trình không dừng lại/ Triều Dương, ảnh của Đỗ Huân
- Đêm nhạc Văn Cao/ Nguyễn Thụy Kha; ảnh Thế Hùng

#### 7- Chuyện dân gian hiện đại:

- Tưởng tình con rồng/ Lê Kim
- Bạn có biết: Chuột vượt râu rồng/ Đỗ Văn Hỷ
- Mùa xuân và giao tiếp khi gặp gỡ/ Anh Tùng
- Bà nhớ bà mong/ Hoàng An Giang

#### 8- Truyện vui văn học:

- Dốt sao dốt thế/ B.Đ
- Biết đâu đấy/ Trần Phương Quang
- Nhà vàng ba dê dữ/ Tạ Kim Hùng

9- **Tranh biếm họa** của Phạm Tấn Phú; Vũ Tuấn; Nguyễn Bá Anh; Nguyễn Quốc Hùng; Đào Kính; Nguyễn Đạo Hưng; Nguyễn Bá Anh; Nguyễn Quốc Hùng; Lý Trực Dũng; Văn Quỳnh

10- Trang bìa- Tranh của Thành Chương

- Ảnh: Đỗ Huân

- Ảnh: Câu hát lý thương nhau- Gò đồng của Trần Đức Hiệp

- Tranh dân gian: Rước Rồng

- Tranh sơn mài Vũ trụ của Nguyễn Sáng

## SỐ 8

1- **Bút ký, tùy bút:**

- Nét riêng Hợp Thịnh /Lã Thế Khanh; minh họa của Hoàng Đình Tài

- Những ước vọng hãy trở thành hiện thực/ Đăng Bảy dịch

2- **Trả lời phỏng vấn:** Đại hội nhà văn lần này cần theo đúng tinh thần nhìn thẳng vào sự thật (Phỏng vấn nhà văn Xuân Cang)/ L.N.A thực hiện

3- **Ý kiến chúng tôi:** Có dám làm một cuộc cải cách giáo dục thật sự không?/ Hồ Ngọc Đại

4- **Thơ:**

- Một mình/ Trần Tiến

- Ý nghĩ trong phòng hải quan/ Trần Tiến

- Buôn anh xóm em/ Y Điêng

- Một câu hỏi tình yêu/ Hoàng Nhuận Cầm

- Trầm tư/ Hoàng Trần Cương

- Bâng khuâng/ Hoàng Trần Cương

- Đường chân trời/ Hoàng Trần Cương

- Bóng chữ/ Lê Đạt

- Át cơ/ Lê Đạt

- Tỏ tình/ Lê Đạt

5- **Bài:**

- Người đàn bà quỳ/ Trần Khắc; minh họa của Thành Chương

- Cuộc đời nghiên cứu của học giả Đào Duy Anh/ Phan Ngọc

6- **Tin:**

- Tuần báo văn nghệ tổ chức hội nghị bàn tròn về lý luận phê bình

- Hợp mặt thân mật về "Tết Mậu thân" 1968
- Đại hội thành lập hội văn nghệ tỉnh Lâm Đồng
- 7- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**
- Con ong/ Triệu Lam Châu dịch; minh họa của Phạm Minh Hải
- Bốn mươi chín cây cơm nguội/ Nguyễn Quang Lập; minh họa của Lê Trí Dũng
- 8- Nghệ thuật:**
- "Chuyện tử tế" và lương tâm người nghệ sĩ/ Trần Bắc Hưng
- Đời sống không cần những lời lẽ suông/ Phan Tư Lân
- 9- Truyện vui:** Quả là phong phú ạ/ Vương Thu
- 10- Tranh biếm họa:** "Cây rừng" của Đào Kính; Nguyễn Bá Anh; Lý Trực Dũng
- Tranh bìa: Phạm Minh Hải
- Giới thiệu: Tạp chí "Văn nghệ thiếu nhi"
- Thông báo của Tổng cục Bưu điện về tăng giá tiền đặt mua báo Văn nghệ

## Số 9

- 1- Phóng sự, bút ký:** Gặp lại anh Đê/ Lê Hoài Nam; minh họa của Đỗ Phấn
- 2- Bài:**
- Thảo luận "bàn tròn" tại tuần báo Văn nghệ/ Văn Trang ghi; Tranh: Chùa Trấn Quốc của Bùi Xuân Phái
- Xứ mệnh nền văn hóa XHCN/
- 3- Trả lời phỏng vấn:** Tinh thần dân chủ công khai phải được thể hiện rõ tại Đại hội nhà văn sắp tới (Phỏng vấn nhà phê bình Trần Duy)/L.N.Â thực hiện
- 4-Thơ:**
- Viết cho Kha- lam/ Lương Duyên Tâm dịch
- Cộng đồng/ Lương Duyên Tâm dịch
- Số phận/ Nguyễn Xuân Thâm
- Vào Thu xuôi Sông Đáy/ Nguyễn Xuân Thâm
- Hà Nội/ Nguyễn Xuân Thâm
- Âm bản/ Vũ Tú Nam
- Gặp em bé ở bản Phiệt/ TRần Như

- Trên cát/Trần Anh Trang
- Khai bút đầu xuân/ Thợ Rèn
- Cảm xúc ngày xuân/ Lê Khả Sỹ
- Tâm tình/ Hat Tiêu

#### 5- Tin:

- Thông tin văn hóa văn nghệ số 1 ra mắt bạn đọc
- Tạp chí văn nghệ quân đội trao giải thưởng truyện ngắn 1987
- Hội nghị khoa học cuối năm của Khoa Văn trường Đại học sư phạm Tp. Hồ Chí Minh
- Tặng thưởng văn học của Hội nhà văn VN

#### 6- Phê bình văn học:

#### 7- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Nghiện nhà/ Trần Đăng; minh họa của Công Quốc Hà
- Nghị sĩ nhện đói/ Phran Cáp Ca; minh họa của Phạm Thăng Long

#### 8- Sổ tay người yêu thơ:

9- **Qua báo chí nước ngoài:** Một tác phẩm mới về tập thể hóa nông nghiệp ở Liên Xô/ N.V trích dịch

#### 10- Nghệ thuật:

- Tình người là sức mạnh giáo hóa/Quang Trung
- Hát ở biên giới/ Phạm Thị Thành

11- **Truyện vui:** Về thể loại văn học/ Bùi Đình Khôi

12- **Tranh biếm họa** của Nguyễn Đạo Hưng; Văn Thanh; Lý Trực Dũng; Nguyễn Quốc Hùng; Vũ Tuấn; Văn Quýnh

- Tranh sơn dầu: Cô gái và tranh đánh ghen/ Bùi Quang Thân
- Chọi trâu- Tranh của Đỗ Đức

## SỐ 10

1- **Ký:** Công lý đừng quên ai/ Lâm Thị Thanh Hà; minh họa của Đặng Xuân Hòa

2- **Trả lời phỏng vấn:** Để có một hội nghề nghiệp thật sự (Phỏng vấn nhà phê bình văn học Nguyễn Đăng Mạnh)/Lã Nguyên

3- **Bài:**



- Thảo luận bàn tròn tại tuần báo Văn nghệ/ Văn Trang lược ghi
- Xứ mệnh nền văn hóa XHCN/ Phạm Văn Cư dịch;
- An- Béc- Tô Mô- Ra- Vi-a 80 tuổi/ N.V

#### 4-**Thơ:**

- Cây bàng mùa đông/ Nguyễn Chí Hiếu
- Tình yêu/ Nguyễn Chí Hiếu
- Bến thơ/ Nguyễn Chí Hiếu
- Giấc mơ ngày cũ giấc mơ bây giờ/ Vũ Quần Phương dịch
- Phân thân/ Nguyễn Trọng Tạo
- Im lặng trắng non/ Lâm Thị Mỹ Dạ
- Từ nghĩa trang/ Đỗ Bạch Mai
- Gặp lại mình/ Mỹ Hạnh
- Một thoáng triều vua/Vương Anh
- Nửa vời/ Nghiêm Huyền Vũ
- Chiếc vé vào mùa xuân/ Nguyễn Ngọc Quế
- Làm bò/ Phạm Trung Nguyên
- Một cuộc đối thoại/ Hữu Tâm

5-**Bạn đọc viết:** Nghĩ về “ Suy nghĩ trên đường làng”/Nguyễn Xuân Phúc

6- **Ý kiến chúng tôi:** Cần có một chiến lược đào tạo về ngạp ngữ, công cụ phát triển khoa học, văn hóa/ Hữu Ngọc

#### 6- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Con chó nòi/Triệu Huấn; minh họa của Hà Trí Hiếu

7- **Qua báo chí nước ngoài:** Ngày nay đọc lại/ NV trích dịch

#### 8- **Nghệ thuật:**

- Huyền thoại về Người mẹ- Tiếng ru và nước mắt/ Phan Kê Hoành; Ảnh: Cảnh trong phim “Huyền thoại về người mẹ”/ X.P
- Ngọc Hân công chúa- một vẻ đẹp của Thăng Long- Hà Nội/ Phương Quỳnh

#### 9- **Truyện vui:**

- Răng nhà nước/ Anh Bùi
- Chữa thơ/ H.N

10- **Tranh biếm họa** của Lý Trực Dũng; Phạm Quốc Kỷ; Nguyễn Nghiêm

- Tượng: Hòa Bình/ Nguyễn Nùng
- Tranh: Cây Phong Ba trên Đảo Trường Sa/ Bằng Lâm

- Tượng đất nung: Thiếu nữ mùa xuân/ Cần Tư Công

- Tranh trổ giấy: Hội vật/ Vũ Duy Nghĩa

11- Mục: Tin buồn

## SỐ 11

1- **Bút ký:** Nỗi oan kkkhuất của cây dâu/ Quách Vinh; minh họa của phạm Minh Hải

2- **Nghệ thuật phỏng vấn:** Đối mới phải là tinh thần, là mục tiêu của đại hội Nhà văn sắp tới (Phỏng vấn Nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường)/ L.N.Â T/hiện

3- **Chân dung văn học:** Con đường nửa thế kỷ thơ của Nguyễn Xuân Sanh/ Tế Hanh

4- **Thơ:** - Tiễn người đi giữ Trường Sa/ Đỗ Trung Lai

- Trường Sa/ Nguyễn Đức Mậu

- Đêm cuối thu/ Võ Văn Trực

- Bình yên

- Kẻ dối lừa

- Soi/ Nguyễn Cao Sơn

- Lính chốt đồn giao thừa/ Ngọc Bái

- Lời tảng đá/ Vương Tâm

- Mưa Huế/ Quang Huy

- Hoa và ong/ Dũng Hiệp

- Xuân về đọc thơ Xuân Diệu/ Hồ Khải Đại

- Thiên nhiên/ Hồ Minh Hà

- Ở chỗ chơi của trẻ con/ Hoàng Ánh dịch

- Quan thảo luận/ Nguyễn Nhã

- Sáng kiến giám biên/ Phú An

5- **Bài:**

- Mấy lời nói lại và nói thêm/ Nguyễn Khải

- Cuộc hành trình đi vào sáng tạo/ Hoàng Yến

- Những chuyện cổ tích in trong các tập sách mỏng/ Phạm Ngọc Thuật

- Người dịch đồng tác giả/ Dương Tường

6- **Tin:** - Liên hoan phim Việt Nam lần thứ VIII

**7- Bạn đọc viết:**

- Nên hiểu đúng hơn về tính đảng trong tác phẩm nghệ thuật/ Phạm Ngọc Uyển

**8- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Hầu chuyện tổ tiên/ Nguyễn Quý Tảo; minh họa của Đoàn Hồng

- Xua tan ảo ảnh/Hồng Thanh Quang dịch; minh họa của Phạm Thăng Long

- Đổi mới tư duy trong công tác phát hành sách/Trần Độ

- Anh Hai/ Trịnh Đình Khôi; minh họa của Đỗ Dũng

**9- Nghệ thuật:**

- Phim Hoàng Hoa Thám/ Nguyễn Đức Dương; Ảnh: Cảnh trong phim Hoàng Hoa Thám XP

- Sự thức tỉnh của một đời sống hội họa/ Dương Thụy

**10- Nụ cười:** - Chất sống/ - Đối thoại/ - Thuê nhà/ Bùi Anh sưu tầm

**11- Tranh biếm họa** của Lý Trực Dũng; Nguyễn Nghiêm; Mai Phương; Bùi Đình Khôi; Văn Thanh; Nguyễn Bá Anh

- Chân dung: Tranh khắc gỗ của Nguyễn Hiệp

- Phố Cũ/ Tranh sơn dầu của Nguyễn Thanh Bình

12- Mục: Tin Buồn

## **Số 12**

**1- Phóng sự:** Hành trình N.P.K/ Trương Điện Thắng; minh họa Công Quốc Hà

**2- Bạn đọc viết:** Một bức thư/ Đặng Bửu

**3- Ý kiến chúng tôi:** Nếu tôi là nông dân/ Nguyễn Lân Dũng

**4-Thơ:**

- Giữa ngày Hội Gióng/ Ánh Hồng

- Bài ca sự thật/ Trần Mạnh Hảo

- Tặng bạn/ Bế Kiến Quốc

- Nháp/ Phạm Khải

- Với cha/ Phan Cung Việt

- Tờ báo hôm nay/ Trần Quốc Toàn

- Cỏ dại/ Thạch Quỳ

- Ghi ở ao nhà/ Trần Đăng Khoa

- Người đốt lửa không ngủ/ Lê Hoài Nguyên
- Bản tin về Pa- xtéc- nắc/ Phạm Tấn Hầu
- Tháng ba/ Anh Chi
- Khóc hai bản trường ca không ra đời được/ Đăng Bảy dịch
- 5- **Tư liệu văn học:** Nhân cách nhà văn Bun- ga- cốp qua một bức thư gửi chính phủ/ Phạm Vĩnh Cư dịch
- 6- **Tin:**
  - Thông cáo đặc biệt/ Tin buồn
  - Hội nghị hàng năm của Thường trực ủy ban phối hợp nhiều bên nghiên cứu lý luận về văn hóa văn nghệ
- 7- **Phê bình văn học:** Mấy vấn đề hôm nay của phê bình văn học/ Lâm Vinh
- 8- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**
  - Cảm nghĩ nhỏ từ Cung Thiếu nhi/ Lê Khánh
  - Xua tan ảo ảnh/ Hồng Thanh Quang dịch
- 9- **Bài:**
  - Xin hỏi: Có thật lòng muốn đổi mới không?/ Tôn Gia Các
  - Tự khúc trò chơi/ Lê Chí
  - Dọn vườn đúng là nghề cao quý/ Người dọn vườn
- 10- **Nghệ thuật:**
  - Thăng Bòm/ Đỗ Minh Tuấn; cảnh phim “Thăng Bòm”
  - Hội nghệ sĩ sân khấu chuẩn bị Đại hội lần thứ III
- 11- **Truyện vui:** Quà biếu tết/ Nguyễn Ngọc Phương
- 12- **Tranh biếm họa** của Văn Thanh
  - Dựng sĩ: Tượng đất nung của Lê Công Thành
  - Mục: Đính chính

## Số 13

- 1- **Bút ký:**
  - Đêm trắng / Hoàng Hữu Các; minh họa của Thành Chương; -tr.1, 10-11
  - Đòi viết văn và văn của anh Nguyễn Công Hoan/ Hoàng Trung Thông. -tr.2

2- **Văn nghệ phỏng vấn:** Điều lệ Hội nhà văn Việt Nam cần được sửa đổi theo tinh thần đổi mới (phỏng vấn nhà văn Nguyễn Ngọc)/L.N.Ân thực hiện. -tr.3

3- **Bạn đọc viết:** Đổi mới qua những trang văn xuôi/ Nguyễn Kim Anh. -tr.15

#### 4-**Thơ:**

- Khi nhà thơ khóc/ Nguyễn Thị Hồng Ngát. -tr.5

- Những cái chai/ Nguyễn Hoàng Sơn. -tr.5

- Thơ chủ nhật/ Như Hà. -tr.5

- Đọc trên vỏ bao thuốc lá/ Hoàng Vũ Thuật. -tr.12

- Giá trị của một thời/ Nguyễn Hưng Hải. -tr.12

- Năm tháng đã qua năm tháng đang về/ Lệ thu. Tr.12

- Cánh cửa/ Hoài Anh. -tr.12

- Mùa hè khắc nghiệt/ Ngô Mai Phong. -tr.12

- Giếng nước/ Hoàng Trọng Dũng. -tr.12

- Nói với bóng mình in trên vách/ Hoàng Phủ ngọc Tường. -tr.12

- Chân dung một ông giám đốc công ty/ Hoàng nhân Văn. -tr.14

- Chú Tễu làm dân/ Ngô Linh Ngọc. -tr.14

- Đứng đầu/ Dương Huy. -tr.14

- Thuốc nào chữa được/ Nguyễn Nhân Khoan. -tr.14

#### 5-**Độc sách:**

- Chuyện ở dãy phố 5 gian. -tr.7

- Gặp gỡ mùa hè. -tr.7

- Ra đi lúc trời còn tối. -Tr.7

- Sao đen/ Nguyễn Văn Bổng. -tr.7

#### 6- **Tin:**

- Các bạn đón đọc: Văn nghệ Phụ trương đặc biệt kỷ niệm 40 năm báo (1948-1988). -tr.2

- Thi sáng tác văn nghệ về đề tài nhà trường đại học, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề. - tr.11

#### 7- **Nói chuyện ngôn ngữ:**

- Câu chuyện bỏ dở với Nguyễn Tuân / Hoàng Tuệ. -tr.6-7

#### 8- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Cật tú Thước/ Trần Sĩ Quốc; minh họa của Chu Hồng Sơn. -tr.4-5,15

- Công lý của Hoàng Đế/ Hà Vinh dịch; minh họa của Nguyễn Đăng Phú -tr.8

**9- Bài:**

- Hiện tượng Xta- lin/ Phan Hồng Giang dịch. -tr.9, 11

**10- Nghệ thuật:**

- Những người làm đẹp trang báo/ Triều Dương-tr.13

- Liên hoan phim tài liệu quốc tế Lai- Xích lần thứ 30/ Thanh Lộc. -tr.14

**11- Truyện vui:**

- Báo cáo/ Nguyễn Cao Sơn. -tr.16

- Bệnh hiểm/ Hạnh Thảo. -tr. 16

**12- Tranh biếm họa** của Văn Nhân và Nguyễn Bá Anh

- Nhà sưu tầm Phạm Văn Bông; ảnh Thế Hùng

## **Số 14**

1- **Bút ký:** Tiếng kêu cứu của một vùng văn hóa/ Võ Văn Trực ; minh họa của Lê Trí Dũng. -tr.12-13

**2- Bài:**

- Một ký niệm về Nguyễn Hồng/Huy Cận. -tr.2

- Vài kỷ niệm thời làm báo/ Phạm Hồ. -tr.2

- Thư chúc mừng của đồng chí Đ- Ca -trin- Đại sứ Liên Xô. -tr.3

- Gắn bó với tờ báo/ Tế Hanh. -tr.3

- Các tác phẩm nhân dịp 40 năm Báo Văn nghệ. -tr.3

- Di bút của Hoài Thanh/ -tr.6

- Hiện tượng Xta- lin/ Hoàng Trung Thông dịch. -Tr.10-11

**3- Bạn đọc viết:**

- Trao đổi về bức thư của ông Đặng Bửu/ Trần Quốc Tiến. -tr.14-15

- Bạn đọc nói về tờ báo của mình (Trích các thư của bạn đọc)/ Trần Hoài Anh. -tr.16

**4-Thơ:**

- Áo giáp trường Sa/Tạ Hữu yên. -tr.1

- Gửi tác giả bài thơ “Mưa trên đảo Sinh tồn”/Võ Thanh An. -tr.1

- Nói trạc/ Ngô Văn Phú. -tr.5
- Bầy sắc cầu vồng. Ngô Văn Phú. -tr.5
- Người đàn bà nghèo đi chợ/ Ngô Văn Phú. -tr.5
- Tìm/ Xuân Diệu. -tr.9
- Hoa tặng bạn thơ/ Xuân Hoàng. -tr.9
- Anh không thể quên hết được đâu/ Hoàng trung Thông. -tr.9
- Sống nhàn/ Yến Lan. -tr.9
- Đoàn ca kịch lang thang/ Đào Xuân Quý. -tr.9
- Đá nháy/ Trinh Đường. -tr.9
- Con sông dài thơ ấu/ Gia Ninh. -tr.9
- Tờ lịch/ Khương Hữu Dụng. -tr.9
- Theo chân câu hát cũ/ Giang Nam. -tr.13
- Gửi ông Đặng Bửu/ -tr.15

#### 5- Tin:

- Ký kết nghị định thư hợp tác Việt Nam 1988 giữa Hội Nhà văn Việt Nam và Hội nhà văn Liên Xô. -tr.2
- Một số hoạt động kỷ niệm 40 năm Báo Văn nghệ (1948-1988). -tr.8

#### 6- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Sau chiến trận/ Phan Thanh Lệ Hằng; minh họa của Hoàng Hồng Cẩm. -tr.4-5,8

#### 7- Sổ tay người yêu thơ:

#### 8- Nghệ thuật:

- Triển lãm minh họa và tranh bìa báo Văn nghệ/ Sỹ Ngọc; tranh minh họa của Đỗ Dũng. -tr.6-7
- Tạp chí Văn nghệ số đầu tiên/ Hữu Nhuận. -tr.7

#### 9- Truyện vui:

#### 10- Tranh biếm họa của

- Ảnh: Tiếp nghệ sĩ giê-n- pôn – đa tại tòa soạn báo thời kỳ chống Mỹ (1972). -tr.11

11. Hộp thư. - tr.15

## Số 15

1- **Bút kí:** Những ngày đẹp trời Lê- Nin- Grát, Mat- Xcơ-va/ Tô Hoài; minh họa của Đoàn Hồng –tr.4-5

2- **Tin:**

- Vô cùng thương tiếc giáo sư Đào Duy Anh/ Phan Huy Lê. –tr.7

3- **Văn nghệ phỏng vấn:** Gọn nhẹ mà hiệu lực cao là yêu cầu cơ bản đối với tổ chức lãnh đạo của một hội nghề nghiệp- Phỏng vấn nhà văn Mai Kháng/ Lã Nguyên thực hiện. –tr.7

4-**Thơ:**

- Người bán rần ở Vạn miếu/ Nguyễn Thụy Kha. –tr.5

- Người tuần đường/ Lương Tuấn. –tr.5

- Giữa tiếng pháo/ Thúy Bắc. –tr.5

- Bên những khu nhà mới/ Xuân Hoài. –tr.5

- Những ổ khóa/ Nguyễn Hoa. –tr.5

- Cười/ Bằng Việt. –tr.13

- Những bài hát ầu ơ. –tr.13

- Hạnh phúc. –tr.13

- Giọng hát hay 87. –tr.13

5-**Bạn đọc viết:** Trao đổi về bức thư của ông Đặng Bữ- Trích thư bạn đọc. –tr.15

6- **Bài:**

- Lễ kỉ niệm trọng thể 40 năm báo Văn Nghệ (1948-1988): Vinh dự và trách nhiệm mới- Phát biểu của Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ; ảnh minh họa của Thế Hùng. –tr.1-2

- Phát biểu của nhà văn Nguyễn Đình Thi- Tổng thư ký Hội Nhà văn Việt Nam. –tr.2

- Tiếng nói lương tri của các nhà văn/ Xuân Cang. –tr.2

- Đối diện với cuộc sống- trích diễn văn. –tr.3

- Bạn thì bạn mà vui thật vui/ Đỗ Bạch Mai. –tr.3

- Đi tìm chủ ngữ và ngắt câu trong Bạch Đằng Giang phú/ Văn Tâm. –tr.6

- Mối quan hệ giữa quản lý và tự do sáng tác trong văn học nghệ thuật/Trần Độ. –tr.10

- Nhật ký văn xuôi/ Bùi Hiền. –tr.11

7- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Nạn nhân/ Lê Văn Việt dịch; minh họa của Hà Trí Hiếu. –tr. 8-9

- Tráng sĩ Gà/ Trần Văn Thước; minh họa Thành Chương. –tr.12-14

8- **Qua báo chí nước ngoài:** Chân trời mở ra những gì?/ P.V dịch. –tr.9

9- **Tranh biếm họa** của Quốc Hùng. Nguyễn Nghiêm; Nguyễn Bá Anh; Lý Trực Dũng; Nhím. –tr.16



10- **Hộp thư.** -tr.14

## **Số 16**

1- **Phóng sự:** Người biết làm giàu/Trần Huy Quang; minh ọa của Đoàn Hồng. -tr.12-14

2- **Văn nghệ phỏng vấn:** Những câu hỏi về triển vọng của văn học phải là mối bận khoăn chính của các nhà văn đến dự Đại hội(Phỏng vấn nhà văn Lê Lưu)/L.N.Â thực hiện. -tr.3

3- **Thư bạn đọc:**

- Văn nghệ hãy tỏ rõ hơn nữa bản lĩnh của mình/ Thường Khanh. -tr.2

- Yêu đời hơn và yêu người hơn/ Hứa Như Ý. -tr.2

4-**Thơ:**

- Lục Văn Tiên thọ nạn giữa rừng/La Quốc Tiến. -tr4

- Những nỗi đau/Phạm Hồ. -tr4

- Các em nhỏ và những đồng rác/Hồng Nhu. -tr4

- Má quạt thóc bên đường/Dương Kỳ Anh. -tr4

- Dòng sông than thở/ Vũ Duy Thông. -tr4

- Đêm chợt thức/ Trần Ninh Hồ. -tr4

- Buổi chiều bóng đã tan/Trần Nhuận Minh. -tr4

- Tự thú/ Phạm Đình Ân. -tr4

- Người thợ chúng tôi/Nguyễn Hiếu. -tr5

- Nếu sự thật là điều không thể nghe nổi/ Lê Chí. -tr5

- Bán vàng/ Nguyễn Duy. -tr5

- Tạ lỗi cánh đồng/ Trương Nam Hương. -tr5

- Có thể/ Phạm Đức. -tr5

- Trẻ con/ Phùng ngọc Hùng. -tr5

- Thơ Hung-ga-ri:

+ Mẹ tôi, bông hồng đen

+ Những người gặp tôi

+ Chuyện kể về bông hoa

- Gửi ông bạn láng giềng/Ngô Linh Ngọc. -tr15

- Tranh Tam đa/Lê Kim. -tr15

- Viếng mộ Tú Xương/ Trần Thị Nhật Tân. -tr15

**5- Tin:**

- Lời cảm ơn. -tr.2

**6- Bài:**

- Tiếng gọi từ Hòa Cường/ Nguyễn Trí Trung. -tr.1, 15

- “Văn ngạn tướng công” đã ra đời như thế nào/ Vũ Tú Nam. -tr.3

- Thư Mát- Xơ- va: Những cuộc tranh cãi kéo dài (hay Tập sống dân chủ trong văn học)/ Vương Trí Nhàn. -tr.6

- Tìm hiểu thực chất về sự cải tổ trong văn hóa nghệ thuật của Liên Xô/ Trần Độ. -tr.7

- Bây giờ có thể kể ra/ Mộng Quỳnh dịch. -tr.8-9

- Băng Tâm với bộ ảnh Trường Sa/ Viễn Triều. -tr11

**7- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Số thờ/Hoàng Cá; minh họa của Đỗ Phấn. -tr10-11

**8- Số tay người yêu thơ:** Cán cân giữa cuộc đời/Trúc Thông

**9- Truyện vui:**

- Lời khuyên bất tử/Hạnh Thảo. -tr16

- Chậm quá/Lê Kim. -tr16

**10- Tranh biếm họa** của Văn Thanh, Nguyễn Nghiêm, Lý Trực Dũng, Văn Quỳnh

- Tranh cổ động: Cả nước hướng về Trường Sa/ Phạm Minh Hải. -tr.1

**11- Hộp thư:** tr15

## **SỐ 17**

**1- Bút ký thơ:** Ca- Ley Sơn Mỹ 3 -68/Chế Lan Viên. -tr12

**2- Văn nghệ phỏng vấn:** Muốn tập hợp nhau lại, phải cùng nhau làm rõ những tư tưởng đối mới văn nghệ (phỏng vấn nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm)/L.N.Â thực hiện. -tr2

3- **Bạn đọc viết:** Những vấn đề gợi ra từ một bài bút ký/ Trần Khánh Thành. -tr15

4- **Thơ:**

- Thơ của Sri- can Vác-ma (Ấn Độ) – tr.9:

- + Không đề
- + Nước Cô- sa-la
- + Như thiên hạ
- + Tình ca Pi-la- va- xtu

5- **Bài:**

- Phiếm luận về văn học nghệ thuật/Trần Bạch Đằng. -tr3
- Nhớ I-Lích/Duy Lập dịch. -tr6-7
- Những người đem tới niềm vui/Phan Hồng Giang. -tr7
- Nỗi băn khoăn của một thầy giáo/ Nguyễn Tuấn Hằng. -tr15
- Những bài thơ và bài viết về cái chết của em Lý Văn Thanh ở Hoàng Su Phì (Hà Giang) của Tế Hanh, Hoàng Nhuận Cầm, Bế Kiến Quốc, Ngô Thế Oanh, Thanh Tịnh, Trần Quốc Thực, Hà Văn Thế. -Tr.16

6- **Tin:**

- 40 năm báo Văn nghệ ở các tỉnh phía Nam. -tr7

7- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Sa mạc/Huy Phương. -tr1, 10-11
- Con voi ở công viên thủ lệ/Ngô Văn Phú; minh họa của Hoàng Hồng Cẩm. -tr4-5
- Loài sâu bọ/Nguyễn Hữu Dũng dịch; minh họa của Chu Hồng Sơn -tr.8-9, 14
- Tự vượt mắt/Lương Minh Hình; minh ọa của Trịnh Tú. -tr13-14

8- **Tranh:** - Trường Sa là của Việt Nam /Đỗ Dũng. -tr1

- Tượng gỗ/Phạm Minh Hải. -tr3
- Tượng của Cần Như Công. -tr16

9- **Hộp thư.** -tr.10

## Số 18

1- **Phóng sự:** Một gia đình thợ/TRịnh Đường. -tr10-11

2- **Bạn đọc viết:** Biết cảm nhận nỗi đau của đồng bào mình. -tr15

3- **Thơ:**

- Từ Hòa Cường vọng tới/Phùng Ngọc Hùng. -tr1
- Bài ca người chiến sĩ Trường Sa/Dũng Hiệp. -tr1
- Những khoảng trời đồng vọng/Ngọc Bái. -tr1
- Lời của cha ông lời của chúng ta/Nguyễn Hiếu. -tr1
- Giữa vườn xa/Trần Ngọc Hương. -tr5
- Hạt bụi/Trần Mạnh Hào.-tr5
- Mỗi lần thăm nghĩa trang/Diệp Minh Tuyên. -tr5
- Đưa bé thả diều trên đồng và vắt cơm cúng má mới/Trần Vàng Sao. -tr5

#### 4-Bài:

- Về khả năng phản ánh phụ định của chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa/Lê Chí Dũng. -tr2,15
- Giọng hát Y Phụng trong Tiếng hát tháng giêng/ Chu Văn Sơn. -tr4
- Phiếm luận về văn học nghệ thuật/Trần Bạch Đằng. -tr7,15

#### 5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Chiếc Radio lớn/Giôn chi Vơ, Nguyễn Vạn Phú dịch; minh họa của Hà Chí Hiếu. -tr8-9
- Người quét chuồng chim/ Trần Quốc Toàn; minh họa của Phạm Thăng Long. -tr14

#### 6- Nụ cười: tr.14

7- **Tranh biếm họa** của Huy Quang, Nguyễn Nghiêm, Đinh Quang Tỉnh, Nguyễn Bá Anh, Nguyễn Quốc Hùng, Lý Trực Dũng, Văn Thanh

8- Hộp thư: -tr15

## Số 19

1- **Bút ký:** Tản mạn Sông Đà/Đắc Trung, minh họa của Đỗ Dũng -tr1, 11

2- **Văn nghệ phỏng vấn:** Cần phát huy vai trò của phê bình văn học (phỏng vấn nhà văn Thiều Mai)/ Nguyễn Lâm.-tr3, 15

3- **Bạn đọc viết** về kinh nghiệm dạy Văn học của thầy Nguyễn Lâm. -tr14

#### 4-Thơ:

- Triết lý khi yêu/Vương Trọng. -tr5
- Em và anh/ Đỗ Bạch Mai. -tr5
- Nơi này giây phút ấy/ Hoàng Hưng.- tr5
- Tình yêu/ phi Tuyết Ba. -tr5

- Chuyện nghìn xưa/ Trần Ninh Hồ. -tr5
- A-li- ba-ba/ Bùi Chí Vinh. -tr5
- Tan vỡ/ Dư Thị Hoàn. -tr5
- Với em/ Nguyễn Hoàng Sơn. -tr5
- Thơ Bungari: - tr9
  - + Cái chết đích thực/ Hồng Thanh Quang dịch
  - + Bát canh rau/ Hồng Thanh Quang dịch
- Thơ của Võ Thanh An. - tr13:
  - + Thăng bờm
  - + Hạnh phúc thay một tâm hồ cao cả
  - + Đi máy bay
  - + Củ khoai hạt gạo
  - + Tâm sự

#### 5-Bài:

- Thể ký và những tín hiệu của một chân trời văn học mới/Võ Hồng Ngọc . -tr2
- Tưởng niệm Vũ Trọng Phụng. -tr3
- Nhớ Vũ Trọng Phụng/ Đào Duy Anh. -tr3
- Hội viên ở Tp. HCM góp ý kiến về Đại hội nhà văn sắp tới. -tr3
- Thảo luận về tiểu thuyết Những ngày thường đã cháy lên của Xuân Cang/Thủy Thanh. -tr6
- Văn nghệ và chính trị/Nguyễn Văn Hạnh. -tr7
- Những bức ảnh quý/ Vũ Đức. -tr10

#### 6- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Dư vị cuộc đời/Mai Ngũ. -tr4
- Chiếc đĩa lệch/ Nguyễn Thế Hội, minh họa Đoàn Hồng. -tr4-5
- Lại chuyện về bá tước Xanh- Giéc manh/Hoàng Hải phong dịch. -tr8-9
- Tháng ba thương mến/ Trần Văn Thước. -tr12-14

7- **Nghệ thuật:** Hội họa mới, nhìn về đâu?/Lưu Công Nhân. -tr10

8- **Tranh biếm họa** của Phan Hồng, Nguyễn Nghiêm, Văn Thanh, Nguyễn Quốc Hùng, Đinh Quang tỉnh, Nguyễn Bá Anh, Lý Trực Dũng, Phan Quốc Kỳ

9- Hộp thư. -tr14

# Số 20

## 1- Bút kí, phóng sự:

- Bút kí: Thủ tục để làm người còn sống/ Minh Chuyên. -tr1, 10, 14
- Phóng sự: Người nghèo, người giàu ở vùng lúa/ Vũ Đình Minh; minh họa của Đỗ Dũng -tr4-5

## 2- BẠN ĐỌC VIẾT:

- Đừng để cho con em chúng ta bàng quang trước cái xấu/ phạm Thị Nga, Nguyễn Ngọc Quang, Lê Hồng Tâm. - tr15
- Sự đổi mới của Văn nghệ hôm nay là vấn đề trích giảng những tác phẩm văn học trong nhà trường/ Trần Hoài Anh. -tr15

## 3- Bài:

- Suy nghĩ và ước mong của một người đọc/ Hoàng Minh. -tr2-3
- Hồ Chủ Tịch với sinh hoạt lấy kiêu ở chiến khu Việt Bắc/ Nguyễn Huy Quát, Vũ Châu Quán. -tr3
- Về vấn đề văn học phản ánh hiện thực/ Lê Ngọc Trà. -tr6-7
- Lại chuyện về bá tước Xanh Giéc Manh/Hoàng Hải Phong dịch. -tr8-9
- Ai đã đeo hoa cho Trường Sa/ Phạm Hồng, minh họa của Công Quốc Hà. -tr12

## 4-Thơ:

- Thơ châu Mỹ La tinh do Nguyễn Quốc Minh dịch -tr9:
  - + Khát vọng tự do
  - + Ta qua trái đất này
  - + Nhà thơ
- Thơ của Tế Hanh: Tình yêu và vĩnh viễn; Hoa và thơ; Nói chuyện thơ; Đối mặt; Thời gian; Tặng một bạn thơ cũ; Quy luật giá trị.- tr12
- Thơ của Vũ Tú Nam: Như con ong; Nghe bạ Cu Ba hát. -tr13
- Thơ của Lê Đình Cảnh: Lần đầu ăn xin; Xem diễn Sứ Vân.- tr13
- Thơ của Lê Quốc Thực: Chuyện ngày xưa; Tin em- tr13
- Thơ của Dương Kỳ Anh: Thơ tình ở tuổi 40; Thành đạt. -tr13
- Thơ của Vũ Quần Phương: Người đứng khuất; Vô Cớ. -tr13

## 5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Nhà cười/ Phạm Thanh Hà. -tr11

- 6- **Qua báo chí nước ngoài:** Những nhà văn của tương lai nước Pháp/ Nguyễn Đăng . -tr9
- 7- **Nghệ thuật:** Doãn Hoàng Giang với Đêm trắng/ Tất Thắng. -tr14
- 8- **Truyện vui:** Ông quan liêu sống bằng gì?/ Hồ Ngọc Vỹ dịch. -tr16
- 9- **Tranh biếm họa** của Huy Quang. -tr16

## SỐ 21

- 1- **Bút kí:** Trở lại những cánh rừng / Trần Quang Quý; minh họa của Hoàng Hồng Cẩm. -tr1
- 2- **Văn nghệ phỏng vấn:** Cách làm đại hội cũng phải mới (phỏng vấn nhà thơ Minh Huệ)/L.N.ÂN thực hiện. -tr2
- 3- **Ý kiến chúng tôi:** Dân chủ trong văn nghệ/ Nông Quốc Chấn. -tr2
- 4-**Thơ:**
- Thơ của Hữu Thịnh: Tạp cảm, Những kẻ chặt cây; Em; Mười hai câu, Tự thú; Chiếc lá. -tr5
  - Thơ của Hoa - Kin Mác- Cô: bài ca về tự do thiếp ngủ; Lời nguyện. -tr9
  - Thơ của Phạm Ngọc Cán: Hát ru lỗi lầm; Thăng Bình dỏ hơi; xóm thợ có người ra đi -tr13
- 5-**Bài:**
- Về Nguyễn Minh Châu và sáng tác của anh/ N. Ni-CU-LIN/ Lại Nguyên Ân dịch. -tr3
  - Dịch văn học, những vấn đề./ Phạm Mạnh Hùng, Thúy Toàn. -tr5
  - Những nét mới trong lý luận phê bình/ Phùng Văn Tửu. -tr6
  - Chinh phụ ngâm trong tủ sách văn học mọi nhà/ Nguyễn Văn Lưu. -tr6
  - Sự nghiệp xuất bản sách nhất định phải được đổi mới/Phan Hồng Gianh dịch. -tr7
  - Nhà tiểu thuyết nữ của Mỹ La Tinh/ Mạnh tử dịch. -tr8
  - Công tâm. -tr10
  - Về cách hiểu một ý thơ của Hich- mét/ Cao Xuân Hạo. -tr 11
- 6- **Tin:**
- Ban vận động thành lập chi hội văn học nghệ thuật Tp Đà Nẵng phát động đợt sáng tác "Hướng về Trường Sa, vì Trường Sa". -tr4

- Hội Điện ảnh VN chuẩn bị ĐH lần thứ VIII, -tr14

7- **Bạn đọc viết:** Đôi điều trao đổi lại. -tr15

8- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Ong mật tháp mười/ Trần Quốc Toàn; minh họa của Phạm Minh Hải. -tr4

- Em ma sun sơ/ Hồng Thanh Quang dịch; minh họa của Việt Dũng.- tr9

- Hành trình của những con số/Phạm Thị Hoài. -tr.12-13,15

9- **Nghệ thuật:** Liên hoan phim VN lần thứ VIII: Những nhận xét của bạn bè/ Trần Đắc. -tr14

10- **Tranh biếm họa** : triển lãm biếm họa: Tranh của Văn nhân, Phạm Trung Miên, Nguyễn hữu Đức, Mai Văn Hiên, Lý Trục Dũng, Kiến vàng

## SỐ 22

1- **Ký:** Những người ở Hoàng Sa năm 1937-1938/Minh Hiệu; minh họa của Phạm Quang Vinh. -tr10-11

2- **Bài:**

- Trăn trở đôi điều/ Văn Hồng. -tr2

- Sách văn học cho thiếu nhi/ Võ Quảng. -tr2

- Thảo luận về Sách văn học cho thiếu nhi và việc dạy văn ở các trường phổ thông/Thủy Thành. -tr3

- Cần mau chóng cải cách môn văn ở cấp phổ thông trung học/Phan Kế Hoành. -tr7, 14

3-**Thơ:**

- Thừa thầy/Đỗ Trung Lai. -tr4

- Có một chiều tháng 5/Đỗ Trung Quân. -tr4

- Bên tôi/Nguyễn Thụy Kha. -tr13

- Trăng/ Trần Thị Thắng. -tr13

- Chú Bé nhìn lên vòm lá/Ngô Xuân Hội.-tr15

- May áo cho con/Nguyễn Trung Thu. -tr15

4-**Bạn đọc viết:** Cuộc đời- trang sách- Người thầy giáo....và thế hệ trẻ/Vũ Quốc Tuấn. -tr6



#### 5- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Chiếc gương con/Thùy Dương. -tr1, 15
- Tôi là con bò/ Nguyễn Thế Hợi. minh họa Phạm Thăng Long. -tr5
- Gà trống và cáo/ Thạch Quý; minh họa Đoàn Hồng. -tr5
- Vla- Đi- Mia Đu- Đin Xép và tiểu thuyết “Trang phục màu trắng”/ Nguyễn Nam và Thái Hà dịch, minh họa của Hà Trí Hiếu. -tr8-9
- Người không biết buồn/Trần Huy Quang, minh họa của Trịnh Tú.-tr12-13

6- **Nghệ thuật:** Bước đầu hình thành phong cách một nhà hát/Trương Hữu Lợi. -tr14

#### 7- **Truyện vui:**

- Thỏ thẻ tuổi thơ/ Vũ tú Nam; minh họa của Võ tá Hùng -tr4

8- **Tranh biếm họa** của Lý Trực Dũng nhân ngày 1-6-1988. -tr16

- Tranh: Trong công viên Thủ Lệ/Trương Thanh. -tr1

## **SỐ 23**

1- **Phóng sự:** Con nuôi nhà nướ/ Hoàng Minh Tường. -tr1, 10-11

2- **Văn nghệ phỏng vấn:** Lớp người viết tứ tuần phải có vai trò rõ rệt hơn (PV nhà văn Dương Thu Hương)./Trần Đình. -tr2

#### 3- **Bài:**

- Đề tài gia đình trong văn xuôi những năm gần đây/Mai Huy Bích. -tr.2-3
- Khấn trương nhưng đừng nóng vội/ Võ văn Trực. -tr6
- Cuốn sách của tình người và cho mọi người/ Nguyễn Hòa. -tr7
- Hãy để cho tính công khai nhiều hơn, dân chủ nhiều hơn, chủ nghĩa xã hội nhiều hơn/ P.H.G dịch. -tr7
- Hội thảo thơ ở Tp. Hồ Chí Minh. -tr12

#### 4- **Thơ:**

- Đón bạn về từ nước ngoài/Phạm Tiến Duật. -tr1
- Người mù trên cầu nghệ thuật/Ác mắng La nu/ Nghiêm Huyền Vũ dịch. -tr9
- Nghe chim bắt cô trói cột giữa rừng Mê lai/ Phạm Sỹ Sáu. -tr12
- Thỏ thẻ với Vàm cỏ Tây/ Hoài Vũ. -tr12
- Dấu hỏi của em/ Bùi Thị Trinh. -tr12

- Thư gửi một biên tập viên/ Diệp Minh Tuyên. -tr12
- Hộp thuốc lá rỗng/ Hoài Anh. -tr12
- Nhớ/ Phạm Mạnh Hiên. -tr13
- Bé bỏng/Bùi Chí Vinh. -tr13
- Hương tâm tưởng/ Đỗ Trung Quân. -tr13
- Chiếc guốc chiều mưa/ Lê minh Quốc. -tr13
- Thăm chùa Mía/ Thái Thăng Long. -tr13
- Lãng mạn biển/ Trúc Chi. -tr13
- Mưa rào và trẻ con/Hoàng Hưng. -tr13
- Vịnh thừa ruộng/Bằng Phương. -tr15
- Lỗ Hà/ nguyên Bảo. -tr15
- Ca dao/ Xuân Châm. -tr15
- Gánh hoài quỹ đen/Nguyễn Thanh Hải. -tr15
- Thuế "Sát sinh"/ Hà Hiền. -tr15
- Đêm quan họ tếu/Hồ Quốc vĩ. -tr15
- Xa con cho con/ Văn Xây. -tr15

#### 5- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Con dao chẻ củi của tôi và người đàn bà đẹp/Trương Giang; minh họa Đặng Xuân Hòa. -tr4-5
- Trang phục màu trắng/ Vla- đi mia Đu đụn xép/ Nguyễn Nam và Thái Hà dịch; minh họa của Hà trí Hiếu. -tr.8-9
- Ngày sinh nhật mình/Mạc Phi; minh họa của Hoàng Đình Tài. -tr14-15

6- **Nghệ thuật:** - Khi tâm hồn gắn với quê hương/Nguyễn Long. -tr11

7- **Truyện vui:** Khủng khiếp/ Trần Đông Minh. -tr16

8- **Tranh biếm họa** của Quốc Hùng, Hoàng Vũ, Đình Quang Tỉnh, Huy Quang

9- Tranh: Thiếu nữ và hoa sen- sơn mài của Lê Trí Dũng. -tr13

## **SỐ 24**

#### 1- **Phóng sự:**

- Tiếng đất/ Hoàng Hữu Các; minh họa Thăng Long. -tr4-5, 15

- Người đàn bà họ Hoàng/Ghi chép của Triệu Hồng; minh họa Võ Tá Hùng. -tr1, 10-11

2- **Văn nghệ phỏng vấn:** Tự do sáng tác- điều kiện sống còn của người cầm bút/ Mai Văn Tạo. -tr2

### 3- Bài:

- Cảm hứng phê phán trong văn chương hiện nay/Huỳnh Như Phương. -tr .2-3

- Luyện võ cho văn/ Dương Tường. -tr6

- Nhân sắp đến ngày báo chí Việt Nam (21-6)/ Phạm Nguyễn Hồ. -tr7

- Gieo hạt và thu hoạch/- tr12

### 4-Thơ:

- Thơ của Béc Ta Li Xia Pê- Ran- Ta: -Tr9

+ Khi thiếu tình yêu

+ Người du kích

+ Phân tích thời đại chúng ta

+ Trả lời các chị

- Trang thơ của Học viên trường viết văn Nguyễn Du Khóa III. -tr12-13

### 5- Đọc sách:

- Thành phố những ngôi sao biển/ Phạm Hồ. -tr6

- Đọc “Dưới tán rừng lặng lẽ”/ Hồng Diệu. -tr6

6- **Ý kiến ngắn:** Chuyển và không chuyển về sách văn học cho thiếu nhi/Thy Ngọc. -tr7

7- **Bạn đọc viết:** Bàn thêm về người dạy văn hôm nay/ Lê Hoàng. -tr15

### 8- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Trang phục màu trắng/Nguyễn Nam và Thái Hà dịch. -tr.8-9, 14

9- **Nghệ thuật:** Cồng chiêng – một biểu hiện văn hóa âm nhạc Việt Nam/Tô Ngọc Thanh. Ảnh Liên hoan cồng chiêng toàn quốc lần thứ nhất tại Play cu. -tr14

### 10- Truyện vui:

- Con ác mộng/ Hạnh Thảo. -tr16

- Cục kỳ...hết ý/Xuân Thơm. -tr16

11- **Tranh biếm họa** của H. Chương; Lý trực Dũng; Nguyễn Nghiêm; Văn Nhân

## SỐ 25

1- **Phóng sự:** Một thành phố bỏ hoang/Quách Vinh; minh họa của Nguyễn Trung Phan. -tr12-13

2- **Bài:**

- Nhân ngày báo chí Việt Nam: Để cho báo chí ta phát triển mạnh mẽ hơn nữa. -tr.2
- Thăng thấn, sôi nổi và hào hứng. -tr2-3
- Cái chết của một người anh hùng/-tr6-7
- Hội nghệ sĩ tạo hình Việt Nam chuẩn bị đại hội lần thứ III. -tr7
- Nguồn gốc của tội ác/Lê Thanh Nhàn. -tr11

3- **Thơ:**

- Hạnh phúc/ Nguyễn Xuân Thâm. -tr5
- Sóng/ Nguyễn Xuân Thâm. -tr5
- Im gió/ Ngọc Bái. -tr5
- Nhà quê/ Ngọc Bái. -tr5
- Thị xã đèn dầu/Nguyễn Anh Tuấn. -tr5
- Tháng ba/Nguyễn Anh Tuấn. -tr5
- Thơ Cam- pu- chia. -tr9
- Thơ của Võ Chí Trường: -tr13:
  - + Lời tâm sự của người về hưu
  - + Tích chèo
- Thơ Dư Thị Hoàn. -tr13:
  - + Lời một người Hoa
  - + Đi lễ chùa
- Thơ Phan Cung Việt. -tr13:
  - + Cuộc phẫu thuật
  - + Cái tai
- Thơ Đỗ Văn Tri. -tr13
  - + Chưa có đề
  - + Trăng rằm
- Hết mình/ Hữu Hạnh. -tr15
- Cái số...đi theo/ Dương Huy. -tr15
- Bệnh lây/ Hà Hiền. -tr15

#### 4- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Tít mù vòng quanh/ Mai Huy Thuật; minh họa của Hoàng Hồng Cẩm -tr1, 10-11
- Tin đồn/ Đặng Nhật Minh; minh họa của Việt Dũng. -tr4-5
- Trang phục màu trắng/ Nguyễn Nam và Thái Hà dịch; minh họa của Hà Trí Hiếu. -tr8-9

5- **Nghệ thuật:** Điện ảnh Xô Viết trong công cuộc cải tổ: Cái trớ trêu của sức ì/Tô Hoàng. -tr.14

- Trở lại bình thường/ Anh Ngọc . -tr15

6- **Truyện vui:** Xin hãy thương tôi/ Nguyễn Thu Liên dịch. -tr16

7- **Tranh biếm họa** của Văn Thanh; ZDím; Hoàng Vũ; Nguyễn Quốc Hùng

## **SỐ 26**

1- **Bút ký:** Khoảnh khắc nhìn thấy/ Hoàng Vũ thuật; minh họa của Chu Hùng Sơn. -tr10-11

2- **Bạn đọc viết:** Về truyện ngắn “ Vàng lửa” của Nguyễn Huy Thiệp/ Nguyễn Ngọc Liễn. -tr15

#### 3- **Bài:**

- Hiếu văn và dạy văn/ Hoàng phủ Ngọc Tường. -tr2
- Mấy nhận xét về tình hình văn hóa- văn nghệ thời gian vừa qua/-tr.2-3, 14
- Những năm tháng ấy và Vũ Ngọc Phan/ Vũ Quần Phương. -tr6
- Một vài cảm nghĩ nhân đọc lại tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh/ Trần Hữu tá.-tr6-7
- Đôi điều về công việc sưu tầm, biên soạn sách văn học dân gian/Phạm thu Giang. -tr7

#### 4-**Thơ:**

- Phnôm- pênh, từ biệt/Ngô Thế Oanh. -tr1
- Biển hồ đêm tuần tra/Ngô Quốc Trung. -tr1
- Trong Viện Bảo tàng Quân đội Cam-pu-chia/ Đặng thị Vân Khanh. -tr1
- Mảnh trời hạnh phúc/ Nguyễn Tấn Sĩ. -tr1
- Bên thềm hoàng cung/ Lê Mạnh Tuấn. -tr1
- Thơ Cam-pu-chia. -tr9

- Ngổn ngang Hạ Long/Nguyễn Huyền Vũ. -tr13
- Sen/Lê Kim Giao. -tr13
- Đau như cỏ/ Hải Từ. -tr13
- Tụ nhủ/ Phạm Khải. -tr13
- Chút mặn mòi/ Nguyễn Văn Dinh. -tr13
- Thày giáo tôi/ Đặng Vũ. -tr13
- Thị xã quê tôi/ Đinh thế Lịch. -tr13

#### 5-**Dọn vườn:**

- Xin dọn vườn của người dọn vườn/Trần Thanh Đàm. -tr11
- Nên dọn vườn một công trình khoa học như thế nào?/Nguyễn Đức Dân. -tr11

#### 6- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Giấc mơ đen/Nguyễn Kiên; minh họa của Đỗ Phấn -tr4-5
- Tã lót/ Lê Văn Viên dịch; minh họa Công Quốc Hà. -tr8-9
- Sáng kiến/ Hồ Quốc Vỹ dịch. -tr9
- Gương mặt nhà kia/ Khôi Vũ; minh họa của Hoàng Đình Tài -tr12-13

7- **Nghệ thuật:** Cuộc gặp gỡ của những giọng hát xuất sắc/ Nguyễn Liệu.Ảnh: Thế Hùng -tr14

8- **Truyện vui:** Lỗ vốn/ Nguyễn Cao Sơn. -tr16

9- **Tranh biếm họa** của Vũ Tuấn; Phan Quốc Kỳ; Trần Thắng; Nguyễn Quốc Hùng; Đinh Quang Tỉnh

## **SỐ 27**

1- **Bút kí:** Nội Duệ, đất nê ngoại hạng /Hoàng Minh Tường. -tr4-5,11

2- **Văn nghệ phỏng vấn:** Cần có quan hệ chặt chẽ hơn giữa Hội nhà văn và các hội văn nghệ địa phương (PV nhà văn Chu Lai)/. -tr3

#### 3- **Bài:**

- Sự thống nhất giữa chính trị và văn nghệ trong sự nghiệp phục hưng dân tộc/Trần Thanh Đàm. -tr.2
- Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Đỗ Mười. -tr3

- Hai mươi năm ấy/ Nguyễn Khắc Viện. -tr6-7

#### 4-**Thơ:**

- Thơ của Lê Hoài Nguyên. -tr5

- + Con mắt xanh
- + Sau cuộc hỏi cung
- + Ở dưới chỗ bị uốn cong
- + Nói hộ Thị màu
- + Cải tổ

- Thơ Ba Lan: Tr.9

- + Chàng gù
- + Bốn giờ sáng
- + Thơ tôi
- + Tinh lọc

- Thơ của Hoàng phủ Ngọc Tường, -tr13:

- + Tôi biết nơi kia có một chỗ ngồi
- + Sống, mới khó làm sao

- Tản mạn đêm/Trần Trung: -tr13

- Đại bàng và ốc sên/Nguyễn Hải Trường. -tr13

- Lại gửi từ thành phố mỏ/ Yến Đức. -tr13

- Thơ ngụ ngôn của I.A. Cru- Lốp (1769-1844). -tr15

- + Chiếc điều giấy
- + Cá nhảy múa
- +Con sóc

- Con dấu và cái ghế/Thuần Tăng. -tr15

- Thiệt chi/ Hoàng Vinh.- tr15

#### 5- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Chuyển xe bò cuối năm/Nguyễn Quốc Trung; minh họa Lê Anh Vân. -tr1, 10-11

- Trơ trọi trên hành tinh hoang vắng/ Ray- Brat- Bơ- Ri (Mỹ); minh họa Đỗ Dũng. -tr8-9, 14

- Giấc mơ đen/ Nguyễn Kiên; minh họa của Đỗ Phấn. -tr12-13, 15

6- **Tranh biếm họa** của Họa sĩ Văn Quỳnh. -tr16

7- Tranh: Chợ vùng cao/ Sơn dầu của văn Thơ. -tr 10

8- Mục Tin buồn. -tr7

## SỐ 28

1- **Bút kí:** Nội Duệ, đất nê ngoại hạng /Hoàng Minh Tường; minh họa Phạm Minh Hải-  
-tr 10-11

### 2- **Bài:**

-Dù mai đây chúng tôi ở nơi nào/ Nguyễn Chí Trung; Điệu Áp- Sa- Ra- Tranh khắc đá  
của Lê Lam -tr1,15

- Hội họa Bùi Xuân Phái/ Nguyễn Văn ty; Ảnh Thế Hùng. -tr6

- Sự cần thiết của văn học/ Vương Trí Nhàn.-tr7

- Các nhà văn bầy tính phía Nam Trung Bộ thảo luận về văn xuôi, -tr14

- Dịch thuật và đổi mới/ Lê Xuân Giang. -tr11

### 3-**Thơ:**

- Phạm Hồ. -tr5:

+ Bài thơ về sự cô đơn

+ Trên một cánh diều

- Thơ Đan- Ni-Lô Đôn- Tri (Italia). -tr9:

+ Đường phố hôm nay

+ Người chiến thắng

+ Nảy sinh

+ Chớ làm lẫn

+Em

- Chiều phố/ Lê Huy Quang. -Tr12

- Thơ Đặng Hoàng Công Tín. -tr12

+Sở thích

+ Đọc truyện

- Thơ Trần Lê Văn. -tr12:

+ Ai thân nhất với ai?

+ Cái lá và cái nắng tháng giêng

- Thơ Nguyễn Thị Hồng Ngát. -tr12:

+ Trở về



+ Vị khách của đời

- Làm ngay...làm ngơ/ Thạch Kiều. tr15
- Ông ì và Thiệt thòi/ Sĩ Giang. -tr15
- Lý sự của ông cố vị/ Tường Anh. -tr15

4-**Ý kiến chúng tôi:** Hy vọng ở các đại hội/Lê Công Thành. -tr2

- Liệu chúng ta có từ bỏ chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa?/ Vân Trang dịch. -tr3

5- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Dì Hảo/ Phạm Thường Gia; minh họa Phạm Thăng Long. -tr4-5
- Tại hội nghị những người lập dị/ P.En-Si-Cát và V. Sa-Lơ (Đức); minh họa Thành Chương. -tr8-9
- Chuyện giữa đình làng/ Đoàn Ngọc Hà. -tr13-14

6- **Nụ cười:** Mai Văn Hiến sưu tầm. -tr15

7- **Truyện vui:** Sọt giấy lộn/ V. VI-TA-LI-EP. -Tr16

8- **Tranh biếm họa** của Trí Tuệ, Huy Quang, Nguyễn Quốc Hùng, Văn Thanh. -tr16

## **SỐ 29-30**

1- **Phóng sự:** Bản điều trần về một sự thật/ Nguyễn Linh Giang; minh họa Phạm Quang Vinh. -tr1,10-11

2- **Bài:**

- Đọc văn phải khác với đọc sử/ Lại Nguyên Ân. -tr2
- Cần đổi mới cơ chế của Hội Nhà văn/ Diệp Minh Tuyên. -tr3
- Liệu chúng ta có từ bỏ chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa?/ Vân Trang dịch. -tr.6-7
- Vài cảm nghĩ về một cây bút trẻ/ Phan Trọng Thượng. -tr7

3- **Ý kiến chúng tôi:** Lại bình về giá trị của "chất xám"/Phong Lê. -tr3

**4-Thơ:**

- Nghe khúc hát Trương Chi/Ngô Quân Miện. -tr5

- Lửa và hoa/ Nguyễn Anh Nông. -tr5

- Không đề/ Nguyễn Trọng Tạo. -tr5

- Bến lạ/ Quang Huy. -tr5

- Hát lại đôi lời/ Chủ Văn Long. -tr5

- Sông thu/ Nguyễn Linh Khiếu. -tr5

- Vuông và tròn/ Nguyễn Hoàng Sơn. -tr13

- Nhà thơ áp tải/ Trần Nhuận Minh. -tr13

- Cái nghèo/ Thạch Quý. -tr13

- Trên tàu thống nhất/ Thanh Dạ. -tr13

- Cứ ý cho qua. -tr15

- Hay giả vờ/ Lê Khả Sỹ. -tr15

**5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Phẩm tiết/ Nguyễn Huy Thiệp; minh họa Đặng Xuân Hòa -tr4-5

- Cha tôi và tôi/ Pe-La-Ghéc-Vit (Thụy Điển); minh họa Thành Chương. -tr8

- Chiếc gậy của bà du khách và tấm áo thụng của viện sĩ hàn lâm/ Gio-Đi-an Xa-Vi-Nhơ (Pháp). -tr9

- Những người đã mất/ Nguyễn Quốc Toản, minh họa Nguyễn Linh. -tr12-13,15

6- **Nghệ thuật:** Về những lời bình ca nhạc/ Văn Ký. -tr14

7- **Tranh biếm họa** của Hoàng Vũ. -tr16

8- **Ảnh:** Thiếu nữ/ Đất nung của Lê Công Thành. -tr11

9- **Đón đọc tạp chí** "Tác phẩm văn học" số 6 -tr 15

## **SỐ 31-32**

1- **Bút ký:** Bình Dương im lặng / Huỳnh Văn Hoa; minh họa Đỗ Phấn. -tr1, 15

**2- Ý kiến chúng tôi:**

- Thử nhìn lại mình/ Nguyễn Trọng Tín. -tr2

- "Hộp đen", " quay hộp đen?/ Hoàng Tụy và Phan Đình Diệu. -tr7

### 3-Thơ:

- Nhớ tiếc Thanh Tịnh/ Hồ Dzếnh. -tr3
- Lạ lùng/ Cao Xuân Sơn. -tr5
- Hàng mẫu/ Bùi Thị Trinh. -tr5
- Khát/ Vũ Thuật. -tr5
- Tự sự/ Phan Nguyễn Thanh Trà. -tr5
- Em đừng đi/ Phạm Ngọc Cảnh. -tr5
- Thật lòng với học sinh/ Mai Ngọc. -tr5
- Cơn lốc/ Nghiêm Huyền Vũ. -tr5
- Bỏ sẽ có đầy túi tiền/Trương Ngọc Liên. -tr5
- Thơ I-Ri Vôn-ke (Tiệp Khắc). -tr9
- Anh mù và ánh sáng/ La Quốc Tiến. -tr13
- Nói chuyện với đồng bào bị đứt bữa. / La Quốc Tiến. -tr13
- gái và hoa/La Quốc Tiến. -tr13
- Gởi bà mẹ đập đá vùng núi Bửu Long/ La Quốc Tiến. -tr13

### 4-Bài:

- Những chuyện cổ tích nhỏ/ Đỗ Thanh dịch. -tr2
- Những tặng thưởng nhân kỷ niệm 5 năm tạp chí Sông Hương. -tr2
- Nhớ về nhà văn Thanh Tịnh/ Hồng Diệu. -tr3
- Về một cách hiểu truyện ngắn Vàng lửa/ Thùy Sương. -tr6
- Bàn thêm về truyện ngắn vàng lửa của Nguyễn Huy Thiệp/ Văn Giá. -tr6
- Lý luận xưa và đạo đức nay/ Đỗ Quang Lưu. -tr10-11

### 5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Năm ngày/ Phạm Thị Hoài; minh họa Phạm Minh Hải. -tr4
- Tuổi trẻ và tuổi già/ I- Van-Bu-Nhin(Liên Xô); minh họa Việt Dũng. -tr8
- Nhà hội thảo/ V. Vô-Rô-Bi-Ép. -tr9
- Người mắc bệnh điên/ Hữu Đạt. -tr12-14

6- **Nghệ thuật:** Hãng phim truyện Hà Nội (gặp đạo diễn Hải Ninh)/ Cao Nhị. -tr7, 11

7- **Nói chuyện ngôn ngữ :** Điều chưa nói trong sách ngữ pháp/ Nguyễn Đức Dân. -tr11

### 8- Truyện vui:

- Huyền xã theo nhau/ Bùi Thị lam Sơn. -tr16
- Chuyện làng xã/ Băng Phương. -tr16

- Ô dù thán/Cao Lâm. -tr16
- Thủ trưởng con/ Trịnh phú Hải. -tr16
- 9- **Tranh biếm họa** của Văn Nhân, Bùi Đình Khôi, Văn Thanh
- 10- Tin buồn

## **SỐ 33-34**

- 1- **Bút kí:** Nói chuyện với một nhà tư sản cũ/Trần Huy Quang; minh họa của Võ tá Hùng -tr4-5
- 2- **Bạn đọc viết:** Nên khôi phục xã Tản Đà/ Nguyễn Tri. -tr15
- 3-**Thơ:**
  - Thơ Hoàng Trung Thông: -tr.5
    - + Nhìn
    - +Như tình anh tình em
  - Đăng kí kết hôn/ Trúc Thông. -tr13
  - Mũi tên mùa thu/ Trúc Thông. -tr13
  - Cơn mưa đầu mùa/ Nguyễn Quang Huy. -tr13
  - Biển Đông Châu/ Nguyễn Quang Huy. -tr13
  - Thăm Vĩ Dạ/ Phạm Công Trứ. -tr13
  - Lời thề cỏ may/ Phạm Công Trứ. -tr13
  - Rừng thông Đà Lạt/ Xuân Sách. -tr13
  - Quan họ/ Xuân Sách. -tr13
- 4-**Bài:**
  - Biện chứng giữa hệ thống với yếu tố trong chức năng của văn nghệ/Phương Lưu. -tr2-3
  - Đi tìm hình ảnh một người đã mất/ Đặng Anh Đào. -tr3, 15
  - Hoạt động chuẩn bị đại hội nhà văn lần thứ IV. -tr6
  - 150 và 15 (Nhân một cuốn sách được tái bản). -tr6
  - Cuộc vận động viết kịch bản văn học phim truyện thiếu nhi: Bác Hồ với thiếu nhi, thiếu nhi với Bác Hồ -tr6
  - Người dịch và nhà xuất bản/Phước Trung. -tr7
  - Đọc tập Ngựa biển/Dương Tường. -tr7

- Mời các bạn tham dự cuộc vận động sáng tác và tuyển chọn những mẫu chuyện giáo dục đạo đức cho học sinh phổ thông cơ sở. -tr7

**5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Hai trăm bạc/ Lê Công Thành. -tr1, 10-11

- Dừng chân chốc lát trong một phòng tra tấn/ I-U-Ri- Tơ-Ri-Phô-Nốp; minh họa Phạm Thăng Long. -tr8-9, 15

- Chuyện vụn về bác Tư rụm/Nguyễn Hiếu; minh họa của Đặng Xuân Hòa -tr12-13

**6- Qua báo chí nước ngoài:** Các nhà văn khoa học viễn tưởng dự báo/ Nguyễn Đăng trích dịch. -tr11

**7- Nghệ thuật:** Về bộ sách kịch bản tuồng. -tr14

**8- Nụ cười:** -tr16:

+ Hút thuốc lá khi cầu kinh và được cầu kinh khi hút thuốc lá

+ Giấy gì đắt nhất

+ Từ bò rán đến bò tót

+ Ông khách gan dạ

**9- Tranh biếm họa** của Vũ Đình Cờ; Lý trực Dũng; Văn Thanh, Phan Hồng, Đào Kính. -tr16

**10 Tranh:**

- Bà mẹ khu bốn- Tượng gỗ của Cần Thư Công. -tr.2

- Hai em bé- Bột màu của Bùi Xuân Phái. -tr7

- Chiều Hạ Long- Sơn khắc của Tạ Hùng. -tr11

## **SỐ 35-36**

**1- Bút kí:** Sự nghiệp ngã của nghề nghiệp/ Hà Văn Thùy; minh họa Hà Trí Hiếu -tr4-5, 11

**2- BẠN ĐỌC VIẾT:** Ba lần đọc Phẩm tiết - truyện ngắn mới nhất của Nguyễn Huy Thiệp/Vũ Phan Nguyên. -tr16

**3-Thơ:**

- Thơ Hoàng Nhuận Cầm:- tr5

+ Nhớ ngày mai

+ Như tôi được biết

- + Nửa tình yêu
- + Hương đã mất
- + Quả tim sân bay
- + Viên súc sắc mùa thu
- Thơ Phạm Tiến Duật: -tr12:
  - + Cây na bên đường
  - + Hoa lưu ly
  - + Đi tìm vật báu
  - + Cuộc chạy tiếp sức của bệnh sốt rét rừng – chặng cuối
  - + Những người im lặng
  - + Luật chơi
  - + Cây tháp nước bỏ hoang

#### 4-Bài:

- Tranh luận với bác Nguyễn Khắc Viện/Nguyễn Lân Dũng. -tr2
- Cảm ơn anh Lý Văn Sâm/ Nguyễn Văn Bổng. -tr2-3
- Tưởng tượng về Nguyễn Huy Thiệp/ Vương Trí Nhàn. -tr6
- Biển không có thủy thần/ Đặng Anh Đào. -tr6-7
- Nên chăng/ Ngô Thảo. -tr7
- Viết như thế cũng là một cách bắn súng lục vào quá khứ/Nguyễn Thúy Ái -tr16

#### 5- Tin: - tr.9

- Văn học Áp-ga-nixtan tại Liên Xô
- Liên Xô xây dựng bộ phim mới về Việt Nam
- Liên hoan âm nhạc Sô-panh
- Triển lãm 150 năm ngành nhiếp ảnh
- Các nhân viên điện ảnh mỹ trở lại làm việc
- Một phụ nữ Việt Nam bảo vệ luận án tiến sĩ Văn học
- Hội thảo các nhà thơ trẻ CHDC Đức

#### 6- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Lão Vi/ Mai Huy Thuật. -tr1, 10-11
- Đôi mắt của Lơ- La/ K.T. Mô-HA-Mét, minh họa của Trương Hạnh. -tr8-9
- Ngày xưa, ngày xưa/ Nguyễn Quang Lập; minh họa Đặng Xuân Hòa. -tr13-14

#### 7- Nghệ thuật: Nguồn gốc bài Giận mà thương/ Mai H ồng. -tr15

- 8- Mục: Cùng bạn đọc. -tr3

- Mục Các bạn đón đọc: Người đàn bà quỳ
- Đính chính

## **SỐ 36-37**

1- **Bút kí:** Ông già cười trên lưng hổ/ Hoàng Hữu Các; minh họa Nguyễn Linh. -tr12-14

### **2-Thơ:**

- Bạn đường/Khương Hữu Dụng. -tr4
- Độc ẩm/ Yến Lan. -tr4
- Trong phòng đợi sân bay/ Ngô Thế Oanh. -tr4
- Mắc nợ/ Vũ Tú Nam. -tr3
- Trò chuyện với tổng giám đốc/Dương Kiều Minh. -tr4
- Trung thu/Đoàn Việt Bắc/ -tr4
- Hạt mưa đầu/ Quách Ngọc Thiên. -tr4
- Mưa hoài/ Trần Hữu Nghiễn. -tr4
- Ngọc đèn/ Lý Hoài Xuân. -tr4
- Lúc giao thời/ Lương Tuấn. -tr13
- Có thật đời buồn không/ Phạm Thị Vàng Anh. -tr13
- Vô đề/ Nguyễn Thanh kim. -tr13
- Day dứt/ Nguyễn Anh Thuấn. -tr13
- Ngày lại ngày/ Tấn Phong. -tr13
- Trẻ con làng biển/ Ngô Xuân Hội. -tr13

### **3-Bài:**

- Chung quanh sáng tác của Nguyễn Huy Thiệp: Một trường hợp đang bàn cãi/ Nguyễn Văn Bồng; tranh Lê Trí Dũng. -tr1, 7
- Nhân ngày khai giảng năm học mới: Vài suy nghĩ về đổi mới tư duy trong giảng dạy văn học/ Nguyễn Đăng Mạnh. -tr 2, 16
- Lưu Quang Vũ của chúng ta. -tr3, 15
- Tiếc nhớ Xuân Quỳnh. -tr3, 15
- Về một lối cảm thụ và phê bình “Bắt vít”/ Nguyễn Hữu Sơn và Trịnh Bá Đình. -tr10

- Có một cách đọc “Vàng lửa” / Đỗ văn Khang. -tr10-11
- Nguyễn Huy Thiệp- một tài năng mới/ Diệp Minh Tuyên. -tr11, 14
- Vĩnh biệt một tài năng/ Tất Thắng. -tr15
- Hội thảo về đổi mới báo chí văn hóa văn nghệ. -tr16

4- **Tin:** -tr9

5- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Nàng Sê-Rát-Ji và bạn tôi/Vũ hoàng Lâm; minh họa Phạm Thăng Long. -tr5-7
- Kỳ thi/ Ê-Đu-A Pê-Tix-Ca; minh họa Đặng Xuân Hòa. -tr8-9

6- Tin buồn.- tr3

- Thi sáng tác về đề tài nông thôn do Đài tiếng nói VN tổ chức. -tr14

7- Tranh: tình mẫu tử: khắc gỗ của Thanh Hà. -tr14

## **Không có số 38**

## **Số 39**

1- **Bút kí:** Muối Hải Hậu có nước mắt/ Lê Hoài Nam; minh họa Việt Dũng. -tr8, 7

2- **Bạn đọc viết:** Chờ mong ở người bạn thân thiết/ Nguyễn Xuân Lạc. -tr7

3- **Bài:**

- Mấy vấn đề về đổi mới trong văn học Liên Xô/ V.V Các-Pốp. -tr2
- Đọc và nghĩ về tiểu thuyết “Ngày thứ bảy u ám”/Trần hữu Tá. -tr3

4-**Thơ:**

- Thơ Hoàng Dạ Thi: -tr1:

- + Người ta làm bánh
- + Sung sướng
- + Có một người
- + Ngày tháng ơi
- + Quả bóng vỡ
- + Mắt người, mắt vật



+ Ngày

- Bộc bạch/ Anh Chi. -tr5
- Quán trà đêm/ Phạm Hữu Nhuận. -tr5
- Linh cảm/ Trần Quốc Thục. -tr5
- Nghĩ về lục du/ Phạm Việt Chương. -tr5

Cái cò lặn lội/Trần Mạnh Thường.- tr5

**5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Con dao mổ/ Phạm Ngọc Cảnh Nam; minh họa Hoàng Hồng Cẩm. -tr 4-6
- 6- Tranh của Thành Chương. -tr1
- 7- Cùng bạn đọc. -tr2
- 8- Thông báo về cuộc họp lần thứ VII BCH Hội nhà văn VN khóa III. -tr3
- 9- Chào mừng tạp chí Văn ra số 1. -tr3

## **SỐ 40**

**1- Phóng sự:** Từ “tứ hùng” Sầm Sơn đến “Thủ đô” Nông Cống/Trần Huy Quang; minh họa Công Quốc Hà. -tr1, 10-11

**2- Bài:**

- Phê bình tự phê bình/ Phong Lê. -tr2, 13
- Hội nghị lần thứ VII BCH Hội nhà văn Việt Nam Khóa III. -tr3
- Bài phát biểu tại Hội nghị toàn liên bang lần thứ XIX Đảng cộng sản Liên Xô:
  - + G. Bác-La-Nốp/ Nghiên Huuyền Vũ dịch. -tr6
  - + I-U-Ri Bôn-Đa-Rép. -tr7, 15
- Hoạt động của Hội văn học Nghệ thuật Bình Trị Thiên tiến tới Đại hội Văn Nghệ.-tr15

**3- Đọc sách:**

- Không khí cách mạng trong tiểu thuyết Xuống đường/Nguyễn Văn Lưu. -tr11
- Ti-Xtu ngón tay cái xanh/. -tr11

**4-Thơ:**

- Nơi đó/ Lê Huy Quang. -tr5
- Bắt đầu/ Lê Huy Quang. -tr5

- Sông Hồng/ Lê Huy Quang. -tr5
- Mưa vịnh/ Lê Huy Quang. -tr5
- Mùa đông Hà Nội/ Lê Huy Quang. -tr5
- Bên những dòng sông/Lê Văn Ngăn. -tr5
- Nỗi niềm/Lê Văn Ngăn. -tr5
- Đêm chia tay một người bạn/Lê Văn Ngăn. -tr5
- Thơ Pháp. -tr10
- 5- **Bạn đọc viết:** Ý kiến một người mẹ/ Băng Thương. -tr15
- 6- **Tin:** -tr14
- 7- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**
  - Lúa thí nghiệm/ Hoàng Trung Thông; minh họa Đỗ Phấn. -tr4
  - Anh chồng của vợ tôi/ Lui-gi pi-Ran-Đe-Lô; minh họa Nguyễn Trung Phan. -tr8-9
  - Chuyện bên sân ga/ Nguyễn Sơn Hà; minh họa Phạm minh Hải. -tr12-13
- 8- **Nghệ thuật:** Tính hấp dẫn trong phim/Đặng Nhật Minh. -tr14
- 9- **Nụ cười:** Mai Văn Hiến sưu tầm. tr16
- 10- **Tranh biếm họa** của Văn Thanh, Văn Quỳnh, Lý Trực Dũng,
  - Thông báo của Tạp chí Văn học. -tr4
  - Đầu lân- Đất nung của Lê Công Thành. -tr13

## SỐ 41

- 1- **Bút kí:** Từ “tứ hùng” Sầm Sơn đến “Thủ đô” Nông Cống/Trần Huy Quang; minh họa Võ tá Hùng. -tr10-11
- 2- **Bài:**
  - Đồng chí Trường Chinh nói về văn học nghệ thuật. -tr2
  - Danh sách ủy ban tang lễ nhà nước. -tr3
  - Dạy văn cho học sinh phổ thông/ Phạm Toàn. -tr6, 16
- 3- **Ý kiến ngắn:** Nhân đọc lại một văn kiện lịch sử: một việc làm quá đỗi tùy tiện/Tô Hoài. -tr 15
- 4- **Thơ:**
  - Lộn trái/ Chế lan Viên. -tr5
  - Cỏ non/ Mai văn Hai. -tr5

- Bông khuâng/ Mai văn Hai. -tr5
- Mùa hè, mùa thu năm 1988/ Tế Hanh. -tr13
- Tóc mẹ/ Phạm Đình Ân. -tr13
- Nàng tiên sau vách đất/ Phạm Đình Ân. -tr13
- Thái Nguyên/ Phạm Đình Ân. -tr13
- 5-**Độc sách:** Với bông hoa không tặng/ Ngô Quân Miện. -tr16
- 6- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**
- Hoa ban Đà Lạt/ Lê Khánh; minh họa Phạm Thăng Long. -tr4- 511
- Thuốc phiện/ Trường Giang; minh họa Thành Chương. -tr12-13, 15
- Hành hương về trái đất/ Rô-Bốt Sếch- Li, minh họa Hà Trí Hiếu. -tr8-9
- 7- **Qua báo chí nước ngoài:** Trò chuyện về Hội nhà văn Liên Xô. -tr7
- 8- **Nghệ thuật:** Để tiếng nhạc lời ca bay xa hơn/ Doãn Nho. -tr14
- 9- Tin buồn: Vô cùng thương tiếc đồng chí Trường Chinh; Tiểu sử đồng chí Trường Chinh; ảnh đồng chí Trường Chinh -tr1-2
- Ảnh Đồng chí Trường Chinh thăm triển lãm đồ họa toàn quốc 1987.-tr3

## SỐ 42

- 1- **Bút kí:** Khách sạn Bến Thủy và bà giám đốc ăn trầu/ Hoàng Ngọc Sơn, minh họa Đỗ Dũng. -tr1, 10-11
- 2- **Bài:**
- Kỷ niệm 100 năm ngày sinh nhà văn yêu nước Võ Liêm Sơn (1888-1988). -tr2
- Về mối quan hệ giữa viết văn và dạy văn/ Phan trọng Luận. -tr2
- Quỳnh ơi/ Nguyễn thị như Trang. -tr3
- Bảo hộ quyền tác giả/ Thượng Nhuận. -tr6
- 3- **Bạn đọc viết:** “Ông già cười trên lưng hổ” những nghịch lý chua chát/ Đào Tiên Thi. -tr15
- 4- **Thơ:**
- Đi qua mùa hè/ Lữ Huy Nguyên. -tr5
- Vu Vơ một tiếng đàn/ Lữ Huy Nguyên. -tr5
- Khoảnh khắc/ Nguyễn Trung Thu. -tr5

- Điều tôi giấu em/ Nguyễn Trung Thu. -tr5
- Bát cơm quả trứng/ Nguyễn Trung Thu. -tr5
- Việt Nam/Lu-Vít Vi-Da-Lét. -tr9
- Tình yêu thương cảm/ Lu-Vít Vi-Da-Lét. -tr9
- Vĩ tuyến 17/A-Khơ-Mét Ra- Si-Tốp. -tr9
- Ống tay áo rộng/Ép- Ghê- nhi Ép -tu-Sen-Cô. -tr9
- Xem phim “Bạch tuộc”/Đoàn Xuân Hòa. -tr13
- Con không viết nổi bài thơ/ Nguyễn Vũ Tiềm .-tr13
- Cân lại thời gian. -tr13

**5-Độc sách:**

- Trở về cội nguồn/ Lê Sơn. -tr7
- Kể chuyện thành ngữ, tục ngữ/Thành Phan. -tr7

**6- Tin:** tr8

**7- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Nguyễn Huệ đến Thăng Long- truyện lịch sử của Ngô Văn Phú; minh họa của Nguyễn Linh -tr 4-5
- Bãi rác/ A-Lân Pha-Tơn. -tr8
- Nhà vua không cưới trường/ Ô-Lin Va-Xi-Lép/ Nguyễn Trọng Định, -tr9
- Bệnh tương/ Trần Hiệp; minh họa Đặng Xuân Hòa. -tr12-13

**8- Nghệ thuật:** Cuộc đời nghệ thuật của Phạm Văn Khoa/ Trần Đắc. -tr14

**9- Tranh biếm họa** của Quốc Hùng, Văn Thanh, Khánh Châm, Đình Quang Tỉnh, Vũ Đình Cơ, Lý Trực Dũng

**10 - Ngựa- Gò đồng của Mai Lân.-tr2**

- Ngựa- Trổ giấy của Vũ Duy nghĩa. -tr6

**11- Phú Khánh phát động sáng tác văn học nghệ thuật 1988-1990. -tr7**

## **Số 43**

**1- Bút kí:** Thầy giáo đại học/ Hoàng Quảng Uyên. Minh họa Phạm Quang Vinh. -tr4-5, 15

**2- BẠN ĐỌC VIẾT:** Một ý nghĩ về truyện Kiều/ Đoàn Minh Phong. -tr15

**3- Bài:**

- Thương tiếc nhà thơ Quang Dũng/ Trần Lê Văn. -tr3
- Báo Văn nghệ là một biểu hiện đổi mới của văn học/ Nguyễn Quang Sáng; ảnh Thế Hùng. -tr6
- Thành phố có ngôi nhà của mình/ Mai Xuân Huy. -tr6
- Tham luận của Bô- Rít Ô-lây -Ních/. -tr7

#### 4-Thơ:

- Nhớ Quang Dũng/ Thợ Rèn. -tr3
- Hát ru Quang Dũng/Ngô Quân Miện. -tr3
- Viếng Quang Dũng/Lê Đại Thanh. -tr3
- Thơ anh, hồn anh/Chu Thành. -tr3
- Chuyện dành cho con/Kim Anh. -tr5
- Làm đôi/ Kim Anh. -tr5
- Đơn phương/ Nguyễn Đức Mẫn. -tr5
- Ngoái lại/ Nguyễn quang Tính. -tr5
- Mẹ/Nguyễn Hoa. -tr5
- Đối lập/ Lê Quang Trang. -tr5
- Thơ Phê-Đê-Ri-Cô Gác-Xi-a Lóoc-Ca: Ba-let nước biển; Tiếng kêu; Hoa thủy tiên; Ca-Si-Đa và tiếng khóc. -tr9

#### 5-Tư liệu văn học:

6- **Tin:** Nghệ tĩnh trao tặng Giải thưởng văn học nghệ thuật Nguyễn Du (1981-1985). -tr11

7- **Độc sách:** Tô Ngọc Hiến với tiểu thuyết Hãy cho tôi sống lại/ Nguyễn Tùng Linh. -tr2

#### 8- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Ngày mai trên quảng trường/ Khuất Quang Thụy; minh họa Hoàng Hồng Cẩm.- tr1, 10-11

- Chuyện cổ tích về chàng kẻ cướp lễ độ/ Ca-Ren Tra-Péch; minh họa Hoàng Đình Tài. -tr8-9, 15

- Nguyễn Huệ đến thắng Long/Ngô Văn Phú; minh họa Nguyễn Linh. -tr12-14

9- **Nghệ thuật:** Phòng tranh của nữ họa sĩ Thanh Mai/ Viễn Triều; Chân dung và Phong cảnh - tranh sơn dầu của Thanh Mai

10- **Nụ cười:** H. sưu tầm. -tr16

11- **Tranh biếm họa** của Hoàng Vũ, Nguyễn Nghiêm, Văn Quỳnh, Khánh Châm. -tr16

\* Tin buồn

\* Tranh: Mèo – khắc gỗ của Vũ Bạch Dương. –tr6

- Tranh: bà cháu/ Trần Khánh Chương. –tr11

## **SỐ 44**

1- **Bút kí:** Con đường có máu chảy/Trần Quang Quý; minh họa Trần Khánh Chương.  
-tr1, 10-11

### **2- Bài:**

- Chào mừng Đại hội VI Tổng liên đoàn lao động Việt Nam:

+ Đổi mới thực sự chứ không nửa vời/ Xuân Cang. –tr2

+ Bảo vệ quyền lợi tinh thần của đoàn viên/ Văn Như Cương. –tr2

+ Tinh thần công khai và dân chủ. –tr3

+ Vững tin ở những mục tiêu và con đường đã chọn. –tr3

- Họa sĩ Xưởng mỹ thuật quân đội đi vẽ về bộ đội hải quân/ Băng Sâm. –tr6

- Đọc lại Cửa mở của Việt Phương/ Anh Ngọc. –tr7, 14

- Đọc tiểu thuyết Không phải trò đùa/ Ngô Văn Phú. –tr11

### **3- Bạn đọc viết:**

- Một yêu cầu của bạn đọc/ Đào Duy Thủy. –tr16

- “Tiếng đất” kích động?./Nguyễn Tiến. –tr16

### **4-Thơ:**

- Thơ Xuân Quỳnh. –tr4:

+ Thơ tình cho bạn trẻ

+ Hoa cỏ may

+ Hoa tường vi

+ Không đề

- Thơ Lưu Quang Vũ. –tr4-5:

+ Thư viết cho Quỳnh trên máy bay

+ Mây trắng của đời tôi

+ Bài hát ấy vẫn còn là dang dở

+ Ngủ nào ngủ ngoan

+ Nói với con cuối năm

- Gửi Pi- Cát-Xô/ Ga-Ni Ha-Mít.-tr9
- Nếu mà được thế/ Ri-O An-Ma. -tr9
- Câu chuyện một người mẹ Nam Phi/Ô-Phrê-Nê-Ô. -tr9

**5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Gã lãng mạn cuối cùng của thế kỷ/ Nguyễn Vạn Phú.; minh họa Hà Trí Hiếu -tr5-6
- Bức thư người vợ/ Ra-Bin-Dra-Nat Ta-Go, minh họa Vũ Duy Nghĩa. -tr8-9, 15
- Dòng sông cụt/ Trương Huy San; minh họa Đặng Xuân Hòa. -tr12-13, 15

**6- Nghệ thuật:** Triển lãm tranh của họa sĩ Nguyễn Văn Ty/ Đan Khánh; Tranh *Phong cảnh và Mèo*-Tranh Nguyễn Văn Ty; Ảnh chụp Đỗ Huy. -tr14

**7- Tranh biếm họa** của Huỳnh Bá Công, Đinh Quang Tỉnh, Văn Danh Nho, Mai Văn Hiến, Lê Viết Trí. -tr16

\* Tranh: - Vân đại- Tranh lụa của Lý Trực Sơn. -tr4

- Mơ về Phù đồng- Sơn dầu của Trọng Kiệm. -tr5

## SỐ 45

**1- Bút kí:**

- Tháng Mười ở Sông Đà/ Hoàng Minh Tường, minh họa Trịnh Tú. -tr1, 10-11
- Dấu hiệu thuở tàn phai/ Vũ Đình Minh; minh họa Việt Dũng. -tr12-14

**2- Bài:**

- Trong tình cảm tin yêu chân thành. -tr2
- Cần phải tăng cường vai trò của báo chí/ M. Góoc- Ba- Chốp. -tr3
- Nhà văn Ai- Cập đầu tiên được giải Nobel Văn học 1988. -tr3
- Văn học Việt Nam trong bước ngoặt chuyển mình/Lã Nguyên. -tr7, 15
- Trên và dưới cánh đại bàng- hồi ức và cảm nghĩ của Ra-Xun Gam-Đa-Tốp, minh họa của Nguyễn Trung Phan. -tr8-9, 14
- Sợi Xanh tuya cũ của nhà phê bình/Dạ Ngân. -tr15

**3- Ý kiến chúng tôi:** Về những trang viết hôm nay/Lê Văn Thảo. -tr2

**4-Thơ:**

- Với A-Kho-Ma-Tô-Va/ Giáng Vân. -tr5
- Nước Nga vừa xanh thì tôi đã xa/Lâm Thị Vỹ Dạ. -tr5

- Với sông Mat-Xcơ-Va/Nguyễn Văn Toại. -tr5

- Hai ngôi nhà/ Vũ Duy Thông. -tr5

- Cuộc săn sói/ Vla-Đi-Mia Vu-Xô-t-Xki. -tr9

- Thơ Nguyễn Duy: tr13:

- Các loài ma/Sĩ Giang. -tr15

#### 5- Sổ tay thơ:

- Người đàn bà ngồi đan/Việt Mai. -tr11

- Ghi chép của một dịch giả/N. Đa-Bô-Lốt-Xki. -tr11

#### 6- Bạn đọc viết: -tr15:

- Bạn đọc phải giúp nuôi tờ báo/ Nguyễn Khắc Viện

- Nhân đọc lại một bài trên báo Văn Nghệ/ Đoàn Minh Phong

#### 7 Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Ngày của một đời/ Dạ Ngân; minh họa Công Quốc Hà. -tr4-5

#### 8 Sổ tay người yêu thơ:

**9 Văn học Xô viết và quá trình cải tổ:** V. Đu-Đin-Xép với tiểu thuyết *Không chỉ sống bằng bánh mì*/ Phan Hồng Giang. -tr6

**10 Nghệ thuật:** Bàn về chức năng của Âm nhạc/Lê Lôi. -tr14

**11 Nụ cười:** Đỗ Đỗ sưu tầm. -tr16

**12 Tranh biếm họa** của Hoàng Vũ, Đinh quang Tỉnh, Vũ Tuấn.-tr16

## SỐ 46

#### 1- Bài:

- Đại hội Mặt trận tổ quốc Việt Nam lần thứ III:

+ Đoàn kết và đổi mới. -tr2,6

+ Văn nghệ cần tiếp tục đổi mới/Trần Độ. -tr2-3

+ Nhiệm vụ hàng đầu của mặt trận là đấu tranh cho quyền dân chủ của nhân dân/ Tham luận của nhà văn Hồng Chương. -tr6

- Kinh nghiệm của chúng tôi/Trích phát biểu của Ma-Ri-Uýt Ghi-Chê-Nê-Ki. -tr7

- Tấm lòng của bà con xa Tổ quốc/Trích Tham luận của ông Huỳnh Trung Đồng. -tr7



- Thư từ Đa-Mát (Xy-ry) gửi cho báo Văn nghệ: Những bức tranh vẽ sau song sắt nhà tù/ Như Kim. -tr15
- Giải thưởng báo chí trong đợt đấu tranh chống tiêu cực.- tr16
- 2- **Số tay thơ:** Quang Dũng nhà thơ xứ Đoài/Vân Long. -tr11, 15
- 3- **Thơ:**
  - Tiễn đưa anh/Khuông Hữu Dụng. -tr5
  - Tiễn em đi dạy học ở vùng sâu/ Nguyễn Chơn Thành. -tr5
  - Có thể nào/Phạm Thị Quý. -tr5
  - Thơ tặng bạn/Phan Xuân Hật.- tr5
  - Giữa trưa/Lê Kim Giao. -tr5
  - Nỗi nhớ/Trần Mai Phương. -tr5
  - Thơ Vương Trọng: -tr13
    - + Khóc giữa chiêm bao
    - + Tự nhủ
    - + Bến lều chợ
  - Ông khen/Quang Anh. -tr16
- 4- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**
  - Tiếng hát người đi khơi/Nguyễn Văn Đệ, minh họa Phạm Minh Hải. -tr1, 10-11
  - Chuyện quan trọng về bà cả đào/ Nguyễn Hiếu; minh họa Thành Chương. -tr4-5,14
  - Cuộc đời và số phận/ Va-Xi-Li Grô-Xman; minh họa Lê Đức Cường. -tr8-9
  - Ngày của một đời/Dạ Ngân; minh họa Công Quốc Hà. -tr12-13
- 5- **Nghệ thuật:** Những thước phim có ích/Cao Nhị. -tr14
- 6- **Tranh biếm họa** của Đinh Quang tỉnh, Hoàng Vũ, Văn Thanh, Vũ Đình Cơ. -tr16
- 7- Tranh: Tình Mẫu tử- Khắc đá của Lê Lam. -tr13
- Đàn- Tượng đất nung của Lê Công Thành. -tr15

## **SỐ 47**

### 1- **Phóng sự, bút ký:**

- Buôn bán là một nghề gay lắm/Hoàng Dạ Vũ; minh họa Nguyễn Trung Phan. -tr1, 10
- Chuyện đảo yến/ Hà Nam. -tr5, 11

### 2- **Bài:**

- Đi đến một cách nhìn toàn diện và khoa học về dạy, học văn ở trường phổ thông/Nguyễn Xuân Lạc. -tr2-
- Xin góp ý về luân lý và đạo đức/ Hoàng Đạo Thúy. -tr3
- Dự thi sáng tác và tuyển chọn mẫu chuyện giáo dục và đạo đức: -tr4:
  - + Ba chú khỉ và những chiếc võng/Đông Xuân Lan
  - + Ngôi nhà và tấm tranh/ Đông Xuân Lan
  - + Con chuột hợm hĩnh/ Đông Xuân Lan
  - + Loài vượn có nghĩa/ Phong Thu
  - + Bát canh riêu/Phong Thu; minh họa của Minh Hoàng
- Hợp hội đồng xuất bản. -tr6
- Những nhận xét về văn học Xô viết hôm nay/Phê-Lích Cu-Dơ-Nhet-Xốp. -tr9
- 3- Đọc sách:**
  - Em muốn học giỏi văn/Ngọc Thu. -tr6
  - Vẫn có ông trăng khác/Vũ Ngọc Bình. -tr6
- 4- Thơ:**
  - Trần Ninh Hồ: Trích ghi chép thơ “Những câu hỏi trên tuyết”: Thuyền và bến; Đối mùa; Tuyết và băng; Ca dao trên tuyết; Trích nhật kí tình yêu của một thanh niên phương Tây 1988; Trích nhật kí tình yêu của một thanh niên phương Đông 1988. -tr13
- 5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**
  - Cuộc đời và số phận/ Va-Xi-Li G.Rô-Xman; minh họa Lê Đức Cường. -tr8-9
  - Chị em tôi/ Hoàng Văn Lương; minh họa Lê Trí Dũng. -tr12-14
- 6- Nói chuyện ngôn ngữ:** Ngữ pháp có nói hết không?/Hoàng Tuệ. -tr 7
- 7- Ý kiến ngắn:** Do nhầm lẫn một tác giả bị quên lãng/ Nguyễn Phương Thảo. -tr7
- 8- BẠN ĐỌC VIẾT:**
  - Những nỗi thao thức của người thầy/Lê Sùng. -tr15
  - Nói người ngắm ta/ Nguyễn Văn Lưu. -tr15
- 9- Truyện đùa mà thật:** Tôi không hiểu/ Mi-Kha-In Da-Đô-Nốp. -tr16
- 10- Tranh biếm họa** của Văn Danh Nho, Hoàng Vũ, Phạm Vĩnh, Văn Thanh. -tr16
- \*- Mời các bạn tham gia cuộc vận động sáng tác và tuyển chọn mẫu chuyện giáo dục và đạo đức cho học sinh phổ thông cơ sở. -tr5
- Nhắn tin.-tr5

## Số 48

### 1- **Bút kí:**

- Bay lên Điện Biên/Lê Đình Cánh; minh họa Công Quốc Hà. -tr1, 10-11
- An Giang mùa này/ Mai Văn Tạo; minh họa Bao Trân. -tr12-13

### 2- **Bài:**

- Đôi cảm nghĩ về nhà thơ Phạm Huy Thông (1918-1988)/Tế Hanh. -tr6
- Nguyễn Quang Lập, người thuốc thang cho vết thương chiến tranh/Hoàng Phủ ngọc Tường. -tr6
- Ô-Đi-Xê Cam-pu-chia- trích hồi kí của Ha-ing Ngor; minh họa Đỗ Dũng. -tr8-9
- Văn học và tư duy/ Igo Det-Cốp. -tr9, 15

### 3- **Tư liệu văn học:**

- Một số điều tôi biết về nhà văn Vũ Trọng Phụng. - tr2
- Đọc Nguyễn Huy Thiệp/ Văn Tâm. -tr3, 15

### 4- **Thơ:**

- Hãy lo việc của mình/Đỗ Minh Tuấn. -tr5
- Thơ ơi/ Nguyễn Bùi Vợi. -tr5
- Lúa đã chín rồi/ Trần Mạnh Thường. -tr5
- Trẻ nhỏ và mưa/ Trúc Cương. -tr13
- Nghịch lý/ Trúc Cương. -tr13

### 5- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Làng xa/ Đỗ Vĩnh Hà, minh họa Việt Dũng. -tr4-5

### 6- **Đọc sách:**

- Nguyễn Trường Tộ- Con người và di thảo./Xuân Tửu. -tr7
- Trái tim chó- tiểu thuyết của Bun-Ga-Cốp/Nam Hồng. -tr7

### 7- **Sổ tay thơ:** Đẹp và thơ/ Nguyễn Phong Nam. -tr11

### 8- **Nghệ thuật:**

- Hoạt động sân khấu ở thành phố Hồ Chí Minh: Lập lại trật tự- Một vấn đề cấp bách của Sân khấu Tp. HCM/ Trần Mỹ Quỳnh Anh. Ảnh Thế Hùng. -tr14

### 9- **Tranh biếm họa** của Văn Quỳnh, Văn Thanh, Đinh Quang Tỉnh. -tr16

### 10- **Ý kiến ngắn:**

- Dân là gốc và lấy dân làm gốc và Thầy giáo đại học- tiếng chuông báo động khẩn thiết/ Đinh Trí Dũng. -tr16

\* Bạn có biết.- tr11

- Hộp thư. -tr14

## SỐ 49

1- **Bút kí:** Động mạch chính/ Phạm HuyThành, minh họa Đỗ Phấn. -tr1, 10

2- **Bài:**

- Bước đi không thể đảo ngược/ Vương Trí Nhàn. -tr2

- Về một tổ chức mới thành lập: Hội nghiên cứu và giảng dạy Tp. Hồ Chí Minh/Trần Hữu Tá. -tr2

- Trò chuyện văn chương với Nguyễn Minh Châu. -tr3

- Tiến trình cải tổ và văn học Liên Xô: Một nghị quyết sai lầm bị xóa bỏ/Phan Hồng Giang. -tr3

- Khởi sắc hay là sự chuyển mình của văn học/Ngọc Oanh. -tr6

- Gắn liền tâm huyết với công cuộc đổi mới xã hội/Bùi Hiến. -tr7

- Truyện cổ Mường/ Lê Huy Hòa. -tr7

- Ô-Đi-Xê Cam-pu-chia- trích hồi kí của Ha-ing Ngor; minh họa Đỗ Dũng. -tr8-9

- Những triệu bạc của Pli-Sét-Xcai-A/Mộng Quỳnh stăm. -tr9

- Chiêm ngưỡng X.Ây-Danh-Xtanh/Trung Sơn. -tr14

- Đại hội lần thứ III Hội nghệ sĩ Sân khấu Việt Nam . -tr14

- Thông báo cuộc thi sáng tác về đề tài nông thôn. -tr14

- Những tờ báo đắt hàng nhất và ế nhất ở Liên Xô. -tr14

- Về bài “Nhân đọc lại một văn kiện lịch sử: Một việc làm quá đổi tùy tiện”/ Nguyễn Cao Cường. -tr15

- Giới thiệu về Tạp chí Tác phẩm văn học. -tr15

3- **Độc sách:** Từ “Ao làng” đến “Ao non”/Hoa Bẩy. -tr11

4- **Thơ:**

- Hoàng Trần Cương: Xôn xao; Xốn xang; Trước nghĩa trang Trường Sơn. -tr5

- Kỉ niệm lần thứ 90 ngày sinh của B. Bréch(1898-1988)- Thơ Bec- Ton Brêch- tr9

- Nghiêm Huyền Vũ: Mười năm sau; Không đề. -tr13

- Hoài Anh: Đồng hồ; Dành quen; Gặp lại trò chơi. - tr13

- Cơ quan tôi cải tổ/ Cán Quốc. -tr16

- Đổi mà chưa mới/ Sĩ Giang. -tr16

- Đợi đến bao giờ/Sĩ Hồ. -tr16

**5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Cái bóng trắng/Phạm Ngọc Cảnh Nam, minh họa Đặng Xuân Hòa. -tr4-5, 10

- Món tái dê/Hồ Khuê Văn; minh họa Lê Trí Dũng. -tr12-13

6- Sổ tay thơ: Chuyện phiếm từ một bài thơ/ Hoàng Quang Uyên. -tr11

7- **Chuyện vui:** Ngôi nhà mới/ I-U-Ri Rich-te. -tr15

**8- Tranh biếm họa của**

- Múa sư tử- Gò đồng của Nguyễn Thị Kim. -tr6

## SỐ 50

1- **Bút kí:** Miền đất ba trăm lò gốm/ Nguyễn Kim Trạch. -tr4, 15

**2- Bài:**

- Tiếp tục con đường đổi mới trong sáng tạo văn học nghệ thuật/Trần Bạch Đằng. -tr2, 15

- Văn học và đổi mới (Hỏi chuyện nhà văn Nguyễn Đình Thi). -tr2-3

- Mấy suy nghĩ về mối quan hệ thẩm mỹ giữa điển hình văn học và điển hình cuộc sống xã hội/ Lê Chí Dũng. -tr6

3- **Sổ tay thơ:** Ấn tượng bài thơ *Đôi nạng* của Thanh Tùng/ Trúc Thông. -tr6

**4- Thơ:**

- Phùng Ngọc Hùng: Cầu vồng bảy sắc; Mưa. -tr5

- Nguyễn Đức Mậu: Bài không tên; Tưởng niệm một nhà thơ; Buồn; Ngày vắng em. -tr5

- Vũ Toàn: Lời ru về vàng mây ngủ trong cây; Đêm của những tổ ấm không tên. -tr5

- Nguyễn Trọng Tín: Chút tự bạch năm 1980. -tr5

- Thơ CHDC Đức: Mưa cuối mùa hạ; Những con cá nhỏ thông minh. -tr9

**5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:**

- Công ty Chi-Cho-mếch/ Huy Bảo, minh họa Hoàng Hồng Cẩm. -tr1,10-11

- Thư gửi cho nhau/ Xéc-Gây Vô-Rô-Nhin, minh họa Lê Đức Cường. -tr8-9

- Tình yêu một thuở/ Nguyễn Đăng Khoa; Minh họa Nguyễn Trung Phan. -tr12-13

**6- Đọc sách:**

- Thơ đường/ Chí Kiên. -tr7
- Ngọn đèn như quả hồng chín/ Văn Ly. -tr7
- 7- **Nghệ thuật:** Điện ảnh Trung Quốc sau cách mạng văn hóa/ Tố Nga. -tr14
- 8- Tin:**
- Giải thưởng nhà nước Liên Xô. -tr9
- Đại hội toàn quốc Hội liên hiệp Văn học Nghệ thuật Trung Quốc. -tr9
- 9- Bạn đọc viết:**
- Về ý kiến “Dân là gốc” và “Lấy dân làm gốc”/Nguyễn Lạc. -tr16
- Đọc bài Đọc lại “Cửa mở” của Việt Phương. -tr16
- 9- **Tranh biếm họa** của Nguyễn Nghiêm; Mai văn Hiến; Quốc Minh. -tr16
- Du kích Mèo- Đục gỗ của Đỗ Như Hai. -tr7
- Đính chính. -tr11
- Hộp thư. -tr15

## **Số 51**

- 1- **Bút kí:** Bi kịch cuối đời/ Hoàng Ngọc Sơn; minh họa Đoàn Hồng. -tr10-11
- 2- **Bài:**
- 40 năm Nhà xuất bản văn học:
  - + Những hạt giống tốt, những mùa quả ngọt/ Nguyễn Bao. -tr2
  - + Trân trọng những giá trị và tài năng trong văn học dân tộc và loài người/ Nông Quốc Chấn. -tr2
  - + Phương hướng đổi mới của Nhà xuất bản “Văn học” là khẳng định các giá trị văn học – Giám đốc NXB Văn học Lý Hải Châu trả lời phỏng vấn Báo Văn Nghệ. -tr3
  - + Vài kỉ niệm đáng ghi nhớ/ Tế hanh. -tr3
  - + Bốn mươi năm ấy biết bao công trình/ Hoàng Trung Thông. -tr3
  - + Từ những cuốn sách lẻ tẻ đến quy mô các bộ tuyển/ thúy Toàn. -tr6
  - + Để cho tinh hoa văn học đến với mọi nhà/Phan Hồng Giang. -tr6
  - + Mảng sách văn học cổ, cận đại Việt Nam /Đào Ngọc Du; Ảnh Thế Hùng. -tr6
  - + Thơ Việt Phương và “Cửa mở”/ Hoàng minh Châu. -tr7
- 3- **Tin:** -tr9

#### 4- Thơ:

- 100 bài thơ tình nhờ em đặt tên/Thu Bồn./ Phố cổ- Khắc Thạch cao của Đinh Lực – tr1
- Thơ Anh Chi: Thơ đề lá vú sữa; Về một cánh tay; Nghĩ về tương lai; Xương rồng khô khan. –tr13
- Chân dung anh nịnh/ Hồ Quốc Vỹ. –tr16
- Nói về con lật đật/ Lê Khả Sĩ. –tr16

#### 5- Truyện ngắn, tiểu thuyết:

- Đi tìm một tín hiệu/ Phạm Đình Trọng; minh họa Võ tá Hùng. –tr4-5
- Lời phán quyết/ Phan-Xơ Cáp-Ca; minh họa Hoàng Minh.- tr7-9
- Sinh vật bị xua đuổi/ Khôi Vũ; minh họa Nguyễn Thị lành. –tr12

#### 6- **Sổ tay thơ:** “Chợt nhớ” và tình yêu của một nhà thơ xa xứ/ Hoàng Minh Tường. – tr13

#### 7- Nghệ thuật:

- Tích cực đổi mới sự nghiệp sân khấu của chúng ta/ Báo cáo của BCH Hội nghệ sĩ sân khấu VN khóa II. –tr14
- Danh sách Ban thư kí, BCH Hội nghệ sĩ sân khấu VN khóa II. –tr14
- Đoàn kết, xây dựng và đổi mới. –tr14
- Hội đồng biên tập báo “Văn nghệ” họp phiên đầu tiên. –tr15

#### 8- **Nụ cười:** Chuyện vui về Mác Tu-ên. –tr16

#### 9- **Tranh biếm họa** của Đinh Quang Tỉnh; Văn Thanh; Dzím. –tr16

- Điện thăm hỏi. –tr1

## SỐ 52

#### 1- **Bút kí:**

#### 2- **Bài:**

- Báo chí Liên Xô với công cuộc cải tổ/ Võ văn Trực. –tr2
- Nhân ba năm ngày mất nhà thơ Xuân Diệu: Tư tưởng và phong cách một nhà thơ lớn/ Nguyễn Đăng Mạnh. –tr3, 15
- Ban biên tập tuần báo “Văn nghệ” kính gửi BBT tuần báo “Văn học”. –tr3
- Giám đốc- một cái nghề mong manh- Ghi chép câu Xuân Ba; minh họa Hoàng Hồng Cẩm. –tr4-5

- Gặp Lê Lưu sau chuyến đi Mỹ/Phạm Tiến Duật. -tr7
- Tân thập tứ nương/ Bồ Tùng Linh; minh họa Đỗ Dũng. -tr 8-9, 11
- 3- **Độc sách:** Chuyện còn chưa cũ, viết từ thời đã qua/ Nguyễn Văn Bổng.- Tr6
- 4- **Thơ:**
  - Nợ văn chương/ Lê Đức Thọ. -tr3
  - Thơ Nguyễn Trác: Tưởng nhớ; Quy Nhơn; Qua Quảng Trị tháng 2-1988. -tr5
  - Cầu Giát/ Hồ Dzếnh. -tr5
  - Tiếng đàn mười năm/ Thế Hùng. -tr7
- 5- **Truyện ngắn, tiểu thuyết:**
  - Trăng nguồn/Mạc Phi; minh họa Lê Trí Dũng. -tr1, 10
  - Trong cơn mưa/ Phạm thị Hoài.,minh họa Đỗ Phấn. -tr12-13
- 6- Tư liệu văn học: Chung quanh bài thơ *Hai sắc hoa tygôn* của T.T.K.H/ Huy Hùng – tr13
- 7- **Nghệ thuật:** Thành phố Hồ Chí Minh- Âm nhạc trong cuộc sống/ Viễn Triều. -tr14
- 8- **Bạn đọc viết:** Lời cảm ơn đầy trách nhiệm/ Văn nghệ. -tr15
- 9- **Tranh biếm họa** của Văn Thanh; Lý Trực Dũng; Nguyễn Nghiêm; Huỳnh Bá Công. – tr16
- \* Tin buồn. -tr16

## SỐ 53

- 1- **Phóng sự:** Chứng nhận của hai cơ chế / Nguyễn Thành, minh họa Vũ Hiền. – tr1, 10-11
- 2- **Bài:**
  - Về một vài vấn đề văn học đang được thảo luận/ Mai Quốc Liên. -tr2,9
  - Một số vấn đề trước mắt trong công tác tư tưởng. -tr2-3
  - Đường vào năm 1989- Ghi chép của Phạm Tiến Duật. -tr5,15
  - Nhớ bạn Nguyễn Sáng một họa sĩ lớn/Hoàng Trung Thông. Tranh “Chải tóc” của Nguyễn Sáng. -tr14
- 3- **Truyện ngắn:**
  - Con voi lạc/ Trinh Kim Hiền; minh họa Thành Long. -tr4



- Một nghề/ Na-Ga-Van-Ni Cu-Rup; minh họa Bảo Trân. -tr8-9
- Vé đứng/Dương Minh Hình; minh họa Hoàng Đình Tài. -tr12-13

#### 4- Thơ:

- Thơ Nguyễn Trọng Oánh: Về anh; Chúa giáng sinh. -tr5
- Thơ Nguyễn Thụy Kha: Tình đầu; Một hồn Hà Nội. -tr5
- Thơ Ba Lan: Niềm vui; Người phụ nữ gọt vỏ khoai tây; Đợi giấy. -tr8
- Áo em/ Vũ Long. -tr12
- Bây giờ đang cuối mùa đông/Nguyễn Quang Thiều. -tr12
- Ngắm hình hoa hậu/Trần Ngọc Anh. -tr12

#### 5- Đọc sách:

- Đọc *Cuốn gia phả để lại của Đoàn Lê*/ Mai Ngữ. -tr6
- Trường học dừng cảm- trường học của người lính/ Lê Ngọc Tú. -tr6
- Ngày tận thế- một đóng góp trong dòng tiểu thuyết tư liệu./Trần Ninh Hồ. -tr7

6- **Sổ tay thơ:** Ga-Xếp một bài thơ độc đáo của Nguyễn Bính/ Ngô Văn Phú. -tr13

7- **Qua báo chí nước ngoài:** Tác phẩm mới nhất của Mac-Két/Nguyễn Đăng. -tr13

8- **Bạn đọc viết:** Ai sầu hơn ai?/Tú Than. -tr14

9- **Nụ cười:** -tr116

10- **Tranh biếm họa của** Hiến Dũng; Phạm Vĩnh; Mai Văn Hiến; Văn Danh Nho. -tr16

\* *Tranh:* Trăng đầu xuân/ Mai Long. -tr7./

-

## Báo Văn nghệ 1993

### Số 1

Thứ 7 2-1-1993

Thiếp Chúc mừng năm mới Xuân 1993 của Chủ tịch nước cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam Lê Đức Anh

#### 1. Bút ký:

- \* Mặt trời trên biển: Ký dự thi/ Trần Tự.- tr 1+10
- \* Cảm nghĩ từ Stốc- khôm/ Nguyễn thị Vân Anh.- tr 13
- \* Cam Ranh - cát bạc, cát vàng/ Nguyễn Hà.- tr 16

#### 2. Ghi chép:

- \* Những ngày cuối năm nhiều ý nghĩa( Về kỳ họp thứ 2, Khóa IX quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam)/ Trần Ninh Hồ.- Tr 1+11
- \* Gặp gỡ cuối năm và những điều sẽ tới( Về cuộc trao đổi với chị Lê Thị Bình - Tổng giám đốc xí nghiệp giày vải Thượng đình, Hà nội )/Trần Hiền Minh.- Tr 15

#### 3. Nhân ngày học sinh- sinh viên Việt nam (9-1-1950-9-1-1993): tr 2

- \* Một thời và mãi mãi/ Trần Bạch Đằng
- \* Kỷ niệm 90 năm sinh giáo sư, nhà văn Đặng Thai Mai (1902-1992)

#### 4. Tiến tới kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ (1948-1993)

- \* Ở Việt Bắc những thu đông ấy/ Nguyễn Đình Thi.- tr 3

#### 5. Truyện ngắn:

- \* Anh rất yêu em/ Lê Minh Khuê.- tr 4+5
- \* Sau buổi chiếu phim/ Ôt-tô ste-gơ (thụy sĩ): Ngô Tự Lập dịch.- tr 8
- \* Thương/ Xuân Khoa.- tr 12

#### 6. Thơ:

- \* Yên thế (trích Trường ca)/ Lữ Huy Nguyên.- tr 5
- \* Thơ Hoan Mac - ti- net:tr 9 - Hà nội, hoa và nụ/ Thanh Xuân
  - Băng qua cầu vượt/ Trần Hình dịch
  - Điều gì?/ Đào Duy Hiệp dịch
  - Mưa/ Nguyễn Hùng Vĩ dịch
  - Khảo cứu những đêm trắng/ Phan Quý dịch
- \* Người thơ từ Giơ-ne-vơ - trò chuyện với nhà thơ Hoan Mác-ti-net/ Đăng Bảy và Trần Hình thực hiện

#### 7. Bài viết:

- \* Nghề văn cũng lắm công phu/ Nguyễn Khải.- tr 6+7
- \* Những bài thơ tìm được trong tài liệu lưu trữ/ Brút-xơ Uyếch.- Đào Kim Hoa dịch

#### 8. Tác phẩm và dư luận:

- \* Nguyễn thị Hồng Ngát Một giọng thơ trữ tình ấm áp/ Nguyễn Châu.- tr 7+15

#### 9. Tư liệu văn học: tr 8

- \* Thơ kết thể/ Nguyễn Tri Nguyên
- \* Những ngày văn hóa Thụy sĩ/ Nguyễn Trường Lịch
- \* Vài nét về tiểu thuyết Thụy sĩ hiện đại/ Đoàn Minh Tuấn

#### 10. Văn hóa - Khoa học - Nghệ thuật: tr 14

- \* Về bộ phim truyện Pháp "Đông dương" quay tại Việt nam/ Trần bắc
- \* Cô bé Mai Phương và những ước mơ táo bạo/ Ngô Phương Lan

### **11. Ảnh minh họa :**

- \* Việt bắc năm 1948/ Trần Văn Lưu.-tr 3
- \* Bình minh Hạ long/ Nguyễn Long.- tr 6
- \* Béc-nơ Thụy sĩ.- tr 8
- \* Geneve.- tr 9
- \* Thủ đô Stốc khôm (thụy điển) .- tr 13
- \* Nghệ sĩ Pháp Kê-tê-rin Đơ-vơ-nơ .-tr 14
- \* Phân xưởng của xí nghiệp giày vải Thượng đình/Hồ Hùng.-tr 15
- \* Tấm lòng đất mẹ với đảo xa/ Băng Sâm.- tr 15

### **12. Tranh minh họa:**

- \* Hoàng Minh .- tr 4
- \* Hòa bình/ Huy Nhung.- Tr 7

### **13. Hộp thư hàng tuần**

## **SỐ 2**

### **1. Giao lưu văn hóa Việt - Nhật:**

Trả lời phỏng vấn Báo Văn nghệ - Nguyễn Mạnh Cầm- Bộ trưởng Bộ ngoại giao nước CHXHCN Việt nam/NMC.- tr1+14; ảnh minh họa Thủ tướng Nhật Miazada tiếp bộ trưởng Bộ ngoại giao Việt nam Nguyễn Mạnh Cầm

### **2. Bài viết:**

- \* Giáo sư viện sĩ Vũ Tuyên Hoàng chủ tịch hội hữu nghị Việt nam - Nhật bản .- tr 2
- \* Giáo sư sử học Furuta Motoo Chủ tịch Hội nhật - Việt hữu nghị.- tr 2
- \* Giải " Giao lưu văn hóa Nhật - Việt Sugi Ryotaro".- tr 2
- \* Thêm những chấm son mới/ Vũ khắc Liên phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội giao lưu văn hóa Việt Nhật.- tr 2
- \* Nguyễn Cơ Thạch .- tr2
- \* Đào Huy Thạch.-tr2
- \* Võ Văn Sung.-tr 3
- \* Văn xuôi Nhật bản hiện đại.- tr3
- \* Sankae Kato- Người bạn của văn học Việt Nam.- tr4
- \* Điều thú vị nhất/ Ma Văn Kháng .- tr 4+14
- \* Vì tình hữu nghị Việt Nhật/ Hà Bình Nhưỡng và Đinh Văn Dũng.- tr7
- \* Đôi lời về tổng thơ ký Sugi Ryôtarô/ IIDa Mabôru.- tr8
- \* Nhớ lại một chuyến đi/ Lương Xuân Nhị.- tr8; ảnh ký họa "Chùa ở Kyoto" 1943/Lương Xuân Nhị
- \* Đọc truyện ngắn của R.Akutagaoa/ Kim Điền .- tr 8
- \* Asahi shimbun, tờ báo lớn của Nhật Bản/Mizuno Takaaki.- tr 9; ảnh tranh treo tường Nhật bản
- \* Làm báo/ Hyroyuki Sugiyama.-tr9
- \* Một thực trạng/ Yatshushi Kitani.- tr11; Ảnh của Nhật bản:Phong cảnh
- \* Kurôsoa- ngộ "Phú sĩ" của điện ảnh Nhật/ Trung Sơn .- tr12
- \* Hai bức thư.- tr12

- \* Lễ hội ở Nhật bản/ Hồ Hoàng Hoa.- tr13
- \* Thiếu nữ Nhật thời nay/ Dạ Thảo .- tr 13
- \* Nghĩ về một tính cách/ Đỗ Lai Thuý.- tr14 ; tranh minh hoạ
- \* Làm ăn với bạn/ Lê Viết Dực, Hoàng Việt Dũng
- \* Ở quán “Hoa Anh Đào”; Ảnh minh hoạ

### **3. Bạn có biết? tr 7**

- \* Phan Bội Châu với Nhật Bản/ Thành Công.- tr3

### **4. Truyện ngắn:**

- \* Người đàn bà nói dối/ Nguyễn Huy Quang.- tr5+15; ảnh minh hoạ của Hoàng Hồng Cầm

- \* Tôkyô/Hayashi FumiKô(1903-1951).- tr1+6+7; ảnh minh hoạ của Phạm Minh Hải

### **5. Tập thơ cổ vĩ đại Nhật bản “Manhiôxu”**

- \* Thể thơ tam ca (5 câu)

- \* Thể thơ Haiku (3 câu)

### **6. Thơ Nhật Bản: Tr9**

- \* Mùi hoa/ Kaoru Maruiama

- \* Mỗi lần/ Tacacô Axida

- \* Khúc hát một thiên thần/ Ri ô cô Shin đô

- \* Đá/ Fuhicô Kitagawa

- \* Bông cúc gai/ Ônô Tôsaburô

- \* Chiếc võng/ Thái Bá Tân dịch

- \* Con cá khổng lồ/ Hoàng Minh Châu

### **7. Truyện cổ Nhật bản:**

- \* Người mẹ dưới mồ/ Hồng Như dịch.- tr9; tranh minh hoạ

### **8. Bút ký:**

- \* Một chuyến về quê /Lê Ngọc Minh.- tr10; tranh minh hoạ

### **9. Nghệ thuật cắm hoa Nhật bản:tr13;ảnh minh hoạ**

### **10. Nụ cười nước ngoài:tr15**

### **11. Sách đọc dịp này: Tr 16**

- \* Tạp chí “Văn hóa Việt Nhật” .

- \* “Tác phẩm mới số 4/1992”.

### **12. Bản nhạc**

- \* Đừng quên nhau/Nhạc và lời Trần Hoàn

### **13. Thơ: Tr12**

- \* Tặng một nữ thanh niên Nhật Bản/Huy Cận

- \* Sao ông không nói/ Lữ Huy Nguyên

- \* Gô Gôn/ Hồ Phi Phục

- \* Ky-ô-tô mùa thu/ Vũ Tuyên Hoàng

- \* Nắng/Vũ Tuyên Hoàng

- \* Tội nghiệp, E- ste/Nguyễn Kim Quy

## **Số 3**

**Thứ 7 23-1-1993**

### **1. Bút ký :**

Nội Bài và vùng trời Hà nội/Vũ Hữu Luật.- tr 4; ảnh minh hoạ  
Xuân bên cầu Cốc Lếu/ Tô Đức Chiêu.- tr 5; ảnh Đào Hoa Nữ  
Tìm đất sống/ Nguyễn Khải.- tr 14+15; tranh minh hoạ của Phạm Minh Hải

### **2. Ghi chép:**

Năm Dậu nói chuyện Gà công nghiệp/ Hoàng Dạ Vũ  
Nhân ngày chiến thắng Đống Đa- Viết thêm về thiên tài Nguyễn Huệ/ Trần Cao Sơn.-  
tr 9: Ảnh tượng đài Quang Trung (Bình Định)/T.L  
Xơ-un- Mùa xuân thoáng qua/Xuân Lương.- tr 10; Ảnh minh hoạ Làng quê Nam Triều  
Tiên/T.L  
Kỷ niệm một chuyến đi/ Đàm Thành.- tr 10; Ảnh minh hoạ Nhà thủy đình trên hồ La-  
mang (Thụy Sĩ)

### **3. Truyện ngắn:**

Sương sớm/ Lê Nguyên Ngũ.- tr 6; ảnh minh hoạ Thành Chương  
Khoảng khắc của số phận/ Lê Minh Khuê.- tr 16; ảnh minh hoạ của Hoàng Hồng Cẩm  
Hà nội một thuở/ Anh Đức.- tr 17; ảnh minh hoạ Cầu Thê Húc/ Trần Minh  
Bướm trắng/ Ngô Văn Phú.- tr 20+21+24  
Chén rượu Hồng đào/ Trịnh Đình Khôi.- tr 24; tranh minh hoạ của Đặng Xuân Hoà

### **4. Thơ: tr 7**

Anh cùng em/ Tố Hữu.- tr1; Ảnh minh hoạ Lặng lẽ hương Giang của Đào Hoa Nữ  
Buổi chiều ấy/ Nguyễn Đình Thi  
Bói Kiều/ Tế Hanh  
Thời gian/ Giang Nam  
Theo dòng mẫu hệ/ Hoàng Cầm  
Lá mùa xuân/ Nguyễn Xuân Sanh  
Tiếng biển/ Hoàng Trung Thông  
Xuân đọc thơ xưa/ Lê Đạt  
Hơi thở/ Minh Huệ  
Sổ tay thơ - Một chấm xanh-tình một đời/ Ngọc Chung Tử; ảnh minh hoạ Võ An Khánh  
Những chú gà đất/ Ngô Thế Oanh.- tr 11  
Đền đáp/ Vũ Huy Thông.- tr 11  
Gió trước cửa thềm/ Võ Thanh An.- tr 11  
Lịch mới/ Nguyễn Đức Mậu.- tr 11  
Đường sáu- đường mẹ/ Trang Nghị.- tr 11  
Mời vợ uống rượu/ Nguyễn Duy.- tr 11  
Chiếc lá/ Lò Ngân Sủn.- tr 15  
Đêm xa xứ/ Diệp Minh Tuyên.- tr 15  
Thông Biểu Nghi/ Lê Hoài Nguyên.- tr 15  
Cỏ xanh/ Hoàng Trần Cương.- tr15  
Nỗi niềm Thị Nở/ Quang Huy.- tr15  
Cổ tích mai sau/ Trần Quốc Thực.- tr 15  
Tên em/ Huy Cận.- tr 17  
Biển/ Khương Hữu Dụng .- tr 21  
Chén rượu Ba-li/ Nguyễn Ngọc Oánh.- tr21  
Trên đỉnh núi/ Trinh Đường.- tr21

Vị mận/ Lâm huy Nhuận.- tr21  
Chỉ một cành/ Tạ hữu Yên.- tr21  
Chợ Hoa/ Huy Hạnh.- tr21  
Mây bay/ Gia Ninh.- tr21  
Mưa xuân tím nhớ/ Trần Lê Văn.- tr21  
Đêm Vũng Tàu/ Lê Thị Kim.- tr 23  
Hoa trong tuyết/ Lê thị Mây.- tr 23  
Xuân gõ cửa/ Đỗ Bạch Mai.- tr 23  
Gửi Mùa xuân/ Trương Ngọc Lan.- tr 23  
Lòng bỗng run như lá/ Phan Thị Thanh Nhàn.- tr 23  
Vui hội Xuân/ Nguyễn thị Hồng Ngát.- tr 23

### **5.Trang tết của các em:tr18**

**Truyện:** Cậu bé kỳ tài/ Minh Hạnh; tranh minh họa của Vũ Huyền  
Bữa tiệc bốn mươi hai món/ Trần Quốc Toàn  
Áo đỏ/ Trần hoài Dương; ảnh minh họa của Vũ Huyền  
Hoa chua me đất

**Thơ:** Xe trắng/ Thuỳ Linh  
Giao thừa/ Tạ Vũ  
Cái lược/ Bùi Đức Khiêm  
Cây tầm xuân/ Hoàng Tá  
Nắng sớm/ Phan Đình Ân  
Xấu hổ/ Nguyễn Đức Quang

### **6.Hộp thư hàng tuần:**

#### **7.Bài viết:**

Bác Hồ- Xuân ấy/ Vũ Kỳ.- tr 1; ảnh,thơ minh họa  
Mùa xuân - đất nước – con người: Than Việt Nam ra Thế giới  
Nhật ký trong tù tròn 50 tuổi/ Hà Minh Đức.- tr 8  
Bài thơ chữ Hán ca ngợi Bác Hồ/ Triệu Hường.- tr8  
Báo Xuân mấy mươi năm trước/ Ngô Tuệ.-tr 8  
Mùa xuân và văn nhân: Tết của Xuân Diệu/ Hoàng Cát.- tr12 ; ảnh Xuân Diệu  
Thưởng xuân, nhớ Nguyễn Tuân/ Văn Cao.- tr 12; Ảnh Văn Cao  
Tuổi 85- Quách Tấn.- tr12; ảnh Quách Tấn  
Ngõ Văn Nhân/ Chu Văn.- tr 13; ảnh Tháp Phổ minh Nam định/ Xuân Hà  
Chế Lan Viên nói về thơ, về mình.- tr 13; Ảnh minh họa Tháp Chàm Phan Rang/ Minh Lộc  
Trò chơi dân gian trong tranh Đông hồ/ Phùng Hồng Kổn.- tr19; ảnh Hội pháo Đông Kỵ Hà Bắc/T.L  
Sân khấu điện ảnh 1992/ Huy Thịnh.- tr 22  
Ngày xuân để mắt tới phim/ Tô Hoàng.- tr 23  
Lễ tạ ơn tại Hà Nội/Lơ-ri Hai-nơ-man.- tr 25  
Năm mới như cái gậy/ I-Ka-Va-Ba-Ta.-tr 25  
Tổ ấm gia đình vẫn là trên hết/ Anh Quang.- tr25  
“Thuở thơ ngây” rạng rỡ/ Trung Tú.- tr25

#### **8.Góc hài hước:**

#### **9.Tranh, ảnh :**

Tranh bìa của Thành Chương

Đầm ấm/ Võ An Khánh.- tr 7  
Gà chọi/ Nguyễn Đình Dũng.- tr 11  
Nguyễn Trãi/ tượng của Cần Thơ Công.- tr 19  
Gà/ Nguyễn Tư Nghiêm.- tr19  
Bé thơ/ Lưu Công Nhân.- tr19  
Quê hương/ Võ Tá Hùng.- tr 23  
Ảnh Mùa Xuân Nghệ thuật.- tr22  
10.Quảng cáo tr 26

## **SỐ 4**

**Thứ 7 30-1-1993**

### **1.Bút ký :**

Kỳ lân xanh/ Triều Dương.- tr 5+14; tranh minh hoạ của Phạm Quang Vinh,Trần Nguyễn Đán

Kathmando ở xứ Nepal/ Hồ Anh Thái.- tr 8; ảnh minh hoạ chùa Swayambhei Nath ở nepan của Hồ Anh Thái

### **2.Ghi chép:**

#### **3.Truyện ngắn:**

Quang Trung vi hành/ Nguyễn Anh Biên.- tr 1+15; tranh minh hoạ của Vũ Huyền

Gương mặt thời gian/ Lê Quang Anh.- tr 12+13; tranh minh hoạ của Đặng Xuân Hoà

#### **4.Thơ:**

Gió quê hương/ Liên Nam.- tr 4

Thạch Hãn/ Hồng Nhu.- tr 4

Lục bát khi say/ Phạm Ngọc Cảnh.- tr 4

Thơ/ Bằng Việt .- tr 4

Tháng giêng/ Anh Ngọc.- tr4

Hương xuân/ Trần nhuận Minh.- tr 4

Ru anh thức/ Đặng Nguyệt Anh.- tr4

#### **5.Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:Nhân kỷ niệm 40 năm nhà hát kịch Việt Nam: tr16**

Diễn viên Thu Hà/ Lê Minh Khuê và Dương Phương Vinh; Ảnh Tường Linh

#### **6.Những mảnh trò hay: tr 16**

Từ khan thủ vào quan đến Từ Thức du Tiên/ Tất Thắng

#### **7.Bài viết:**

Các hoạt động văn hoa, văn nghệ phải được phát triển lành mạnh, phong phú và đa dạng

Trung Hoa- đất nước nhiều chuyện lạ/ Nguyễn Lân Dũng.- tr 9; ảnh minh hoạ Phong cảnh Quế Lâm

Không đóng khung sơn mài/ Thái Bá Vân.- tr13

Nét Xuân trong một phòng tranh/ Ngọc Liên.- tr13

#### **8.Tranh minh hoạ**

Tranh bìa của Thành Chương

#### **9.Tác phẩm và dư luận:**

Sức xuân của một hồn thơ/ Trần Thanh Đạm.- tr 2; Tranh Xuân quê của Phạm Viết, Hồng

**10.Hồi ký:**

Văn hóa nghệ thuật và sự lãnh đạo của Đảng.- tr 3

11.Vô cùng thương tiếc nhà thơ Hoàng Trung Thông! Tr 6+7

Lễ tang

Lời điệu

Anh Thông ơi/ Hoàng Minh Châu

Anh ra đi, chúng tôi công nhớ mãi/ Vũ Tú Nam

Tiền đưa người mời trăng/ Hoà Vang

Mời trăng

Thơ: Khóc anh/ Anh Thơ

Vắng anh/ Phạm Hồ

Ông là Hoàng Trung Thông/ Trần ninh Hồ

Nhớ anh/ Nguyễn Bao

Gió khô/ Nguyễn Lương Ngọc

Anh ơi/ Viễn Phương

Nhớ cây sấu mùa đông đường Trần Hưng Đạo/ Trúc Cương

12. Tin tức: tr 9

13. Bài dự thi sang tác văn học cho trẻ em (1991-1992): tr10

Truyện ngắn:Thằng cúp/ Trần Đức Tiến.- tr 10:tranh minh hoạ của Phạm Thăng Long

Thơ: Cánh bướm vàng/ Mai văn Hai

Đón Mưa/ Du An

Hoa Gạo Sơn/ Phùng Thanh Chung

Quê em/ Lò Ngân Sủn

14. Nói và viết:tr11

15. Góc hài hước:tr15

16.Quảng cáo : tr16

## **SỐ 5**

**Thứ 7 6-2-1993**

1.Bút ký dự thi:

Thủy Thanh của tôi/ Nguyễn Quang Hà.- tr 16+15; ảnh minh hoạ Thành Chương

2.Ký sự:

Nhận Lai Hồng/ Hoàng Công Khanh.- tr 2

3.Truyện ngắn:

Cơn sốt vàng trên Máng Xối/ Văn Sinh.- tr1+10

Người đi bộ trong thành phố/ Đặng Hồng Nam.- tr 4+5; tranh minh hoạ của Lương Xuân Đoàn

Văn học Cu Ba: Trinh trắng/ Mi-ghe-li Đê-ca-ri-ôn.- tr 8+9



4.Thơ:

Hoàng Trung Thông.- tr5: Lời trối

Đôi mắt

Cây xương rồng trên mồ mẹ

Thiên nhiên/ Vũ Tú Nam.- tr5

Mai Văn Phấn.- tr5:Nhớ

Mưa xuân

Chiếc lá

Về đất mẹ/ Minh Nho.- tr5

5.Văn học và học văn: tr7

Bài “Tương tư” còn thiếu mấy câu?/ Đinh Thụy

“Tình tự” – than phận/ Lê Bảo

6.Hộp thư hàng tuần:

7.Bài viết:

Mùa Xuân này nói với ta những gì/ Anh Đức.- tr 1+11

Trời cao xanh ngắt sáng tuyên ngôn: Đọc tuyên ngôn độc lập của Hồ Chủ Tịch/ Chế Lan Viên.- tr3+2

Những bức ảnh huyền thoại của thế kỷ/ Nguyễn Long.- tr 14; ảnh Quân giải phóng tiến công cù điểm địch/ T.L

8.Tư liệu văn học:

Thơ Mai Hò, hương xuân còn lại/ Nguyễn Văn Huyền.- tr 7

Điện ảnh trên hòn đảo tự do/ Phúc Tâm.- tr 9

Nhớ chiến trường xưa, bạn cũ/ Bảo Định Giang.- tr 12+13; ảnh minh họa Văn nghệ Giải phóng ở căn cứ (R) trong kháng chiến chống mỹ/ T.L

9.Tác phẩm và dư luận:

Tác phẩm văn học Việt nam sớm nhất đến nay còn truyền/ Phan Văn Các.- tr13

10.Vĩnh biệt nhà thơ Quách Tấn: tr6

“Riêng nhớ tình xưa ghé bến thăm” nhớ về Quách Tấn/ Tế Hanh.- tr 6; ảnh nhà thơ Quách Tấn

Kỷ niệm với một nhà thơ/ Hồng Diệu; tranh Tây nguyên của Nguyễn Hữu Ngọc

11. Quảng cáo: tr 16

12.Tranh bìa minh họa: tr1

## Số 7

**Thứ 7 13-2-1993**

1.Bút ký dự thi:

Đông Tháp Mười- Đất dựng nghiệp/ Lê Phú Khải.- tr 1+11

Sông tuyển Úc và câu chuyện nuôi hươu/ Tạ Kim Hùng.- tr 4+5

2.Ghi chép:

Một ngày ở cảng Sài gòn/ Nguyễn Phương Minh.- tr16

3.Truyện ngắn:



## Thứ 7 20-2-1993

### 1. Bút ký dự thi:

Bảo Lộc vương quốc dâu tằm/ Hoàng Lâm.- tr1+11  
Cuốn theo tàu/ Ngô thị Kim Cúc.- tr 4+5; Tranh minh hoạ của Trần Lương

### 2. Ghi chép:

### 3. Truyện ngắn:

Hoàng hôn trong đáy cốc/ Mia Ngũ.- tr1+10  
Gái Na-pô-li/ Van-te Cốp man  
Nổi ám ảnh dai dẳng/ Võ Khắc Nghiêm.- tr 12+13; ảnh minh hoạ của Vũ Huyền

### 4. Thơ:

Trúc Thông.- tr5: Nhờ ở các con

Bỗng nhớ

Lên giây cót

Mấy bài thơ nhỏ không đề/ Trần Hữu Thung.- tr 13

Ngã ba Tuần Giáo/ Nguyễn Văn Toại.- tr13

Giao thừa/ Lê Huy Quang.- tr13

Qua cầu sông cạn/ Triệu Phong.- tr13

Ánh mắt trong bụi than/ Hoàng Tuấn Dương.- tr13

### 5. Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:

6. Góc hài hước: tr15

### 7. Bài viết:

Phát huy tính tích cực xã hội của văn hoá, văn nghệ

Về một số nhiệm vụ văn hoá văn nghệ những năm trước mắt (Nghị quyết hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VII)/ Đỗ Mười

Sách văn học với bạn đọc trẻ tuổi.- tr 7+6; ảnh minh hoạ

Ca-tơ-rin Đơ- nơ- vô: "Tôi ở Đông Dương"/Đào Huy hiệp dịch.- tr9

Hoa Xuân nở lại/ Hữu Ngọc dịch.- tr9+14; Bức tranh của bà mẹ tập vẽ lúc 62 tuổi

Về triển lãm nghệ thuật đương đại Châu Á- Thái Bình Dương.- tr13

Dấu ấn một cọ người/ Tạ Hữu Yên.- tr 14

Bảo tồn, cải tạo phố cổ Hà nội/ Ánh Hồng.- tr16+15

Huỳnh Bá Thành và "Mệnh mông tình đời"/Triệu Phong.- tr16

8. Tiến tới kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ: tr 6+7; ảnh minh hoạ, tranh Phong cảnh Quảng Bình/ Ngô Độc Lập

Tổ Hữu với bài thơ Cá nước

Cá nước/ Tổ Hữu

### 9. Tranh trang bìa

10. Tin văn nghệ: tr 2

11. Hộp thư hàng tuần: tr2

## Số 9

Thứ 7 27-2-1993

1. Bút ký :

Đi tìm một Lạng Sơn/ Nguyễn Quang Thiều.- tr1+11

2. Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ: tr2+3

Văn hóa Việt nam tinh thần Việt nam/ Phạm Tiến Duật

Bảo vệ, chấn hưng, phát triển văn hoá, văn nghệ dân tộc/ Huy Cận

3. Truyện ngắn:

Vực thẳm/ Sỹ Cương.- tr1+10

Ngộ nhận đầu xuân/ Hoàng Chính.- tr 4 ; tranh minh hoạ của Lương Xuân Đoàn, ảnh Đình Bắc sơn- Lạng sơn/ Lê Công Mai

Cá voi trong vũng nước/ lit-thơ Jác-kơ.- Trinh Bảo dịch

Hoa trong bão/ Nguyễn Trường Thanh.- tr 12-13+15; Tranh minh họa của Thành Chương

4. Thơ:

Quỳnh hoa/ Hồ Tuệ.- tr5

Điều có thật/ Vũ Kiều Oanh.- tr5

Nhìn qua cửa sổ/ Đinh Thanh Huyền.- tr5

Câu hát vu vơ/ Đinh Thanh Huyền.- tr5

Hẹn chợ phiên/ Mã Thế Vinh.- tr5

Ngôi nhà phía ấy/ Đặng Thị Phin.-tr5

Lặng lẽ/ Hàn Kỳ.- tr5

Tiếng đàn/ Thanh Quế.- tr 9

Cây kơ- nia/ Thanh Quế.- tr 9

Cây bàng/ Lương Sơn.- tr9

Gần xa/ Trương Hữu Lợi.- tr9

Bé lên năm tuổi/ Hoàng Việt Hằng.- tr9

Trần Ninh Hồ:tr13. Chuyển dịch

Duyên ơi

Nhớ

Thượng du chiều

5. Chuyện thường ngày:tr2

6. Tin văn nghệ:tr 2

7. Bài viết:

Giữ uy tín khoa học cho sự đổi mới lý luận văn học/ Phương Lưu.- tr3+14

Ngẫm lại về Truyện ngắn Làng của Kim Lân/ Trần Ninh Hồ.- tr6

Văn chương và văn chương án sự/ Nguyễn Văn Lưu

Hà nội trong trái tim và trí óc tôi/ Ran-phơ Tim-pơ-ri, N.V dịch.- tr14

Những ngày ở trạm kiểm soát liên hiệp/ Nguyễn Duy Chiến.- tr 16+15; ảnh minh họa

Động Tam Thanh thị xã Lạng Sơn/ Lê Công Mai

8. Sưu tầm:

Quân lệnh như sơn/ Nguyễn Quang Huynh.- tr 5

9. Thông báo tuyển sinh: tr 2

10. Hội thảo sáng tác văn học vì an ninh Tổ quốc, vì bình yên cuộc sống: tr6+7

Để có nhiều tác phẩm hay cho ngày hôm nay và cho cả ngày mai/ Phạm Tâm Long

Hội thảo về một đề tài lớn/ Phạm Thanh Ba

Chất lượng và đội ngũ/trích báo cáo gợi ý của Hội đồng văn học về chiến tranh cách mạng và lực lượng vũ trang do nhà văn Xuân Thiều trình bày

11. Ảnh tiến tới kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ (1948-1993)

12. Văn học thiếu nhi: tr 8

Hải tặc một mắt/ Nguyễn Thị Anh Thư

Học ngoại ngữ/ Trần Đức Tiến

13. Phương ngôn, ngạn ngữ Tày, Nùng về hôn nhân và gia đình/ Mai Thế:tr12

14. Tin nước ngoài:

Tản mạn điện ảnh.- tr15

15. Quảng cáo:tr16

## **Phụ san báo Văn nghệ tháng 2-1993**

### **90 năm ngày sinh nhà văn Nguyễn Công Hoan(1903-1993)**

1. Bài viết:

Nhà văn Nguyễn Công Hoan/ Lê Minh .- tr 1+2

Nhớ và nghĩ về một người thầy/ Bùi Hiến.- tr 3; ảnh nhà văn Bùi Hiến

Về bản thảo "Nguyễn Công Hoan chân dung văn học"/ Vũ Tú Nam.- tr5; ảnh minh họa

Trà Cổ trong ký ức Nguyễn Công Hoan/ Lê Thị Đức Hạnh.- tr7

Ốc trào phúng và chơi chữ trong thơ/ Nguyễn Công Hoan(trích).- tr8; tranh minh họa

Tĩnh vật/ Lê Trí Dũng, Phố cổ Hà nội/ Đinh Lực

2. Chân dung văn học:

Người bạn đọc ấy/ Tô Hoài.- tr1+6; ảnh minh họa nhà văn Tô Hoài

3. Ảnh nhà văn Nguyễn Công Hoan: tr1

4. Tác phẩm chưa công bố:

Nhớ gì ghi nấy/ Nguyễn Công Hoan.- tr 4+5; Ảnh minh họa

## **SỐ 10**

**Thứ 7 6-3-1993**

1. Bút ký dự thi:

Về một vùng đất/ Lâm Thị Thanh Hà.- tr 4; minh họa của Vũ Huyền

Người nhạc sĩ mù/ Nguyễn Ngọc Phan.- tr 12

Bút ký : Lại nói về "thầy hiệu trưởng"/ Trần Ngọc Vinh.- tr16

2. Ghi chép:

3. Truyện ngắn:

Hoàng hôn biển/ Trần Thiên Hương.- tr1+10-11; tranh minh họa Đền Ngọc Sơn/ Lưu Thanh Hà

Dạ Hương/ Vũ Thanh Hoa.- tr 5

4. Thơ:

Gửi các nhà thơ nữ/ Anh Thơ.- tr 1

Mùa xanh vĩnh hằng/ Nguyễn Thị Hồng.- tr1

Bốn lạy cho em/ Lê Thu.- tr 13

Ru mẹ/ Lê Thị Ngọc Thúy

Hoa cúc dại/ Trần Thị Thắng

Vất kiệt/ Hoàng Kim Dung  
 Con đường/ Nguyễn Thị Xuân  
 Hoa súng tím/ Trần thị Vân Trung  
 Chiều/ Chu Hồng Vân  
 Kia là/ Đoàn Thị Ký  
 Nếu tôi.../ Dã Hương  
 5. Tiếng nói nhà văn:  
 Bạn bà/ Nguyễn Ngọc Liễn.- tr 2  
 6. Hộp thư hàng tuần: tr2  
 7. Bài viết:  
 Văn học phải góp phần hướng thiện và hoàn thiện nhân cách của con người/ Hà Minh Đức.- tr 3+15  
 Thùy Dung và ca khúc Trịnh Công Sơn/ Chu Hưng  
 8. Tiến tới kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ:  
 Ảnh văn nghệ sĩ đi chiến dịch Trung du/ Trần Văn Lưu  
 Báo văn nghệ số Xuân chiến thắng B52/ Trung Sơn.- tr2; Ảnh minh họa Trần Văn Lưu  
 9. Tác phẩm và dự luận:  
 Hai người và những con sóng- tiểu thuyết của Nguyễn Thị Ngọc Tú NXB Hà Nội. 1992/ Ngô Văn Phú.- tr 6  
 Nắng lạnh - Tiểu thuyết của Hoàng Ngọc Hà Nxb Hội nhà văn, 1992/ Lê Minh Khuê.- tr 6  
 Biển cứu rỗi- tập truyện ngắn của Võ Thị Hảo NXB Hà Nội, 1993/ Đoàn Minh Tuấn.- tr6  
 Đêm Hoài niệm- thơ Hiền Phương NXB Văn học 1993/ Vân Long.- tr7  
 10. Trao đổi:  
 Về bài thơ Phong Kiều dạ bạc/ Mai Quốc Liên  
 11. Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:  
 Đổi mới và tự do sáng tạo/ Hữu Mai,- tr 3  
 12. Minh họa của:  
 Vũ Huyền tr 4  
 Anh Thịnh tr5  
 Chân dung/ Lưu Công Nhân.- tr1  
 Phạm Thăng Long.- tr 8  
 Tranh Thổ dân Úc.- tr9  
 Thành chương.- tr 10  
 Tàu về/Cao Giang.- tr10  
 Phạm Quang vinh.- tr12  
 Vũ Bình .- tr 16  
 Ảnh Tường Linh.- tr 14  
 Ca sĩ Thùy Dung.- tr 14  
 13. Văn học và học văn:  
 Về một chữ trong bài thơ "Sóng" của Xuân Quỳnh/ Nguyễn Văn Long.- tr 7  
 14. Văn học Ô-xơ-rây-li-a:  
 Thời gian của chim công/ Me-na A-da-la và Rây-ma-siu.-tr8+9  
 Những quả táo vàng của mặt trời(Thơ Ô-xơ-rây-li-a): Nguyễn Quang Thiều dịch  
 - Một phép so sánh thổ dân/ Ma-ri gin-mo

- Cửa tất cả linh hồn/ Guyn Ha-út
- Lòng trắc ẩn cổ hươn/ Giôn nên-sơn
- Lòng trung thành/ Krít Oa-lót Kơ-rép-bơ
- Những bà mẹ và những đứa con gái/ Da-vít Cam-bem
- 15. Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:  
Về sân khấu truyền thống/ Trần Đình Ngôn.- tr 14
- 16. Góc hài hước:tr 15

## Số 11

**Thứ 7 13-3-1993**

1. Bút ký :  
Hà nội Xích- lô đối thoại ký/ Hà Minh Đức.- tr1  
Chuyện "con vỏi...con voi"/ Nguyễn Việt.- tr16
2. Ký dự thi:  
Bỡ ngỡ quê nhà/ Triệu Bôn.- tr 12+13
3. Truyện ngắn:  
Mười hai cửa bể/ Lý Biên Cương.- tr 1+10  
Đối Nghề/ Lê An Dương.- tr 4  
Dấu lìa ngõ ý.../ Hoàng Thái Sơn.- tr5  
Thành phố gạch/ Giảng Giuyn ri-sac.- tr 8+15
4. Thơ:  
Huy Cận:Chùm thơ kỷ niệm.- tr5  
Căn phòng rừng cây/An-nơ hê-be.- tr9  
Đất nước/ Giảng guy Pi-Lông, Đào Duy Hiệp dịch.- tr 9  
Tr13: Nụ cười và giọt lệ/ Đỗ Trọng Khơi, Nơi hè phố/ Phạm Ngà, Tiếng gọi/ Nguyễn Việt Chiến, Nhật nổi rụng rơi/ Nguyễn Vũ Tiềm, Trần trụi tình yêu/ Đinh Thị Thu Vân, Sợi nước/ Nhữ Đình Động
5. Tiếng nói nhà văn:  
Nhân một bài báo/ Trần Thanh Giao.- tr 2
6. Hộp thư hàng tuần: tr2
7. Bài viết:  
Lê Bá Đảng- người nổi tiếng toàn cầu/ ECNOTKAY.- tr 3  
Xin đừng reo rắc sự hoài nghi/ Cao Tiến Lê.- tr3  
Vùng mỏ xây nhà cho nhà văn đất mỏ/ Hoàng Minh Tường.- tr3  
Tiểu thuyết của Ông Văn Tùng/ Bùi Việt Thắng.- tr7  
Văn học Kê-bếch(canada) trên đường tìm kiếm bản sắc/ Cao Vũ Trân.- tr8  
Trò chuyện với Giắc Gô-Bu/ Trần Hình dịch  
Tranh sơn mài của Hoàng Đình Tài/ Đỗ Ngọc.- tr 14
8. Tiến tới kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ:  
Từ những trang báo năm xưa.- tr2
9. Tác phẩm và dư luận:  
Đọc những trang để lại, thêm hiểu một hồn thơ di cảo...Di cảo thơ Chế Lan Viên- tập I- NXB Thuận Hóa,1992/ Đoàn Trọng Huy.- tr7+15

10.Minh họa:

Thu cảm/ sợ dầu của Trần Hay.- tr1, Hoàng Hồng Cẩm/ tr 1,ảnh Trần Văn lưu.- tr 2, ngược dòng sông La/ Đình Thông, Vũ Huyền.- tr 12, Phố nhỏ thị xã/ Hoàng Đình Tài.- tr14

11.Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:

Một nghị quyết ra đời đúng lúc/ Vũ Tú Nam trả lời phỏng vấn của báo Văn nghệ.- tr3

12.Góc hài hước:tr 15

13. Nghĩ về nghề: tr 4

14. 75 Ngày sinh nhà thơ Vĩnh Mai:tr6

Đọc lại thơ Vĩnh Mai- thơ của một thời kháng chiến/ Phạm Phú Phong.

Vĩnh Mai: Về Yên sở, Là một đảng viên, Thơ vui gửi bạn bia, Chú gà chọi

15. Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:

Hội họa Nguyễn Đỗ Cung một tài năng, một cái tôi hiện hữu của nghệ thuật/ Trần Thúc.- tr14

16. Đất nước con người:tr16

17. Quảng cáo: tr16

## **Số 12**

**Thứ 7 20-3-1993**

1.Bút ký dự thi:

Bây giờ ở Lãng Công/ Xuân Mai.- tr1+14

Quảng bị đất chật dân giàu/ Tạ Duy Anh.- tr12

2. Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:

Hình họa- Ngôn ngữ hình tượng/ Vũ Duy Nghĩa.- tr16

Ảnh Trần Hồng/ Hà Đình Cẩn.- tr16

3.Truyện ngắn:

Đi bầu Thành Hoàng/ Lê ngọc minh.- tr1+10

Bia đá rìa làng/ Văn Linh.- tr4+5

Bắn vào hộp đàn Cô-Mun-Gô/ I-Ri-Ôn (triều Tiên).- tr8

4.Thơ:

Tr5:Tám chục một củ su hào,Nhớ mẹ,Tâm sự cùng con rể trong lễ cưới các con/ Nguyễn Trung Thu, Ngày tôi còn thơ trẻ, Có Những lúc.../ Thanh Quế, Giây phút chờ đợi đầu tiên/ Đình Văn Danh, Chỉ còn.../ Kiều Vương

5.Đất nước con Người: tr16

6.Bài viết:

Đoàn nhà văn Thụy Điển sang thăm Việt nam.- tr2

Bài trả lời phỏng vấn báo Văn nghệ Pi-tơ Cua-rơ-man (chủ tịch hội nhà văn Thụy điển)/ Đào Kim Hoa.- tr2

Thơ Đỗ Văn Tri: Tâm soi mặt người!/ Mạc Phong.- tr6

Song ý trước thơ Nguyễn Việt Chiến/ Trúc Thông.- tr6+7

Tiểu thuyết góa chồng một thế kỷ (1)/ Nguyễn Trục.- tr7

Khởi nguồn văn học viết Triều Tiên.- tr8

Tình khúc Mi-Ôn- Giu.- tr8



- Trò chuyện về tiểu thuyết/ I-U-Ki-Ô Mi-sa-ma và Ken-da-bu- Rô ô-ê.- tr9  
 Giai điệu Nhật Bản giữa lòng Hà Nội? Thế Hùng.- tr 15  
 7.Tiến tới kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ:  
 Những ngày làm báo Văn nghệ ở Bình Đà/ Khái Vinh.- tr13  
 8.Tác phẩm và dư luận:  
 Sức hấp dẫn của tác phẩm văn học nhân đọc Lữ quán/ Bùi Việt Thắng.- tr 6  
 9.Minh họa:  
 Tranh Lê Thông.- tr1. Mùa xuân/ Lò An Quang.- tr1,Trần Lương.- tr4Người H'Mông/  
 Ngân Chài.- tr11, Xuân Hòa.- tr10, Sửa tóc/ Hữu Ngọc,Thiếu nữ.- tr16. Duy An.- tr 16  
 Ảnh Thế Hùng.- tr2, Biển bạc/ Trọng Thanh.- tr3  
 10.Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:  
 Cụ Đặng Thai Mai và đổi mới văn học/ Trường Chinh.- tr3  
 11. Sổ tay nhà văn:  
 Chuyển động theo nhịp/ Sao Mai.- tr 13  
 12. Văn học và học văn: "Núi đôi" cấu tứ và siêu cấu tứ/ Chu Văn Sơn.- tr7  
 13. Nghĩ về nghề: Tr 9

## SỐ 13

**Thứ 7 27-3-1993**

- 1.Bút ký :  
 2.Sổ tay thơ:  
 Đôi điều về thơ/ Mã giang Lân.- tr5  
 3.Truyện ngắn:  
 Quả tim người tử tội/ Quý Thế.- tr4  
 Ngày biết tuốt/ Xmit Me-Nơ-Ring(anh); Trịnh Bảo dịch.- tr 8+9  
 Người Không có địa chỉ/ Nguyễn Minh Dậu.- tr10  
 Họa mi vẫn hót/ Trần Thị Trường.- tr12  
 4.Thơ:  
 Tr1:Nguyễn Linh Kiều:Qua sông Bạch Đằng nhớ Trương Hán Siêu, Hạc trắng  
 Trần Khắc Tám:Với cây gòn, Bên mẹ  
 Hữu Việt: Giới hạn  
 Tr5:Không đề/Võ Thanh Phương, Mong.../ Kim Dũng, Từ độ vắng bà/ Hoàng Tá, Lên  
 thăm Đền Tổ/ Nguyễn Đình Ảnh, Hội Đền/ Điền Ngọc Phách, Vi vu/ Nguyễn Hưng Hải,  
 Hội vẫn mở đúng ngày/ Trịnh Hoài Đức  
 5.Tiếng nói nhà văn:  
 Nhân cách nhà văn/ Phan Cung Việt.- tr3  
 6.Chân dung văn học:  
 Đất rừng Phương Nam/ Lê Khánh.- tr6  
 7.Bài viết:  
 Thư gửi một nhà văn trẻ/ Trin ghít Ai-ma-tốp.- tr1+11  
 Thông báo hội nghị lần thứ 8 ban chấp hành hội nhà văn Việt nam khóa IV.- tr3  
 40 nhà văn hội viên mới.-tr 3  
 Hãy chặn bàn tay tội ác của Khơ me đỏ.- tr3  
 Nguyễn Tuân và bài học ngôn từ/ Đỗ Ngọc Thống.- tr7

Ánh lửa của Nguyễn Quang Thiều/ Phạm Tiến Duật.- tr7+15  
 Chất men say nguy hiểm đối với người cầm bút/ Xo-mô-Sét Mô-ôm(Anh)Trần minh  
 Hoàng trích dịch.- tr9  
 Cuốn tiểu thuyết mới của I-da-ben A-Gien-Đê.- tr9  
 Chân dung một họa sĩ Việt kiều/ Đỗ Văn.- tr11  
 Sáng tạo mới của N.Mác-Phu/ Trần Hình.- tr11  
 8.Tiến tới kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ:  
 Sơn mài/ Tô Ngọc Vân.- tr2  
 9.Tin Văn nghệ:tr9  
 10.Minh họa:  
 Nghỉ chân bên đường(1948)/ Tô Ngọc Vân, Hoàng Hồng Cẩm.- tr4, Hoàng Minh .- tr8,  
 Hoàng Phượng Vĩ .- tr10, Đường phố Hồ Chí Minh .- tr11. Trần lương.- tr14  
 Ảnh Tĩnh vật/Phạm minh Hải, Đại thụ/ Vân Trán.- tr13,Nghệ nhân trẻ/ Trần Mạnh  
 Đạt.- tr16  
 11.Nghĩ về nghề: tr6  
 12.Góc hài hước: tr15  
 13. Nhàn đàm:  
 Vui cho chính mình/ Lưu Tâm Vũ; Vũ Công Hoan Dịch.- tr 8  
 14. Quảng cáo:tr 16  
 15.Ghi chép:  
 Chuyện làm ăn/ Nguyễn Hữu Nhân.- tr13  
 16. Phóng sự  
 Hàng nhập lậu/ Viễn Triều.- tr16+14-15

## **Phụ san tháng 3-1993**

### **Người Việt nam ở nước ngoài**

1. Bài viết:  
 Xây dựng đất nước Việt nam là trách nhiệm và nghĩa vụ không thể thoái thác của mỗi  
 người Việt nam/ trích phát biểu của Thủ tướng Võ Văn Kiệt tại hội nghị Việt kiều  
 Xuân Quý Dậu 1993.- tr1  
 Tài năng người Việt.- tr1: Người đo đạc vũ trụ, Một trong ba người phát minh máy vi  
 tính đầu tiên, Một nhà bác học hàng đầu về thần kinh học, Nhà quan sát vũ trụ nổi  
 tiếng, Một khuôn mặt duyên dáng trên màn ảnh nhỏ, Giám đốc tài chính thành phố  
 Montréal, Ông cầm Marseille  
 Trăm song đổ về biển/ Quốc Khê.- tr2  
 Đậm đà tình thương và đạo lý/ Trích tham luận của ni sư Mandàla Hoàng Thị Bích,  
 Tiến sĩ khoa học nhân văn Trúc lâm thiền viện Pari, Ủy viên đoàn Chủ tịch Hội người  
 Việt tại pháp.- tr2  
 Lê Bá Đăng họa sư của hai thế giới/ tr 3  
 Nhạc sĩ Trương Tăng(1936-1989)/ Trần Văn Khê.- tr3  
 Đôi nét về văn học của người Việt ở nước ngoài/ Nguyễn Phong.- tr6  
 Một người Việt Nam làm uỷ viên tư vấn cho thủ tướng Nhật/ Linh hà,- tr6  
 Gặp gỡ các học giả người Việt ở Hải ngoại/ Giáo sư Hoàng Trinh.- tr7  
 Nhà nhiếp ảnh Nguyễn Cao Đàm Triển lãm ảnh ở quận Cam/ Nguyễn Hoàng Nam.- tr  
 8

Nhà điêu khắc Điềm Phùng Thi/ Viễn Triều .- tr 8

2.Minh họa:

Tranh: Nguyễn Mai Phương.- tr1, Lê Bá Đảng.- tr3, Phạm Minh Hải.- tr4+5

Tượng: Điềm Phùng Thi.- tr5

Ảnh; Nguyễn Cao Đàm.- tr8,Điềm Phùng Thi.- tr8

3.Truyện ngắn:

Tan theo cùng nắng/ Trần Mộng Tú.- tr4+5

4.Thơ:

Tr5-Trên nóc tình tôi/ Luân Hoán, Trở lại Houston.../ Du Từ Lê, Sông Thu/ Hà Huyền Chi, Qua Harisonburg/ Đoàn Nhật, Chiều quê/ Thủy Trang, Ừ, thì xuân đến có sao đâu!/ Vi Khuê

Tr7- Phạm Văn Ký: Bác Hồ, Cầu Hàm Rồng

## **SỐ 14**

**Thứ 7 3-4-1993**

1.Bút ký :

Buồn vui với Cao nguyên/ Trương Vĩnh Tuấn.- tr 1+10

2.Thơ:

Tr1- Đặng Huy Giang: Không đề, Cây trước nhà mình

Vũ Xuân Hoát: Dừng dưng, Giọt khuya

3.Tiến tới kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ:

Kỷ niệm làm báo Văn nghệ/ Tế Hanh.- tr2

4. Nhân ngày giỗ và ngày khánh thành trọng thể khu lưu niệm Phan Châu Trinh tại Tp Hồ Chí Minh 24-3-1993

Phan Châu Trinh tại Pari/ Nguyễn Văn Dương.- tr2+6

5.Minh họa:

Ảnh:Trên song Sê-rê-pốc/Chính hữ .- tr1, Chập trùng Mẩu Sơn/ Lê Công Mai.- tr7, Bình minh/ Băng Sơn.- tr 9, Đàn chiêng buồn kơ-sin/ Ngọc Quang.- tr12, Tây nguyên Trù mật.- tr12,

Tranh:Thiếu nữ và hoa/Phạm Minh Hải.- tr11, Lương Xuân Đoàn.- tr10

Biển khắc gỗ của Xuân Cường.- tr15

6.Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ

Sáng tạo và trách nhiệm- phỏng vấn ngắn: Huy Trụ, Hoà Vang, Đặng Huy Giang, Đỗ Minh Tuấn, Hoàng Trần Cương

Chiều Xuân, Bích Việt, Hoàng Thanh

7.Truyện ngắn:

Bức tượng dở dang/ Trần Minh Hoàng.- tr 4-5+15

Con đã nhìn thấy đại dương/A Chân( Trung quốc)- Thái Nguyễn Bạch Liên dịch.- tr8

8.Tác phẩm và dư luận:

Chân thành một lời yêu- tập thơ của Đỗ Bạch Mai- NXB Văn học, 1992/ Đoàn Minh Tuấn.- tr6

Đọc “Con Mèo của Fujita” nghe được tiếng vỗ cánh/ Lê Minh .- tr6

9.Văn học và học văn:

Chất thơ “Vang ong một thời” / Đỗ Đức Hiếu.- tr7  
**10.Nhìn ra thế giới:**  
 Na-ta-li Xa-rốt: Nói về bản thân và nghề viết/ Nguyễn Vĩnh trích dịch.- tr8  
**11.Bài viết:**  
 Lịch sử và điện ảnh/ Hằng Minh lược dịch.- tr9  
 Về lễ hội cồng chiêng và đua voi Tây nguyên/ Đinh Thế Lệ.- tr12  
 Từ Tây Bắc đến Tây nguyên/ Đinh Hải An.- tr 12  
 Hỏi chuyện bác sĩ Y-ngông Niê Kđăm/ Đăng Bảy thực hiện.- tr13  
 Lễ cúng voi của người Mơ-nông/ Đ.A.H sưu tầm.- tr13  
 Thực trạng văn nghệ sĩ trước thử thách cầu nền kinh tế thị trường/ Phạm phú Uynh.- tr14  
 Phòng tranh Xuân Kế-Xuân Cường/ Minh Trang.- tr15  
 Con Voọc quần đùi trắng ở rừng Cúc Phương/ Trung Sơn.- tr 16+15  
**12.Tin văn nghệ:**  
 Bộ phim về Y-éc-xanh, giải Xê-da, Giao lưu nghệ thuật Việt – Trung, Hai phim trung Quốc và Đài Loan đoạt giải “Gấu vàng”, Sổ phạn long đong của Xen-Mân Rut-Sdi, Triển lãm Ma-ti-sơ, 14 bộ phim Việt nam tại liên hoan Năng-tơ  
**13.Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:**  
 Kinh tế thị trường pháp luật và nhân cách của con người Việt nam/ Nguyễn Như Phát.- tr11  
**14.Thơ:**  
 Tr13: Nguyễn Khôi: Tháng giêng, Tháng hai  
           Ngẫu hứng đàn Kiều/ Lê Minh Hoài  
           Vũ Quang Tàn:Đừng làm đau cỏ, Nắm mộ  
           Tản mạn giữa đời/ Hải Tú  
           Thao thức/ Lưu Hoàng Khánh  
**15. Chuyện chống tham nhũng:**  
 Tuyển chọn thủ kho thông qua sát hạch khiêu vũ/Mai Văn Lược.- tr14  
**16.Đọc sách:**  
 Chuẩn đời./ Đăn Bảy.- tr15

## **Số 15**

**Thứ 7 10-4-1993**

**1.Hồi ký:**  
 Văn nghệ hồi đầu kháng chiến/ Tố Hữu.- tr1+14  
**2.Minh họa:**  
 Ảnh:Bắc Hồ theo dõi báo chí trong và ngoài nước(1959).- tr1,Toà soạn báo Văn nghệ giải phóng ở R.- tr2, Ban biên tập Tạp chí Văn nghệ tại Việt Bắc, Phong cảnh/ST.- tr5  
 Tranh: Phạm Minh Hải.- tr4, HoàngHồng Cẩm.- tr8,Hoàng Phương Vỹ.- tr10,  
**3.Thư biên tập:**  
 Cùng bạn viết và bạn đọc/- tr2  
**4.Kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ:**

Những kỷ niệm làm báo / phỏng vấn nhà văn Nguyễn Văn Bổng.- tr2  
 Một chặng đường văn nghệ/Xuân Diệu.- tr3  
 Kỷ niệm thức dậy/ Chim Trắng.- tr7  
 Một kỷ niệm nhỏ/ Trần Đăng Khoa.- tr7  
 Thư của chủ tịch đoàn chủ tịch uỷ ban trung ương liên hiệp văn học nghệ thuật gửi báo Văn nghệ/ Huy Cận.- tr7  
 Điện mừng.- tr7  
 5.Ghi chép:  
 Làng Tiến sĩ/ Văn Đắc.- tr4  
 6.Thơ:  
 Khương Hữu Dụng: Rằm tháng mười, Biển tấu:Chùm trăng,  
 Như mùa xuân trở lại/ Tế Hanh, Bà cũng rất là ngoan/Lê Giang, Một thoáng bên đầm sen/ Hoài Vũ, Tìm em/ Liên Nam, Sông Lam chia nước/ Phạm Ngọc Cảnh, Không để/ Thạch Quý, Hai con đường xuyên Việt/ Xuân Hoài, Thuy Khuê/ Thanh Tùng  
 Tr12: Đêm vọng cổ/ Lê Đình Cảnh, Đêm biển/ Nguyễn Hoa, Xuân Bắc Hà/ Phùng Ngọc Hùng, Núi Thiên Thai/ Thái Thăng Long  
 7.Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:  
 Trách nhiệm lớn tâm huyết lớn/ Viễn Chi.- tr6  
 Đôi điều nghĩ thêm được/ Nguyễn Khải.- tr6  
 8.Bài viết:  
 Buôn bán với kẻ thù: Những thư viện Việt Nam và sự cấm vận của Mỹ/ Hoàng Dương lược dịch.- tr8  
 Xuân Quỳnh làm báo/ Phạm Tiến Duật.- tr13  
 9. Nhìn ra thế giới:  
 Ky-ô-tô: Truyền thống và hiện đại/ Nguyễn Vĩnh.- tr9  
 10.Tin văn nghệ nước ngoài:tr9  
 11.Truyện ngắn:  
 Bầu trời của người cha/ Nguyễn Quang Thiều.- tr10  
 Làng nổi trên sông/ Mai Văn Tạo.- tr11  
 Đêm trên sông Sài Gòn/ Thanh Giang.- tr12-13  
 12.Văn nghệ và bạn đọc:tr15  
 13.Quảng cáo; tr16

## **Phụ san tháng 4 – 1993**

### **45 năm báo Văn nghệ**

1.Bài viết:  
 Mấy chặng đường khó quên/ hồi ký của Nguyên Hồng.- tr1+4  
 Những bạn văn trẻ/Nguyễn Huy Tưởng.- tr 2  
 Văn nghệ - những chặng đường đã qua/ H.N sưu tầm.- tr3  
 Văn nghệ- phát hiện tài năng qua các cuộc thi.- tr3+6  
 Đặng Thai Mai với báo Văn nghệ/ Thanh Thanh.- tr4  
 Hồi ức ngày đầu/ Nguyễn Đức Quang ghi.- tr4

Máy chạng đường khó quên/ N.H.- tr5  
Báo văn nghệ và các họa sĩ/ Lê Chính.- tr6  
Cánh cửa rộng mở/ D.B.M thực hiện.- tr7  
2.Minh họa:  
Ảnh Trần Văn Lưu.- tr1  
Tranh: Trần Văn Lưu qua nét vẽ Bùi Xuân Phái.- tr4, Sĩ Ngọc vẽ.- tr4. Hài Xuân Phái.-  
tr5, Nguyễn Tư Nghiêm.- tr6, Bùi Xuân Phái.- tr6,  
3.Minh họa trên các trang Văn nghệ qua các thời kỳ:tr7  
4. Văn nghệ- vài hình ảnh; tr7

## **SỐ 16**

**Thứ 7 17-4-1993**

**Lễ kỷ niệm trọng thể 45 năm báo Văn nghệ**

1.Bài viết:  
Làm giàu tư tưởng, tình cảm của nhân dân/ Bài phát biểu của đồng chí Đào Duy Tùng.-  
tr1+3  
Chân thật Xuân Diệu/ Đoàn Trọng Huy.- tr6  
Từ hiện thực xã hội chủ nghĩa đến khuôn phép chính trị/ Pêter príkil,T.T dịch.-  
tr11+15  
Tản mạn về nghệ thuật múa Việt nam/L.H.Q.- tr 14  
Toạ đàm về âm nhạc Phật giáo Việt nam/ Thanh Thuý.- tr 14  
2.Bút ký :  
Chuyện một con người/ Đỗ Nhật Minh.- tr 1+10  
Làng quê yêu dấu/ Nguyễn Đức Thọ.- tr13  
3.Lễ kỷ niệm trọng thể 45 năm báo Văn nghệ:tr2+3  
Mít-tinh trọng thể/ Tường thuật của Phạm Tiến Duật.- tr2  
Trách nhiệm trước đời sống/ Trích phát biểu của nhà thơ Hữu Thỉnh, Tổng biên tập  
Tuần báo Văn nghệ  
Lời cảm ơn  
Làm giàu tư tưởng tình cảm của nhân dân/ Bài phát biểu của đồng chí Đào Duy Tùng  
tại lễ kỷ niệm 45 năm báo Văn nghệ  
Phát huy truyền thống tốt đẹp của báo Văn nghệ/ Bài nói tại lễ kỷ niệm của Vũ Tú  
Nam  
4.Truyện ngắn:  
Tình buồn/ Tô Hoài.- tr 4  
Phong lan đỏ/ Trịnh Đình Khôi.- tr12  
5.Minh họa:  
Phạm Minh Hải.- tr4,Chân dung thiếu nữ/ Phạm Minh hải.- tr5 Lê Quảng Hà.- tr12,  
Tượng Lê Khôi tại nhà thờ họ Trần/N.Đ.T.- tr13  
Ảnh múa Tây nguyên/Thế Hùng.- tr14, Họa tiết Phương đông/ Lê Cường.- tr 14  
6.Thơ:

Tr5:Khát vọng/ Mai Linh, Bài Xon-nê dành cho một họa sĩ, Theo các nhà thơ cổ/ Ngô Thế Oanh, Trưa phố đông/ Phạm Công Trứ, Cây hồng, Cây đào/ Vương Trọng, Mảnh sân sau/Nguyễn Quyến

7. Tổng kết cuộc thi bút ký 1992 do báo Văn nghệ tổ chức:

Người không cô đơn/ Minh Chuyên(giải nhất).- tr7

8.Tổng kết và trao giải cuộc thi bút ký 1992 do báo Văn nghệ tổ chức: Tr8+9

Những trang văn nhập cuộc với đời sống (báo cáo tổng kết cuộc thi ký 1992 do nhà thơ Hữu Thỉnh, Tổng biên tập báo Văn nghệ- đại diện Ban Chung khảo trình bày ).- tr8+15

Danh sách tác giả trúng giải cuộc thi.- tr8

Dấu ấn một thời kỳ/ Bùi Hiến

Gần đời hơn có ích hơn/ Hữu Mai

Những tấm lòng cao cả đã thôi thúc tôi viết/ Minh Chuyên

Tôi viết để đền ơn nghĩa/ Nguyễn Quang Hà

Gặp vàng trên biển/ Nguyễn Hà

Từ bài học của quá khứ/ Nguyễn Phúc Lai

Bổ sung cho cuộc thi truyện ngắn 1991/ Cao Tiến Lê

9. Quảng cáo:

## **SỐ 17**

**Thứ 7 24-4-1993**

1.Bài phỏng vấn: E.Ép-tu-sen-cô

Chúng tôi không biết thế nào là tự do/ Hồng Thanh Quang.- tr1+10

2.Truyện ngắn:

Một giọt máu đào/ Mai Huy Thuật.- tr 1+10

Người thắng trận/ Tạ Duy Anh.-tr 4

Con ruồi cuối cùng của mùa hạ/Giăng pi-e Phi-li - Kỳ Phong dịch.- tr8

Viết thư gửi thượng đế/ Gê – rê- gô-ri-a Lốp-pe; Lê Huy Tiêu dịch.- tr8

Bữa tiệc trưa nhớ đời/ Xô-mô-xét Mô-ôm, Lương Duyên Tâm dịch.- tr 9

Sóng ngầm nước lặng/ Nguyễn Lê My.- tr12+13

3.Minh họa:

Tranh :Quay tơ/ Nguyễn Hữu Ngọc.- tr1

Thánh Gióng kim loại của Duy Ngoan.- tr3

Trần Lương.- tr5

Phù sa hoàng hôn/ Hoàng Trúc.- tr6

Việt Tuấn- Thành Duy- Minh Tâm.- tr8

Trần Lương .- tr9

4.Bài viết:

Văn nghệ sĩ nghiên cứu nghị quyết Trung ương lần thứ tư (khoá 7) về văn hoá văn nghệ.- tr2  
 Chặn bàn tay diệt chủng của Khơ-me đỏ.- tr2  
 Mai sau vườn nắng- Thơ của Nguyễn Bách và Bùi Việt Mỹ, NXB Văn hoá,1992/ Phạm Đình Ân.- tr6  
 Bản chất văn hoá của nghệ thuật/ Nguyễn Thanh Hùng.- tr7  
 Bảo hiểm cần thiết cho mọi người/ Trương Mộc Lâm.- tr12  
 Những giải O-xca.- tr14  
 Nghề này, Nguyễn Công Hoan là tiên sư/ Thái Văn Cách.- tr14  
 Một ngôi sao nữa vùng Ca-ri-bê/N.V.- tr14  
 Tranh của Van gốc và vấn đề bảo hiểm/ Trần Minh Tuấn.- tr14  
 Về vụ tranh chấp hợp đồng thử nghiệm “đưa Cao Lanh nhiễm điện vào giấy”.- tr16+15  
 5.Tiếng nói nhà văn:  
 Thơ 1992, mừng thay/ Trúc Thông.- tr2  
 Nỗi niềm thơ/Phan Cung Việt.- tr2  
 6.Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:  
 Một số vấn đề bức xúc trong văn nghệ hiện nay/Vũ Hạnh.- tr3  
 7.Bút ký :  
 Tắm lòng và ý thức/ Nguyễn Quang Thiều.- tr5  
 Từ lò luyện thép phế thải và “công nghệ” giải quyết việc làm / Nguyễn Việt Chiến.- tr 15  
 8.Thơ:  
 Tr4: Hãy đến/ Bùi Việt Mỹ, Trước tấm giấy bảo hiểm/ Lý Hoài Xuân, Vết xước/ Đinh Ngọc Diệp  
 Tr 13:Lê Hoài Nguyên:Một chút về Ngọc Thanh, Phan Rang  
 Nghiêm Huyền Vũ: Tháng hai trăng non, Trước cỏ nên xanh  
 9.Văn học và học văn:  
 Đôi điều về bài thơ “Văn cảnh” của Bác Hồ/ Nguyễn Thị Nương.- tr6  
 10.Nói và viết:  
 Về cụm từ ”Uy tín”/ Đào Thái Tôn.- tr7  
 11. Nhìn ra thế giới:  
 Về chất lượng sống/ Chu Khắc.- tr9  
 12.Ghi chép:  
 Cái nghề thật lắm nỗi niềm/ Nguyễn Trọng Tân.- tr11+15  
 13. Quảng cáo:tr 16

## **Số 18**

**Thứ 7 6-3-1993**

Kỷ niệm 18 năm ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng  
 (30-4-1975-30-4-1995)

1.Ghi chép:



Chính sách, mưu toan và ngoại giao/ Giep xte-in và mac Lip-son(Mỹ).- tr 1+14

2.Truyện ngắn:

Những khoảng trống/ Khuất Quang Thụy.- tr1+10-11

Người vắng mặt trong đêm sinh nhật/ Lê Quang Ánh.- tr4

3.Minh họa:

Chân dung em Xuân/ Lê Đại Chúc.- tr1

Chùa Bút Tháp/ Trần Minh

Thành Chương.- tr4

Dấu vết chiến tranh/ Ben-ni An-dơ-ru.- tr8

Bài thơ cho mọi cuộc chiến tranh/ Davit CHOM.- tr9

Phạm Thăng Long.- tr12

Hà Chí Hiếu, Vũ Vũ.- tr13

Lý ngư vọng nguyệt/ Thành Chương.- tr16

Tự tình/ Trịnh Thanh Tùng.- tr16

4.Bài viết:

Học hỏi để sang tác cho các em tốt hơn nữa/Nguyễn Hoàng Sơn.- tr2

Doremon gọi mở những gì/ Phạm Hổ.- tr2

Nghĩ gì khi xem Doremon;/ Trương Hiếu họa sĩ.- tr2

Doremon bộ tranh truyện trẻ em hiện đại/ Nguyễn Ngọc.- tr2

Món nợ lớn trước lịch sử, trước nhân dân/ Đinh Quang Nhã.- tr3

Khúc ngoặt con đường/ Paul Witemen.- tr8

Trái tim được cứu rồi/ PV.- tr8

Trở về Việt nam/ Tuyết Ngân dịch.- tr9

Hoạt động bảo hiểm của Bảo Việt/ Phạm Đình Ân thực hiện.- tr11

Chiến sĩ Việt nam(Qua một hồ sơ tình báo)/ Phạm Tiến Duật.- tr16-15

5.Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:

Nghị quyết đầy trí tuệ và mở ra triển vọng mới/ Diệp Minh Châu.- tr3

6.Bút ký :

Cánh chim mùa xuân/ Nguyễn Khắc Phê.- tr5

7.Thơ:

Tr5

Trần quốc Toàn: Lợi bộ qua cồn, Biển tấu trúc

Lê Đức Đồng: Khói trên đồng, Qua nghĩa trang

Thu Nguyệt; Trường ca cho cỏ

Mùa yêu thương/ Trương Công Thuốt

Tr9:Các nhà thơ Hà nội thuộc lòng tất cả thơ của họ/ La-ri Rốt-man

Lần này/La-ri Rốt-man

Người đàn ông trên xe đạp, Với Ngô Thị Thanh/ Bru-sơ Oai-gơ

8. Vô cùng thương tiếc nhà văn nghệ sĩ nhân dân Tào Mạt: Tr 6+7

Anh là người của chèo/ Tất Thắng

Tào Mạt - nghệ sĩ của nhân dân trích điệu văn / Nguyễn Duy Thục

Đôi nét về Tào Mạt/ Đặng Hồng Nam

Hai bài thơ một cốt cách/Nguyễn Đức Quang

Nhớ anh .../ Vũ Thanh Tú

Tặng thơ hai đại tướng/ Hà Bình Nhưõng

9.Tin văn nghệ:tr8

10. Trang dành cho các em: tr 12+13  
Về cuộc thi sáng tác văn học cho trẻ em  
Điều đáng mừng  
Truyện ngắn: Một ngày may mắn/ Thái Chí Thanh  
Vua Minh Tông và người thầy học cũ/ Lê Vân  
Mưa cuối mùa/ Trần Hoài Dương  
Thơ: Nhà không có bố, Giờ văn/ Nguyễn Thị Mai  
    Cô bé cát/ Đặng Hân  
    Chuồn chuồn/ Hữu Nhi  
    Cánh diều/ Trần Hồng  
11. Quảng cáo: Tr16

## **SỐ 19**

**Thứ 7 8-5-1993**

1. Bài viết:  
Thao thức chính trị/ I-Van U-kha-nốp.- tr1+14  
2. Truyện ngắn:  
Tên anh là A-nan-da/ Hồ Anh Thái.- tr1+10  
Người bắn đích thực/ Lê Đạt.- tr 5  
3. Minh họa:  
Ảnh: Thùy Dương- Hoa hậu ảnh 1992/ Quốc Việt.- tr1  
Ngày hội/ Nguyễn Hữu Tuấn.- tr10  
Nguyễn Bình.- tr14  
Tranh: Thành Chương.- tr5  
Chân dung/ Lưu Công Nhân.- tr6  
Ký ức/ Đào Anh Khánh.- tr 7  
Quê tôi/ Thanh Quỳnh.- tr7  
Phạm Thành Long.- tr8  
Phạm Quang Vinh.- tr10  
Quan họ/ Mai Văn Kế.- tr 11  
Đặng Xuân Hòa.- tr12  
Hoa cau/ Trần Hay.- tr16  
Thanh lịch/ Tô Liên.- tr16  
4. Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:  
Kinh nghiệm của niềm tin/ Trần Thanh Đạm.- tr3  
Văn nghệ sĩ nghiên cứu nghị quyết IV.- tr2  
5. Tin văn nghệ: tr2  
Quân khu bốn mở trại sáng tác văn học  
Một năm hoạt động của văn nghệ sĩ đồng hương Thanh Hóa ở Hà nội  
Hoạt động của hội văn nghệ Quảng Bình  
6. Tiếng nói nhà văn: tr 2+3

Những tờ báo của các hội văn nghệ/ Hoàng Vũ Thuật  
Mối tình đầu với báo Văn nghệ/ Đặng Ái  
Sự cấp thiết và hợp thời.../ Phùng Quý Nhâm  
Chuyện phê bình.../ Lê Đình Ky

7. Bút ký :

Ngã ba sông biên giới/ Võ Văn Trực.- tr 4  
Nghịch lý của hòn than/ Tôn Ái Nhân.- tr12-13+15

8. Văn học và học văn:

Nhà văn Kim Lân nói về chuyện Vợ nhặt/ Hương Giang.- tr5

9. Bài viết:

Cái tôi và hình tượng trữ tình/ Trần Đình Sử- Lê Lưu Oanh.- tr6

Ai đã dắt mùa thu vào phố?/ Vân Long.- tr7

Đôi điều biết thêm về Vũ Trọng Phụng/ Lại Nguyên Ân .- tr11+15

Tính dân tộc - hiện đại trong nghệ thuật múa/ Lê Toàn.- tr14

Đóng góp của Trần Hay/ Thái Bá Vân.- tr16

Thiếu nữ và hoa/ Lê Quốc Bảo.- tr16

10. Tác phẩm và dư luận:

Chùm thơ tiên cảm- tập thơ của Nguyễn Linh Khiếu, Nxb Hội nhà văn 1991/ Nguyễn Trác.- tr 7

Để tái hiện cuộc đời- tập thơ tái hiện của Đỗ Thanh Xuân, Nxb Thanh niên 1992/ Đinh Ngọc Diệp.- tr7

11.50 năm chiến thắng chủ nghĩa phát xít ( 9-5-1943-9-5-1993): Tr8+9

Vật tế thần/ Truyện ngắn của C.S pho-ret-xto(anh), Nguyễn Minh Nguyên dịch

Ghét-rút Phôn Lơ Phốt

Cuộc hồi cung thống chế Pao-luyt lần thứ hai/ Nicolai Diatlenco kể, Lê Sơn dịch

12.Thơ:

Tr 13: Lý Hoài Thu: Ghi ở đài Tượng niệm, Gửi Ôn -ga Béc-gôn

Nguyễn Hoài Nhơn; Đêm Tháp Mười

13. Nhìn ra thế giới:

Khảo cổ về đại học Ô-lem-pich/ Vũ Bảo.- tr14

14. Góc hài hước:tr 15

15. . Quảng cáo

## **SỐ 20**

**Thứ 7 15-5-1993**

**Kỷ niệm 103 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh  
(19-5-1890-19-5-1993)**

1.Bút ký :

Vườn trầu quê mẹ/ Lê Phải.- tr1+10

Sin-ga-po Không xa/ Nguyễn Thị Vân Anh.- tr11

Y-a-ly khát vọng Tây nguyên/ Hà Trang.- tr16+15

2. Thơ:

Bác Hồ/ Ste-ve Man-son (Mỹ), Hoàng Lê dịch.- tr 1  
 Tr5:Lê Văn Ngăn: Quà tặng mẹ, Thơ về Hà nội, Một con người vừa qua đời  
 Đồng đức Bốn: Về phố Hàng Tre,Hoa rong riềng, Chợ  
 Nguyễn Hà: Đưa bạn về quê, Tảo mộ, Tạ tình  
 Nguyễn Kim Quy: Không em, Lục-bát

3. Minh họa:  
 Ảnh: Bác Hồ tiếp văn nghệ sĩ đến mừng thọ Bác năm 1949.- tr4  
 Bác Hồ thăm một lớp bổ túc văn hóa(1956)/T.L.- tr6  
 Bác Hồ tiếp nhà báo Ma-đơ-len Rip-phơ/T.L.- tr7  
 Bác Hồ tới thăm các cháu thiếu nhi miền Nam tập kết ra Bắc (1957).- tr10  
 Thác Y-a-ly mùa màng/ Quang Cận.- tr 15  
 Tranh:Đào Hưng.- tr8  
 Tuấn Dung.- tr8  
 Vũ Bình.- tr10  
 Thành Chương.- tr12  
 Tuấn Thái.- tr13  
 Trừu tượng/ Mai Hiên.- tr14  
 Tóc mây/ Đào Anh Khánh.- tr14  
 Nến/ Trương Thảo.- tr14

4. Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:  
 Tự do sáng tác với trách nhiệm trước công chúng, dân tộc và thời đại/ Anh Đức.- tr2

5. Văn nghệ và bạn đọc:  
 Cảm nhận xung quanh giải Bút ký 1992/ Cao Bá.- tr2

6.Hộp thư :tr 2

7. Kỷ niệm 103 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-5-1890-19-5-1993):  
 Tưởng nhớ Tiêu Tam người bạn của Bắc Hồ/ Hồ Sĩ Hiệp.- tr3  
 Hồ Chí Minh với đạo đức học Khổng Mạnh/ Phương Lưu .- tr3+11

8. Bài viết:  
 Bác Hồ với văn nghệ miền Nam/ Bảo Định Giang.- tr4  
 Hình ảnh phụ nữ trong Ngục trung nhật ký/ Trần Phương Thi.- tr7  
 "Trở về Điện Biên"- đôi điều cảm nhân/ Thái Văn Hóa.- tr7  
 Nhật ký của Nguyễn Mỹ/ Phạm Tiết Duật.- tr13-14  
 Tranh Mai Hiên - Anh Khánh/ Đào Huy Hiệp.- tr14  
 Nghệ sĩ ưu tú Thu Hiền/Vũ Thìn.- tr16

9.Tác phẩm và dư luận:  
 Nghệ thuật trong mấy tập thơ dâng Bác (Đọc lại Bác Hồ của Tố Hữu và Hoa trước lăng Người của Chế Lan Viên)/ Đoàn Trọng Huy.- tr 6

10. Truyện ngắn:  
 Ba-ram trước quây rượu/ Na-vơ-tép Sa-rơ-na, Hồ Anh Thái dịch.- tr8  
 Kẻ vô công rồi nghề/ Tản văn của Giả Bình Ao, Vũ Công Hoan dịch.- tr 8+9  
 Những cánh bướm trắng/ Chu Văn.- tr12

11. Nhìn ra thế giới:  
 Nhân loại và tuổi kết hôn/ Trần Cao Sơn.- tr9  
 Một con người phi thường/ Xti-phơ-nơ Hao-Kinh.- tr9  
 Một cuốn tiểu thuyết Mỹ về cuộc chiến tranh ở Việt Nam/ Tim-Ô Brai-ân.- tr9  
 "Ngôi nhà của những hồn ma" lên màn ảnh

12. Thơ bạn đọc :tr13
13. Nói và viết: tr14
- Xung quanh từ "Cứu cánh"/ Trương Chinh .- tr 14
14. Quảng cáo

## **Số 21**

**Thứ 7 22-5-1993**

1. Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:  
Suy nghĩ trên trang văn/ Tạ Hữu Yên.- tr1+15
2. Truyện ngắn:  
Chuyện một lãng tử/ Hàn Vũ Hùng.- tr1+11  
Một mình kể chuyện/trích tiểu thuyết của Tô Hoài .- tr 12-13+15
3. Minh họa:  
Tranh:Phạm Minh Hải.- tr1  
Mùa xuân vùng cao/Chu Thị Thánh.- tr2  
Việt Dũng.- tr4  
Hoàng Phượng Vỹ.- tr 12  
Thiếu nữ sơn dầu của Trinh Cung.- tr15  
Ảnh:Bộ trưởng Trần Hoàn phát biểu tại Hội nghị/ Nguyễn Trí Nguyên.- tr3  
Lan Hương.- tr5  
Nhạc sĩ Nguyễn Xuân Khoát ở Đào Dã cuối năm 1947
4. Chuyện thường ngày:  
Nghệ sĩ và nghề kinh doanh/ Mai Lý.- tr2
5. Dọn vườn:tr2
6. Hộp thư: tr2
7. Tổng kết 4 khóa đào tạo của trường viết văn Nguyễn Du: tr3  
Nơi trưởng thành của những người viết trẻ (Trường thuật hội nghị tổng kết bốn khóa đào tạo của trường viết văn Nguyễn Du)/ Cam Nam Anh  
Trích phát biểu tại hội nghị/ Nguyễn Trí Nguyên ghi.
8. Bút ký :  
Ngõ ba anh hùng/ Minh Chuyên.- tr4
9. Thơ:  
Tr5:Trúc Cương: Nỗi nhớ về Tuyên, Cảm xúc Sầm Sơn  
Nguyễn Thụy Kha: Đôi mắt người Sơn Tây đã khép, Tia nắng tím, Cổ Lũy cô thôn  
Xuân Hoàng:Lục bát trong ngày mưa, Dì tôi, Thu  
Thúy Bắc: Mẹ đã từng
10. Vô cùng thương tiếc nhạc sĩ Nguyễn Xuân Khoát: tr6+7  
Tiểu sử  
Thương tiếc một người thầy - trích điệu văn

Kỷ niệm về anh Nguyễn Xuân Khoát/ Huy Cận.  
 Người anh cả của ngành nhạc/ Phạm Tuyên  
 Nhớ anh Nguyễn Xuân Khoát/ Nguyễn Xuân Sanh  
 Nghệ thuật hát của đào nương/ Nguyễn Xuân Khoát  
 11. Xung quanh giải Nô-ben:  
 Thơ và nhà thơ.../ Nguyễn Quang Thiều trích dịch  
 Ngôn ngữ và trù tượng/ Ốc-ta-vi-ô-pát, Ngô Minh Tự dịch  
 Văn học nhân dân/ Na-đen Go-đi-mơ  
 Thơ: Tôi là một tiếng hát/ Ê-rích A-xen Can-phen, Tế Hanh dịch  
 Tuổi xuân/ Hoan Ra-môn Hi-mê-net, Hồng Thanh Quang dịch  
 Khách vắng lai/ Ốc-ta-vi-ô-pát  
 Chuyện kể/ Ghê-ooc-gi Xê-phê-rit  
 12. Nhìn ra thế giới:  
 Váy, rượu Vốt-ca và bánh mì/ Vi-a-che-xláp Ba-xcốp, Lê Sơn dịch  
 Một cách kiếm tiền/ N.V  
 13. Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:  
 Định hướng nghệ thuật cho các đơn vị ca múa nhạc-một vấn đề đặt ra/ Lê Toàn.- tr13  
 14. Bài viết:  
 Thành phố trước bình minh/ Tô Đức Chiêu.- tr14  
 15. Quảng cáo:tr 16

## **SỐ 22**

**Thứ 7 29-5-1993**

**Nhân ngày 1-6**

1. Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:  
 Kế thừa và đổi mới/ Trần Trọng Đăng Đàn.- tr1+11  
 2.Thơ:  
 Tr1:Ngân Vịnh: Ngôi nhà, Tiếng đàn của dế  
 Mai văn Hai: Hương lan giữa nhà  
 Đầy tuổi暮/ Trần Quốc Thục  
 Tr5:Phạm Ngọc Cảnh: Quan họ đối người quan họ, Thơ tình ở chợ vườn hoa, Lục bát trước mộ cha  
 Nguyễn Phan Hách: Hai và một, Những giấc mơ  
 3. Tiếng nói nhà văn:  
 Thiền/ Phan Cung Việt.- tr 2  
 4.Chuyện thường ngày:  
 Gia đình đông con/ Mai Lý.- tr2  
 5. Tin văn nghệ:tr2  
 6. Bài viết:  
 Người lữ hành vất vả/Nguyễn Đình Thi.- tr 3  
 Nhớ lại / Trịnh Công Sơn.- tr3

Những ngày làm báo văn học - trích nhật ký 1958-1963/ Vũ Tú Nam.- tr7  
 Triển lãm tranh Văn Giáo:Bác Hồ với thủ đô/ Nguyễn Trân.- tr15  
 Triển lãm tranh khắc  
 Vai trò của mỹ thuật công nghiệp trong xã hội/ Đỗ Thiện Du  
 7. Truyện ngắn:  
 Chim yêu bình minh/ Phạm Trung Khâu.- tr4  
 Một mình kể chuyện/ Tô Hoài.- tr 12-13; tiếp theo kỳ trước  
 8. Minh họa:  
 Tranh : Đỗ Dung.- tr4  
 Tạ Trọng Trí.- tr10  
 tr 10:Con đà điểu/ Anthony, Chăn trâu/ Phạm Minh Hoàng, Đua thuyền ở Hồ Gươm/  
 Giang thị Phương Ly, Chân dung bạn/ Ngọc Linh  
 Đoàn Hồng.- tr11  
 Hoàng Phượng Vỹ.- tr13  
 Hoàng Hồng Cẩm.- tr14  
 Ảnh: Diễn viên trẻ Thanh Hương.- tr7  
 Mô hình tạo dáng công nghiệp của Trần Ngọc Cảnh.- tr15  
 Múa sư tử Khắc gỗ màu của Xuân Chiếu.- tr15  
 9. Tác phẩm và dư luận:  
 Chẳng phải sự lãng quên của hậu thế- nhân đọc La Sơn Phu của Hoàng Xuân Hãn/  
 Hoàng Lại Giang.- tr6  
 Ngổn ngang nơi trần thế - tiểu thuyết của Đặng Văn Ký Nxb Lao động 1992/ Ông Văn  
 Tùng.- tr6  
 Dự cảm thời gian - đọc tập Đi qua thời gian thơ Dương Kỳ Anh Nxb Hội nhà văn 1992/  
 Nguyễn Việt Chiến.- tr6  
 Thời gian xét nghiệm thơ - đọc Chúng chỉ thời gian thơ Từ Quốc Hoài NXb Hội nhà  
 văn 1992/ Thanh Thảo.- tr7  
 10. Dọn vườn: Tr 7  
 11. Trang văn học thiếu nhi: tr8-11  
 Truyện: Chuyện ở lớp, chuyện ở nhà/ Khánh Hoài trích.-tr8+9  
 Chú nai tơ và con hổ dữ/ Nguyễn Trí Công.- tr10  
 U-tha-na/truyện vui Nhật Bản.- tr10  
 Cánh cò năm ấy/ Trần Tâm.- tr11  
 Thơ: Nguyễn Hoa: Từ đâu, Bước chân con  
 Mèo con đi học/ Tùng Bách  
 Cáy nấu cơm/ Đỗ Xuân Thanh  
 Ơi chiếc máy bay/ Thanh Quế  
 12. Bút ký :  
 Gặp gỡ ở An Phú Đông/ Phạm Đình Trọng.- tr14  
 13.Quảng cáo: tr16

## **Phụ san tháng 5**

### **Kỷ niệm 100 năm ngày sinh nhà văn Ngô Tất Tố**

1. Hồi ký:  
Ngô Tất Tố như tôi đã biết/ Nguyễn Đức Bình.- tr1-2
2. Bài viết:  
Đời văn hóa, Ấp cầu đen và bác Tố/ Kim Lân.- tr1+7  
Kin dịch tong ba lô/ Nguyễn Khắc Phục.- tr3  
Ngô Tất Tố biên niên và tác phẩm.- tr3  
Ngô Tất Tố học tiếng Tày/ Vũ Bằng.- tr5  
Tiểu phẩm của Ngô Tất Tố/ Trương Chính trích.- tr6  
Đọc Tất đèn của Ngô Tất Tố/ Nguyễn Công Hoan
3. Giai thoại: tr3
4. Tác phẩm của Ngô Tất Tố:  
Phê bình nho giáo của Trần Trọng Kim/ Ngô Tất Tố.- tr4  
Buổi chợ trung du/ Ngô Tất Tố.- tr5
5. Bút ký :  
Thăm quê nhà văn Ngô Tất Tố/ Hoàng Minh Tường.- tr16+15
6. Minh họa:  
Phạm Minh Hải.- tr5  
Ảnh cây mít do nhà văn Ngô Tất Tố trồng năm 1946 tại Yên thế.-tr7  
Làng quê Ngô Tất Tố/ Bế Kiến Quốc.- tr 8

## SỐ 23

**Thứ 7 5-6-1993**

1. Truyện ngắn:  
Thợ nhuộm tóc/ Phan Thị Thanh Nhàn.- tr 1+11  
O tôi/ Lê tri Kỷ.- tr6  
Người dịch sách/ Lu-i Cli-ma-lơ-ba, Thúy Toàn dịch.- tr 8  
Ma-tin-da/ Nô-en Hi-li-ot, Ngô Minh Tự dịch.- tr9  
Trời xanh nơi sâu thẳm của linh hồn/Kinh Khê Nhân.- tr 9  
Nỗi cô đơn huy hoàng/ truyện phim dự thi Võ Khắc Nghiêm.- tr12-13
2. Thơ:  
Tr1: Hoàng Trần Cương: Chiều Xanh, Mưa và trăng, Quà tặng của hành tinh  
Tr5: Thấp thoáng trung du/ Yên Giang  
Hồ suối Hai/ Thế Mạc  
Lời ru dòng sông/ Nguyễn Thị Mai  
Hoa không tên/ Thanh Ứng
3. Tin buồn:tr2
4. Chuyện thường ngày:  
Quảng cáo/ Mai Lý.- tr2
5. Nói và viết:tr2  
Ai và khi nào thay mặt/ Nguyễn Bắc Sơn.- tr2
6. Triển khai nghị quyết Trung ương lần thứ tư về văn hoá- văn nghệ:  
Thực trạng văn nghệ hiện nay/ Từ Sơn.- tr 3
7. Bút ký :  
Tản viên mộng mơ/ Quách Vinh.- tr 4-5



Huyền thoại đồng chiêm/ Nguyễn Hữu Thức.- tr 16+15  
 8. Minh họa:  
 Ảnh: Nhà ở vùng cao/ Hữu Vinh.- tr2  
 Lễ thành lập hội Văn học-nghệ thuật Hà Tây/ Nguyễn Hữu Thức.- tr 4  
 Góc chuông chùa 100 gram/ Nguyễn Nhưng.- tr 5  
 Việt Tuấn.- tr 8  
 Duy An.- tr9  
 Hoàng hôn/CTV.- tr11  
 Phượng Vỹ.-tr 12  
 Bên bờ suối hai/ Nguyễn Nhưng.- tr 16  
 9. Tác phẩm và dư luận:  
 Đọc Lê Tri Kỷ/ Tôn Phương Lan.- tr 6  
 Nguyễn Đức Mậu và "Chí Phèo mất tích"/ Trần Đăng Khoa- Lê Lưu.- tr7  
 Đọc tiểu thuyết của Đức Ánh/ Lê Huy Hòa.- tr7  
 10. Bài viết:  
 Nhiều phong cách, nhiều thế hệ, một nền văn học/ A-Lếch-xan-đơ A-rơ-khan-gên-xki,  
 Trần Hậu trích dịch.- tr8+9  
 Qua một hồ sơ tình báo/ Phạm Tiến Duật.- tr 10  
 Đi qua và để lại/ Thái Phiên.- tr14  
 Đường đi, nước bước của nghệ thuật Trần Khánh Chương/ Lê huy Hòa.- tr 14  
 11. Bảo nhau:tr 15  
 Nhớ thị trường riêng/ Mai Văn Lược.- tr15  
 12.Quảng cáo: tr16

## **SỐ 24**

**7 12-6-1993**

### **1. Truyện ngắn:**

Người đàn ông duy nhất/ Võ Thị Hảo.- tr 1+10  
 Ngày kỷ niệm lễ cưới/ Ia-xu-xi I. Nô -Nê, Vũ Đình Bình dịch.- tr 8-9+15  
 Độc thoại/ Thùy Linh.- tr 12-13

### **2.Thơ:**

Tr1: Nguyễn Đức Mậu: Khúc bi tráng của ngã ba Đồng Lộ, Nhân vật, Bi lịch con mèo  
 Thơ Chác-lơ Sim-míc / Nguyễn Quang Thiều dịch.- tr 8

### **3. Chuyện thường ngày:**

Người đau khổ nhất Hải phòng là ai?/ Song Ân.- tr2

### **4. Cùng bạn đọc:tr2**

### **5. Hộp thư hàng tuần:Tr 2**

### **6. Nghĩ về nghề: tr 3**

### **7. Bài viết:**

Nhà thơ Nguyễn Tông Khuê từng đứng đầu một thi xã ở Thăng long/ Vũ Thế Khôi.- tr 2  
 Về mối quan hệ văn hóa và văn học/ Nguyễn Duy Bắc.- tr 3

Chúa ki-tô dừng lại ở Ê-Bô-Li (Các-lô Lê-vi)/ Nguyễn Văn Hoàn.- tr 9  
Về vụ tranh chấp hợp đồng thờ nghiệm "đưa Cao lanh nhiễm điện vào giấy"/ Trần Văn Lương.- tr 16-15

**8. Ghi chép:**

Một ngày nơi cao xanh/ Trần An Duyệt.- tr 4-5  
Lụt ở một nhà máy/ Hồng Tú.- r 11

**9. Thơ:**

Tr5: Tiếng ếch ương trên đồi Châu Thới/ Thu Bồn.  
Ngọc Bái: Trăng thánng giêng, Không đề, Chim ăn Bể bắc  
Tạ Quốc Chương: Ký Ước biển, Trong mơ

**10. Minh họa:**

Ảnh: Xuân Lâm.- tr 4  
Hoa xuân tranh lụa của Thế Hùng.- tr 6  
Xuân Hòa.- tr10  
Trần Lương.- tr 11  
Việt Tuấn.- tr14

**11. Tác phẩm và dư luận:**tr 6

Gió đưa cảnh trúc- tiểu thuyết của Ngô Ngọc Bội, Nxb Thanh niên,1992/ Lê Huy Hòa.- tr 6

Bây giờ bạn ở đâu- tập truyện ngắn của Trần Thiên Hương NXB Kim Đồng,1992.- tr 6  
"Nghệ thuật múa rối và vấn đề giáo dục thẩm mỹ cho trẻ em"- Hoàng Kim Dung, Nxb Văn hóa dân tộc,1992/ Nguyệt Đức.- tr 6

**12. Nói và viết:**

Bệnh sính dùng từ ngữ cho sang miệng, đúng mốt/ Xuân Nguyễn.- tr6

**13. Trao đổi:**tr 7

Về bài thơ của nhà sư Nhật Bản viếng Bác Hồ/ Mai Quốc Liên

**14. Văn học và học văn:**

Về lời dịch" Độc tiểu thanh ký" (Nguyễn Du)/ Nguyễn Đình Chú.- tr 7

**15. Bút ký :**

Quảng Xương - tháng ba/ Nguyễn Ngọc Liễn.- tr13-14

**16. Góc hài hước: Tr15**

**17. Quảng cáo: tr16**

## **SỐ 25**

**Thứ 719-6-1993**

**1. Bút ký :**

Cách dùng pháp luật/ Nguyễn Khoa Đăng.- tr1+10

Đồng Mô giấc mơ vàng/ Thái Vượng.- tr 4-5+14

## **2. Truyện ngắn:**

Vết chàm/ Đặng Anh Đào.- tr 1+11

Điều ngạc nhiên/ Giôn Ga-xoa-thi, Ngô Văn Lễ dịch.- tr8

Kỹ nghệ chơi đề.- tr 12-13

## **3. Tiếng nói nhà văn:**

Hồ Hoàn Kiếm trong tay ai?/ Nguyễn Quang Thân.- tr2

## **4. Bài viết:**

Văn nghệ từ báo của chúng tôi/ Nguyễn Ngọc Phan.- tr2

Văn ôn .../ Mai Hiền.- tr2

Những xu hướng viết/ Nguyễn Vĩnh.- tr 9

Vỡ trái tim mồ côi và những vấn đề cuộc sống hôm nay/ Thu Hiền.- tr13

Francoise Coreze- Một tiếng thơ vì Việt nam/ Hữu Ngọc.- tr14

Từ một hồ sơ tình báo(Xem Văn nghệ số 18-1993)/ Phạm Tiến Duật.- tr 15

## **5. Nhân ngày báo chí Việt nam (21-6) - văn nghệ và bạn đọc:tr3**

Đào tạo những nhà báo tương lai- phỏng vấn giáo sư Hà Minh Đức/ Phạm Đình Ân

Trận mưa rào trong ngày hè nóng bức/ Trần Bình

## **6. Minh họa:**

Phạm Minh Hải.- tr1

Phố Hàng Quạt- giấy gió của Dương Mai.- tr 3

Hoàng Phụng Vỹ.- tr4

Đỗ Dũng .- tr10

Trần Lương.- tr13

Hoàng Hồng Cẩm.- tr 16.

## **7. Thơ:**

Tr5: Tiếng trưa / Thi Hoàng

Nguyễn Ngọc Oánh: Xa em, Bức gió, Mây trôi, Cát Quảng Bình

Lê Thị Mây: Hòn, Mùa cấy sen, Trời mưa

Huy Trụ: Giấc ngủ, Không đề, Buồn và thương, Trầm tích Tây Đô

## **8. Tác phẩm và dư luận:**

Thơ- những cuộc đời/ Bùi Việt Thắng.- tr6

Phạm Hoa và tập truyện ngắn "Mỗi thời của họ"/ Trung Trung Đĩnh.- tr6

Thung lũng buồn- tiểu thuyết của Nguyễn Anh Tuấn Nxb Thanh niên 1990/ Phan Xuân.- tr7

"Mối tình chàng Lung mù"- tập truyện ngắn của Từ Nguyên Tĩnh NXb hội nhà văn 1992/ Văn Đắc.- tr 7

## **9. Văn học và học văn:**

Về một văn bản "Bên kia sông Đuống" gần đúng nhất/ Đỗ Ngọc Thống.- tr7

## **10. Nhìn ra thế giới:**

Kinh dịch dưới con mắt người Phương Tây/ N.V trích dịch.- tr9

## **11. Góc hài hước: tr15**

## **12. Cùng bạn đọc:tr 16**

## **13. Ghi chép:**

Lotaba mùa sen nở/ Trường Đặng.- tr16

## **14. Quảng cáo: tr 16**

# Số 26

Thứ 7 26-6-1993

1993: Năm quốc tế Thổ dân

## **1. Truyện ngắn:**

Đổi ngôi/ Ông Văn Tùng.- tr1+10

Những bức thư/ Patorich Oai tơ, Ngô Thứ Lễ dịch.- tr 4-5+15

Anh Harôn của tôi/ Giac Davit, Nguyễn Xuân Thiều dịch.- tr6

Trả đũa/ Giac Davit, Nguyễn Xuân Thiều dịch.- tr6

Bắt chồng/ Đỗ Trọng Phụng.- tr 12+13

## **2. Bài viết:**

Nói với mình và phần còn lại của thế giới- trích diễn văn của thủ tướng Ôttrâyliã Paul Keating đọc tại lễ khai trương " Năm quốc tế Thổ dân " của Ôttrâyliã tổ chức tại Rétpơn, Sutnây (10-12-1992)/ Phạm Việt Hưng dịch.- tr 1+7

Nhà văn, nhà giáo nhân dân Huỳnh Lý/ Nguyễn Văn Long.- tr 2

Sự sống đang tiếp diễn- trích diễn văn của bà Lôit Ôđonoghue Cbê/ Tuyết Ngân dịch.- tr 3

Vụ văn học- hội đồng quốc gia Ôttrâyliã những chương trình quốc tế/ Lê Trang dịch.- tr3

Vài nét về nghệ thuật Ôttrâyliã/ Nguyễn Minh Nguyên dịch

## **3. Hộp thư hàng tuần: tr 2**

## **4. Cùng bạn đọc: tr 2**

## **5. Thơ:**

Trái tim hồng/ Khắc Lâm.- tr3

Tr5: Thơ Achiê Oelơ/ Nguyễn Quang Thiều dịch: Ngungalari, Nunkênba, Mantina, Ca sĩ cuối cùng

Tr7: Davit Campen (1915-1979), Hoàng Lê dịch: Nói với mặt trời, Tráng gió, Những đêm nổi gió

Tr9: Thơ hát thổ dân Ôttrâyliã: Chiếc áo đỏ, Người lùn, Nàng sẽ không đi cùng tôi, Sao mai

Tr 13: Phan Cung Việt: Nhẹ, Chị, Đi tìm...

Dương Thuấn: Hồ Ba Bể, Chị, Hơi thu, Với người quay xa

Sơn Hải: Lặng lẽ suối hai, Hoa mắt

Phạm Đức: Cõi thiêng, Giữa hai ta, Chân trời

Như Mạo: Đêm Lỗ Khê nghBộ luật tố tụng hình sự hát ca trù, Quê chung

## **6. Về chương trình trao đổi văn hóa Việt nam-Ôttrâyliã:**

Những kỳ vọng/ Robyn Mudia

Bức thư của một bà mẹ Thổ dân/ Rubi Lengphót

## **7. Tác phẩm và dư luận:**

Cuộc tìm tòi vì tiểu thuyết/ Đỗ Văn Khang.- tr 11

Một vài cảm nhận sau khi đọc tác phẩm "Ăn mày dĩ vãng"/ Xuân Trường.- tr 11+15

## **8. Bút ký :**

Sáng một vùng xanh/ Trần Hiệp.- tr 16+15

**9.Quảng cáo: tr16**

## **Phụ san tháng 6-1993**

**Những tài năng nghệ thuật trẻ**

### **1. Bài viết:**

Cần thành lập một dàn nhạc giao hưởng chuyên nghiệp ở thành phố Hồ Chí Minh/  
Quang Hải.- tr1+2

Văn nghệ và mặt trái thị trường/ Mai Ngũ.- tr 1+7

Với Minh Hoà/ Ngô Thế Ngọc.- tr2

Minh Giang - Độc cô thần kiếm/ Phạm Tố Lan .- tr 2

Lương Ngọc Minh – tài năng và lòng kiên nhẫn/ Thái Phiên.- tr2

Thủy Tiên- Dịu dàng và...dũng cảm/ Thạch Thảo.- tr3

Thu Hà/ Ngô Phương Lan.- tr3

Cô gái có đôi mắt huyền/ Lê Thu Hạnh.- tr3+6

Xứng đáng với những điều kỳ diệu/ Thạch Anh.- tr4

“Tan tành trường phong nguyệt”/ L.T.H.- tr4

Kim Xuân- ngôi sao đang toả sáng/ Trần Bạch Tuyết.- tr4

Lý Hùng- diễn viên được nhiều mến mộ/ Thái Anh.- tr5

Việt Trinh/ Vũ Phương.- tr5

Thu Hằng “Con chon lồi này...”/ Lê Toàn

Trí thức- lumpen?/ N.Cay-de-rốp, Lê Sơn dịch.- tr 6

Đoàn Minh Hải, một tài năng Ba-lê đang toả sáng/ Thái Phiên

Tiếng sáo Thanh Hương/ Lê Nam.- tr 7

Các bậc “Mét” ường rượu/ Nguyễn Hoà Hải.- tr7

Đêm nhạc mừng thọ các lão nhạc sĩ/ Thế Hùng.- tr8

### **2. Minh họa:**

Một trong 60 bức tranh của giới họa sĩ trẻ hiện nay đang trưng bày tại châu Âu.- tr6

Sa-rôn Xtôn (Nữ nghệ sĩ điện ảnh Mỹ).- tr8

Em-ma-nuy-en Bê-a nghệ sĩ điện ảnh và sân khấu , người đoạt giải Xêda 1993.- tr 8

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 27(1747)Thứ 7 3-7-1993**

### **1. Truyện ngắn:**

Nhà đầu tư/ Vũ Đắc Nghĩa.- tr1+11

Nhập vai/ Bùi Thạc Chuyên.- tr12

### **2. Thơ:**

Tr1: Hồ Phi Phục: Đà Lạt, Tiếng nổ và thời gian, Cậu bé và hươu sao

Tr5: Nguyễn Việt Chiến: Những giấc mơ không bịa tạc, Liên tưởng 5, Sông chiều

Nguyễn Trọng Trung: Một chút ban ngày, Một dáng vẻ, Một dòng tin

### **3. Minh họa:**

- Tranh: Hà nội kháng chiến/ Sơn dầu của Bùi Xuân Phái.- tr 1  
Phạm Quang Vinh.-tr 4  
Về chợ / Tranh trở giấy của Tô Quỳnh Hoa.- tr6  
Tuấn Thái.- tr 11  
Ảnh:Buổi sớm/ Trương Thanh.- tr3  
Song ngoại/ Nguyễn Hữu Bảo.- tr7  
Thiếu nữ Trung Quốc/ T-L.- tr10
- 4. Chuyện thường ngày:**  
Người ngay sợ kẻ gian/ Mai Lý.- tr2
- 5.Văn nghệ và bạn đọc:**Tr2
- 6. Thư phương Nam:**  
Tháng 6- tháng vì trẻ thơ ở thành phố Hồ Chí Minh/ Tân Văn.- tr2
- 7. Tin buồn:**  
Kỷ niệm về Nguyễn Gia Trí/ Huy Cận.- tr 3
- 8. Bút ký :**  
"Con - người"/ Đỗ Vĩnh Bảo.- tr4-5+15  
Từ đáy giếng đến nhà cao tầng.- tr16
- 9.Tác phẩm và dư luận:**  
Từ thuở đơn sơ đến hoa bạc đầu/ Mã Giang Lân
- 10. Bài viết:**  
Mai Văn Phấn, một hướng tìm/ Vũ Quần Phương.- tr6  
Nhà văn Bùi Hiến và tập truyện ngắn Năm vạ/ M.Hà thực hiện.- tr7  
Can-nơ 93 và hai phim đồng giải cành cọ vàng/ Trần Đắc.- tr14  
Qua một hồ sơ tình báo/ phạm Tiến Duật.- tr13  
Nghìn năm một thi tứ thiên/ Nguyễn Khắc Mai.- tr 15
- 11. Văn học và học văn:**  
Về sách giáo khoa môn văn phổ thông trung học/ Nguyễn Thị Hồng Nam.- tr7
- 12.Văn học Trung quốc: tr 8-9**  
Tờ thông báo thần kỳ/ Thi Bắc Viễn, Vũ Công Hoan dịch.- tr8  
Vương Tệ Ngũ nuôi Mèo/ Lưu Khởi,Dương Quốc Anh dịch.- tr8  
Hiệu ứng bùng nổ/ Trần Thầm Tiến, Dương Quốc Anh dịch.- tr8  
Một cách nhìn mới về văn học Trung Quốc/ Tống Toại Lương, Trần Minh Sơn dịch.- tr9  
Khi tôi đặt bút viết bài này/ Cốc Nguyên Dương.- tr9  
Thơ: Tr9 : Đi qua khung cửa hôn nhân/ Trương Tấn Huyền, Nguyễn Phan dịch  
Tâm Linh/ Mai Nguyệt, Trịnh Bảo dịch
- 13. Nhìn ra thế giới:**  
Cung lớn hơn cầu, hiện trạng xuất bản ở Trung Quốc/ Hương Ly.- tr10  
Người kể chuyện Trung Quốc/ N.H.- tr10
- 15. Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:**  
Đừng đánh mất vẻ đẹp của Tuổi/ Hoàng Chương.- tr14
- 16. Góc hài hước:**

# **Báo Văn nghệ 1993**

## **Số 28(1748)Thứ 7 10-7-1993**

### **1. Truyện ngắn:**

Nhà đầu tư/ Vũ Đắc Nghĩa.- tr1+11

Nhập vai/ Bùi Thạc Chuyên.- tr12

### **2. Thơ:**

Tr1: Hồ Phi Phục: Đà Lạt, Tiếng nổ và thời gian, Cậu bé và hươu sao

Tr5: Nguyễn Việt Chiến: Những giấc mơ không bị tạc, Liên tưởng 5, Sông chiều

Nguyễn Trọng Trung: Một chút ban ngày, Một dáng vẻ, Một dòng tin

### **3. Minh họa:**

Tranh: Hà nội kháng chiến/ Sơn dầu của Bùi Xuân Phái.- tr 1

Phạm Quang Vinh.-tr 4

Về chợ / Tranh trở giấy của Tô Quỳnh Hoa.- tr6

Tuấn Thái.- tr 11

Ảnh:Buổi sớm/ Trường Thanh.- tr3

Song ngoại/ Nguyễn Hữu Bảo.- tr7

Thiếu nữ Trung Quốc/ T-L.- tr10

### **4. Chuyện thường ngày:**

Người ngay sợ kẻ gian/ Mai Lý.- tr2

### **5.Văn nghệ và bạn đọc:Tr2**

### **6. Thư phương Nam:**

Tháng 6- tháng vì trẻ thơ ở thành phố Hồ Chí Minh/ Tân Văn.- tr2

### **7. Tin buồn:**

Kỷ niệm về Nguyễn Gia Trí/ Huy Cận.- tr 3

### **8. Bút ký :**

"Con - người" / Đỗ Vĩnh Bảo.- tr4-5+15

Từ đáy giếng đến nhà cao tầng.- tr16

### **9.Tác phẩm và dư luận:**

Từ thuở đơn sơ đến hoa bạc đầu/ Mã Giang Lân

### **10. Bài viết:**

Mai Văn Phấn, một hướng tìm/ Vũ Quần Phương.- tr6

Nhà văn Bùi Hiến và tập truyện ngắn Năm vạ/ M.Hà thực hiện.- tr7

Can-nơ 93 và hai phim đồng giải cành cọ vàng/ Trần Đắc.- tr14

Qua một hồ sơ tình báo/ phạm Tiến Duật.- tr13

Nghìn năm một thi tứ thiên/ Nguyễn Khắc Mai.- tr 15

### **11. Văn học và học văn:**

Về sách giáo khoa môn văn phổ thông trung học/ Nguyễn Thị Hồng Nam.- tr7

### **12.Văn học Trung quốc:** tr 8-9

Tờ thông báo thần kỳ/ Thi Bắc Viễn, Vũ Công Hoan dịch.- tr8

Vương Tệ Ngũ nuôi Mèo/ Lưu Khởi, Dương Quốc Anh dịch.- tr8

Hiệu ứng bùng nổ/ Trần Thầm Tiến, Dương Quốc Anh dịch.- tr8

Một cách nhìn mới về văn học Trung Quốc/ Tống Toại Lương, Trần Minh Sơn dịch.- tr9

Khi tôi đặt bút viết bài này/ Cốc Nguyên Dương.- tr9

Thơ: Tr9 : Đi qua khung cửa hôn nhân/ Trương Tấn Huyền, Nguyễn Phan dịch

Tâm Linh/ Mai Nguyệt, Trịnh Bảo dịch

**13. Nhìn ra thế giới:**

Cung lớn hơn cầu, hiện trạng xuất bản ở Trung Quốc/ Hương Ly.- tr10

Người kể chuyện Trung Quốc/ N.H.- tr10

**14. Văn nghệ Trung quốc;** tr10

**15. Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:**

Đừng đánh mất ve đệp của Tuồng/ Hoàng Chương.- tr14

**16. Góc hài hước:**

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 28(1748)Thứ 7 10-7-1993**

**1. Truyện ngắn:**

Bông hoa của tôi/ Thái Đào.- tr1+11

Cô thợ nề thừa ấy/ Bùi Minh Quốc.- tr12

Mùa thu tím/ Trầm Hương.- tr13+15

**2. Văn học Pháp:** Hoàng minh Châu dịch

Thơ:Tr1: Kiên trì/Pôn Va-Le-ri.- tr1

Con chim hoang tàn/ Y-vơ Bôn-nơ-phoa

Chú nhím/Giăng Phơrăng- Xoa Dion-nê

Chuyện lạ kỳ/ Rô-be Êt-nốp

Tr9: Đặng Hồng Trung dịch

Con sông quê tôi/ Hăng-ri Sang-tơ-voan

Trên đường cây Luc-xem-bua/ Giê-ra Đờ Néc-van

Mẹ ơi hãy kể/ G. Đuy-a-mem

Truyện:Cặp vú đẹp nhất trần gian/ Rô-lăng Tô-po.- tr8+15

Bán cầu trước mặt/ Giăng Ca-nha, Đào Duy Hiệp dịch.-tr9

Y-vơ Bôn-nơ-phoa- ông Hoàng của các nhà thơ Pháp/ Phạm Thiều dịch.- tr10

Trò chuyện về văn học Pháp hiện nay/ Trần Hình chấp bút.- tr10+14

**3. Minh họa:**

Tranh: Phạm Minh Hải.- tr 1

Phạm Quang Vinh.- tr 12

Trần Lương.- tr13

Uống rượu cần/ Trịnh Hoàng Tân.- tr14

Đặng Xuân Hòa.- tr16

Ảnh: Chủ tịch Quốc hội Nông Đức Mạnh nói chuyện thân mật với các đại biểu báo chí trong giờ giải lao/ Hoàng Luật.- tr 3

Thiếu nữ Vân Kiều/ Hồ Thanh Thoan.- tr5

**4. Bài viết:**

Nhạc sĩ Văn Cao được trao tặng huân chương độc lập hạng nhất

Năm mươi lăm phút và bốn mươi năm/ Vũ Tú Nam.- tr2-3

Sức sống của tranh khắc hiện đại Việt nam/ Vũ Duy Nghĩa.- tr14

**5. Dọn vườn: tr 2**

Cỏ vườn nhà

**6. Qua kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa IX:**



Tiến trình Việt Nam/ Phạm Tiến Duật.- tr3

**7. Bút ký :**

25 năm chiến thắng Khe Sanh (1968-1993)- Thơm ngát Ba-dan/ Lâm Chí Công.- tr 4-5

**8.Thơ:**

Tr5: Về chơi với cỏ/ Hoàng Phủ Ngọc Tường

Về thăm mộ má/ Nguyễn Quang Lập

Mùa xuân ơi bình tĩnh/ Xuân Đức

Tạp khúc/ Nguyễn Thị Thu

Siêu thoát/ Hàn Nguyệt

Không đề/ Lê Thị Lại

Thơ vui, gửi các em xinh đẹp/ Nguyễn Hữu Quý

**9. Tác phẩm và dư luận:**

Độc "Suy nghĩ mới về Nhật ký trong tù"/ Tăng Kim Ngân.- tr6

"Bài ca buồn" - thơ Thảo phương- Nxb Văn nghệ tp Hồ Chí Minh 1992/Trần Bảo Hưng.- tr6

"Lam Chương"- tập thơ của Nguyễn Bình Phương- Nxb Văn học 1992/ Trần Quốc Thực.- tr6

**10. Văn học và học văn:**

Mấy điều suy nghĩ về bài thơ Độc tiểu thanh ký của Nguyễn Du/ Trần Đình Sử.- tr7

Về phần văn học dân gian/ Dương Văn Khoa.- tr7

**11. Phóng sự:**

Kỹ nghệ đá về làng/ Lê Cảnh Nhạc.- tr16+15

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 29(1750)Thứ 7 17-7-1993**

**1. Truyện ngắn:**

Hình như mùa sen chưa hết/ Nguyễn Thị Thương.- tr1

Ông hai nghệ sĩ/ Quý Thế.- tr4-5

Truyện cực ngắn Đài Loan: Ba lần gặp/ O. Lê-Hoa.- tr9

Cây độc dược/ Khúc Kim Tính.- tr12

**2. Bên lề kỳ họp Quốc hội:**

Qua một bài thơ trên báo/Bùi Đình Nguyên.- tr1

**3. Chuyện thường ngày:**

Chương / Lãng Du.- tr2

**4. Nói và viết:**

Câu văn trong văn/ Phong Thu.- tr2

**5. Thơ bạn đọc:**

Những cảm xúc trung lập, một giao điểm kỳ lạ của tư duy, hay là...?/ Lâm Băng.- tr2

**6. Dọn vườn:**

Nhà sử học dọn vườn văn.- tr2

**7. Bài viết:**

Nhân nhà thơ Minh Hiệu 70 tuổi/ Trần Hiệp.- tr3

Xem tranh của Phạm lục/ Ngô Văn Phú.- tr3

Hòa âm- một kiệt tác văn học Thái Lan trong mối quan hệ văn học Việt Nam/ Dương Xuân Cương.- tr8

Một vùng văn học/ Tô Đức Chiêu.- tr13

#### **8. Thơ:**

Tr3: Thời gian/ Nguyễn Việt Thanh

Tiếng gà/ Nguyễn Hữu Phách

Bướm ong/ Hoang Thế Dân

Tr5: Huỳnh Quang Nam :Gặp ở Phan Rang, Vườn nhãn quê em

Lại Hồng Khánh: Khi không nhìn vào đầu cả, Màu của nắng, Bất chấp

Bùi minh Nhị: Những bài ca, Thôi đành thôi...

Tr 9: Han Yong- Un: Im lặng của tình yêu, Xin người hãy đến, Tuyền trên sông

E-ly Rich-man: Bài ca gười chẵn vịt từ đồng bằng sông Cửu Long, Mảnh vườn

#### **9. Minh họa:**

Tranh: Vân Đại/ phác thảo lụa- P. Trí Tuệ.- tr3

Hoàng Đình Tài.- tr4

Hoàng Hồng Cẩm.- tr10

Lương Xuân Đoàn.- tr12

Đỗ Dũng.- tr16

Ảnh:

Sớm quê/ Quang Thông.- tr7

Tương nhà thơ Xứ Thon Phu ở Thái lan.- tr8

Sông Hồng mùa cá bột/ Hoàng Năm.- tr13

#### **10. Phê bình:**

Giữa hai bờ khoa học và nghệ thuật( Nhân đọc Con mắt thơ của Đỗ Lai Thúy- Nxb Lao động 1992)/ Thiếu Mai.- tr6

Đọc tập thơ Hạt của Nghiêm Bằng (Nhà xuất bản Văn học 1992)/ Vương Cường.- tr6

Lời tiên tri độc ác - tiểu thuyết của Phạm Quang Đẩu- Nxb Quân đội nhân dân 1992/ Trần Bảo Hưng.- tr7

#### **11. Văn học và học văn:**

Về phương pháp dạy và học văn/ Chu huy.- tr 7

Đọc sách cái muôn về ở đời/ Nguyễn Khải.- tr7

#### **12. Phóng sự:**

Tôi sợ xe lam/ Lê Bầu.- tr10-11

#### **13. Tác phẩm và dư luận:**

Mọi linh hồn đều được đưa tiễn- tập phóng sự của Xuân Ba/ Nguyễn Khắc Trường.- tr11

**14. Góc hài hước:** tr15

#### **15. Bút ký :**

Ai bán rừng Chí Linh/ Trần Thức.- tr16

#### **16. Quảng cáo:**

**Báo Văn nghệ 1993**  
**Số 30(1750)Thứ 7 24-7-1993**

1.40 năm cuộc khởi nghĩa vũ trang Môn - ca- đa (1953-1993):

Cách mạng là khai sáng

**2. Truyện ngắn:**

Trong vườn trúc/Trần Thanh Giao.- tr1+11

Thì thầm dòng sông/ Vương Trọng.- tr4-5

**3. Bài viết:**

Chúng ta: hơn 80 triệu!.- tr1+10

Người tư duy không biết mệt/ Hà Xuân Trường.- tr3+15

Hạt bông gạo nhảy dù- tập thơ viết cho thiếu nhi của Phạm Đức Nxb Kim đồng 1992/  
Phan Điệp Anh.- tr6

Trong những năm tháng ấy/ Bế Kiến Quốc.- tr6

Lên chùa- tập truyện ngắn của Phan Cung Việt Nxb Thanh niên 1993/ Trần Quang.-  
tr6

Thư của đồng chí Đại sứ Cu-ba gửi bạn đọc Văn nghệ.- tr8

Có những điều không cũ/ Hồ Quang Minh.- tr8

Văn hóa cu-ba ngày nay/ Ra-un Cô-rat-hê.- tr9

Cu-ba không có âm nhạc không phải là cuba/ Phan-xtô Tria-na.- tr10

Giàu có Nguyễn Tuân/ Đỗ Ngọc Thống.- tr13

Một thái độ với mẹ thiên nhiên: Ngô Thành Nhân/ Dương Tường.- tr14

Người họa sĩ và lòng thông cảm/ Hồng Hoang.- tr14

**4. Chuyện thường ngày:**

Đất. Phan Nguyên Việt.- tr2

**5. Hộp thư hàng tuần:** tr2

**6. Tin văn nghệ:**

Lãnh đạo tỉnh nghệ an void đội ngũ văn nghệ sĩ quê hương

Một năm thành lập chi hội nhà văn quân đội

Thành phố Hồ Chí Minh tình yêu và cuộc sống

**7. Kỳ họp thứ 3 quốc hội khóa IX thành công tốt đẹp:**

Tiến trình Việt nam/ Phạm Tiến Duật.- tr3+7

**8.Thơ:**

Tr2:Nhân ngày 27-7- Thơ của muôn nhà

Hiển linh trắng/ Bùi Bội Tĩnh

Con có hay không/ Trần Thị Bảo

Tr5:Cảm xúc một đêm tháng năm/ Nguyễn Quang Huy

Những bài ca/ Bùi Mạnh Nhị

Chuyến xe đêm/ Trần Lê Văn

**9. Minh họa:**

Tranh: Lễ hội/ Thế Hùng

Phượng Vỹ.- tr4

Sen/ giấy gió của Trần Lương

Rơ-ne-pooc-tô-ca-rê-nô(cuba).- tr8

Phố/ Sơn dầu của Trần Nguyệt Đán.- tr14

Văn Thanh.- tr16

**10. Văn học và học văn:**

Về chuyện chàng Kim "vội sang vườn Thúy..."/ Phạm Hữu Cường.- tr7

**11. Trang dành cho thiếu nhi:**

Truyện: Trẻ con/ Nguyễn thị Châu Giang.- tr 12  
Chuyện chú chó trán đỏ/ Đỗ Nhật Minh.- tr13  
**Thơ:** Đương Phương Huyền: Xuân bắt chợt, Dấu vết tháng ba, Thông điệp mùa hè  
Phạm Thanh Nhân: Xuân mười sáu, Xuân thiếu nữ  
**12. Bút ký :**  
Đất của ông nghề/ Nguyễn Bảo.- tr16

## **Báo Văn nghệ 1993**

### **Số 31(1751)Thứ 7 31-7-1993**

**1. Truyện ngắn:**  
Cõi Tây phương/ Viễn Phương.- tr1+11  
Cái chết của một phi công/ YURI NAGHINBIN.- tr9+10  
Đôi kiếm/ Trần Trung Chính.- tr12-13  
**2.100 năm Vla-di-mia Mai-a-côp-xki (1893-1993):**  
Những vần thơ bỏ dở/ Hoàng Ngọc Hiến giới thiệu và dịch.- tr1  
**3. Tin văn nghệ:** tr2  
Gặp gỡ văn nghệ sĩ viết về Yaly  
Quà tặng cho nhân vật là người viết  
15 năm hội văn nghệ Hải Hưng  
Hoạt động văn nghệ ở Thừa Thiên Huế  
Một Việt kiều tại Pháp được giải thưởng lớn về thơ  
**4. Chuyện thường ngày:** tr2  
Không phải cái gì cũng đưa lên mặt báo/ Song Ân  
Xin đừng viết ẩu/Thanh Hà  
**5. Bài viết:**  
Phòng tranh Đoàn Hồng  
"Người đàn bà nói dối " đã... nói thật!/ Hồng Diệu.- tr6  
Sự tích bài thơ " Màu thời gian" của Đoàn Phú Tứ/ Văn Tâm.- tr7  
Nga- Lần này tôi gặp/ Thúy Toàn.- tr8  
Thương tiếc nhà văn Nguyễn Minh Tấn.-tr3  
Hỏi chuyện bộ trưởng/ Hoàng Dương dịch.- tr9  
Về phòng tranh dân gian ở viện bảo tàng Mỹ thuật/ Phùng Hồng Kôn.- tr14  
**6. Minh họa:**  
Tranh: Thành Chương.- tr1  
Chân dung/ Đoàn Hồng.- tr2  
Hoa loa kèn/ Trịnh Thanh Tùng.- tr5  
Du kích Đông Sơn/ Nguyễn Đỗ Cung.- tr6  
Người năm ấy/ tượng của Phú Cường.- tr3  
Ảnh:Lăng Khải Định/ H.Vinh.- tr2  
Không lời/ Trần Mạnh Đạt.- tr13  
Cây Thốt nốt Hà Tiên/ Trần Ấm.- tr15  
**7. Thơ:**  
Tr5: Vũ Quần Phương: Cửa biển, quê nhà, Trần tình, Quê  
Vân Long: Tản mạn, Tiếng đất trời

Hoàng Kim Dung: Quá khứ  
Tr 13: Trần Nhương: Lên Tam Đảo, Nhật ký cho Ru-bi  
Nguyễn Bảo Chân: Viết cho mình, Gửi sông  
Lê Huy Quang: Mùa hè, Ngõ

**8. Tác phẩm và dư luận:**

Văn và không văn ở một tập chân dung văn học/ Phạm Ngọc Luật.- tr6  
Có một người xa quê đi hát rong- tập thơ Bến đợi của Văn Công Hùng hội văn họ nghệ thuật Gia -lai 1992/ Hương Giang.- tr7  
Mộng đế vương tiểu thuyết của Nguyễn Trường Nxb Phụ nữ 1992/ Nguyễn Lê Xuân Anh.- tr7

**9.Nói chuyện chữ nghĩa:**

Đặt tên đài tượng niệm trên đường Bắc Sơn như thế nào?/ Nguyễn Bắc Sơn.- tr3

**10. Bút ký:**

Bóng dáng mái trường/ Hoàng Vũ Thuật.- tr4-5  
Nơi rồng vươn ra biển/ Hồ Minh Mẫn.- tr16

**11. Văn hoá .Khoa học. Nghệ thuật:**

Nữ họa sĩ Thanh Ngọc, một tâm hồn bình dị/ Lê Quốc Bảo.- tr14

**12.Tài liệu tham khảo:** tr15

Chuyện xuất bản ở Mỹ/ Vũ Công Hoan

**13. . Góc hài hước:** tr15

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 32(1752)Thứ 7 7-8-1993**

**1. Truyện ngắn:**

Con gái ông đồ Biếu/ Vũ Đức Nghĩa.- tr1+10  
Ngôi chùa trúng bom/ Ngô Văn Phú.- tr4-5  
Nô lệ của tình yêu/ Knut Ham-sun, Đào Minh Hiệp dịch.- tr8-9

**2.Bút ký :**

Vùng rừng rất sáng/ Kiều Vượng.- tr16-15

**3. Chuyện thường ngày:**

Học thêm, luyện thi... còn tự học?/ Mai Lý.- tr2

**4. Bạn đọc với văn nghệ:** tr2

Tiếng chuông cảnh tỉnh/ Phạm Đăng Duật .-

**5. Nói và viết:**tr2

Lắng thấy?/ Trương Chính

**6. Bài viết:**

Phôn-clo Tây nguyên độc đáo và giàu có hơn/ Hlinh Ni-Ê.- tr1+1  
Chủ thể phân ly trong văn học/ Nguyễn Thanh Hùng.- tr3  
"Nhà thế giới" và công việc giao lưu văn hóa/ Phạm Tiến Duật.- tr6  
Về việc dịch thuật văn học/ Hoàng Minh Châu.- tr6  
Tự do và trách nhiệm/ Pi-tơ U-xti-nốp.- tr9+14  
Xung quanh vụ tranh chấp về giải pháp đưa Cao lanh nhiễm điện vào giấy.- tr11  
Chàng du tử làm nhạc phim/ Trung Sơn.- tr14

**7. Minh họa:**

Tranh:Đào Thành Duy.- tr4  
Ảnh:Nơi gặp nhau/ Bùi Xuân Lương.- tr6  
Nài voi/ Ngọc Cảnh.- tr1  
Nghệ nhân Êđê/ N.C.- tr5

### **8.Thơ:**

Tr5: Thạch Quý: Cuối cùng vẫn một mình em, Nghĩa trang chiều, Rạng đông, Mưa Huế  
Mai Văn Phấn: Quả thư, Mơ hồ, Chơi với con, Viết cho cây sáo  
Tr9:Ha-li-na Pô-Xvat-tốp-xka: Nếu anh muốn giữ em..., Anh là một người mù, Em và tình yêu, Em vẫn đợi...

### **9. Tác phẩm và dư luận:**

Người đàn bà viết tiểu thuyết/ Đoàn thị Đặng Hương.- tr7  
Độc Lời tình yêu và Lỗi tại trái tim của Phu Tuyết Ba/ Vũ Quần Phương.- tr7  
Mỹ nhân quỳên sinh- tập truyện ngắn của Nguyễn Thị Âm Nxb Hà nội 1992/ Hoàng Hoa.- tr7

**10.Tư liệu văn học:** Về tác phẩm Con rồng tre của Bắc hồ/ Đinh Xuân Lâm.- tr13

**11. Quảng cáo:**tr16

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 33(1753)Thứ 7 14-8-1993**

### **1. Truyện ngắn:**

Những vết sẹo/ Nguyễn Kim Châu.- tr1+10

### **2. Bài viết:**

Kho sách Hán Nôm - kho sách trí tuệ/ Trần Nghĩa.- tr1  
Phiên dịch các tác phẩm Hán văn Việt nam/ Phan Văn Các.- tr2  
Tìm hiểu quan điểm của Đảng và Nhà nước về di sản Hán Nôm/ Trịnh Khắc Mạnh.- tr3  
Di sản văn hóa Hán Nôm - hiện thân của văn hóa dân tộc/ Nguyễn Thạch Giang.- tr6  
Thêm một phương tiện để đến với kho sách Hán Nôm/ Thọ Nhân.- tr6  
Thuở nhỏ học chữ Nho về già trọng chữ Nhân/ Vũ Cao.- tr7  
Bàn thêm về Khuê Tảo- "Hoa quốc từ chương"/ Bùi Duy Tân.- tr7+15  
Cổ văn giữa thế hệ đang chiến đấu/ Hoàng Trinh.- tr7  
Đôi nét về ngành Hán học Nga- Xô viết cũ/ Tạ Ngọc Liễn.- tr8  
Biệt danh của một số nhân vật Thủy hử/ Trần Lê Sáng.- tr8  
Người Nhật đã tiếp thu các học thuyết Trung Quốc Như thế nào?/ T.P.Gri-gô-ri-ê-va,  
Ngân Xuyên dịch.- tr9  
Tham Hoan Báo- một cuốn sách bị lạc trong tiến trình giao lưu văn hóa Việt - Trung/  
Phạm Tú Châu.- tr9  
Tam quốc ngoại truyện.- tr13  
Chù với chiến/ Nguyễn Duy Hình.- tr14  
Về chữ Hán, chữ Nôm/ Vũ Đức Phúc.- tr14

### **3. Minh họa:**

Tranh:Tiến sĩ vinh qui- tranh khắc gỗ dân gian  
Lương Xuân Đoàn.- tr4  
Minh họa truyện Thủy Hử.- tr8  
Hoàng Đình Tài.- tr10

Ảnh: Chùa Trấn Quốc/Thanh Hùng.- tr12  
 Vương thú thủ lệ Hà Nội.- tr16  
**4. Hộp thư hàng tuần:** tr2  
**5. Tin văn nghệ:** tr2  
 Trại sáng tác văn học cho thiếu nhi  
**6. Tiếng nói nhà văn:** tr 2  
 Lòng từ thiện và ý thức trách nhiệm/ Mai Ngữ  
**7. Bạn đọc với văn nghệ:** tr2  
 Trao đổi cùng giáo sư Trương Chính/ Thanh Hà.- tr2  
**8. Bút ký :**  
 Chân dung một giám đốc thương binh/ Trần Đình Thế.- tr4-5  
 Một ngày ở làng khoa bảng/ Quách Vinh.- tr12-13  
**9. Giai thoại văn học:**  
 Giọng thơ khinh bạc không được đi thi/ Hoàng Lê sưu tầm.- tr5  
**10. Thơ:**  
 Tr13 : Thanh Thảo: Bốn giờ chiều, Gửi mười, Thu, Ẩn cư  
 Trúc Thông: Mùa hạ tới  
**11. Phóng sự:**  
 Vườn thú Hà Nội kêu cứu/ Song Ân.- tr16-15

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 34(1754)Thứ 7 21-8-1993**

**1. Truyện ngắn:**  
 Giai nhân/ Nguyễn Thị Thu Huệ.- tr1+10  
 Tình huống bất ngờ/ Văn Phan.- tr4-5  
**2. Bài viết:**  
 Bầu trời sao và quy luật đạo đức( Hỏi chuyện nhà văn I-U-Ri Bôn-đa-rép, Chủ tịch hội các nhà văn Liên bang Nga).- tr1+11  
 Một người anh nhân hậu/ Ngôn Vĩnh.- tr6  
 Khát vọng vỡ mới của đoàn kịch quân đội/ Trần Thị Trường.- tr11  
 Những bí ẩn và rắc rối trong bài "Độc tiểu thanh ký"/ Mai Quốc Liên.- tr14  
**3. Minh họa:**  
 Tranh: Thành Chương.- tr1  
 Đấu vật/ Phạm Minh Long.- tr9  
 Thiếu nữ/ Lê Công Thành.- tr10  
 Ảnh: Tuổi thơ/ Đức Anh.- tr8  
 Chân dê/ Nguyễn Hữu Bảo.- tr8  
 Cúc vàng/ Trần Mạnh Đạt.- tr15  
**4. Phóng sự:**  
 Từ một tổ chức buôn lậu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất- Những vấn đề cần nhìn lại/ Hải Nam- Trần Đình Long.- tr2-3+6  
**5. Thơ:**  
 Tr5: Quảng trị hè 93/ Lê Hoài Nguyên  
 Ví dầu.../ Phan Quế  
 Vịnh nàng Kiều/ Hoàng Tuấn

Có một mùa hè/ Nguyễn Thanh Phong

Sau bão/ Hà Văn Thế

Ký Ức/ Hoàng Liễn

**6. Văn học và học văn:**

Hưởng ứng một ý kiến/ Ngọc Mai.- tr7

Chất dân gian trong thơ/ Nguyễn Xuân Lạc.- tr7

**7. Trang văn học thiếu nhi:**

Văn học cho thiếu nhi những bức xúc của người cầm bút/ Lê Cảnh Nhạc.- tr8+11

Dây tơ hồng/ truyện cổ tích của Thanh Hà.- tr9+15

Một buổi chiều/ Nguyễn Vinh Huỳnh.- tr9

Thơ:Gửi chú ở Trường Sa/ Nguyễn Xuân Hạnh

"Thăng kem", Mùa na chín/ Lê Thái Sơn

Lấy mật ong, Bắt chim/ Hà Lâm Kỳ

Giọt sương/ Đoàn Hồng Sơn

Đám mây/ Hữu Thông

**8. Góc hài hước:** tr14

**9. Chuyện chữ nghĩa:**Tr15

**10. Bút ký :**

Những ngày thường không bình lặng/ Nguyễn Hòa Bình.- tr16+15

**11. Quảng cáo:** tr16

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 35(1755)Thứ 7 28-8-1993**

Kỷ niệm cách mạng tháng tám và quốc khánh 2-9

**1. Truyện ngắn:**

Chuyện nhà tôi/ Trung Trung Đĩnh.- tr1+10-11+15

**2. Bài viết:**

1945- từ Huế ra Hà nội/ Lê Trần Sửu.- tr 1+12-13-15

Từ "Từ ấy" đến "Một tiếng đờn"/ Hà Minh Đức.- tr 2-3

Về bài điệu thi của đại lão tăng Onishi Ryukei/ Mai Quốc Liên.- tr3

Tranh Lê Huy Hòa/ Lê Thanh Đức.- tr5

Tập thơ Chiêu Hồn Nước đối với tôi/ Phí Văn Bái.- tr6

Một sự kiện văn học-bộ tuyển tập văn học Việt nam sau cách mạng tháng Tám/ Thù Anh.- tr6

Suy nghĩ về hiện trạng sân khấu/ Xa-mu-in A-li-ô-sin, Lê Sơn dịch.- tr9

Văn xuôi một vùng phía Bắc/ Nguyễn Khắc trường.- tr14

**3. Bút ký :**

Mùa hoa phách tím/ Nguyễn Trọng Hùng.- tr4

Câu hỏi lớn ở Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt/ Triệu Xuân.- tr14

**4. Minh họa:**

Tranh:Đỗ Dũng.- tr4

Ngã ba Đồng Lộc, Tĩnh Vật/ Lê Huy Hòa.- tr5

Kiều Kim Trọng/ Nguyễn Tư Nghiêm.- tr7

Thành Chương.- tr10



Tiếng đàn/ Văn Coa.- tr11  
Bác Hồ/ Nguyễn Bích.- tr12  
Ảnh: Huế/ Văn Bảo.- tr2  
Bác Hồ với các cháu thiếu nhi ở Việt Bắc/ T.L.- tr3  
Một góc Hà nội mới/ Hữu Tuấn.- tr8  
Không lời/ Quang Nhật.- tr9

#### **5. Thơ:**

Tr5: Bình ca- bến nhớ/ Hà thị Khiết  
Trái ngược/ Thái Thành Vân  
Thăm chiều/ Đoàn thị Ký  
Suối làng trong trẻo/ Mai Liễu  
Hoài niệm/ Đỗ Minh Tuấn  
Chiều Tuyên Quang/ Nguyễn Khôi  
Tr13: Gương mặt đáng yêu/ Tế Hanh  
Vội Tuệ trung thượng sĩ/ Hải Như  
Thu/ Đỗ Trung Lai

#### **6. Văn học và học văn:**

Nhận xét tính hệ thống của chương trình và sách văn/ Văn Tâm.- tr7

#### **7. Đối mới ở Việt Nam:**

“Con hổ đỏ ” ra đời/ pe-te Xac-to-ri-ut, Nguyễn Tấn Việt.- tr8

#### **8. Góc hài hước:** tr15

#### **9. Thư gửi các nhà văn:** tr15

10. Ảnh Tân trào- chiến khu xưa: tr16

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 36(1756)Thứ 7 4-9-1993**

#### **1. Bút ký :**

Hành hương về Côn đảo/ Tạ Ngọc Tấn.- tr1+10

#### **2. Truyện ngắn:**

Thưa bà.../ Nguyễn Quang Thân.- tr 1+11

Sự hối hận của chàng Tuế/ Môn-Tei-Ru Lô-ba-tu, Lê Sơn dịch.- tr 8

“Luôn luôn có trò chơi trong văn tôi”/ Hooc-hê Ê-du-át, Nguyễn Trung Đức dịch.- tr9

Rô-A Ba-xtốt viết lại tiểu thuyết Viện biện lý/ Nguyễn Trung Đức dịch.- tr9

#### **3. Chuyện thường ngày:**

Láng giềng/ Phan Việt Nguyên.- tr2

#### **4. Bài viết:**

Thêm một tạp chí đối ngoại.- tr2

Kỷ niệm 5 năm ngày mất của Lưu Quang Vũ , Xuân Quỳnh.- tr2

Học tập nghị quyết V của T.Ư Đảng.- tr2

Những vần thơ triết lý của Chế Lan Viên qua những trang di cảo/ Trần Thanh Đạm.- tr3

Ý kiến của thường trực ban chất hành hội nhà văn Việt Nam chung quanh việc xuất bản cuốn “nổi loạn”.- tr 6

Trường viết – ngôi nhà đẹp/ Châu Quý.- tr6

- Triết lý giáo dục trong nghị quyết IV của Trung ương/ Hồ Ngọc Đại.- tr7  
 Đôi lời tâm sự/ Đàm Phi Vũ.- tr7  
 G.G-Mác-kết đình chỉ sự lưu hành sách của ông trên thị trường Cô-lôm-bi-a/ Nguyễn Trung Đức.- tr11  
 “Trường Sa trong ta” - trường Sa trong phim/ Ngô Vĩnh Bình.- tr16-15
- 5.Văn nghệ và bạn đọc:**  
 Về bút ký “Vàng trên biển”/ Hoàng Minh, Hoàng Ân, Hoàng Long.- tr2
- 6. Truyện phim dự thi:**  
 Trăn sông đất khách/ Nguyễn Thị Hồng Ngát.- tr4-5
- 7. Minh họa:**  
 Tranh: Đào Thành Dzuy.- tr4  
 Văn Thanh.- tr12  
 Ảnh: Dân tộc và hiện đại/ Nguyễn Đình Phong.- tr 6  
 Buổi sớm trên đảo sinh tồn/ Hoàng Như Thính.- tr16
- 8.Thơ:**  
 Tr9: Thơ Canada/ Nguyễn Việt Giang dịch:  
 Tình yêu của bùn đất/ Ba-ry Xti-vân  
 Nơi em bắt đầu như những dòng sông/ Giôn V.hik  
 Không đề/ Giôn G. Trê-hát  
 Bà mẹ và cô con gái/ Pitor Hu-xton  
 Không gian nội tại/ Lơ-na U-hơ
- 9. Nhân ngày khai giảng năm học mới:**  
 \* Bút ký :  
 Trường tư thực Lương Thế Vinh/ Nguyễn Cao Sơn.- tr 12-13  
 \* Thơ:  
 Khánh Nguyên: Ngã ba sông, Chân trời, Ngược biển  
 Nguyễn Thị Mỹ Dung: Trách, Cuộc chơi của những người đang yêu  
 Điều kỳ lạ/ Đào Bích Hạnh  
 Cánh buồm / Nguyễn Kim Thoa  
 Chiều thu/ Huệ Phương  
 Vỏ ốc/ Vũ Thùy Linh
- 10.Hồi ký:**  
 Tháng Tám cờ bay/ Vũ Đình Huỳnh.- tr14-15
- 11. Quảng cáo:tr16**

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 37(1757)Thứ 7 11-9-1993**

- 1. Truyện ngắn:**  
 Khát vọng tháng năm/Đình Duy Tư.- tr1  
 Thầy giáo trường làng/ Hữu phương.- tr8-9
- 2. Bài viết:**  
 Trần Đức Thảo nhà triết học chiến đấu/ Giảng Pôn giu-A-Ri.- tr1+11  
 Thư phía Nam/ Khánh Hương.- tr2

Đôi ý kiến chung quanh bài “Về mối quan hệ văn hóa và văn học”/ Phạm Quang Trung.- tr3

Phát động cuộc thi truyện ngắn “chân dung người lao động”.- tr2

Hội hát trống quân/ Vũ Dong.- tr16

### **3. Minh họa:**

Tranh: Lương Xuân Đoàn.- tr1

Hoàng Phương Vỹ.- tr4

Cửa Đông thành Đồng Hới nơi Bác hồ tới thăm 1957.- tr7

Doãn Thế Trung.- tr8

Ảnh:

Ra khơi sông Nhật lệ/ Đinh Đăng Định

### **4. Chuyện thường ngày:**

Cù nhầy/ Giang Hạ.- tr2

### **5. BẠN ĐỌC VÀ VĂN NGHỆ:**

Về bút ký Vàng trên biển/ Nguyễn Hà.- tr2

### **6. NGHĨ VỀ NGHỀ: tr3**

### **7. Nói và viết: tr3**

Sai chữ, thừa từ/ Chu Văn.- tr3

Đêm thơ chữ Thanh

Ý kiến nhỏ về bài thơ ngắn

### **8. Bút ký :**

Miền man long đai/ Thế Nghiệp.- tr 4-5

Quảng Bình non xanh nước biếc/ Văn Nhí.- tr9

### **9. Thơ:**

Tr5: Chiều / Xuân Hoàng

Mùa thu/ Hoàng Vũ Thuật

Ví dầu / Văn Lợi

Lời dã tràng/ Nguyễn Văn Đình

Hoa hồng, hình như.../ Hải Kỳ

Đò ơi/ Nguyễn Hoài Nhơn

Gió nồm/ Trần Hải Sơn

Tr13: Trần Mạnh Hảo: Bài ca vỏ ốc, Trương Chi

Lê Thị Mây: Mắt anh, Dấu vết

### **10. Tác phẩm và dư luận:**

Nỗi lao lung của một hồn thơ mới bước vào đời/ Phan Trọng Thường.- tr6

Con người...một hành trình không dễ- đọc con người thánh thiện- tập truyện của Hữu Phương- Hội VN Quảng Bình 1991/ Châu Minh.- tr6

Hương từ tuổi thơ- nhân đọc tập thơ Giàn thiên lý của Nguyễn Văn Đình Nxb Kim đồng/ Xuân Hoàng.- tr7

### **11. Văn học và học văn:tr7**

Về một câu thơ của Hàn Mặc Tử/ Mai Văn Hoan

Về cảm hứng chủ đạo của bài thơ” Độc tiểu thanh ký”/ Trương Biên Thùy.- tr7

### **12. Truyện phim dự thi:**

Trần sông đất khách/ Nguyễn Thị Hồng Ngát.- tr12-13+15

### **13. Hội ký:**

Tháng Tám cờ bay/ Vũ Đình Huỳnh.- tr14-15

14. Góc hài hước: tr15

15. Quảng cáo:tr16

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 38(1758)Thứ 7 18-9-1993**

### **1. Bài viết:**

Văn Cao với bát hát ca ngợi Hồ Chủ Tịch/ Nguyễn Thụy Kha.- tr1

Đón khách / Lê Ngọc Minh.- tr4-5+15

Cảm nghĩ Ấn Độ/ Vũ Xuân Áng.- tr8

Tôi còn mắc nợ Điện Biên/ Lê Huy Quang.- tr 16

### **2. Truyện ngắn:**

Trò chơi giữa giờ/ Vũ Đức Nghĩa.- tr1+11

Người Ân/ Hồ Anh Thái.- tr 8-9

Người sạch nhất/ Hoàng Minh Châu.- tr10

Con đường bất hạnh/ Vũ Hải Sơn.- tr10

Một bốn phận/ Hồng Hoang.- tr10

Người không nhớ tên mình/ Thái Bá Tân.- tr10

### **3. Minh họa:**

Tranh: Phạm Quang Vinh.- tr1

Thành Cương.- tr4

Hà trí Hiếu.- tr10

Đặng Xuân Hào.- tr12

Nữ dân quân ngoại thành/ Ngô Mạnh Lân.- tr16

Ảnh: Nguyễn Hữu Tuấn.- tr1

Chuẩn bị đi hội/ Nguyễn Hữu Tuấn.- tr11

### **4. Chuyện thường ngày:**

Bụi và phát triển/ Song Ân.- tr2

### **5. Hộp thơ hàng tuần: tr2**

### **6. Chuyện thường ngày: tr2**

### **7. Tiếng nói nhà văn: tr2**

Tự Đình Chính/ Phan Cung Việt.- tr2

### **8.Nhân 80 năm ngày sinh nhà văn Nguyễn Đình Lập (1913-1993):**

Nhớ nụ cười anh Lập/ Vũ Tú Nam.- tr3

### **9. Nhân 5 năm ngày mất của hai nhà thơ Xuân Quỳnh và Lưu Quang Vũ (1988-1993):**

Thơ Xuân Quỳnh, thơ Lưu Quang Vũ/ Ngô Văn Phú.- tr3

10.Thơ:

Tr5: Huy Cận: Một thời thơ mới, Núi bài thơ, Mưa sao, Bụng liên tài

Tr9: Tiếng khóc từ trái tim/ Su-rin-đơ Lan-ma-lic

Tr13:Nguyễn Trung Thu: Những giọt nước mắt, Chào mào con tập chuyền

Nguyễn Việt Lâm: Biển đêm

### **11. Tác phẩm và dư luận:**

Đát nước ở Cà Mau/ Đỗ Bạch Mai.- tr 6

Mấy suy nghĩ về cuốn Lí luận văn học"/ Lê Ngọc Tân.- tr6

Đọc tập thơ Dấu vết tháng ngày của Haongf Trần Cương/ Võ Văn Trực.- tr7

**12. Văn học và học văn:**

Đọc tiểu thanh ký – bài làm của học sinh/ Chu Thúy Hằng.- tr7

**13. Bạn đọc với văn nghệ:**

Nỗi lòng một người cha/ Nguyễn Hương Vội.- tr11

**14. Bút ký :**

Báu vật trong lòng đất/ Nguyễn Kim Trạch .- tr12-13

**15. Hồi ký:**

Tháng Tám cò bay/ Vũ Đình Huỳnh.- tr14-15

**16. Góc hài hước: tr15**

**17. Quảng cáo:tr16**

## **Báo Văn nghệ 1993**

Số 39(1759)Thứ 7 25-9-1993

**1. Triển lãm tranh khóa Mỹ thuật đầu tiên tại Việt Bắc:**

Nhớ thầy Tô Ngọc Vân/ Mai Long.- tr1+7

**2. Truyện ngắn:**

Bản nắn gốc/ Quý Thế.- tr1+15

Thời gian là tiền bạc/ Han- An - phret-xon, Lê Hiệp dịch.- tr12

**3. Minh họa:**

Tranh : Trung thu/ Thành Chương; Nhảy dây/ Phương Anh; Bạn em/ Ngọc Linh.- tr1

Hoàng Hồng Cẩm.- tr6

Tuổi thơ/ Trịnh Kim Vinh.- tr7

Góc phố Hội An.- tr14

Vũ Huyền.- tr15

Khỏa thân/ Trần Lưu Hậu.- tr 16

Ảnh: Khu Cảng mới huyện đảo Cẩm phá- Quảng Ninh/ Châu Xuân Viễn.- tr4

Đến trường/ Hoàng Hoa.- tr 9

Bon trẻ chơi đánh cù.- tr9

**4. Bài viết:**

Thông báo về giải thưởng hội nhà văn Việt Nam năm 1993.- tr2

Quyết định trao tặng phẩm của ban chấp hành hội nhà văn Việt Nam.- tr2

Thông báo về giải thưởng văn học cho thiếu nhi năm 1993.- tr2

Kỷ niệm 45 năm nhà xuất bản văn học.- tr2

Khai giảng khóa V trường viết văn Nguyễn Du .- tr2+14

Giải thưởng Nô-ben những điều con ít được biết đến/ Nguyễn Chương.- tr 13

Nước Anh đang thiếu những cây bút tiểu thuyết trẻ/ Hồng Thanh Quang dịch.- tr13

Tiền lãi Doremon để làm gì?/ Vũ Duy Hưng.- tr14

**5. 50 năm Nhật ký trong tù của chủ tịch Hồ Chí Minh:**

Học tập Bác qua thơ Bác/ Hoài Thanh.- tr 3

Ý nghĩa thời đại của Nhật ký trong tù/ Đặng Thai Mai.- tr3

Cái Hay vô song của tập thơ là chất người cộng sản Hồ Chí Minh/ Xuân Diệu.- tr3

**6. Bút ký :**

Chìa khóa mở vào Bái Tử Long/ Hoàng Minh Tường.- tr4-5

Muốn ăn cá lớn.../ Nguyễn Hào.- tr6-7

## **7. Thơ:**

Tr5: Đoàn Xuân Hòa: Phố nhớ, Giá như, Ta không em, Trước mùa xuân

Ngô Văn Phú: Bạn tôi, Lập thể, Khen

Tr13: Phi-lip Xư-pôn: Nhấn nhủ các nhà thơ, Những điều kỳ diệu

Tr 14: Bằng Việt: Thơ vui, đùa bạn, Đọc lại Nguyễn Du, Cũ, Cây đã vào thu, Hội An

## **8. Trung thu cho em: Tr8-11**

\* Truyện:

Con Cò với chuyện ngày xưa/ Đồng Xuân Lan.- tr8

Ba mẹ đầu cưỡi với nhau/ Hồ Việt Khuê.- tr8

Ve và phượng/ Thái Chí Thanh.- tr8

Cây đèn trung thu/ Bản Sơn.- tr 8

Buổi sáng/ Ngô Thanh Hà.- tr10

Vòng tay nhân ái/ Lê Cảnh nhạc.- tr11

\* Thơ: Hoa sữa/ Nguyễn Hoàng Sơn

Trăng chiều, Trăng mơ/ Thanh Hà

Trăng nhà mình/ Nguyễn Quang Hà

Mỗi mắt mẹ mong, Lạ lắm/ Lê Minh Hoài

Nguyễn Hoa: Những câu hỏi mẹ, Bao giờ, Đùng nản, Có giống

Cò tập viết/ Võ Quảng

Cái nắng/ Chu Ngọc Tuyền

Phạm Hồ: Nếp và gấc, Bé và hoa

Cóc/ Trần Ngọc Tảo

Tr11: Làn đầu tiên/ Phan Thị Thanh Nhàn.

Lớp xưa / Nguyễn Ngọc Ánh

Nhớ bà/ Lê Thị Hạnh

\* Bài:

Xứ Thanh - văn thơ tuổi học trò/ Định Hải.- tr10

\* Chùm tranh mới của bé Đặng Thảo Ngọc:

Chân dung tự họa

Nàng công chúa Ai cập

Bữa cơm chiều cùng bố Hòa mẹ Hằng

## **9. Góc hài hước: tr15**

## **10. Quảng cáo: tr16**

# **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 40(1760)Thứ 7 2-10-1993**

## **1. Truyện ngắn:**

Ốc mượn hồn/ Nguyễn Đức Thọ.- tr1+10

Vở kịch đời/ Trần Thu Hằng.- tr4

Băng hoại/ Hoàng Văn Bốn.- tr5+11

Lầu Hạc Vàng/ Lê Đạt.- tr12-13

## **2. Bài viết:**

Hãy bảo vệ không gian văn hóa/ I-U-Ri Rút-Khuê, Lê Sơn dịch.- tr1+11

Hội nghị lần thứ 9 ban chấp hành Hội nhà văn Việt Nam khóa IV  
Trao đổi Mi-ni về truyện ngắn mini/ Chu Văn Sơn - Đỗ Ngọc Thông.- tr3  
Đồng Nai - dòng sông của tiềm năng văn hóa.- tr6

**3. 80 năm ngày sinh nhà văn Nguyễn Đình Lạp (1913-1993):**

Hội thảo khoa học về nhà văn Nguyễn Đình Lạp.-tr 2  
Ấn tượng Nguyễn Đình Lạp/ Lê Thị Đức Hạnh.- tr 2-3  
Tin dữ/ Hồi ký của Bách Liên.- tr 2

**4. Minh họa:**

Tranh: Hoàng Hồng Cẩm.- tr4  
Công Quốc Hà.- tr5  
Đỗ Phấn.- tr12  
Ảnh: Bà má miền Đông/ Phan Mẫn.- tr11  
Thi nhân và về nữ (gồm)/ Lưu Gia Ân.- tr13

**5. Ghi chép:**

Hành trình hướng thiện/ Khánh Hương.- tr4  
Những điều kiện để có phim hay/ Ngô Phương Lan.- tr 16+15

**6. Thơ:**

Tr5: Bến bờ cô đơn/ Phạm Thanh Quang.- tr 5  
Kỷ niệm vàng/ Nhật Tú  
Một nửa/ Lương Định  
Tr 13:

Nguyễn Thị Hồng Ngát: Trong vườn mộ nhà thơ Nguyễn Bính, Thơ viết cho anh, Cổ bài tam cúc

Nguyễn Xuân Thâm: Nhớ con đường về Cà Mau, Cực Nam

Vũ Toàn: Mưa chiều, Giao mùa

**7. Tin văn nghệ:** tr 6

**8. Tác phẩm và dư luận:** tr 7

Đọc lại Lời nguyện hai trăm năm- tiểu thuyết của Khôi Vũ Nxb Thanh niên 1989/ Bùi Công Thuấn.- tr7

**9. Văn học và học văn:**

Phải chăng Cao Bá Quát quê gốc xứ Thanh/ Lê Văn Đình.- tr7

**10. Văn học Trung quốc:** tr8-9

Ông già và con chó/ Dương Hùng Chí, Vũ Công Hoan dịch.- tr8

Bổ từ tỉnh ra/ Chu Thượng Quốc, Vũ Công Hoan dịch

Hư cấu/ Lưu Quốc Phương, Chu Công dịch

**11. Kỷ niệm 560 năm ngày mất của Lê Lợi (1493-1993):** tr14-15

Những bài thơ của Lê Lợi: Thân chinh Thái Nguyên châu, Hai bài thơ khắc vào vách đá

Lê Lợi vị anh hùng dân tộc vĩ đại

Lam Sơn xưa và nay/ Chu Giang

**12. Góc hài hước:** tr15

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 41(1760)Thứ 7 9-10-1993**

**1. Truyện ngắn:**

Con gái tôi/ Nguyễn Kim Châu.- tr1+10  
Truyện rất ngắn của Đài Loan.- tr8: Nói với Mai Phương/ Lâm Thanh Huyền; Cuộc sống này, thế giới này/ Lâm Bội Phấn; Tri Phủ không tham tiên/ Phùng Mộng Long Thương nhớ đồng quê/ Nguyễn Huy Thiệp.- tr 12-13

## **2. Bài viết:**

Trí thức và thị trường/ Đa-nin Gra-nin, Lê Sơn dịch.- tr1+11  
Hội nghị những người viết văn trẻ thủ đô Hà Nội lần thứ nhất (27-28/10/1993)/ Đỗ Bạch Mai.- tr2  
Đặc điểm văn chương từ các cây bút trẻ/ Vũ Quần Phương.- tr 2-3  
Vấn đề nâng cao trình độ khoa học của lý luận phê bình văn học hiện nay/ Lã Nguyên.- tr6-7  
Long Ứng Đài, hiện tượng đột xuất của phê bình văn học Đài Loan/ Trần Đình Sử.- tr8  
Dân quê ở Đài Loan/ Nguyễn Lân Dũng.- tr9  
Nghệ thuật Tuồng, Ngọc càng mài càng sáng/ Nguyễn Thị Minh Thái.- tr 16+15

## **3. Minh họa:**

Tranh: Thiếu nữ/ Ngô Minh Cần  
Thanh Hải.- tr10  
Thành Dzuy.- tr 12

## **4. Tiếng nói những cây bút trẻ:** tr3

Phạm Xuân Nguyên, Phạm Công Trứ, Tấn Phong, Phạm Ngọc Tiến, Mai Văn Phấn, Trần Thị Trường, Phạm Sĩ Sáu, Nguyễn Việt Chiến

## **5. Bút ký :**

Thăm Tây Hồ ở Hàng Châu/ Nguyễn Khắc Phi.- tr4

## **6. Ghi chép:**

Tóc bạc lòng vàng/ Hồng Lân.- tr5

## **7. Thơ:**

Tr5: Nguyễn Trọng Tạo: Gửi con người, Sơn-nê buồn, Đồng dao cho người lớn

Tr9-Thơ Đài Loan/ Lê huy Tiêu dịch:

Lâm Tư Linh: Kiên trì, Bốn mùa

Thả diều/ Độ Dã

## **8. Tác phẩm và dư luận:**

Thơ Hoàng Cầm- Một điệu quan họ/ Nguyễn Thụy Kha.- tr7

Bóng trưa thơ Xuân Hoài Nxb Hội nhà văn 1992/ Thủy Liên.- tr 11

## **9. Nói và viết:**

Về từ "Bất đối"/ Trương Chính.- tr11

## **10. Hồi ký:**

Tháng Tám cờ bay/ Vũ Đình Huỳnh.- tr14-15

## **11. Góc hài hước: tr15**

## **12. Quảng cáo:tr16**

**Báo Văn nghệ 1993**  
**Số 42(1762)Thứ 716-10-1993**



### **1. Bút ký :**

Đi thừa kiện/ Nguyễn Vũ Tiềm.- tr1+11

Trạng trại mới/ Quanh Khôi.- tr4-5

### **2. Truyện ngắn:**

Đất xóm chùa/ Đoàn Lê.- tr 1+10

Thuốc ngủ/ A-ki-La Cam-pe-ni-lê, Ngô Tự Lập dịch.- tr 8

Ngài Bam-ba-gi/ Pao-lô Vi-la-gio.- tr8

Rể mới/ Hồ Phương.- tr14

### **3. Minh họa:**

Tranh: Chăn bò/ Thành Chương.- tr 1

Vũ Bình.- tr1

Phạm Quang Vinh.- tr4

Hoàng Hồng Cẩm.- tr 8

Đặng Xuân Hòa.- tr8

Thành Chương.- tr10

Thiếu nữ bên Hồ Gươm/ Hoàng Đình Tài .- tr11

Đỗ Dũng.- tr14

Ảnh: Bình minh/ Châu Xuân Viễn.- tr6

Khán giả Thụy Điển xem rối nước Việt Nam .- tr15

### **4. Bài viết:**

Từ những tập thơ tập truyện được giải thưởng năm nay.- tr2

Giải thưởng cuộc thi viết tiểu thuyết và tập truyện ngắn về đề tài Hà nội (1992-1993) của Nhà xuất bản Hà nội.- tr 2

Đại hội Văn nghệ Thanh Hóa lần thứ IV.- tr2

Giữ vững định hướng, luôn suy nghĩ tìm tòi và sáng tạo/ Trần Hoàn.- tr 3

Một từ hiếm hóc – giai thoại vốn sống và sách vở/ Chu Văn.- tr5

Nhà xuất bản chính trị quốc gia với những tác phẩm văn học nghệ thuật? Nguyễn Minh Ý.- tr6

Sáng tạo nghệ thuật của C.Bu-ác-kê, Nguyễn Trung Đức dịch.- tr9

Những cái nhất ở I-ta-li-a/M.C.- tr9

Tô-Ni Mô-Ri-Son: Giải thưởng Nô-ben văn học 1993/N.V.- tr 12+

Rối nước Việt Nam ở Thụy Điển/ Đàm Thanh.- tr16+15

### **5.Giải thưởng văn học thiếu nhi 1993:** tr2

Thêm một mùa quả ngọt

Đồng cảm thực sự với tuổi thơ/ Đỗ Bạch Mai

### **6. Thơ:**

Tr5: Trinh Đường: Trả lời các vị thần, Chơi hồ Thác Bà, Dấu bàn tay trên Hòn Chồng, Hồ Xuân Hương

Tr9: Hồ-lô An-Đra: Thời gian, Nhịp đập trái tim

Tr13: Đêm vùng cao/ Lâm Quý

Rơm rạ của đời người/ Mạnh Lê

Nguyễn Ngọc Quê: Mùa thu của biển, Chiều

### **7. Tác phẩm và dư luận:**

Xuân Diệu với cách mạng tháng 8/ Hoàng Cát.- tr6

Đường tới Cổ Lau- nghĩ về ngôi bút Nguyễn Minh Châu? Chu Văn Sơn.- tr7

### **8. Văn học và học văn:**

Trở lại vấn đề “phương pháp”/ Đỗ Phương Thúy.- tr7

**9. Tư liệu văn học:**

Cuộc đối thoại kéo dài 10 năm/ Tân Việt.- tr9

**10. Hồi ký:**

Tháng Tám cò bay/ Vũ Đình Huỳnh.- tr12-13

**11. Nghĩ về nghề: tr15**

**12. Quảng cáo: tr16**

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 43(1762)Thứ 7 23-10-1993**

**1. Bút ký :**

“Lính thú” đời nay/ Triệu Bôn.- tr 1+11

Mặt đất không có chân trời.- tr14

**2. Truyện ngắn:**

Hảo/ Trần Hương.- tr1+10

Người yêu ma/ Mac-gơ-rit Y-uốc-xê-na, Phạm Văn Chương.- tr8-9

“Thủy Chung”- Bài ca của đàn bà/ Trần thị Trường.- tr12

**3. Nhà văn và bạn đọc:**

Chu Văn: “Tóc bạc mà vẫn bị lừa”.- tr2

**4. Giải thưởng văn học 1993 của hội nhà văn Việt Nam: tr2-3**

Hai nhà thơ được giải trả lời phỏng vấn: Hoàng Mạnh Cầm, Nguyễn Mạnh Cầm

Thơ văn ta đang phát triển – về ba tác phẩm được giải thưởng hội nhà văn Việt Nam/  
Vũ Tú Nam.- tr3

**5. Chùm truyện ngắn mi-ni:**

Tiếng hát/ Đỗ Ngọc Quang.- tr4

Vết nhỏ/ Phạm Quang Khôi.- tr4

Khoảng trống trong lòng đất/ Phạm Sông Hồng.- tr4

Chuyện chẳng có gì/ Vũ Hải Sơn.- tr5

**6. Thơ:**

Tr5: Thúy Bắc: Đi cùng, Người mua hoa

Thuận Vi: Làn đầu gặp anh, Thánh ca thứ 4

Hoàng Việt Hằng: Dù thế nào đi nữa, Hồ Bảy Mẫu

Láng/ Nguyễn Thị Hồng

Độc thoại/ Nguyễn Thị Kim Quý

Không đề/ Lê Thị Ngọc Thúy

**7. Trao đổi về văn xuôi mấy năm gần đây:**

Văn xuôi đang sống thế nào?/ Lê Minh.- tr 6

Cái đạo trong văn/ Mai Ngũ.- tr6

**8. Văn học và học văn:**

Tác giả “Ngôn hoài” là ai?/ Đỗ Tiến Bàng.- tr7

**9. Tác phẩm và dư luận:**

Khi người ta trẻ - tản mạn về truyện ngắn của những cây bút trẻ/ Bùi Việt Thắng.- tr7

**10. Bài viết:**

Một cây bút nữ hiếm có/ Nguyễn Đăng.- tr8

Nữ tân khoa từ văn đàn nga/ Tân Việt.- tr9

Bàng Thúc Long- tài năng và nghị lực/ Nguyễn Đức Hiền.- tr13

Bạn của mẹ- giải thưởng Fiat 93/ Nguyễn Long.- tr16-15

**11. Nhân 100 năm ngày mất của ghi-đơ Mô-pat-xăng (1893-1993):**

Phải chăng G.Đ.Mô-pat-xăng là con trai Gu-sta-vơ Phlo-be?/ Phạm Quang Thiều.- tr9

**12. Minh họa:**

Tĩnh vật/ Quỳnh Như.- tr2

Vũ Huyền.- tr8

Hoàng hồng Cầm.- tr11

**13. Góc hài hước:** tr15**14. Quảng cáo:** tr16

## Báo Văn nghệ 1993

Số 44(1762)Thứ 7 30-10-1993

**1. Truyện ngắn:**

Truyền thuyết IA-LY/ Trung Trung Đĩnh.- tr1+10

Phút chối chúa/ Võ Thị Hảo.- tr15

**2. Suy nghĩ cuối thế kỷ:**

Việt Nam đang đi vào khúc ngoặt lịch sử những năm cuối thế kỷ, hãy cảnh giác!/  
Nguyễn Văn Trung.- tr1+11

Nguyễn Văn Trung.- tr1+11

**3. Minh họa:**

Ảnh: Hàng một/ Ngọc Cảnh.- tr1

Vùng thác Ia-ly/ Quang Cần.- tr1

Nhà Rông.- tr5

Lễ khai giảng khóa IV tiếng Nhật.- tr8

Tranh:Hoàng Đình Tài.- tr8

Phạm Minh Hải.- tr10

Được mùa/ XuMan.- tr11

Hoàng Minh.- tr12

**4. Nhà văn và bạn đọc:**

Vũ Tú Nam : không “triệt” nhưng mà có ...”tiêu”

**5. Chuyện thường ngày:**

Đường phố năm 2000/ Mai Lý.- tr2

**6. Tiếng nói nhà văn:**

Vui buồn có thật/ Phạm Đức.- tr2

Ông quan thanh liêm bị cha mắng/ Vũ Kim.- tr2

**7. Ghi chép:**

Chuyện trò về ánh sáng/ Trần Bắc Hà.- tr5

**8. Thơ:**

Tr5:Tạ Văn Sĩ: Làm ngựa cho con, Viết cho con trai

Tượng mờ/ Văn Công Hùng

Thu/ Hương Đình

Ví dụ về Pleiku/ Trần Viết Dũng

Tr 13: Tiễn người đi i-taly/ Phạm Tiến Duật

Đời thác đời ta/ Hoàng Minh Châu

Tỏa sang/ Liên Nam

Ngược dòng, Hoa thảo nguyên, Nhà tôi, Gửi thác trời Ia-ly/ Trần Ninh Hồ

Ngày lũ bên cầu, Huỳnh nở/ Trần Thái Thúy

Đêm Ia-ly/ Vũ Duy Thông

**9. Trao đổi về văn xuôi mấy năm gần đây- Hội thảo về văn xuôi.- tr6**

**10. Kết quả cuộc thi văn xuôi về đề tài Hà nội**

Những nung nấu nghệ thuật về Hà Nội hào hoa/ Hoàng Ngọc Hà.- tr7

Viết từ lòng chân thành – hồi chuyện hai tác giả Võ thị Hảo và Chu Lai/ Đỗ Bách Mai.- tr7

**11. Nhân những ngày văn hóa Nhật Bản ở Việt Nam:**

Mẹ và con/ Giu-ran Hi-sao, Đoàn minh Tuấn dịch.- tr8

Nhật bản, những ngày thu/ Lê Phương Liên.- tr9

Nhất định sẽ đến với Việt nam/Ka-Mi-shi-Bai, Hồ Hoàng Hoa dịch.- tr9

Hi-si-y-a-ma-su-gô

**12. 50 năm đề cương văn hóa Việt Nam:**

Đề cương văn hóa 50 năm nhìn lại và nghĩ thêm/ Khái Vinh.- tr3

**13. Bút ký :**

Chuẩn bị cho năm 2000/ Nguyễn khắc Trường.- tr4

**14. Bài viết:**

Một việc làm có ý nghĩa/ Trương Vĩnh Tuấn.- tr4

Trên tuyến đường dây tải điện 500KV, có một nhà văn .../ Ngô Vĩnh Bình.- tr14

**15. Kịch bản phim dự thi:**

Gió cao nguyên/ Vũ Quang Vinh.- tr12-13

**16. Quảng cáo:** tr16

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 45(1785)Thứ 7 6-11-1993**

**1. Bút ký :**

Những khoảng vượt/ Quang Cần.- tr1+10

**2. Truyện ngắn:**

Yêu pháp/ Triệu Huấn.- tr1+11

Bớt son/ Nguyễn Văn Vinh.- tr12

**3. Minh họa:**

Phạm Minh Hải.- tr1

Doãn Đức Trung.- tr12

**4. Tin văn nghệ:** tr2

Đoàn nhà văn Trung Quốc sang thăm Việt Nam/ Trinh Bảo

Thủ tướng chính phủ ra quyết định tiến hành lễ kỷ niệm và hội thảo khoa học toàn quốc nhân tròn 250 năm sinh danh nhân Nguyễn Huy Tự/ Nguyễn Huệ Chi

Trong tinh thần học hỏi lẫn nhau/ Anh Tuấn

Cuộc vận động sáng tác truyện và tranh truyện cho thiếu nhi 1993-1995

**5. Nhà văn và bạn đọc:** Chào mừng đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ VII

Xuân Cang: nhà hoạt động công đoàn và nhà văn.- tr3

## **6. Bài viết:**

Trí tuệ cán bộ công đoàn/ Nguyễn Lâm Dũng.- tr2-3  
Bê-la-rút-xi thanh bình/ Tô Đức Chiêu.- tr4-5  
Trao đổi về văn xuôi mấy năn gần đây/ Chu Văn.- tr6  
Năm mươi năm sau mọi chuyện sẽ tốt.../ Vich -to Rô-dốp, Bùi Anh Tuấn dịch.- tr8  
Một Xon-giê-nit-xun mới lạ/ T.C.- tr8  
V.Lăc-sin một nhà văn nhà khai sáng/ Tường Anh.- tr8  
Để nhà văn phải chìa tay, lẽ nào?/ Lê Tuấn Sơn dịch.- tr9  
Xec-gây bôn-đa-trúc: làm bằng được Sông đông êm đềm!/ Tường Anh trích dịch.- tr9  
Cuộc hội tụ của những giọng ca đẹp/ Thái Phiên.- tr 14  
Mùi đu đủ xanh/ Vũ Phương.- tr14

## **7. Thơ:**

Tr5: Ngân Vịnh: Làng quê, Rượu ủ kín trong vỏ, Nhớ ghi, Đêm cuối sông, Cuối ngày  
Hoàng Hưng: Sốt, Sơn dầu, Thuốc nước, Đêm du lịch, Mưa đêm  
Tr9: Thơ Nga: Anh hề En-ghi-ba-rốp nhìn từ khán giả/V.xxtotxki, Thanh Thảo dịch  
Nhà hát/ Be-lia A-khma-du-li-na  
Những người im lặng/ Bô-rit Xlu-Xki, Thanh Hiền dịch

## **8. Suy nghĩ cuối thế kỷ:**

Thử tìm phương pháp cho giải thưởng văn học quốc gia/ Hoàng Cầm.- tr6+15

## **9. Văn học và học văn:**

Về một số nhận định, quan niệm trong sách giáo khoa môn văn/ Văn Tâm.- tr7

## **10. Nghĩ về nghề:** tr7

## **11. Ghi chép:**

Ngôi nhà của Kê-vin/ Lê Minh Khuê.- tr13

## **12. Góc hài hước:**tr15

## **13. Quảng cáo:**tr16

# **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 46(1766)Thứ 7 13-11-1993**

## **1. Suy nghĩ cuối thế kỷ:**

Đối tác – buồn bệnh vai bướm thuyết minh xanh/ Lê Đạt.- tr1+15

## **2. Thơ:**

Tr1: Phạm Tiến Duật: Chiều hôm nay như thế mọi chiều, Chợ lao động, Áo váy xênh xang, Anh không nói rằng..., Bên cạnh gốc hoàng lan ngày trước  
Tr5: Hoàng Trung Thủy: Cõi người, Gửi bà Tú Xương,  
Trần Trung Phụng: Đường thẳng, Nhủ lòng  
Trương Xuân Hoàng: Hoa sứ, Tặng hoa bất tử  
Thợ lặn/ Phạm Văn Đoan  
Tr9: Thơ Tây Ba Nha/ Linh Uyên dịch: Bò đấu/ Ra-pha-en Mô-ra-lết  
Ban mai/ Hoan Ra-môn hi-mê-nết  
Máu chảy/ Phê-đê-ri-cô Gác-xi-a Looc-ca

## **3. Minh họa:**

Tranh: Thiếu nữ và chiếc lọ đời Lý/ Thanh Chương .- tr1  
Lương Xuân Đoàn.- tr4  
Đỗ Dũng.- tr8  
Đào Vũ.- tr11

- Hà Chí Hiếu.- tr12  
 Phạm Quang Vinh.- tr13  
 Ảnh: Bắc hồ ở Việt Bắc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.- tr3  
 Tại lễ kỷ niệm nhà văn Nguyễn Công Hoan.- tr6
- 4. Bài viết:**  
 Lợi ích/ Hồ Ngọc Đại.- tr2  
 Vài nét về đời sống văn học Nga/ Thúy Toàn.- tr1+10  
 Một nhà sử học Trung Quốc viết về Nhật ký trong tù/ Tạ Ngọc Liễn.- tr3+15  
 Công nghệ sách ở Tây Ba Nha/ Nguyễn Trung Đức.- tr9  
 An- phôn-sô Sa-trê đoạt giải quốc gia về kịch, Nguyễn Trung dịch.- tr9  
 Trao đổi về văn xuôi mấy năn gần đây/ Chu Văn.-10  
 Cái hồn của tác phẩm cái tâm của người viết cả được hiểu thấu đáo/ Đào Vũ.- tr10  
 Bộ ảnh di tích lưu niệm đại thi hào Nguyễn Du/ Minh Huệ  
 Kết quả cuộc thi thơ hay năm 1993 của tuần báo văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh.- tr14
- 5. Truyện ngắn:**  
 Phía sau vầng trăng/ Hồ Ngọc Ngữ.- tr4-5  
 Vong linh anh bạn cao kều/ Ca-mi-lô Hô-sê Xê-la, Nguyễn Trung Đức dịch.- tr8  
 Tiền Định/ Trần Quang Vinh.- tr11  
 Nhà trên núi/ Trần Đức Tiến.- tr13
- 6. Kỷ niệm 90 năm sinh nhà văn lớn Nguyễn Công Hoan (1903-1993):**  
 Một nhân cách, một nghiệp và những bài học lớn.- tr6-7
- 7. Tác phẩm và dư luận:**  
 Cát bụi chân ai- trao đổi giữa Xuân Sách và Trần Đức Tiến
- 8. Ghi chép:**  
 Tản mạn về người nước ngoài ở Vũng Tàu/ Hoàng Nhâm Văn.- tr12
- 9. Nói và viết:**  
 Văn sính chữ tây/ Hồ Sĩ Thoại.- tr14
- 10. Góc hài hước: tr15**
- 11. Quảng cáo: tr16**

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 47(1767)Thứ 7 20-11-1993**

- 1. Suy nghĩ cuối thế kỷ:**  
 Ba điều ước/ Nguyễn Lân Dũng.- tr1+15
- 2. Truyện phim dự thi:**  
 Máu của tình yêu/ Phạm Chí Dũng.- tr1+10
- 3. Phóng sự điều tra:**  
 “Cò học”/ Nguyễn Trúc.- tr1+14
- 4. Chuyện thường ngày:**  
 Trò chơi táo bạo / Mai Lý.- tr2
- 5. Nói và viết:**  
 Chữ tác đánh chữ tội/ Hồ Anh Thái.- tr2
- 6. Bài viết:**

Hoạt động của các hội văn học – nghệ thuật địa phương/ Tạ Hữu Yên.- tr2

Kỷ niệm về một người thầy/ Hà Minh Đức.- tr3

Lưu Phương, một số phận văn chương/ Hà Phạm Phú.- tr9

Trao đổi về vấn đề “Vương bột tử nạn nơi nào”.- tr8

Đoàn nhà văn Trung Quốc kết thúc tốt đẹp chuyến thăm Việt Nam.- tr9

Độc “Heo may, gió lộng” của Ma Văn Kháng/ Trần Bảo Hưng.- tr13

### **7. Truyện ngắn:**

Làng nổi/ Đặng Anh Đào.- tr4-5

Khi đường chi lối nhỏ/ Lam Sa.- tr12

### **8. Thơ:**

Tr5: Dương Kiều Minh: Phương hoa đề, Mùa thu, Chốn cũ

Vùng lẻ dấu chân/ Bằng Vũ

Hữu Việt: Tím màu mưa chiều thu, Hoa Lạc Tiên, Phố rộng, Phố Hàng Mã, Chiều Quán Sứ

### **9. Minh họa:**

Tranh:Tình yêu/ Phạm Minh Hải.- tr1

Đặng Xuân Hòa.- tr4

Đỗ Dũng.- tr11

Vũ Huyền.- tr12

Ảnh: Văn Cao/ Trần Huy Hoan.- tr8

Hoàng hồng Cẩm.- tr14

### **10.70 năm ngày sinh nhà thơ, nhạc sĩ, họa sĩ Văn Cao: Tr6-8**

Tranh Văn Cao/ Đinh Cường

Một bản lĩnh thơ/ Nguyễn Thụy Kha

Cảm nhận Văn Cao/ Hoàng Phủ Ngọc Tường

Văn Cao thơ/ Thanh Thảo

Anh đi qua cuộc đời và hát/ Trịnh Công Sơn

Anh Văn ở Tây/ Đàm Linh

### **11. Tiếng nói nhà văn:**

Tiền bạc có đối lập với văn chương/ Vũ Hạnh.- tr13

**12. Góc hài hước:** tr15

**13. Quảng cáo:** tr16

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 48(1768)Thứ 7 27-11-1993**

### **1. Truyện ngắn:**

Một mình/ Trịnh Đình Khôi.- tr1

Phó tiến sĩ không hữu nghị/ Vũ Bão.- tr6-7

Căng-gu-ru!/ Ngô Quân Miện.- tr11

### **2. Phóng sự:**

Tận diệt/ Nguyễn Hoài Nhơn.- tr1+13

### **3. Minh họa:**

Mẹ và con/ Mary Cassatt.- tr1

Lương Xuân Đoàn.- tr1

Công Quốc Hòa.- tr7

Đỗ Dũng.- tr8

Hoàng Hồng Cẩm.- tr11

Lê Quảng Hà.- tr6

**4. Nhà văn và bạn đọc:**

Phê bình e khó thành nghiệp! văn chương có hay dở, có mới và lạ.../Phong Lê.- tr2

**5. Tin văn nghệ:**tr2

**6. Bài viết:**

Nhà thơ trong thế giới/ Den-ni-se Lê-vơ-tốp, Ngân Xuyên dịch.- tr8

**7.80 năm ngày sinh nhà thơ Vũ Đình Liên:**tr9

Nhà thơ Vũ Đình Liên: ông già phúc hậu/ Trần Lê Văn.- tr9

Lặng lẽ Vũ Đình Liên/ Vũ Mạnh Tần.- tr9

Cảm nhận về định hướng văn học/ Xuân Thiều.- tr4

Góp ý với sách giáo khoa văn lớp mười/ Trương Minh Đức.- tr5

Thơ và nhà thơ/ Chac-lơ Sim-mic.- tr9

Ông già hát/ Nguyễn Ngọc Quỳnh.- tr14

**8. Trao đổi về văn xuôi mấy năm gần đây:**

Trách nhiệm nhà văn/ Phạm Thanh Ba.- tr4

**9. Văn học và học văn:**

Bài thơ Tổng biệt hành của Thâm Tâm/ Nguyễn Thị Thanh Hương.- tr5

**10. Thơ:**

Tr6: Thái Thăng Long: Mùa thu nhớ, Vương cũ, Trở về với cánh rừng

Phạm Khắc Lưu: Gửi bạn, Đêm

Đà nắng mùa hạ/ Trần Khắc Tám

Vần này lục bát/ Phạm Quang Đầu

Khoảnh khắc/ Tạ Minh Châu

Tr11: Phạm Đình Ân:Cô họa sĩ, Thương

Dương Thuấn: Con gấu

Con nàng Tô Thị/ Trương Xương

Đèo Hải Vân/ Hoài Khánh

Tr13: Y Phương: Đâu trồng trên đất cằn, Con ốc đồng, Gió phủ trùng, Bắt được em rồi em ở đâu, Quà tặng

Tr9: Khi chúng ta chết tất cả đều là vua Ai Cập/ Tết Ga-la-gơ

Màu xanh/ E-vê-lin Lan

Đối thoại giữa hai nhà thơ Pa-Blo Nê-ru-đa

Chu Nam: Có một số lời, Ánh mắt

**11. Trang văn học thiếu nhi:** Tiếng dế/ Nguyễn Hữu Nhân.- tr10

**12. Tác phẩm và dư luận:**

Trần Nhật Thu và con mắt của cánh bướm/ Mai Quốc Liên.- tr15

Đỏ trắng đỏ đen/ Lã thị Bắc Lý.- tr15

**13. Góc hài hước:** tr15

**14. Bút ký :**

Trong lửa đỏ và nước lạnh/ Vũ Duy.- tr16+15

**15. Quảng cáo:** tr16



## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 49(1769)Thứ 7 4-12-1993**

### **1. Bút ký :**

Bãi triều sóng xao/ Hồ Duy Lệ.- tr1+12

### **2. Truyện ngắn:**

Kiều nương/ Ngô Khắc Tài.- tr1+13

Nhỡ tàu/ Nguyễn Bảo Chân.- tr6

Giọt đắng/ Phạm Ngọc Tiến.- tr10-11

### **3. 50 năm đề cương văn hóa Việt Nam:**

Vì một nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc/ phát biểu của đồng chí Nguyễn Đức Bình.- tr 1+3

Hội thảo khoa học kỷ niệm 50 năm đề cương văn hóa Việt Nam (1943-1993).- tr4

Ý nghĩa hôm nay của đề cương văn hóa Việt Nam của Đảng năm 1943.- tr4

Bài phát biểu của Bộ trưởng Trần Hoàn tại lễ kỷ niệm 50 năm bàn về đề cương văn hóa Việt Nam/ Trần Hoàn.- tr4

Đề cương văn hóa và bản sắc văn hóa dân tộc/ Huy Cận.- tr4

Đề cương văn hóa Việt Nam nhìn từ hôm nay/ Hà Xuân Trường.- tr5

Tinh thần nhân văn xã hội chủ nghĩa/ Hoàng Trinh.- tr5

Những kỷ niệm khó quên/ Tô Hoài.- tr5

50 năm đề cương văn hóa Việt Nam/ Nguyễn Duy Quý.- tr5

### **4. Tiếng nói nhà văn:**

Đất thiêng còn một chút này/ Nguyễn Quang Thân.- tr2

### **5. Nhà văn và bạn đọc:**

Nhà văn Nguyễn Tuân: “nếu chịn nghề tôi chọn nghề vẽ”/Đoàn Minh Tuấn.- tr2

### **6. Trao đổi:**

Đính chính những lầm lẫn trong văn học: Ai là viễn khách ai là hoa thu?/ Hoàng Cầm.- tr2

### **7. Bài viết:**

Lợi ích / hồ Ngọc Đại.- tr2

Hồ Chủ tịch đến thăm đại hội Văn Nghệ/ Hoàng Ngọc Phách .- tr3

Sân khấu chèo – qua một cuộc liên hoan/ Trần Đình Ngôn.- tr14

Từng trang, từng trang.../ Trần Quốc Thực.- tr14

### **8. Minh họa:**

Tranh:Phạm lục/ tr1

Hoàng Đình Tài.- tr6

Họa sĩ và người mẫu/ Hoàng Đình Tài.- tr7

Ghé bến/ Đỗ Thị Ninh.- tr10

Ảnh: Nghệ sĩ Mai Hương vai cô Sơn/ Đình Quang Thành.- tr14

### **9.Thơ:**

Tr7: Nguyễn Phan Hách: Vườn thu, Vai diễn, Đặt tên cho bão, Người đàn bà lâm nghiệp

Chữ Văn Long :Đêm đom đóm, Con chim nhảy hót, Giấc mơ vàng

Tr11: Xuân Tùng: Qua Nam Ô, Cây nển, Hoa Quỳnh

### **10. 100 năm ngày mất G.Đơ-mô-pát Xăng (1850-1893):**

Hai truyện ngắn của G.Đơ-mô-pát Xăng: Hooc-la/ Trần Hình dịch.- tr8-9+13,

Người tù ở Mô na cô/ Trần Xuân dịch.- tr8

Cơn lốc cuộc đời/ Cao Vũ Trân.- tr9

Trăm năm không mất/ Đào Duy Hiệp.- tr9

**11. Dọn vườn:**

Từ cổ mà chưa hiểu xin miễn dùng.- tr14

**12. Tác phẩm và dư luận:**

Về bài thơ Tương tư của Nguyễn Bính/ Hồng Diêu.- tr15

**13. Nói và viết:**

Mấy ý nhỏ về bài thơ “Thanh minh” ấy/ Minh Hiệu.- tr15

**14. Góc hài hước:** tr15

**15. Quảng cáo:** tr16

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 50(1768)Thứ 7 11-12-1993**

**1. Truyện ngắn:**

Mưa bụi/ Mùng Mán.- tr1+12

A-ra-bi uất ức/ I-A-Hi-A I-A-Khlep, Nguyễn Hùng dịch.- tr8

Quá trình êm dịu/ Nguyễn Anh Biên.- tr10-11+13

**2. Suy nghĩ cuối thế kỷ:**

Việt Nam học, đôi điều trần trở/ Phan Đại Doãn.- tr1+5

**3. Minh họa:**

Vũ huyền.- tr1

Phạm minh hải.- tr7

Hoàng Minh.- tr8

Lương Xuân Đoàn.- tr10, tr13

**4. Chuyện thường ngày:**

Anh em xa, Làng giềng gần/ Mai Lý.- tr2

**5. Nhà văn và bạn đọc:**

Mạc Phi: Tây Bắc, chính là quê hương/ Mạc Phi.- tr2

**6. Tin văn nghệ: tr2**

Hội thảo “một số vấn đề lý luận văn học hiện đại”

Bộ phim Lời nguyện của dòng sông đoạt giải cao nhất tại liên hoan phim Quốc tế

Giải thưởng văn học nghệ thuật Nguyễn Du

**7. Bài viết:**

Nhân dịp nhìn lại 50 năm trước/ Nguyễn Đình Thi.- tr3

Thương tiếc một nhà văn của nông thôn/ Phạm Ngọc Luật.- tr5

Mô-ri-son, giải noben văn học 1993/ Pao gậy, Tô Hùng dịch.- tr9

Khi Anh-stanh mơ tưởng/ Mai Nhi.- tr9

Những mảnh trời của một thi sĩ/ Nguyễn Quang Thiều.- tr13

Người thầy- lớn ở chỗ biết làm trò nhỏ/ Phạm Duy Tíng

Nghệ sĩ Đoàn Anh Thắng một tính cách đạo diễn/ Tất Thắng.- tr14

**8. Văn học và học văn:**

Sách giao khoa môn văn đã “chú giải” ra sao?/ Văn Tâm.- tr4-5

### **9. Phim truyện dự thi:**

Sự huyền diệu của tình yêu/ Võ Khắc Nghiêm.- tr6-7

### **10. Thơ:**

Tr6: Vương Trọng: Tào Mạt, Bạ cờ, Ớn lạnh

Lê Huy Quang: Quê mưa, Nhứ Hoàng hữu, Sài Gòn

Đòà Phương: Vu vợ, Bắ chặ t

Nguyễn Hoa: Sang xuân, Gửi Ê-xê-nin

Tr11: Vớ i thu/ Vũ Tú Nam

Vô ðề/ Văn hiền

Thơ giữa nước, Con voi đá thành ðồ Bàn/ Vân Long

### **11. Góc hài hước:tr15**

### **12. Quảng cáo:tr16**

### **13. Ghi chép:**

Vô chủ/ Tạ Kim hùng.- tr16+15

## **Báo Văn nghệ 1993**

**Số 51(1771)Thứ 7 18-12-1993**

### **1. Truyện ngắn:**

Miếu làng/ Đức Ban.- tr1+12

Chơi dao/ Trần Đắ Túc.- tr7

Người cắ đá/ Sơn-li Man Gíp-Xon, Phạm Văn Thiều dịch.- tr8

Người chữa chắ mắ ðồ Ga-b-din/ Ớn Bơ-ny, Nguyễn Minh Nguyễn dịch.- tr9

### **2. Suy nghĩ cuối thế kỷ:**

Văn hóa là nền tảng của phát triển/ Nguyễn Hồn Phong.- tr1+13

### **3. Phóng sự:**

Nổi niềm ai tỏ/ Võ Minh Châu.- tr1+13

### **4. Minh họa:**

Tranh:Thành Chương.- tr1

Nguyễn Là Vũ.- tr7

Thiếu nữ và lọ hoa cúc/ Thành Chương.- tr13

Ảnh:

Chiều thu/ Sinh Hương.- tr5

Đền Cả/ Ngô Sỹ Ngộ.- tr14

### **5. Bài viết:**

Lợi ích/ Hồ Ngọc Đại.- tr2

Thương tiếc một tài hoa: nữ nghệ sĩ Khánh Vân/ Bảo Định Giang.- tr2

Vui mừng Hồng Lĩnh/ Hà Yến.- tr5

Nhớ lại hội nghị văn nghệ Hà Tĩnh lần ðầu/ Xuân Thiều.- tr5

Xung quanh vấn ðề “Văn phái Hồng Sơn”/ Hồ Hữu Phước.- tr14

Chùa Hương Ngàn Hống/ Thái Kim Đỉnh.- tr14

### **6. Nhân 100 năm ngày mất nhà văn Thành Thế Vỹ:**

Tưởng như một nhà văn, nhà sử học/ Tạ Ngọc Liễn.- tr3

### **7. Tin văn nghệ: tr2**

Sàn cát nhà văn Nguyễn Thành Long

Sự đóng góp của Bắc Âu cho văn học thế giới

**8. Tác phẩm và dư luận:**

Về bản sắc dân tộc trong văn hóa/ Đông Thanh.- tr4

**9.60 năm trường đại học viết văn M.Gooc-ki:**

Thăm trường M.Gooc-ki/ Thúy Toàn.- tr4

**10. Bút ký :**

Làng tôi/ Nguyễn Ngọc Phú.- tr6-7

**11. Thơ:**

Tr 6: Hoa bèo tím/ Xuân Hoài

Tản mạn đèo ngang/ Trương Biên Thùy

Nhận ra/ Nguyễn Thị Việt Hoa

Giaocảm/PhanQuốcBình

Đêm/ Bùi Thị Minh Huệ

Chị tôi/ Đồng Trí Vượng

Mẹ/ Lê Duy Phương

Đi tìm/ Phan Trọng Tạo

Tr9: Bre-bu bà nàng Bret-ren/ E.G.Prat, Nguyễn Quang Nhuệ dịch

Sự lừa dối đầu tiên/ Giêm L.MawcsLin; Con tôi/ G.A.Crao-Xơ, Nguyễn Thanh Chi dịch

**11. Phim truyện dự thi:**

Sự huyền diệu của tình yêu/ Võ Khắc Nghiêm.-tr10-11+15

**12. Ghi chép:**

Những con đường dưới nước/ Haongf Dạ Vũ.- tr16

**13. Quảng cáo: tr16**

## **Báo Văn nghệ 1993**

Số 52(1772)Thứ 7 25-12-1993

**1. Suy nghĩ cuối thế kỷ:**

Thế kỷ mới, suy nghĩ mới/ Hoàng Trinh.- tr1+13

**2. Ghi chép:**

Tiếng thét Vũ Lăng/ Lê Thọ.- tr1+12

**3. Thơ:**

Tr2: Những bông hoa/ Thuận Vi

Tr6: Nguyễn Hồng Hà: Chuyện cũ, Không đề, Trong vườn cấm

Văn Đắc; Đá không chồng, Em xin chị

Tr8:Những bông hoa tàn úa/ Kim Sowol

Bên những bông cúc/ Sô Chongji

Trời đông/ Chon pongoon

Thượng đế đen/ Pak Inhwan

Con Chim xanh/ HanHau

Tr11: Phạm Ngọc Cảnh: Năm Tuất mek sinh con, Bồng bênh đá trôi, Lá đắng nuôi chồng, gửi một giọng đàn xa xứ, Khoảng cách giữa mái nhà và gác xép

#### **4.. Bài viết:**

Một bản sắc văn chương một người tốt – Trọng Hứa/ Đào Vũ .-tr2

Mảng văn học thiếu nhi ở thành phố hồ Chí Minh gần đây/ Thu Việt.- tr5

Nguyễn Trọng Oánh- một người anh/ Thái Vượng.- tr7

“Truyền kỳ Hàn Quốc”/ Bùi Việt Thắng.- tr8

Cành hồng trên tóc/ minh Tự dịch.- tr8

Thầy đồ Péc-côn.- tr8

Vua Pôn-xan và Chan Giô-ri.- tr8

Phật giáo và văn học Triều Tiên thời kỳ đầu/ Lee jong Chan,Ngân Xuyên dịch.- tr9

Cốt –Giô-Xơn, quốc gia cổ của Triều Tiên/ V.H.L.- tr9

Nhà xuất bản Đà Nẵng với thơ/ Đà linh.- tr16

#### **5. Một năm thực hiện nghị quyết 4 của Trung Ương Đảng về văn hóa văn nghệ:**

Mừng, lo và kiến nghị/ Phóng vấn nhà văn Hồ Phương.- tr3

#### **6. 45 năm chi hội văn nghệ liên khu 5 (1948-1993).- tr3**

7. Tin buồn:tr2

#### **8. 80 năm sinh nhà thơ Bàn Tài Đoàn: tr4-5**

Từ trường ca Bàn Hộ đến thơ Bàn Tài Đoàn/ Nông Quốc Chấn

Minh ơi/ Bàn Tài Đoàn

Bàn Tài Đoàn- bình dị một đời thơ

#### **9. Tác phẩm và dư luận:**

Văn của thơ. Phan Cung Việt.- tr5

Trong ngọn gió thời gian vô vọng/ Bùi Hiền.- tr15

“Viết trước tuổi mình”/ Trần Quốc Thực.- tr15

#### **10. Minh họa:**

**Tranh:**Vũ Huyền.- tr1

Vũ Bình.- tr10

Phạm Quang Vinh.- tr14

**Ảnh:** Chấn trâu/ Vũ Đình Thịnh.- tr5

#### **11. Kỷ niệm 250 năm sinh Nguyễn Huy Tụ (1743-1993):**

Nguyễn huy Tụ và truyện Hoa Tiên/ Nguyễn Hữu Sơn.- tr6

#### **12. Truyện ngắn:**

Cái bầy/ Bum-shin Park, tuyết Ngân dịch.- tr10

Mây bay/ Hoàng Yến.- tr11-14-15

Những tuyệt tác bị lãng quên/ Nguyễn Đình Bồn.- tr13

#### **13. Quảng cáo:tr16**